CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO **SEAREFICO CORPORATION** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness*** ----------
Số/*No*. : 030/TB/SRF/BTGĐ/26 (V/v/ *Re*: CBTT BBH va NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026/ D*isclosure of the Resolution of the AGM 2026)*	TP.HCM, ngày 30 tháng 05 năm 2026 *HCM City, May 30th , 2026*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=QUẬN TÂN BÌNH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0301825452
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-05-30 23:45:27
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.0

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG/

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam***
- **Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange***

- Tên tổ chức/ Name of *Organization*: Công ty Cổ phần Searefico/ *Searefico Corporation*
- Mã chứng khoán/ *Stock Code*: SRF
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Headquarters Address*: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, TP. HCM/ *253 Hoang Van Thu street, Tan Son Hoa Ward, HCM City, Vietnam.*
- Điện thoại/ *Tel*: (028) 3822 7260
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Information Disclosure Officer*: Ông Nguyễn Khoa Đăng
- Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc/ *Chief Executive Officer*

Nội dung thông tin công bố/ *The disclosed information*: Ngày 29/05/2026 Công ty Cổ phần Searefico đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và đã ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 và Nghị quyết số 002/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/05/2026 tại đường dẫn https://searefico.com./ *On May 29, 2026, Searefico Corporation held its 2026 Annual General Meeting of Shareholders and issued Resolution No. 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 and Resolution No. 002/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 of the General Meeting of Shareholders. This information was disclosed on the Company's website on May 30, 2026, at* https://searefico.com./

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *I hereby commit that the information disclosed above is true and accurate, and I take full responsibility before the law for the content of the information that has been disclosed.*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *SEAREFICO CORPORATION*
Người đại diện theo pháp luật/ *Legal Representative*

Nơi nhận/ Recipients:
- *Như trên/ As above;*
- *Lưu VT/ Document archive.*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N: 0301825452

NGUYỄN KHOA ĐĂNG
Tổng Giám đốc/ *Chief Executive Officer*

Số: .001 /BBH/SRF/ĐHĐCĐ/26 — TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026
No.: /BBH/SRF/ĐHĐCĐ/26 — *Ho Chi Minh City, Vietnam, May 30, 2026*

BIÊN BẢN CUỘC HỌP/ *MEETING MINUTES*
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION*

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI / *TIME AND VENUE OF THE GENERAL MEETING*

1. Thời gian: Từ 14h00 đến 17h30 ngày 29/05/2026 / *Time: From 2:00 PM to 5:30 PM on May 29, 2026.*
2. Địa điểm: Tòa nhà SIB – Đường số 10, KCN Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Tp. Đà Nẵng. / *Venue: SIB Building – Street No. 10, Hoa Khanh Industrial Park, Lien Chieu Ward, Da Nang City, Vietnam.*

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ / *ATTENDEES*

1. Các đại biểu tham dự Đại hội là các Cổ đông của Công ty Cổ phần Searefico và người được Cổ đông ủy quyền hợp lệ theo danh sách chốt Cổ đông ngày 28/04/2026. / *Participants of the General Meeting: Shareholders of Searefico Corporation and duly authorized representatives of shareholders, in accordance with the shareholder list finalized as of April 28, 2026.*
2. Khách mời đến từ các cơ quan, đơn vị. / *Guests from relevant authorities and organizations.*

III. THỦ TỤC KHAI MẠC / *OPENING PROCEDURES*

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội */ Report on verification of the eligibility of attendees at the General Meeting.*

Ông Phạm Thanh Bình - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu đến tham dự như sau: / *Mr. Phạm Thanh Bình – Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee – presented the report on the results of the verification of eligibility of attendees as follows:*

Tính đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông ngày 29/05/2026 để tham dự đại hội: / *As of the shareholder list closing date of May 29, 2026 for participation in the General Meeting:*

- Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành là: 35.566.780 cổ phiếu
  Total number of issued common shares: 35,566,780 shares.
- Tổng số cổ phiếu quỹ là: 1.780.000 cổ phiếu
  Total number of treasury shares: 1,780,000 shares.
- Số cổ phiếu có quyền biểu quyết là: 33.786.780 cổ phiếu
  Total number of voting shares: 33,786,780 shares.

Đến 14 giờ 00 phút ngày hôm nay 29/05/2026, có 30 cổ đông sở hữu và đại biểu được ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 30.725.710 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,94% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. / *As of 2:00 PM on May 29, 2026, there were 30 shareholders and duly authorized representatives attending the General Meeting, representing 30,725,710 shares, accounting for 90.94% of the total voting shares of the Company.*

Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là Đại hội hoặc ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Searefico đã hội đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. / *Accordingly, the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (hereinafter referred to as the "General Meeting" or "AGM") of Searefico Corporation has met all conditions to proceed in accordance with applicable laws and the Company's Charter.*

2. Giới thiệu Chủ tọa đoàn và Ban thư ký / *Introduction of the Chairmanship and the Secretariat*

❖ Chủ tọa đoàn / *Chairmanship*

1. Ông Lê Tấn Phước – Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa / *Mr. Lê Tấn Phước – Chairman of the Board of Directors – Chairman of the Meeting*
2. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên độc lập HĐQT – Thành viên / *Mr. Lê Quang Phúc – Independent Member of the Board of Directors – Member*
3. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh – Thành viên HĐQT – Thành viên / *Ms. Nguyễn Thị Hoàng Anh – Member of the Board of Directors – Member*
4. Ông Nguyễn Khoa Đăng – Tổng Giám đốc Công ty – Thành viên / *Mr. Nguyễn Khoa Đăng – Chief Executive Officer of the Company – Member*

❖ Chủ tọa chỉ định Ban thư ký gồm: / *The Chairperson appointed the Secretariat as follows:*

1. Bà Đặng Vũ Huyền Trân – Trưởng ban / *Ms. Đặng Vũ Huyền Trân – Head of the Secretariat*
2. Bà Nguyễn Ngọc Thanh Xuân – Thành viên / *Ms. Nguyễn Ngọc Thanh Xuân – Member*

3. Bầu Ban kiểm phiếu, thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc / *Election of the Vote Counting Committee and approval of the Agenda and Working Regulations*

Chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền thông qua Danh sách kiểm phiếu, Chương trình làm việc, Quy chế làm việc theo hình thức giơ thẻ biểu quyết công khai. Kết quả biểu quyết: / *The Chairperson called for a vote from the shareholders/authorized representatives to approve the Vote Counting Committee list, the Meeting Agenda, and the Working Regulations by a public show of voting cards. Voting results:*

❖ Ban Kiểm phiếu: / *Vote Counting Committee:*

1. Ông Phạm Thanh Bình – Trưởng ban / *Mr. Phạm Thanh Bình – Head of the Vote Counting Committee*
2. Ông Viên Quang Hùng – Thành viên / *Mr. Viên Quang Hùng – Member*
3. Ông Trần Thành Phước – Thành viên / *Mr. Trần Thành Phước – Member*

100% cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý thông qua danh sách Ban kiểm phiếu. / ***100%*** *of voting shares present at the meeting approved the list of the Vote Counting Committee.*

❖ Chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ / *Agenda of the General Meeting of Shareholders (AGM)*

100% cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý thông qua Chương trình nghị sự có sự thay đổi về trình tự trình bày và biểu quyết của các tờ trình. / ***100%*** *of voting shares present at the meeting approved the Agenda, including the revised order of presentation and voting of the proposals.*

❖ Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ: / *Working Regulations of the General Meeting of Shareholders (AGM):*

100% cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. / ***100%*** *of voting shares present at the meeting approved the Working Regulations of the General Meeting of Shareholders (AGM).*

IV. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI / *PROCEEDINGS OF THE GENERAL MEETING*

1. Ông Nguyễn Khoa Đăng – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả SXKD Công ty năm 2025. / *Mr. Nguyễn Khoa Đăng – Chief Executive Officer – presented the 2025 Business and Production Performance Report of the Company.*

2. Ông Lê Tấn Phước – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng năm 2026. / *Mr. Lê Tấn Phước – Chairman of the Board of Directors – presented the 2025 Report on the Board of Directors' activities and the orientation for 2026.*

3. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh – Thành viên độc lập HĐQT trình bày Báo cáo đánh giá của Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025. / *Ms. Nguyễn Thị Hoàng Anh – Independent Member of the Board of Directors – presented the 2025 Audit Committee's Assessment Report and the 2025 Report of the Independent Member of the Board of Directors.*

4. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên độc lập HĐQT trình bày Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2025. / *Mr. Lê Quang Phúc – Independent Member of the Board of Directors – presented the 2025 Report of the Independent Member of the Board of Directors.*

5. Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh – Thành viên độc lập HĐQT trình bày nội dung các tờ trình đã gửi cho cổ đông gồm: / *Ms. Nguyễn Thị Hoàng Anh – Independent Member of the Board of Directors – presented the contents of the proposals submitted to shareholders, including:*

- Tờ trình số 012/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Điều chỉnh niên độ kế toán của Công ty / *Proposal No. 012/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the adjustment of the Company's fiscal year.*
- Tờ trình 008/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Điều lệ Công ty / *Proposal No. 008/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Company's Charter.*
- Tờ trình 009/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT / *Proposal No. 009/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Board of Directors' Regulations.*
- Tờ trình 010/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty / *Proposal No. 010/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Internal Governance Regulations of the Company.*

6. Cập nhật báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu / *Update on the report of verification of shareholders' eligibility to attend the meeting*

Ông Phạm Thanh Bình - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo cập nhật kết quả kiểm tra tư cách đại biểu đến tham dự. Cụ thể: Đến 14 giờ 45 phút, có 30 cổ đông sở hữu và đại biểu được ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 30.725.710 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,94% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. / *Mr. Phạm Thanh Bình – Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee – presented the updated report on the verification of attendees' eligibility.*

Specifically, as of 2:45 PM, there were 30 shareholders and duly authorized representatives attending the General Meeting, representing 30,725,710 shares, accounting for 90.94% of the total voting shares of the Company.

7. Hướng dẫn bỏ phiếu biểu quyết các tờ trình (phiên 1) / *Instructions for voting on the proposals (Round 1)*

Ông Phạm Thanh Bình - Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn đại hội cách biểu quyết các vấn đề thuộc Tờ trình số 012/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Điều chỉnh niên độ kế toán của Công ty, Tờ trình số 008/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Điều lệ, Tờ trình số 009/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT, Tờ trình số 010/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi quy chế nội bộ về quản trị công ty **("Phiên biểu quyết lần 1").** / *Mr. Phạm Thanh Bình – Head of the Vote Counting Committee – instructed the General Meeting on the voting procedures for matters under Proposal No. 012/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the adjustment of the Company's fiscal year, Proposal No. 008/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Company's Charter, Proposal No. 009/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the BOD's Regulations, and Proposal No. 010/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Internal Governance Regulations of the Company **(the "First Voting Session")**.*

8. Ông Nguyễn Khoa Đăng trình bày nội dung các tờ trình đã gửi cho cổ đông gồm: / *Mr. Nguyễn Khoa Đăng presented the contents of the proposals submitted to shareholders, including:*

- Tờ trình số 001/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025. / *Proposal No. 001/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the audited separate financial statements and consolidated financial statements for 2025.*
- Tờ trình số 002/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2025. / *Proposal No. 002/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the distribution of 2025 profit.*
- Tờ trình số 003/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền. / *Proposal No. 003/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the 2025 cash dividend payment plan.*
- Tờ trình số 004/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Kế hoạch SXKD năm 2026. / *Proposal No. 004/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the 2026 business and production plan.*
- Tờ trình số 005/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026./ *Proposal No. 005/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the proposed profit distribution plan for 2026.*
- Tờ trình số 006/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025 và đề xuất cho năm 2026. / *Proposal No. 006/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the remuneration and operating expenses of the Board of Directors for 2025 and the proposal for 2026.*
- Tờ trình số 007/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. / *Proposal No. 007/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the selection of an independent auditing firm to audit the Company's financial statements for 2026.*

9. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Phiên biểu quyết lần 1 / *Report on the voting results of the First Voting Session.*

10. Ông Phạm Thanh Bình – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Phiên biểu quyết lần 1 như sau: / *Mr. Phạm Thanh Bình – Head of the Shareholder*

Eligibility Verification Committee – reported the voting results of the First Voting Session as follows:

- Tổng số phiếu phát ra là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *Total number of ballots issued: 30 ballots, representing 30,725,710 voting shares, accounting for 100% of the voting shares present at the meeting.*
- Tổng số phiếu thu về là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *Total number of ballots collected: 30 ballots, representing 30,725,710 voting shares, accounting for 100% of the voting shares present at the meeting.*
- Tổng số phiếu không thu về là 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0% CPBQ dự họp. / *Total number of uncollected ballots: 0 ballots, representing 0 voting shares, accounting for 0% of the voting shares present at the meeting.*
- Tổng số phiếu thu về hợp lệ là 30 phiếu, đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *Total number of valid ballots collected: 30 ballots, representing 30,725,710 voting shares, accounting for 100% of the voting shares present at the meeting.*
- Tổng số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0 % CPBQ dự họp. / *Total number of invalid ballots: 0 ballots, representing 0 voting shares, accounting for 0% of the voting shares present at the meeting.*

TT/ *No.*	**Nội dung / *Content***	**Tán thành / *For***		**Không tán thành/ *Against***		**Không có ý kiến/ *Abstain***		**Kết luận / *Conclusion***
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of voting shares*	**Tỷ lệ / *Rate* (%)**	**Số cổ phần biểu quyết/ *Voting shares***	**Tỷ lệ/ *Rate* (%)**	**Số cổ phần biểu quyết / *Number of voting shares***	**Tỷ lệ/ *Rate* (%)**	
1.	Tờ trình 012/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thay đổi niên độ kế toán. / *Proposal No. 012/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the change of the fiscal year.*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
2.	Tờ trình số số 008/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Điều lệ Công ty. / *Proposal No.*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*

TT/ *No.*	Nội dung / *Content*	Tán thành / *For*		Không tán thành/ *Against*		Không có ý kiến/ *Abstain*		Kết luận / *Conclusion*
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of voting shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết/ *Voting shares*	Tỷ lệ/ *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Number of voting shares*	Tỷ lệ/ *Rate* (%)	
	008/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Company's Charter.							
3.	Tờ trình số 009/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT. / *Proposal No. 009/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Board of Directors' Regulations.*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
4.	Tờ trình số 010/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty. / *Proposal No. 010/TT/SRF/HĐQT/26 regarding amendments to the Internal Governance Regulations of the Company.*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua/ *Approved*

11. Đoàn chủ tọa tuyên bố đại hội chính thức thông qua và chấp nhận hiệu lực của Điều lệ sửa đổi, Quy chế hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. / *The Chairmanship declared that the General Meeting officially approved and accepted the amended Charter, the Board of Directors' Regulations, and the Company's Internal Governance Regulations as effective.*

12. Ông Lê Tấn Phước trình bày nội dung tờ trình số 011/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030. / *Mr. Lê Tấn Phước presented Proposal No. 011/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the dismissal and election of additional members of the Board of Directors for the 2026–2030 term.*

13. Phần thảo luận/ *Discussion session:*

Ý kiến của Cổ đông/ *Shareholders' comments*: Cổ đông Tổng công ty Thủy sản Việt Nam – CTCP (Tổng công ty) có một số ý kiến đối với các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của CTCP Searefico (Searefico/Công ty) như sau**:/** *The shareholder Vietnam National Seafood Corporation – JSC (the "Corporation") provided several comments regarding the contents of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation (Searefico/the "Company") as follows:*

a. Đề nghị Công ty chia sẻ thêm thông tin về kết quả thực hiện thương vụ M&A tại Công ty cổ phần Kỹ nghệ lạnh Á Châu (Arico) với đối tác Hoshizaki (Nhật Bản) trong năm 2025 và trình bày mức độ ảnh hưởng của thương vụ trên đối với kết quả hoạt động sản xuất năm 2025 của Holding nói chung và Công ty mẹ nói riêng. / *The shareholder requested that the Company provide additional information on the implementation results of the M&A transaction at Asia Refrigeration Engineering JSC (Arico) with Hoshizaki (Japan) in 2025, and present the impact of this transaction on the 2025 business and production results of the Holding as a whole and of the parent company in particular.*

Trả lời/ *Answer*: Trong năm 2025, Searefico đã hoàn tất việc chuyển nhượng 51% cổ phần tại Công ty Cổ phần Kỹ nghệ lạnh Á Châu ("Arico") cho đối tác chiến lược Hoshizaki (Nhật Bản)./ *In 2025, Searefico completed the transfer of a 51% stake in Asia Refrigeration Industry Joint Stock Company ("Arico") to its strategic partner Hoshizaki (Japan).*

Về mặt sở hữu/ *In terms of ownership*: Sau giao dịch, tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn tại Arico giảm xuống còn 48,62%, chuyển từ con ty con thành công ty liên kết trọng yếu./ *Following the transaction, the Group's ownership interest and voting rights in Arico decreased to 48.62%, resulting in Arico being reclassified from a subsidiary to a key associate company.*

Về mặt lợi nhuận/ *In terms of profit*: Thương vụ đã mang lại khoản lợi nhuận lớn cho Tập đoàn. Cụ thể, trên Báo cáo tài chính (BCTC) riêng, lãi từ bán các khoản đầu tư đạt 165,88 tỷ đồng. Trên BCTC hợp nhất, lợi nhuận thuần từ việc chuyển nhượng sau khi trừ các chi phí liên quan là 163,45 tỷ đồng./ *The transaction generated a significant one-off gain for the Group. Specifically, on the separate financial statements, profit from the disposal of investments amounted to VND 165.88 billion. On the consolidated financial statements, the net profit from the divestment, after deducting related expenses, was VND 163.45 billion.*

Mức độ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động năm 2025 đối với Công ty mẹ (BCTC riêng mẹ)/ *Impact on 2025 performance for the Parent Company (separate financial statements)*: Công ty đã áp dụng nghiêm ngặt nguyên tắc quản trị tài chính thận trọng để kiện toàn các khoản mục, tạo nền tảng sạch cho giai đoạn tới. (i) Hàng tồn kho: Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho 27,47 tỷ đồng đối với

chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại một số dự án cũ nhằm đảm bảo tính an toàn tài chính tối đa khi thực hiện quyết toán. (ii) Khoản phải thu: Thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi 34,52 tỷ đồng theo nguyên tắc thận trọng đối với các đối tác chịu ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế chung, đảm bảo chất lượng các khoản phải thu phản ánh đúng giá trị khả thi nhất. (iii) Chi phí dự án và các nghĩa vụ liên quan: Ghi nhận và quyết toán dứt điểm chi phí phát sinh và các nghĩa vụ liên quan từ các hợp đồng xây lắp giai đoạn trước, đóng các hồ sơ dự án cũ để tập trung nguồn lực cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi hiệu quả hơn./ *The Company has strictly applied prudent financial management principles to strengthen and clean up balance sheet items, creating a solid foundation for the next phase of development. (i) Inventories: A provision for decline in value of inventories of VND 27.47 billion was recorded for work-in-progress costs of certain legacy projects, in order to ensure maximum financial prudence during final settlement.(ii) Trade receivables: A provision for doubtful debts of VND 34.52 billion was made on a prudent basis for counterparties affected by general economic conditions, ensuring that receivables reflect the most reliable realizable value. (iii) Project costs and related obligations: All incurred costs and related obligations from previous construction contracts were fully recognized and finalized, with legacy project dossiers closed to focus resources on more efficient core business operations.*

Mức độ ảnh hưởng đối với Searefico Group (BCTC hợp nhất)/ *Impact on Searefico Group (consolidated financial statements)*: Việc tập trung xử lý triệt để các tồn đọng nêu trên đã mang lại sự thay đổi căn bản về chất lượng tài sản và năng lực tài chính cốt lõi của Tập đoàn. BCTC năm 2025 của Tập đoàn đã được đơn vị kiểm toán độc lập đưa ra Ý kiến chấp nhận toàn phần. Kết quả này khẳng định toàn bộ số liệu về hàng tồn kho, công nợ đã được phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, chứng minh nền tảng tài chính lành mạnh và sẵn sàng cho các mục tiêu tăng trưởng tiếp theo của Holding./ *The comprehensive resolution of the above-mentioned outstanding issues has resulted in a fundamental improvement in the Group's asset quality and core financial capacity. The 2025 consolidated financial statements of the Group received an unqualified audit opinion from an independent auditor. This outcome confirms that all inventories and receivables have been fairly and accurately presented in all material respects, demonstrating a healthy financial foundation and readiness for the Holding's next growth objectives.*

b. Đề nghị HĐQT và BĐH Công ty cung cấp thêm thông tin về thương vụ M&A tại Arico trong năm 2026 và đưa ra những đánh giá, nhận định về hiệu quả của các thương vụ trên đối với kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty trong năm 2026. / *The shareholder requested that the BOD and the BOM provide additional information on the M&A transaction at Arico in 2026, and present assessments and evaluations regarding the effectiveness of these transactions on the Company's performance against its 2026 business plan targets.*

Trả lời/ *Answer*: Tiếp nối lộ trình năm 2025, vào ngày 22/05/2026, Searefico đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ 48,62% cổ phần còn lại tại Arico cho đối tác Hoshizaki (Nhật Bản), chính thức hoàn thành lộ trình thoái vốn chiến lược. Ý nghĩa chiến lược: Hiện thực hóa thành quả đầu tư từ mảng sản xuất truyền thống để tối ưu hóa cấu trúc vốn, tập trung nguồn lực cho chu kỳ tăng trưởng mới./ *Continuing the 2025 roadmap, on May 22, 2026, Searefico completed the transfer of its remaining 48.62% stake in Arico to Hoshizaki (Japan), officially finalizing the strategic divestment process. Strategic significance: The transaction realizes the investment value from the traditional manufacturing segment, optimizes the capital structure, and enables the Company to concentrate resources on a new growth cycle.*

Đánh giá hiệu quả đối với kế hoạch 2026: Thương vụ tác động tích cực toàn diện đến kế hoạch năm 2026 trên hai phương diện: (i) Đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận: Đóng góp trực tiếp và quan trọng vào việc hoàn thành mục tiêu lợi nhuận trước và sau thuế năm 2026 của Tập đoàn. (ii) Tối ưu hóa dòng tiền: Tạo nguồn vốn tự có dồi dào, giảm áp lực chi phí vốn và nâng cao các chỉ số an toàn tài chính. *Assessment of effectiveness for the 2026 plan: The transaction has a comprehensive positive impact on the 2026 business plan in two key aspects: (i) Profit target achievement: It makes a direct and significant contribution to the Group's ability to meet its 2026 pre-tax and after-tax profit targets. (ii) Cash flow optimization: It generates a strong internal capital source, reduces financing cost pressures, and improves key financial safety ratios.*

Toàn bộ nguồn vốn thặng dư sẽ được tập trung cho phân khúc mũi nhọn: Bất động sản công nghiệp và dịch vụ kho vận (logistic), cụ thể qua các dự án trọng điểm: Dự án BĐS ở Tây Ninh (Long An); Kho ngoại quan Khu Công nghệ cao (Đà Nẵng); Trung tâm Phân phối Logistics (Đà Nẵng). / *The entire surplus capital will be allocated to key strategic segments, specifically Industrial Real Estate and Logistics services, through major projects as follows: the real estate project in Tay Ninh (Long An); the bonded warehouse at the Da Nang Hi-Tech Park; and the Distribution and Logistics Center in Da Nang.*

Nhìn chung, Thương vụ M&A Arico năm 2026 mang lại "hiệu quả kép": vừa đảm bảo hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2026, vừa tạo bệ phóng tài chính vững chắc để Searefico bứt phá trong chiến lược trở thành Nhà phát triển hạ tầng công nghiệp và logistics giai đoạn 2026 – 2030. / *Overall, the Arico M&A transaction in 2026 delivers a "dual effect": it both ensures the successful achievement of the 2026 business plan and creates a solid financial foundation for Searefico to accelerate its transformation into an industrial infrastructure and logistics developer in the 2026–2030 period.*

c. Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty chia sẻ thông tin cụ thể về các giải pháp dự kiến thực hiện trong năm 2026 để cổ đông cùng nắm và hiểu rõ thêm về triển vọng hoàn thành kế hoạch của Công ty trong năm 2026 ở cả Holding và riêng Công ty mẹ. / *The shareholder requested that the Board of Directors and the Executive Management provide detailed information on the planned solutions for 2026, for shareholders' reference and better understanding of the Company's outlook in achieving its 2026 business plan targets, both at the Holding level and at the Parent Company level.*

Trả lời/ *Answer*: Để hiện thực hóa các mục tiêu ở cả cấp độ Holding (Tập đoàn hợp nhất) và riêng Công ty mẹ, Ban điều hành đã hoạch định các nhóm giải pháp chiến lược và hành động cụ thể tại từng mảng hoạt động cốt lõi như sau:/ *In order to achieve the objectives at both the Holding (consolidated Group) level and the Parent Company level, the BOM has developed strategic solution groups and specific action plans across each core business segment as follows:*

Công ty mẹ và định hướng holding/ *Parent Company and Holding orientation*: (i) Công ty mẹ: Mục tiêu doanh thu đạt 860 tỷ đồng, LNST 2,2 tỷ đồng. Đóng vai trò hạt nhân điều phối, tập trung tối ưu hóa dòng tiền, tiết giảm chi phí tài chính và hỗ trợ các công ty thành viên tiếp cận nguồn vốn giá tốt, kiểm soát rủi ro hệ thống; (ii) Hợp lực hệ sinh thái: Thúc đẩy mô hình "hạ tầng thông minh và dịch vụ kỹ thuật tích hợp", tận dụng thế mạnh chéo giữa các đơn vị để đấu thầu và tối ưu hóa biên lợi nhuận các dự án lớn./ *(i) Parent Company: Target revenue of VND 860 billion and net profit after tax of VND 2.2 billion. The Parent Company will serve as the coordinating core, focusing on cash flow optimization, reducing financial costs, supporting subsidiaries in accessing competitively*

priced funding, and strengthening system-wide risk management. (ii) Ecosystem synergy: Promote an "integrated smart infrastructure and technical services" model, leveraging cross-competencies among member companies to enhance bidding capability and optimize profit margins for large-scale projects.

Giải pháp trọng tâm tại các đơn vị thành viên/ *Key solutions at subsidiary level*: (i) Mảng xây dựng và cơ điện: Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công và nghiệm thu giá trị hợp đồng chuyển tiếp; (ii) Mảng Cơ điện lạnh và hạ tầng cho thuê: Phát triển mảng FMCG, đưa Tòa nhà công nghiệp SIB vào vận hành khai thác thương mại để tạo nguồn doanh thu kho bãi định kỳ, biên lợi nhuận cao; (iii) Mảng Vật liệu xây dựng xanh: Tối ưu công suất dây chuyền sản xuất hiện có, thâm nhập sâu vào phân khúc panel cách nhiệt và vật liệu thân thiện môi trường; (iv) Mảng Năng lượng điện áp mái: Duy trì tròng tiền ổn định từ hệ thống điện áp mãi hiện hữu, hoàn thiện pháp lý để triển khai các dự án hạ tầng mới (BĐS KCN Tây Ninh, Kho ngoại quan, KCNC Đà Nẵng) thuộc chuỗi Smart Logistics/ *(i) Construction and MEP segment: Focus resources on accelerating construction progress and completing revenue recognition from carry-over contracts; (ii) Refrigeration and leased infrastructure segment: Develop the FMCG segment, bring the SIB Industrial Building into commercial operation to generate recurring warehousing revenue with high profit margins; (iii) Green building materials segment: Optimize existing production line capacity and further penetrate insulation panel and environmentally friendly material segments; (iv) Rooftop solar power segment: Maintain stable cash flow from existing rooftop solar systems, while completing legal procedures to implement new infrastructure projects (industrial real estate in Tay Ninh, bonded warehouse, and Da Nang Hi-Tech Park) within the Smart Logistics value chain.*

Sự kết hợp đồng bộ giữa nguồn thu ngắn hạn và tích lũy tài sản dài hạn là cơ sở vững chắc để BĐH tự tin hoàn thành kế hoạch năm 2026, mang lại lợi ích tối ưu cho Quý Cổ đông. / *The synchronized combination of short-term revenue streams and long-term asset accumulation provides a solid foundation for the BOM to confidently achieve the 2026 business plan, delivering optimal benefits to the shareholders.*

d. Đối với các giao dịch có liên quan, đặc biệt là các giao dịch vay - cho vay, giữa các pháp nhân trong hệ sinh thái: Công ty chú ý tuân thủ thực hiện các giao dịch theo đúng các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty; đồng thời, đảm bảo tính hiệu quả các giao dịch và lợi ích của các cổ đông Công ty. Công ty chú ý các quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật cũng như đảm bảo lợi ích của Công ty trong các giao dịch với các bên có liên quan./ *For related-party transactions, particularly intra-group lending and borrowing transactions among entities within the ecosystem, the Company shall ensure strict compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations; while also ensuring the efficiency of such transactions and the interests of the Company's shareholders. The Company shall take into account the provisions of Clause 2, Article 15 of the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated January 18, 2024, and Clause 3, Article 16 of Decree No. 132/2020/ND-CP dated November 5, 2020, to ensure legal compliance as well as the Company's interests in transactions with related parties.*

e. Việc phân phối lợi nhuận năm 2026 cần phải được đề xuất dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của năm 2026, theo đó, cổ đông mới có sự đánh giá về sự hợp lý đối với các tỷ lệ trích

quỹ và tỷ lệ chia cổ tức của Công ty; đề nghị Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 xem xét thông qua đúng quy định. / *The 2026 profit distribution should be proposed based on the actual business performance results of 2026, so that shareholders can properly assess the reasonableness of the Company's appropriation ratios and dividend payout ratios. The Company is requested to submit this for approval at the 2027 Annual General Meeting of Shareholders in accordance with applicable regulations.*

Trả lời/ *Answer*: HĐQT và BĐH ghi nhận các ý kiến đóng góp của Quý Công ty/ *The BOD and the BOM acknowledge and take note of the comments and contributions from your Company.*

Ý kiến của Cổ đông/ *Shareholders' comments*: Đối với Tờ trình phân phối lợi nhuận, năm 2025 Công ty chia cổ tức với tỷ lệ 5%, trong khi kế hoạch lợi nhuận năm 2026 đặt ra là 39 tỷ đồng, cao hơn năm 2025. Theo đó, cổ đông đề nghị Công ty xem xét chính sách tăng tỷ lệ cổ tức trong thời gian tới nhằm gia tăng sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư và hỗ trợ cải thiện giá trị cổ phiếu SRF trên thị trường chứng khoán./ *Regarding the profit distribution proposal, in 2025 the Company paid a dividend at a rate of 5%, while the 2026 profit plan is set at VND 39 billion, higher than that of 2025. Accordingly, the shareholder proposed that the Company consider increasing the dividend payout ratio in the near future in order to enhance attractiveness to investors and support the improvement of SRF's market value on the stock exchange.*

Trả lời/ *Answer*: Trong năm 2026, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận lên 39 tỷ đồng, tuy nhiên Công ty cũng cần cân đối hài hòa giữa chính sách cổ tức và nhu cầu nguồn lực cho chiến lược phát triển trung và dài hạn. Theo đó, Công ty dự kiến giữ lại một phần lợi nhuận để tái đầu tư, củng cố năng lực tài chính và triển khai các kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo nhằm tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho cổ đông./ *In 2026, the Company targets profit growth of VND 39 billion; however, it must also balance the dividend policy with the need for financial resources to support its medium- and long-term development strategy. Accordingly, the Company plans to retain a portion of its profits for reinvestment, strengthen its financial capacity, and implement development plans in the next phase, thereby building a sustainable growth foundation for shareholders.*

Đối với thị giá cổ phiếu SRF trên thị trường chứng khoán, trong khoảng 3 năm vừa qua, cổ phiếu SRF chịu nhiều ảnh hưởng do các ý kiến loại trừ của kiểm toán, cùng với diễn biến nhạy cảm và biến động chung của thị trường. Ban Điều hành đánh giá thị giá SRF hiện tại đang thấp hơn 55% - 60% giá trị thật của doanh nghiệp. Với định hướng tái cấu trúc, cải thiện hiệu quả hoạt động và củng cố nền tảng tài chính, Công ty tin tưởng rằng thị giá của SRF sẽ từng bước được thị trường ghi nhận đúng hơn trong thời gian tới. / *Regarding SRF's market price on the stock exchange, over the past three years the stock has been affected by audit qualification opinions, as well as the sensitive and volatile nature of the overall market. The Management currently assesses that SRF's market price is 55% to 60% below the Company's intrinsic value. With the ongoing restructuring, improved operational efficiency, and strengthened financial foundation, the Company is confident that SRF's value will be gradually and more accurately recognized by the market in the coming period.*

14. Biểu quyết các báo cáo và tờ trình / *Voting on Reports and Proposals*

Đại hội tiến hành biểu quyết để thông qua các báo cáo và các tờ trình ("Phiên biểu quyết 2) / *The General Meeting conducted a vote to approve the reports and proposals ("Voting Session 2").*

15. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Phiên biểu quyết lần 2 (Phương thức biểu quyết: bỏ phiếu kín trực tiếp) / *Announcement of the Voting Results for Voting Session 2 (Voting Method: Direct Secret Ballot)*

Ông Phạm Thanh Bình – Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. / *Mr. Pham Thanh Binh, Head of the Vote Counting Committee, announced the voting results on the matters presented at the General Meeting.*

- Tổng số phiếu phát ra là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *A total of 30 ballots were issued, representing 30,725,710 voting shares, equivalent to 100% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu thu về là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *A total of 30 ballots were collected, representing 30,725,710 voting shares, equivalent to 100% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu không thu về là 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0% CPBQ dự họp. / *A total of 0 ballots were not returned, representing 0 voting shares, equivalent to 0% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu thu về hợp lệ là 30 phiếu, đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *A total of 30 valid ballots were collected, representing 30,725,710 voting shares, equivalent to 100% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0 % CPBQ dự họp. / *A total of 0 invalid ballots were recorded, representing 0 voting shares, equivalent to 0% of the voting shares present at the Meeting.*

TT / *No.*	**Nội dung / *Content***	**Tán thành / *Approve***		**Không tán thành / *Against***		**Không có ý kiến / *Abstain***		**Kết luận**
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	**Tỷ lệ / *Rate* (%)**	**Số cổ phần biểu quyết / *Voting Shares***	**Tỷ lệ / *Rate* (%)**	**Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares***	**Tỷ lệ / *Rate* (%)**	
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 / *Report on the Board of Directors' Activities in 2025*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua */ Approved*

TT / *No.*	Nội dung / *Content*	Tán thành / *Approve*		Không tán thành / *Against*		Không có ý kiến / *Abstain*		Kết luận
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	
2	Tờ trình số 001/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 / *Proposal No. 001/TT/SRF/BOD/26 on the Approval of the Audited Separate and Consolidated Financial Statements for 2025*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
3	Tờ trình số 002/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2025 / *Proposal No. 002/TT/SRF/BOD/26 on the Distribution of Profits for 2025*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*

TT / *No.*	Nội dung / *Content*	Tán thành / *Approve*		Không tán thành / *Against*		Không có ý kiến / *Abstain*		Kết luận
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	
4	Tờ trình số 003/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền / *Proposal No. 003/TT/SRF/BOD/26 on the 2025 Cash Dividend Payment Plan*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
5	Tờ trình số 004/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Kế hoạch kinh doanh năm 2026 / *Proposal No. 004/TT/SRF/BOD/26 on the 2026 Business Plan*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
6	Tờ trình số 005/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026 / *Proposal No. 005/TT/SRF/BOD/26 on the Proposed Profit Distribution Plan for 2026*	24.688.840	80,35%	0	0%	6.037.130	19,65%	Thông qua / *Approved*

TT / *No.*	Nội dung / *Content*	Tán thành / *Approve*		Không tán thành / *Against*		Không có ý kiến / *Abstain*		Kết luận
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	
7	Tờ trình số 006/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025 và đề xuất cho năm 2026 / *Proposal No. 006/TT/SRF/BOD /26 on the Remuneration and Operating Expenses of the Board of Directors for 2025 and the Proposal for 2026*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*

TT / *No.*	Nội dung / *Content*	Tán thành / *Approve*		Không tán thành / *Against*		Không có ý kiến / *Abstain*		Kết luận
		Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	Số cổ phần biểu quyết / *Number of Voting Shares*	Tỷ lệ / *Rate* (%)	
8	Tờ trình số 007/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026 / *Proposal No. 007/TT/SRF/BOD/26 on the Selection of an Independent Auditor for the Audit of the 2026 Financial Statements*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*
9	Tờ trình số 011/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT / *Proposal No. 011/TT/SRF/BOD/26 on the Dismissal and Election of an Additional Member of the Board of Directors*	29.255.780	95,22%	0	0%	1.469.930	4,78%	Thông qua / *Approved*

V. MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT / *Dismissal and Election of an Additional Member of the Board of Directors*

1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử/ *Approval of the Nomination, Candidacy and Election Regulations*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result*: 100% cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030./ *100% of the voting shares present at the Meeting voted in favor of approving the Nomination, Candidacy and Election Regulations for members of the BOD for the 2026–2030 term.*

Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. / *Voting Method: Voting by a show of voting cards.*

2. Thông qua danh sách ứng viên tham gia bầu cử vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030/ *Approval of the List of Candidates for Election to the Board of Directors for the 2026–2030 Term.*

Đến thời điểm tổ chức cuộc họp, có 01 ứng viên được đề cử để bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030 là Ông Nguyễn Khoa Đăng do nhóm cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty đề cử./ *As of the time of the Meeting, one (01) candidate had been nominated for election to the Board of Directors for the 2026–2030 term: Mr. Nguyen Khoa Dang, nominated by a group of shareholders holding more than 10% of the Company's voting shares.*

Kết quả biểu quyết/ *Voting result*: 100% cổ phần biểu quyết dự họp đồng ý thông qua danh sách ứng viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030./ *100% of the voting shares present at the Meeting voted in favor of approving the list of candidates for the Board of Directors for the 2026–2030 term.*

Phương thức biểu quyết/ *Voting Method*: Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết./ *Voting by a show of voting cards.*

3. Hướng dẫn thể lệ bầu cử: / *Explanation of the Election Procedures:*

Ông Phạm Thanh Bình - Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn đại hội thể lệ bầu cử. / *Mr. Pham Thanh Binh, Head of the Vote Counting Committee, explained the election procedures to the General Meeting.*

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU / *ANNOUNCEMENT OF VOTING RESULTS*

1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030 / *Election Results for the Board of Directors for the 2026–2030 Term*

Ông Phạm Thanh Bình – Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030. / *Mr. Pham Thanh Binh, Head of the Vote Counting Committee, announced the results of the election of the Board of Directors for the 2026–2030 term.*

- Tổng số phiếu phát ra là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *A total of 30 ballots were issued, representing 30,725,710 voting shares, equivalent to 100% of the voting shares present at the Meeting.*

- Tổng số phiếu thu về là 30 phiếu đại diện cho 30.725.710 phiếu biểu quyết, chiếm 100% CPBQ dự họp. / *A total of 30 ballots were collected, representing 30,725,710 voting shares, equivalent to 100% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu không thu về là 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0% CPBQ dự họp. / *A total of 0 ballots were not returned, representing 0 voting shares, equivalent to 0% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu thu về hợp lệ là 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0% CPBQ dự họp. / *A total of 0 valid ballots were collected, representing 0 voting shares, equivalent to 0% of the voting shares present at the Meeting.*
- Tổng số phiếu thu về không hợp lệ là 0 phiếu đại diện cho 0 cổ phiếu biểu quyết, chiếm 0% CPBQ dự họp./ *A total of 0 invalid ballots were collected, representing 0 voting shares, equivalent to 0% of the voting shares present at the Meeting.*

2.1 Kết quả bầu cử (Phương thức bầu cử: Phương thức bầu dồn phiếu) / *Election Results (Voting Method: Cumulative Voting Method)*

TT / *No*	**Họ tên ứng viên / *Candidate Name***	**Tán thành / *In Favor***	
		Số phiếu bầu / *Number of Votes*	**Tỷ lệ / *Rate* (%)**
1	Ông/ *Mr.* Nguyễn Khoa Đăng	30.725.710	100%

Kết luận: Ông Nguyễn Khoa Đăng được bầu cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 của Công ty Cổ phần Searefico. / *Conclusion: Mr. Nguyen Khoa Dang has been elected as a member of the Board of Directors of Searefico Corporation for the 2026–2030 term.*

VII. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP / *APPROVAL OF THE MEETING MINUTES*

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico được Ban thư ký lập và đọc trước Đại hội. / *The Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation were prepared by the Secretariat and read before the General Meeting.*

Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, điều chỉnh từ ngữ, câu từ tại Nghị quyết, Biên bản họp và các văn bản khác có liên quan khi xét thấy cần thiết hoặc phù hợp với các yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. / *The General Meeting authorizes the BOD to amend and adjust the wording and phrasing of the Resolution, the Meeting Minutes, and other related documents when deemed necessary or appropriate in order to comply with requirements of competent state authorities and to complete the necessary procedures in accordance with applicable laws.*

Đại hội nhất trí thông qua Biên bản này với tỷ lệ 100% CPBQ dự họp tán thành. Biên bản này là cơ sở để Chủ tọa lập Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. / *The General Meeting unanimously approved these Minutes with 100% of the voting shares present at the Meeting voting in favor. These Minutes serve as the basis for the Chairperson to prepare the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI / *CLOSING OF THE GENERAL MEETING*

Chủ tọa tuyên bố kết thúc Đại hội. Đại hội kết thúc vào lúc 17h50 cùng ngày./ *The Chairperson declared the Meeting closed. The Meeting adjourned at 5:50 pm. on the same day.*

THƯ KÝ CUỘC HỌP / *MEETING SECRETARY*	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *CHAIRMAN OF BOARD OF THE DIRECTOR***
ĐẶNG VŨ HUYỀN TRÂN	**LÊ TẤN PHƯỚC**

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* : 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 29th, 2026

NGHỊ QUYẾT/ *RESOLUTION*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026 OF SEAREFICO CORPORATION*

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020/ Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019/ Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Searefico/ Pursuant to the Charter of Searefico Corporation;*
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty/ Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.*

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico tổ chức tại Tòa nhà SIB – Số 10 Khu Công Nghiệp Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 29/05/2026 đã thông qua các nội dung như sau/ *The 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("GMS") of Searefico Corporation, held at SIB Building – No. 10 Hoa Khanh Industrial Park, Lien Chieu Ward, Ho Chi Minh City on May 29, 2026, has approved the following matters*:

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLVES*

Điều 1. Thông qua Tờ trình số 012/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thay đổi niên độ kế toán của Công ty
Article 1. Approval of Proposal No. 012/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Change of the Company's Financial Year.
Tỷ lệ tán thành là 100%/ *Approval Rate 100%.*
Kết luận/ *Resolved*: Thông qua việc Sửa đổi niên độ tài chính của Công ty hiệu lực kể từ ngày 01/04/2027/ *To approve the change of the Company's financial year with effect from April 1, 2027.*

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 008/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Điều lệ Công ty.
Article 2. Approval of Proposal No. 008/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Amendments to the Company's Charter.
Tỷ lệ tán thành là 100%/ *Approval Rate 100%.*
Kết luận/ *Resolved*: Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Searefico và chấp thuận hiệu lực thi hành của Điều lệ Sửa đổi ngay tại thời điểm được Đại hội đồng biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *To approve the amended Charter of Searefico Corporation and to adopt its effectiveness from the time it is approved by the General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

Điều 3. Thông qua Tờ trình 009/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT.
Article 3. Approval of Proposal No. 009/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Amendments to the Charter of Organization and Operation of the BOD.
Tỷ lệ tán thành là 100%/ *Approval Rate 100%.*

Kết luận/ *Resolved*: Thông qua việc Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico và chấp thuận hiệu lực thi hành của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ngay tại thời điểm được Đại hội đồng biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *To approve the amended Board of Directors' Operating Regulations of Searefico Corporation and to adopt their effectiveness from the time they are approved by the General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

Điều 4. Thông qua Tờ trình 010/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Article 4. Approval of Proposal No. 010/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Amendments to the Internal Regulations on Corporate Governance.

Tỷ lệ tán thành là 100%/ *Approval Rate 100%.*

Kết luận/ *Revolved*: Thông qua việc Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Searefico và chấp thuận hiệu lực thi hành của Quy chế nội bộ về quản trị công ty ngay tại thời điểm được Đại hội đồng biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *To approve the amended Internal Regulations on Corporate Governance of Searefico Corporation and to adopt their effectiveness from the time they are approved by the General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

Điều 5. Nghị quyết này là một phần nội dung thuộc chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico, được ban hành và biểu quyết thông qua độc lập tại cuộc họp nhằm làm cơ sở pháp lý và bảo đảm trình tự thực hiện đối với các nội dung liên quan đến miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Article 5. *This Resolution constitutes part of the agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation and is separately adopted at the Meeting to provide the legal basis and ensure procedural compliance for matters relating to the dismissal and additional election of members of the Board of Directors at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ lúc 15 giờ 30 phút, ngày 29/05/2026.

Article 6. This Resolution shall take effect from 3:30pm, on May 29, 2026.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ *ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed at the BOD and Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ No. : 002/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 29th , 2026

NGHỊ QUYẾT/ *RESOLUTION*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026 OF SEAREFICO CORPORATION*

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020; Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019; Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Searefico;*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation;
- *Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty;*
  Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico tổ chức tại Tòa nhà SIB – Số 10 Khu Công Nghiệp Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 29/05/2026 đã thông qua các nội dung như sau/ *The 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("GMS") of Searefico Corporation, held at SIB Building – No. 10 Hoa Khanh Industrial Park, Lien Chieu Ward, Ho Chi Minh City on May 29, 2026, has approved the following matters*:

QUYẾT NGHỊ/ *RESOLVES*

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025, bao gồm Báo cáo hoạt động của các thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025.

Article 1. Approval of the Board of Directors' Report for 2025, including the Report on the Activities of the Independent Members of the Board of Directors for 2025 and the Report on the Activities of the Audit Committee for 2025.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 001/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025.

Article 2. Approval of Proposal No. 001/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Approval of the Audited Separate Financial Statements and Audited Consolidated Financial Statements for 2025.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 002/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2025.

Article 3. Approval of Proposal No. 002/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Distribution of Profit for 2025.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 003/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.
Article 4. Approval of Proposal No. 003/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Cash Dividend Payment Plan for 2025.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 004/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
Article 5. Approval of Proposal No. 004/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the 2026 Business Plan.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 005/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026.
Article 6. Approval of Proposal No. 005/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Proposed Profit Distribution Plan for 2026.

1. Quỹ khen thưởng : Trích 25% lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ
   Bonus Fund : 25% of the Profit after tax attributable to shareholders of the parent
2. Cổ tức đề nghị : Tỷ lệ 5%/mệnh giá (tương đương 500 đồng/cổ phần)
   Proposed Dividend : 5% per par value (equivalent to VND 500/share)

Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch/ *In the event that the actual Profit After Tax exceeds the set plan:*

- Ngoài tỷ lệ trích lập như trên, Quỹ khen thưởng được trích thêm tương ứng 20% trên phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch/ *In addition to the aforementioned ratios, the Bonus Fund shall be allocated an additional 20% calculated on the surplus profit exceeding the plan.*
- Cổ tức đề nghị chi thêm: HĐQT sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông để điều chỉnh việc phân phối lợi nhuận vượt kế hoạch/ *Additional Dividends: The Board of Directors will seek approval from the General Meeting of Shareholders to adjust the distribution of profits that exceed the target.*

Tỷ lệ tán thành là 80,35%/ *Voting Result: 80.35% in favor.*

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 006/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025 và đề xuất cho năm 2026.
Article 7. Approval of Proposal No. 006/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Remuneration and Operating Expenses of the Board of Directors for 2025 and the Proposed Plan for 2026.

1. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT đã chi trả năm 2025/ *Remuneration and Operating Expenses of the Board of Directors Paid in 2025.*

Tổng thù lao HĐQT năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua là không vượt quá 2.300.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng), Phụ cấp cho thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT và chi phí hoạt động cho HĐQT là không vượt quá 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). / *The total remuneration of the Board of Directors for 2025, as approved by the General Meeting of Shareholders, shall not exceed VND 2,300,000,000 (two billion three hundred million Vietnamese Dong). Allowances for members of the Board's committees and operating expenses of the Board of Directors shall not exceed VND 1,000,000,000 (one billion Vietnamese Dong).*

Tổng thù lao HĐQT đã chi trả trong năm 2025 là 1.920.000.000 đồng (Một tỷ chín trăm hai mươi triệu đồng đồng), Phụ cấp cho thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT và chi phí hoạt động cho HĐQT là 650.543.480

đồng (Sáu trăm năm mươi triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng)./ *The total remuneration of the Board of Directors actually paid in 2025 was VND 1,920,000,000 (one billion nine hundred twenty million Vietnamese Dong). Allowances for members of the Board's committees and operating expenses of the Board of Directors amounted to VND* 650.543.480 *(Six hundred fifty million, five hundred forty-three thousand, four hundred eighty Vietnamese Dong).*

2. Thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động HĐQT năm 2026/ *Remuneration, Allowances and Operating Expenses of the BOD for 2026.*

- Thù lao HĐQT: không vượt quá 2.300.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng)./ *Board of Directors' remuneration: not exceeding VND 2,300,000,000 (two billion three hundred million Vietnamese Dong)*
- Phụ cấp cho thành viên của các Uỷ ban trực thuộc HĐQT, chi phí hoạt động và chính sách phúc lợi cho HĐQT: không vượt quá 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng)/ *Allowances for members of committees under the Board of Directors, operating expenses, and welfare policies for the Board of Directors: not exceeding VND 1,300,000,000 (one billion three hundred million Vietnamese Dong)*.

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 8. Thông qua Tờ trình 007/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Article 8. Approval of Proposal No. 007/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Selection of the Independent Auditor for the 2025 Financial Statements.

Giao cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau đây, dựa trên kiến nghị của Ủy ban kiểm toán/ *To authorize the BOD to appoint one of the following audit firms, based on the recommendation of the Audit Committee:*

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C/ *A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.*;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ *AASC Auditing Firm Company Limited*;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam/ RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.;
- Công ty TNHH KPMG/ *KPMG Vietnam Company Limited*;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Company Limited.*

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 9. *Thông qua Tờ trình số 011/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030.*

Article 9. Approval of Proposal No. 011/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the Dimissal and Additional Election of a Member of the Board of Directors for the 2026–2030 Term.

1. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT/ *Dismissal of a Member of the BOD*:

Miễn nhiệm Thành viên độc lập HĐQT đối với Ông Lê Quang Phúc theo đơn từ nhiệm gửi ngày 29/04/2026/ *Dismissal of Mr. Lê Quang Phúc from the position of Independent Member of the Board of Directors in accordance with the resignation letter dated April 29, 2026.*

Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Hữu Thịnh theo đơn từ nhiệm gửi ngày 06/05/2026/ *Dismissal of Mr. Nguyễn Hữu Thịnh from the position of Member of the Board of Directors in accordance with the resignation letter dated May 6, 2026.*

2. Bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030/ *Election of an Additional Member of the Board of Directors for the 2026–2030 Term:*

Số lượng bầu bổ sung Thành viên HĐQT là/ *Number of additional Member of the BOD to be elected*: 01 thành viên/ *member*

Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT được bầu bổ sung/ *Term of office of the additionally elected Member of the Board of Directors*: 2026 – 2030

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 10. Thông qua kết quả biểu quyết danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Searefico.
Article 10. Approval of the Voting Results on the List of Candidates for the Board of Directors of Searefico Corporation.

Danh sách ứng viên gồm 1 nhân sự là ông Nguyễn Khoa Đăng do nhóm cổ đông sở hữu trên 10% Cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty đề cử/ *The list of nominees consists of one candidate, Mr. Nguyễn Khoa Đăng, who was nominated by a group of shareholders holding more than 10% of the Company's voting shares.*

Tỷ lệ tán thành là 95,22%/ *Voting Result: 95.22% in favor.*

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Searefico nhiệm kỳ 2026 – 2030.
Article 11. Approval of the Election Results of a Member of the BOD of Searefico Corporation for the 2026 – 2030 Term.

TT	**Họ tên ứng viên / *Candidate***	**Tán thành/ *Votes in favor***	
		Số phiếu bầu/ *Number of Votes Received*	**Tỷ lệ (%)/ *Percentage (%)***
1	Ông Nguyễn Khoa Đăng	30.725.710	100%

Kết luận/ *Resolved*: Ông Nguyễn Khoa Đăng đã trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 của Công ty Cổ phần Searefico/ *Mr. Nguyen Khoa Dang is elected to serve as a Member of the BOD of Searefico Corporation for the 2026–2030 term.*

Điều 12. ĐHĐCĐ giao quyền cho HĐQT sửa đổi, điều chỉnh từ ngữ, câu từ tại Nghị quyết, Biên bản họp và các văn bản khác có liên quan khi xét thấy cần thiết hoặc phù hợp với các yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.
Article 12. The General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to amend, revise, or adjust the wording of this Resolution, the Minutes of Meeting, and other related documents as deemed necessary or as required by competent state authorities for the purpose of carrying out the necessary procedures in accordance with applicable laws and regulations.

Điều 13. Nghị quyết này là một phần không tách rời cùng Nghị quyết số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 ngày 29/05/2026, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico thông qua và giao cho HĐQT Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Article 13. This Resolution forms an integral and inseparable part of Resolution No. 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 dated 29 May 2026, which was duly approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to organize and implement the resolutions adopted by the General Meeting of Shareholders in accordance with the applicable laws and the Company's Charter.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 29/05/2026/ *This Resolution shall take effect as of 29 May 2026.*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ *ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed at the BOD and Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure*.

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
Trụ sở chính: Tầng 20 Toà nhà TTC, 253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh.
Mã số ĐKDN: 0301825452
Điện thoại: +84 28 3822 7260 Website: www.searefico.com

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07th, 2026

THÔNG BÁO/ *ANNOUNCEMENT*
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026/
INVITATION TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Kính gửi/ *To*: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Searefico/ *Shareholders of Searefico Corporation*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Searefico trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ("ĐHĐCĐ") như sau:/ *The Board of Directors of Searefico Corporation hereby announces the 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") as follows:*

1. **Thời gian: 13:30** thứ Sáu, ngày **29** tháng **05** năm **2026**/ *Time: **1:30 PM**, **Friday, May 29, 2026**.*
2. **Địa điểm/ *Location*:** Tòa nhà Công nghiệp Searee, Số 10 Khu công nghiệp Hòa Khánh, Phường Hòa Khánh, TP. Đà Nẵng. / *Searee Industrial Building (SIB), No.10 Hoa Khanh Industrial Zone, Hoa Khanh Ward, Da Nang City.*
3. **Đối tượng/ *Participants*:** Cổ đông sở hữu cổ phần của Searefico được xác định theo danh sách chốt tại ngày 28/04/2026/ *Shareholders owning shares of Searefico as determined by the list finalized on April 28, 2026.*
4. **Thủ tục tham dự/ *Participation procedure:***

- Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng mang theo bản gốc Thư mời họp và bản gốc CCCD/Hộ chiếu/bản sao Giấy CN ĐKDN. / *When attending the AGM, shareholders are kindly requested to bring the original invitation letter and the original Citizen Identification Card/Passport/copy of the Business Registration Certificate.*
- Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hoặc Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 25/05/2026 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội. (Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền)./ *If you authorize another person to attend the General Meeting, please fill out the Authorization Form for Attending the General Meeting or another form as prescribed by civil law and send the signed Authorization Form to the address below before May 25, 2026 , or present it when the authorized person attends the General Meeting. (Note: The Authorization Form must clearly state the name of the authorized individual or organization and must include the number of shares authorized. The Authorization Form must be an original copy with a wet signature. In the case of authorization from an institutional shareholder, the Authorization Form must bear the seal of the authorizing organization).*

5. **Nội dung Đại hội/ *Meeting Contents:***

- Báo cáo của Hội đồng quản trị/ *Report of the Board of Directors;*
- Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị/ *Report of the Independent member of the Board of Directors;*

- Báo cáo của Ủy ban kiểm toán/ *Report of the Audit Committee;*
- Báo cáo của Ban điều hành/ *Report of the Board of Management;*
- Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ và hợp nhất kiểm toán năm 2025/ *Proposal for approval of the audited separate and consolidated financial statements for the year 2025;*
- Tờ trình v/v Phân phối lợi nhuận năm 2025/ *Proposal on Profit Distribution for 2025;*
- Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ tức bằng tiền/ *Proposal regarding the plan for issuing cash dividends;*
- Tờ trình v/v Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026/ *Proposal on the 2026 Business Plan;*
- Tờ trình v/v Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026/ *Proposed 2026 Profit Distribution Plan;*
- Tờ trình v/v Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT 2025 và đề xuất cho năm 2026/ *Proposal on the remuneration and operating expenses of the Board of Directors for 2025 and the plan for 2026;*
- Tờ trình v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/ *Proposal regarding the selection of an auditing firm for the 2026 financial statements;*
- Tờ trình v/v Sửa đổi điều lệ Công ty/ *Proposal on the Amendment of the Company's Charter;*
- Tờ trình v/v Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT/ *Proposal on the Dismissal and Election of an Additional Member of the Board of Directors;*
- Một số nội dung khác / *Other matters.*

6. **Tài liệu/ *Documents*:** Tài liệu sẽ được đăng tải tại Chuyên mục Cổ đông trên website/ *The documents will be posted in the Shareholder section on the website:* https://searefico.com/
7. **Các vấn đề khác/ *Other issues*:**

- Để tiện việc sắp xếp, tổ chức và đón tiếp, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội qua điện thoại, email hoặc gửi thư giấy ủy quyền dự họp đến văn phòng Searefico trước **17:00** giờ ngày **25/05/2026**./ *For administrative arrangements, shareholders are kindly requested to confirm attendance via phone, email, or by sending a proxy letter to the Searefico office before **5:00 PM on May 25, 2026**.*
- ĐT/ *Tel*: 0909 466 839 or Email: tran.dvh@searefico.com (Ms. Huyền Trân – Người quản trị Công ty/ *Ms. Huyen Tran – Person in charge of Corporate Governance*)
- Thông báo này thay cho Thư mời trong trường hợp Quý Cổ đông có quyền tham dự Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời. / *This notice serves as an invitation in case shareholders are entitled to attend the General Meeting but have not received an invitation.*

Trân trọng/ *Best regards,*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/*CHAIRMAN*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N: 0301825462

Lê Tấn Phước

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
Trụ sở chính: 253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số ĐKDN: 0301825452
Điện thoại: +84 28 3822 7260 Website: www.searefico.com

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Searefico

Bên ủy quyền:
Tên Cổ đông: .....
Số GCN ĐKDN/CCCD/Hộ chiếu: .....
Họ tên người đại diện theo pháp luật (nếu Cổ đông là tổ chức): .....
Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ: .....
Điện thoại: .....Fax: .....
Số lượng cổ phần sở hữu: ..... cổ phần ("CP")
Số lượng cổ phần ủy quyền: ..... cổ phần

Bên được ủy quyền:
Tên tổ chức/cá nhân: .....
Số GCN ĐKDN/CCCD/Hộ chiếu: .....
Cấp ngày: .....Nơi cấp: .....
Địa chỉ liên lạc: .....

Trong trường hợp quý Cổ đông không thể tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và không ủy quyền cho người khác, quý Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") của Công ty Cổ phần Searefico theo danh sách dưới đây: (đánh dấu **x** vào ô vuông)

	Họ và tên	Chức danh	Số lượng CP ủy quyền
☐	Lê Tấn Phước	Chủ tịch HĐQT	.....CP
☐	Nguyễn Hữu Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	.....CP
☐	Ryota Fukuda	Thành viên HĐQT không điều hành	.....CP
☐	Tadashi Kono	Thành viên HĐQT không điều hành	.....CP
☐	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT	.....CP
☐	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Thành viên độc lập HĐQT	.....CP

Ghi chú: nếu ủy quyền nhiều hơn 01(một) người thì phải ghi rõ số cổ phần được ủy quyền của từng người.

Nội dung ủy quyền: Được tham dự, phát biểu, biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội.

Lưu ý:
- Người được ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội.
- Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của Luật Dân sự, Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu/Chứng thực cá nhân hợp pháp khác và Giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội.
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là Giấy ủy quyền có chữ ký sống của cả hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho các thành viên HĐQT thì không cần chữ ký của thành viên HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội của Công ty Cổ phần Searefico kết thúc.

Người được ủy quyền	**Người ủy quyền**
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)

Vui lòng gửi email đến tran.dvh@searefico.com hoặc liên lạc số điện thoại: +84 909 466 839 gặp Đặng Vũ Huyền Trân để xác nhận tham dự.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/
AGENDA OF THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026 OF SEAREFICO CORPORATRION

Thời gian/ *Date:* 13:30 - 16:30, thứ Sáu, ngày 29/05/2026 / *1:30 PM – 4:30 PM, Friday, May 29, 2026*
Địa điểm/ *Venue*: Tòa nhà SIB, Số 10, KCN Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Đà Nẵng/ *SIB Building, No. 10 Hoa Khanh Industrial Park, Lien Chieu Ward, Da Nang City*

TT/ *No.*	NỘI DUNG/ *CONTENT*
	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông/ *Reception of delegates and shareholders* - Kiểm tra tư cách cổ đông/ người ủy quyền tham dự đại hội, phát tài liệu họp/ *Verification of shareholder/authorized representative eligibility and distribution of meeting documents* - Dùng tea break/ *Tea break service*
I. THỦ TỤC KHAI MẠC/ *OPENING PROCEDURES*	
1	Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời/ *Opening ceremony, announcement of the meeting's purpose, and introduction of guests.*
2	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội/ *Report on verification of shareholders' eligibility to attend the General Meeting of Shareholders.*
3	Giới thiệu Chủ tọa đoàn, chỉ định Ban Thư ký/ *Introduction of the Chairing Panel and appointment of the Secretariat.*
4	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình nghị sự, Quy chế làm việc tại đại hội/ *Approval of the Vote Counting Committee, the Agenda, and the Rules of Procedure of the General Meeting.*
II. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ/ *AGENDA*	
1	Báo cáo của Ban điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2025/ *Report of the Board of Management on the business performance for 2025.*
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025/ *Report of the Board of Directors' activities for 2025.*
3	Báo cáo của các thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2025/ *Report of the Independent Members of the Board of Directors for 2025.*
4	Báo cáo của Ủy ban kiểm toán năm 2025/ *Report of the Audit Committee for 2025.*
5	Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *The Board of Directors submits to the General Meeting of Shareholders for approval:*
	5.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025; Báo cáo của UBKT; Báo cáo của các Thành viên độc lập HĐQT/ *Report on the activities of the BOD in 2025; Report of the Audit Committee; Report of the Independent Members of the BOD.*
	5.2. Tờ trình v/v Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025/ *Proposal on the Audited Separate Financial Statements and Consolidated Financial Statements for 2025.*
	5.3. Tờ trình v/v Phân phối lợi nhuận năm 2025/ *Proposal on the Distribution of Profit for 2025.*
	5.4 Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ tức bằng tiền/ *Proposal on the Plan for Dividend Distribution in Cash.*
	5.5. Tờ trình v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026/ *Proposal on the Business and Production Plan for 2026.*

	5.6. Tờ trình v/v Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026/ *Proposal on the Proposed Profit Distribution Plan for 2026.*
	5.7. Tờ trình v/v Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và đề xuất cho năm 2026/ *Proposal on the Remuneration and Operating Expenses of the Board of Directors for 2025 and Proposal for 2026.*
	5.8. Tờ trình v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/ *Proposal on the Selection of an Independent Audit Firm to Audit the Financial Statements for 2026.*
	5.9. Tờ trình v/v Sửa đổi Điều lệ Công ty/ *Proposal regarding the Amendment of the Company Charter*
	5.10. Tờ trình v/v Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT/ *Proposal regarding the Amendment of the Board of Directors' Operating Regulations*
	5.11. Tờ trình v/v Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty/ *Proposal regarding the Amendment of the Internal Corporate Governance Regulations*
	5.12. Tờ trình v/v Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2030/ *Proposal on the Dismissal and Additional Election of a Member of the Board of Directors for the 2026–2030 Term.*
	5.13. Tờ trình v/v Thay đổi niên độ kế toán/ *Proposal regarding the Change of the Fiscal Year*
	5.14. Tờ trình khác (nếu có)/ *Other proposals (if any).*
6	Thảo luận/ *Discussion*
III. BẦU CỬ	
1	Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/ *Approval of the Regulations on Nomination, Self-Nomination, and Additional Election of Members of the Board of Directors.*
2	Thông qua Danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị/ *Approval of the List of Candidates for Members of the Board of Directors.*
IV. BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ/ *VOTING, ELECTION*	
1	Biểu quyết, Bầu cử/ *Voting, Election*
2	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử/ *Announcement of Voting and Election Results.*
V. BẾ MẠC/ *CLOSING*	
1	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *Approval of the Minutes and the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*
2	Tuyên bố bế mạc/ *Declaration of Closing.*

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026 – 2030/ *REGULATIONS ON NOMINATION, CANDIDACY, AND SUPPLEMENTARY ELECTION OF BOARD OF DIRECTORS MEMBERS FOR THE TERM 2026 – 2030*
CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *SEAREFICO CORPORATION*

Căn cứ:/ *Base:*

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;/ The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 was passed by the National Assembly on June 17, 2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;/The Securities Law No. 54/2019/QH14 was passed by the National Assembly on November 26, 2019;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;/ Decree 155/2020/ND-CP detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law was passed on December 31, 2020;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Searefico;/ Articles of Association of Searefico Corporation;*
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Searefico/ Internal Regulations on Corporate Governance of Searefico Corporation.*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico như sau:/ *The General Meeting's Vote Counting Committee announces the Regulations for the nomination and election of additional members of the Board of Directors at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation as follows:*

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt/ *Definitions and Abbreviations*

- Công ty/ *Company* : Công ty Cổ phần Searefico/ *Searefico Corporation.*
- HĐQT/ *BOD* : Hội đồng quản trị/ *Board of Directors*
- BTC /*OC* : Ban tổ chức Đại hội/ *Organizing Committee*
- ĐHĐCĐ/ *GMS* : Đại hội đồng cổ đông/ *General Meeting of Shareholders*
- Đại biểu / *Delegates* : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)/ *Shareholders, representatives (authorized people).*

II. Chủ tọa tại đại hội:/ *The presiding officer*

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:/ *The presiding officer at the assembly is responsible for presiding over the election, with the following specific tasks:*

- Giới thiệu danh sách nhân sự đề cử, ứng cử vào HĐQT;/ *Introducing the list of candidates nominated and running for the BOD;*
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;/ *Supervising the voting process and vote counting;*
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)/ *Addressing any complaints related to the election (if any).*

III. Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/ *Regulations for nominating and electing members of the BOD.*

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2026: 01 người/ *Number of additional BOD members to be elected at the 2026 Annual General Meeting: 1 person.*
- Nhiệm kỳ: 2026 – 2030/ *Term: 2026 – 2030*
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế/ *Maximum number of candidates for the BOD: unlimited*

1. **Quyền đề cử, ứng cử HĐQT:** *(theo Điều 26 Điều lệ công ty)/ Right to nominate and stand for election to the BOD: (according to Article 26 of the company's charter)*

- Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 8% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 15% đến dưới 35% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 35% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Mục 2 dưới đây./ *Shareholders holding voting shares have the right to combine their voting rights to nominate candidates for the Board of Directors. A shareholder or group of shareholders holding from 8% to less than 15% of the total voting shares may nominate one (01) candidate; from 15% to less than 35% may nominate a maximum of two (02) candidates; from 35% or more may nominate a maximum of three (03) candidates. Nominated candidates must meet the criteria as stated in Item 2 below.*
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành để đề cử theo quy định của pháp luật./ *If the number of candidates for the BOD, through nomination and candidacy, is still insufficient, the incumbent BOD may nominate additional candidates or organize nominations according to the mechanism stipulated by the Company in its Internal Regulations on Corporate Governance. The procedure for the incumbent BOD to nominate candidates for the BOD must be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders before proceeding with the nomination process, in accordance with the law.*

2. **Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:/** ***Criteria for candidates to join the BOD:***

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: *(Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)/ Candidates for the Board of Directors must meet the following standards and conditions: (According to Clause 1, Article 155 of the Enterprise Law 59/2020/QH14 and Article 275 of Decree 155/2020/ND-CP).*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14);/ *Having full legal capacity and not falling under the category of individuals prohibited from managing businesses as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 59/2020/QH14);*
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;/ *They must possess professional qualifications and experience in business administration or in the field, industry, or profession of the Company's business, and are not necessarily shareholders of the Company;*
- Thành viên HĐQT Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác./ *A member of the company's Board of Directors may simultaneously be a member of the Board of Directors of a maximum of five other companies.*

IV. Nguyên tắc bầu cử:/ *Election Principles*

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty./ *Comply strictly with the law and the Company's Articles of Association*
- Đại biểu tham dự có quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp./ *Attendees have the right to vote based on the number of shares they own and the number of shares they represent. The election results are calculated based on the number of voting shares held by shareholders present at the meeting.*

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu./ *In each election, a shareholder representative is only allowed to use one vote corresponding to the number of shares they own and represent.*
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT./ *The vote counting committee is nominated by the presiding committee and approved by the general meeting. Members of the vote counting committee may not be on the list of nominees or candidates for the Board of Directors.*

V. Phương thức bầu cử:/ *Voting Method*

- Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu./ *The list of candidates for the Board of Directors includes their full names on the ballot*
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)/ Method of election: (According to Clause 3, Article 148 of the Enterprise Law 59/2020/QH14)*
  - Thực hiện theo phương thức bầu đồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên./ *The cumulative voting method shall be applied, whereby each shareholder has a total number of votes equal to the number of shares owned multiplied by the number of members to be elected, and may allocate all or part of such votes to one or more candidates..*
  - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu./ *Each shareholder attending the meeting is given one ballot to vote for additional members of the Board of Directors. Delegates must check the information on the ballot upon receiving it, and if there are any errors, they must immediately notify the Ballot Counting Committee.*
  - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu)./ *If additional candidates appear on the day of the congress, delegates may contact the Ballot Counting Committee to request a new ballot and must return the old ballot (before placing it in the ballot box).*
  - Cách ghi Phiếu bầu cử:/ *How to fill out the ballot*
    - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu./ *Delegates elect a maximum number of candidates equal to the number of members to be elected*
    - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn đều phiếu" của các ứng viên tương ứng./ *If delegates choose to consolidate all votes for one candidate or divide all votes equally among all candidates, they should mark the "Consolidate votes equally" box for the corresponding candidates*
    - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng./ *If the number of votes is not equal for each candidate, delegates should clearly indicate the number of votes cast in the "Number of votes" box for each candidate.*

Lưu ý:/ *Note:*

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô "số phiếu bầu"./ *If a delegate checks both the "Cumulative Voting" box and enters the number of votes in the "Number of Votes" box, the result will be based on the number of votes in the "Number of Votes" box.*

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu./ *The ballots will be placed in sealed ballot boxes before the vote counting begins.*

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu./ *Valid ballots are those printed on the form provided by the organizing committee, bearing the company's red seal, without any erasures, alterations, or additions beyond what is permitted on the ballot.*
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:/ *The following ballots will be considered invalid:*
  - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;/ *Adding any content other than that prescribed on the ballot;*
  - Gạch tên các ứng cử viên; *Cross out the names of the candidates;*
  - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;/ *Ballots that do not conform to the pre-printed form provided by the organizing committee, ballots without the company's seal, or ballots that have been erased, altered, or had additional content added beyond what is permitted on the ballot;*
  - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;/ *The number of candidates elected by the delegates exceeded the number of members to be elected.*
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;/ *The ballots show that the total number of votes cast for the candidates by the delegates exceeds the total number of votes allowed.*
  - Không có chữ ký của đại biểu tham dự./ *There are no signatures from the attending delegates.*
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần)./ *Vote counting: Conducted under the supervision of a shareholder representative (if necessary).*
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu./ *After the voting is complete, the vote count will be conducted under the supervision of the Vote Counting Committee.*
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có)./ *The vote counting committee is responsible for preparing the vote counting report, announcing the results, and, together with the presiding committee, resolving any questions or complaints from shareholders (if any).*
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty./ *After verification, the ballots will be stored in accordance with regulations and opened upon request by the company's General Shareholders' Meeting.*

VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:/ *The principles for selecting candidates in the election are as follows*

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. /*The elected candidates are determined by the number of votes received, from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of votes until the required number of members are elected.*
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau./ *In the event that two (02) or more candidates receive the same number of votes for the last member, a re-election will be held among the candidates with the same number of votes.*
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu./ *If the results of the first round of elections do not yield the required number of members, elections will be held until the required number of members are elected.*

VII. **Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:/** ***Documents for nominating and applying for election to the Board of Directors:***

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:/ *The documents required for candidacy and nomination for election to the Board of Directors include:*

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu)/ *Application for candidacy/nomination to be elected to the Board of Directors (using the provided form)*
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)/ *Resume (using the provided template)*
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú (nếu có)/ *Copies of the following documents: Citizen Identification Card/Passport/Permanent Residence Registration (if applicable)*
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)/ *Educational and professional qualifications/certificates (if any)*
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định./ *A certificate confirming the ownership percentage of the shareholder/group of shareholders that meets the nomination criteria as stipulated in the company's charter*
- Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình./ *Nominators to the Board of Directors are legally responsible and accountable to the General Meeting of Shareholders for the accuracy and truthfulness of the content in their application documents.*

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Searefico nhận trước 16h00 ngày 22 tháng 05 năm 2026 theo địa chỉ sau:/ *Applications must be submitted to Searefico Joint Stock Company before 4:00 PM on May 22, 2026, at the following address:*

- **Văn phòng Công ty Cổ phần Searefico/** ***Searefico Corporation Office***
- **Địa chỉ: Tầng 20 toà nhà TTC, 253 Đ. Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Hồ Chí Minh./** ***Address: 20th Floor, TTC Building, 253 Hoang Van Thu Street, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City***
- **Điện thoại: (028) 3822 7260 /** ***Phone: (028) 3822 7260***

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử thành viên để bầu vào HĐQT Công ty Cổ phần Searefico tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico/*The above is the complete regulation for nominating and electing members to the Board of Directors of Searefico Corporation at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation.*

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits this to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua./ *These election regulations will take effect immediately upon approval by the General Meeting of Shareholders.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N: 0301125452

Lê Tấn Phước

QUY CHẾ LÀM VIỆC/ *WORKING REGULATION*
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO CORPORATION

Căn cứ/ Base:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, và các văn bản hướng dẫn thi hành;/ *Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14; Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Enterprise Law, and guiding documents for implementation;*
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, và các văn bản hướng dẫn thi hành;/ *Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14; Law No. 56/2024/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Securities Law, and guiding documents for implementation;*
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 155/2020/NĐ-CP;/ *Based on Decree No. 155/2020/ND-CP guiding the Law on Securities; Decree No. 245/2025/ND-CP amending and supplementing a number of articles of Decree 155/2020/ND-CP;*
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Searefico;/ *The current Charter of Organization and Operation of Searefico Corporation;*
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Searefico;/ *The current Internal Regulation on Corporate Governance of Searefico Corporation.*

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:/ *In order to ensure the Annual General Meeting of Shareholders in 2026 of Searefico Corporation takes place successfully, the Board of Directors develops regulations, working principles, conduct and voting in the General Meeting to the General Meeting of Shareholders approved the following:*

I. MỤC ĐÍCH/ *OBJECTIVE:*

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Searefico diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp./ *Ensure that the procedures, principles of conduct, and voting at the Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation are conducted in accordance with regulations and are successful.*
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật./ *The resolutions of the General Meeting of Shareholders reflected the consensus of the General Meeting of Shareholders, met the expectations and interests of shareholders, and complied with applicable laws.*

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI/ *SUBJECTS AND SCOPE OF APPLICATION:*

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Searefico và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Searefico đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều

lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật./ *Subjects: All shareholders, representatives (authorized representatives) and guests attending the Annual GMS of Searefico Corporation must comply with the provisions of this Regulation, the Company's Charter and applicable laws and regulations.*

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Searefico./ *Scope of application: This Regulation is used for the organization of the Annual GMS 2026 of Searefico Corporation.*

III. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT/ *INTERPRETATION OF TERMS/ACRONYMS:*

- Công ty/ *Company* : Công ty Cổ phần Searefico/ *Searefico Corporation*
- HĐQT / *BOD* : Hội đồng quản trị/ *Board of Directors*
- BTC/ *OC* : Ban tổ chức/ *The Organizing Committee*
- ĐHĐCĐ/ *GMS* : Đại hội đồng cổ đông/ *General Meeting of Shareholders*
- Đại biểu/ *Delegates* : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)/ *Shareholders, representatives (authorized representatives)*

IV. NỘI DUNG QUY CHẾ/ *CONTENTS OF THE REGULATION:*

1. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông/ *Conditions for conducting the GMS*

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết./ *The GMS shall be held when the number of attending delegates represents more than 50% of the total voting shares.*
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc, cuộc họp phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất./ *In case there are not enough necessary delegates within thirty (30) minutes from the time of opening, the GMS must be reconvened within thirty (30) days from the date intended to organize the first GMS.*
- Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết./ *The GMS reconvened shall be conducted only when the attending members are the delegates who represent at least 33% of the total voting shares.*
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai và trong trường hợp này cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn/ *In case the second GMS is not conducted due to insufficient number of necessary delegates within thirty (30) minutes from the time of opening of the meeting, the third GMS may be convened within twenty (20) days from the intended date of the second GMS and in this case, the GMS is held irrespective of the number of delegates attending and considered valid, and it has the right to decide all issues that the first GMS could approve.*

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội/ *Conditions for shareholders attending the GMS*

- Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 18/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải

xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện./ *The shareholders having voting rights of the Company on the list closed on March 18, 2026 have the right to attend the GMS; can attend directly or authorize their representative to attend. In case of more than one authorized representative as prescribed by law, the number of shares and number of votes of each representative must be specified.*

3. Khách mời tại Đại hội/ *Guests at the GMS*

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội./ *The managerial positions of the Company, guests and members of the OC who are not shareholders of the Company are invited to attend the Meeting.*
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý)/ *Guests do not participate in the discussions at the meeting (unless invited by the Chairperson of the Meeting, or registered in advance with the OC and approved by the Chairperson).*

4. Đại biểu tham dự phải tuân thủ/ *Delegates attending the GMS must comply with the following regulations*

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân,… theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội/ *Be punctual, dress politely and formally, comply with security check (if any), identity papers check, etc. as required by the OC.*
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội/ *Receive documents and papers for the meeting at the reception department in front of the meeting hall.*
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng/ *Shareholders who are late have the right to register immediately and then have the right to participate and vote at the meeting. The chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late shareholders to register to attend; Voting results on issues that would be voted on prior to those delegates' attendance will not be affected.*
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại/ *Put the phone on vibrate mode or turn off the phone and go outside to talk when needed.*
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội./ *No smoking, keep order in the meeting room.*
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội./ *Comply with the regulations of the OC and the Chairperson.*
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nêu trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu đó khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch/ *In the event of delegates failing to comply with the above inspection rules or measures and regulations, the Chairperson can reject or expel the mentioned delegates from the venue of meeting after careful consideration to make sure the meeting goes on in a normal manner according to the scheduled agenda.*

5. Chủ tọa/ *The Chairperson*

- Đoàn Chủ tọa gồm Chủ tọa và các Thành viên./ *The Presidium includes Chairperson and Members.*
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ do HĐQT triệu tập./ *The Chairman of the Board of Directors of the Company is the Chairperson of the meeting or authorizes another member of the Board of Directors.*
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số./ *In case the Chairman of the Board of Directors of the Company is absent or temporarily incapable of working or is suddenly absent, the remaining members of the Board of Directors shall elect one of them to be the Chairperson of the meeting according to the majority rule.*
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ sẽ điều hành để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp/ *In other cases, the person who signed to convene the GMS will manage so that the GMS will elect the Chairperson of the meeting and the person with the highest votes will be appointed as the Chairperson.*
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp./ *The Chairperson has the right to take necessary measures to conduct the meeting in a reasonable and orderly manner, in accordance with the approved agenda and reflect the wishes of the majority of attendees.*
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp./ *The Chairperson has the right to postpone the meeting of the General Meeting of Shareholders with a sufficient number of registered people to attend the meeting for no more than 03 working days from the date the meeting is intended to open and only postpone the meeting or change the meeting venue as prescribed in Clause 8, Article 146 of the Law on Enterprises.*
- Nhiệm vụ của Chủ tọa/ *The Chairperson's responsibilities:*
  - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo chương trình cuộc họp đã được ĐHĐCĐ thông qua;/ *Leading the GMS's activities according to the agenda approved by the GMS;*
  - Hướng dẫn các đại biểu thảo luận các nội dung có trong chương trình;/ *Guiding the delegates to discuss the contents of the agenda;*
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để các đại biểu biểu quyết;/ *Submitting drafts and conclusions on necessary issues for delegates to vote;*
  - Trả lời những vấn đề do các đại biểu yêu cầu;/ *Answering questions requested by the delegates;*
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình cuộc họp./ *Resolving issues arising during the meeting.*

- Quyền của Chủ tọa:/ *The Chairperson's rights:*
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;/ *Having all meeting attendees subject to inspection or other security measures;*

- Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình cuộc họp đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;/ *Taking necessary measures to control the meeting in a reasonable, orderly and proper manner according to the approved agenda and reflecting the expectation of the majority of the meeting attendees;*
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ./ *Asking the competent authority to maintain the order of the meeting; expelling those who do not comply with operating rights of the Chairperson, intentionally disturb the order, prevent normal progress of the meeting or do not comply with the requirements of security check from the GMS.*

6. Thư ký Đại hội/ *Secretary of the GMS*

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp/ *The Chairperson can appoint more than one person to be Secretary of the GMS.*
- Nhiệm vụ và quyền hạn:/ *The Secretary's responsibilities and right:*
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;/ *Recording fully and truthfully the contents of the Meeting;*
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;/ *Receiving the registration form for expressing the opinions of the delegates;*
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;/ *Making minutes of the meeting and drafting Resolution of the GMS;*
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty./ *Assisting the Chairperson to publish information related to the GMS and notify shareholders in accordance with the law and the Charter of the Company;*
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa./ *Other duties as requested by the Chairperson.*

7. Ban Kiểm phiếu/ *The Board of Vote Counting*

- ĐHĐCĐ bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu/ *The General Meeting of Shareholders elects one or more members to the Vote Counting Committee upon the recommendation of the meeting chairman. Candidates who participate in the election or are nominated (during the election) are not allowed to participate in the Vote Counting Committee.*
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:/ *Duties of the Board of Vote Counting:*
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;/ *Disseminating principles, rules, and provide guidance on voting procedures;*
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết;/ *Counting and recording votes, making minutes of counting votes, announcing results; transferring the minutes to the Chairperson for approving the voting results and election results;*

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;/ *Quickly notifying voting results to the secretary;*
- Xem xét và báo cáo ĐHĐCĐ những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết/ *Reviewing and reporting to the GMS on cases of violation of voting rules or complaints about voting results, election results.*

8. Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/ *The Board of Delegate Examination*

Ban Kiểm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp do HĐQT quyết định thành lập, có nhiệm vụ:/*The Board of Delegate Examination is appointed by the Board of Directors and has the following duties:*

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, người đại diện dự họp;/ *Checking the status and situation of shareholders and representatives attending the meeting;*
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp./*The Head of the Board of Delegate Examination reports to the GMS the situation of shareholders attending the meeting.*

9. Phát biểu tại Đại hội/ *Speaking at the GMS*

- Đại biểu tham dự cuộc họp khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa cuộc họp. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký cuộc họp tổng hợp báo cáo Chủ tọa./ *Delegates attending the meeting must obtain the consent of the Chairperson of the meeting when wanting to express their opinions. Delegates shall speak briefly and focus on the key contents need to be exchanged and in accordance with the agenda approved by the GMS or send opinions in writing to the secretary of the meeting so that she summarizes and reports to the Chairperson.*
- Chủ tọa cuộc họp sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của đại biểu tại cuộc họp hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản./ *The Chairperson will arrange for delegates to speak in the order of registration, and answer questions of delegates at the meeting or record the questions and answer in writing later*
- Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm, liên quan đến các nội dung trong chương trình cuộc họp và mang tính đại diện cho nhiều đại biểu, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong văn bản pháp luật hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân đại biểu./ *The Chairperson only answers directly key questions related to the agenda of the meeting and representative of many delegates, but does not answer directly and explain in detail the contents that were published, which was specified in legal documents or the contents requiring detailed professional explanation to serve the individual requirements of delegates*
- Các câu hỏi về thông tin riêng biệt hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung cuộc họp hoặc các câu hỏi không kịp trả lời trong cuộc họp do thời gian có hạn sẽ được Chủ tọa tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty./ *Questions about separate information or not directly related to the content of the meeting or questions not answered at the meeting due to limited time will be gathered by the Chairperson and answered in writing or posted on the Company's website.*

10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội/ *Voting on issues at the GMS*

10.1. Nguyên tắc/ *Principles*

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai./ *All issues in the agenda and content of the meeting must be discussed and voted by the GMS*
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó./ *Voting cards and voting papers are printed by the Company, stamped and sent directly to the delegates at the meeting (attached to the attending documents for the GMS). The voting card and voting paper must specify the delegate code, full name, number of shares owned and authorized to vote of such delegate*
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua./ *The Chairperson shall propose the voting methods for each matter in the agenda for approval by the GMS.*

- Hình thức biểu quyết như sau:/ *The form of voting is as follows:*
- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);/ *Voting by raising Voting card: this form is used to pass issues such as: Meeting's agenda; Working Regulation at the Meeting; Board of Vote Counting; List of candidates for members of the BOD; approve the minutes of the meeting, the resolution of the meeting and other contents at the meeting (if any);*
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của HĐQT, các tờ trình tại Đại hội./ *Voting by filling in Voting paper: this form is used to approve the following issues: Report on activities of the Board of Directors and vote on the contents of the Proposals at the General Meeting.*

10.2. Cách thức biểu quyết/ *Method of voting*

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1./*Delegates carry out the voting to Agree, Disagree or Neutral an issue to be voted at the meeting by raising Voting Card or filling out the options on the Voting paper corresponding with the contents that need to be voted as prescribed in Clause 4.10.1.*
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh dấu mà đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ./ *When voting by raising the Voting card, the front of Voting card must be raised up towards the Chairperson. If the delegate does not raise Voting card in all three times voting Agree, Disagree or Neutral on an issue, it is deemed to agree to that issue. If the delegate raise Voting card more than one (01) time when voting Agree,*

Disagree or Neutral of an issue, it is considered as an invalid vote. In the form of voting by raising Voting cards, members of the Board of Vote Counting mark the delegate code and the number of votes corresponding with of each shareholder Agree, Disagree, Neutral and Invalid.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu/*When voting by filling in Voting paper, for each content, delegates choose one of three options "Agree", "Disagree", "Neutral" preprinted in the Voting paper by marking either "X" or "✓" in the box of your choice. After completing all the voting content of the Meeting, the delegate puts the Voting paper into the sealed vote box at the meeting according to the Board of Vote Counting's instructions. The Voting paper must be signed and clearly state the full name of the delegate/*

10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết/ *The validity of the Voting paper*

➢ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,… không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết in hoa của đại biểu tham dự./ *A valid Voting paper is a form printed by the OC, not be erased, shaved, torn, etc.; do not write anything other than the provisions for this Voting paper and must be signed with full name written by delegates attending.*

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết./ O*n Voting paper, voting contents (reports, proposals) are valid when the delegates mark one (01) in three (03) voting boxes*

➢ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:/** *An invalid voting paper*

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;/ *Adding other contents to Voting paper*
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ./ *Voting paper which are not in the pre-printed form issued by the OC, without stamp of the Company, or erased, scraped, corrected, written more contents outside the regulations for Voting paper, then all voting contents on Voting paper are invalid.*

10.4. Thể lệ biểu quyết/ *Voting rules*

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết./ *Every 01 (one) ordinary share is equivalent to one voting right. Each attending delegate, representing one or more voting rights, shall be provided with a voting card and a ballot.*

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/03/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 35.566.780 cổ phần tương đương với 35.566.780 quyền biểu quyết./ *At the closing date of the list of shareholders (March 18, 2026), the total number of voting shares of the Company is: 35,566,780 shares equivalent to 35,566,780 voting rights.*
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65%

tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành./ *Issues to be voted at the meeting shall only be approved when the voting rate of agreement more than 50% of the total voting shares is reached. Particularly in some cases of voting issues specified in Clause 1, Article 21 of the Company's Charter, there must be agreement of at least 65% of the total voting shares attending the meeting*

- Lưu ý:/ Note:
  - Cổ đông (đại diện) ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông (đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020)./ *A shareholder/ representative with related interests has no voting right on contracts and transactions with such shareholder with value from 35% of the total value of the Company assets recorded in the latest financial statements; These contracts or transactions are approved only when the number of shareholders/ representatives accounting for 65% or more of the total remaining vote papers agree (according to Clause 4, Article 167, Law on Enterprise 2020)*
  - Cổ đông (đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020)/ *A shareholder/ representative owning 51% or more of the total number of voting shares or related person of that shareholder has no voting rights on contracts and transactions with such shareholder with value is more than 10% of the total value of the Company assets recorded in the latest financial statements (according to Point b, Clause 3 and Clause 4, Article 167 of the Law on Enterprise 2020)*

10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết/ *Recording voting results*

- Tại Đại hội, ĐHĐCĐ sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu./ *GMS will approve the Board of Vote Counting.*
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết./ *The Board of Vote Counting is responsible for collecting votes.*
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ./ *The Board of Vote Counting will check the number of votes Agree, Disagree, Neutral with each content and be responsible for recording, statistic and reporting voting results at the GMS.*

11. Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ/ *Minutes of the GMS*

- Tất cả các nội dung tại ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được các thành phần tham dự cuộc họp ký./ *All proceedings at the General Meeting of Shareholders must be recorded in the minutes of the General Meeting of Shareholders by the Meeting Secretary. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be signed by all attendees.*

V. THỰC HIỆN/ *IMPLEMENTATION*

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan./ *All delegates and guests attending the meeting are responsible for fully complying with the provisions of this Regulation and relevant law provisions.*
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:/ *The convenor of the GMS has the right to:*
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;/ *Require all meeting attendees to be subject to inspection or other security measures;*
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quy định của Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ./ *Request the competent authority to maintain the order of the meeting; expel those who do not comply with the Chairman's executive authority, intentionally disrupt order, prevent the normal progress of the meeting or fail to comply with the requirements of security checks from the General Meeting of Shareholders.*
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước./ *The contents not specified in detail in this Regulation are uniformly applied according to the provisions of the Charter of the Company, Law on Enterprise 2020 and current legal documents.*

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./ *This Regulation takes effect immediately after being approved by the GMS.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *NOMINATION FORM FOR MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS*

(Áp dụng cho cổ đông)/ (Applicable to shareholders)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Searefico/

To: Searefico Corporation

- Họ tên cổ đông/ *Shareholder's Full name:*.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số/ *ID Card/Passport/ Business Registration Certificate Number:* ....
  ....
- Ngày cấp/ *Date of Issue:*.....Nơi cấp/ *Place of Issue:*.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
- Số lượng cổ phần sở hữu:/*Number of shares owned:*.....cổ phần/*Shares*
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value:*.....(đồng)/*(VND)*

Đề nghị Công ty Cổ phần Searefico cho tôi đề cử:

1. Ông/Bà/ *Mr.Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value:*..... (đồng)/*(VND)*

2. Ông/Bà/ *Mr.Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value:*..... (đồng)/*(VND)*

3. Ông/Bà/ *Mr.Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

4. **Ông/Bà/ *Mr.Ms:*** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

5. **Ông/Bà/ *Mr.Ms:*** .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico./ *To stand as a candidate for election to the Board of Directors of Searefico Corporation.*

Xin trân trọng cảm ơn!/ *Yours sincerely!*

Hồ sơ kèm theo:/ *Attached documents:*

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu./ *Copy of ID Card/Citizen ID Card/Passport.*
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên./ *Curriculum Vitae of the candidate.*
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)./ *Certificates and diplomas evidencing educational background and professional qualifications (if any).*

....., ngày..... tháng ..... năm 2026/ *May 29, 2026*

Người đề cử/ *Proposed by*

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)/
(Signature, seal, and full name)

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *NOMINATION FORM FOR MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS*

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)/ (Applicable to a group of shareholders)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Searefico/

To: Searefico Corporation

- Người đại diện nhóm cổ đông:
- CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
  (đính kèm danh sách nhóm cổ đông)
- Số lượng cổ phần sở hữu của nhóm cổ đông: ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Công ty Cổ phần Searefico cho chúng tôi đề cử:

1. **Ông/Bà/ *Mr.Ms:*** .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

   Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

   Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

   Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

   Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

2. **Ông/Bà/ *Mr.Ms:*** .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

   Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

   Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

   Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

   Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

3. **Ông/Bà/ *Mr.Ms:*** .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

   Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

4. Ông/Bà/ *Mr.Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

5. Ông/Bà/ *Mr.Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/Passport Number*.....

Ngày cấp/ *Date of Issue*:..... Nơi cấp/ *Place of Issue* .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level:* .....Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*:..... (đồng)/*(VND)*

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico./ *To stand as a candidate for election to the Board of Directors of Searefico Corporation.*

Xin trân trọng cảm ơn!/ *Yours sincerely!*

Hồ sơ kèm theo:/ *Attached documents:*

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu./ *Copy of ID Card/Citizen ID Card/Passport.*
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên./ *Curriculum Vitae of the candidate.*
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có)./ *Certificates and diplomas evidencing educational background and professional qualifications (if any).*

....., ngày..... tháng ..... năm 2026/ *May 29, 2026*

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử/

Representative of the Nominating Shareholder Group

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)/
(Signature, seal, and full name)

BIÊN BẢN HỌP NHÓM/
MINUTES OF THE GROUP MEETING
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/
NOMINATION OF CANDIDATES FOR THE BOARD OF DIRECTORS SEAREFICO CORPORATION

MẪU/ FORM

- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Searefico;/ Base on the Searefico Corporation's Charter.*
- *Căn cứ Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Searefico/ Based on the Regulations for Nominating Members of the Board of Directors of Searefico Corporation.*

Hôm nay, ngày ...../...../2026, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Searefico, cùng nhau nắm giữ … cổ phần *(bằng chữ:..... cổ phần)*, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:/

Today, .../...../2026, at ....., we, the shareholders of Searefico Corporation, together hold ... shares (in words:..... shares) , representing .....% of the total number of shares. Voting shares of the Company, whose names are listed below:

STT/ ***No.***	**Tên Cổ đông/** ***Shareholder Name***	**CMND/CCCD/ HC/ĐKDN/** ***ID Card/ Passport/Business Registration Certificate***	**Địa chỉ/** ***Address***	**Số lượng cổ phần sở hữu/** ***Number of shares owned***	**Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức/** ***Shareholder's signature/ signature and seal if it is an organization***
1					
2					
3					
4					
5					
	Tổng cộng/*Total*				

Chúng tôi cùng nhất trí cử:/ We unanimously elected:

Ông/Bà/*Mr/Ms*: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

Ngày cấp/*Date of Issue*: .....

Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico/ ***Acting as a group representative to carry out the nomination procedures in accordance with the Regulations on participation in the nomination process for the Board of Directors of Searefico Corporation.***

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:/ ***And we unanimously nominate the following candidates to join the Board of Directors:***

1. **Ông/Bà/** *Mr/Ms:* .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*: .....

   Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

   Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

   Trình độ học vấn/ *Educational level*: .....

   Chuyên ngành/ *Major*: .....

   Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

   Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*: ..... (đồng)/*(VND)*

2. **Ông/Bà/** *Mr/Ms:* .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*: .....

   Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

   Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

   Trình độ học vấn/ *Educational level*: .....

   Chuyên ngành/ *Major*: .....

   Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

   Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*: ..... (đồng)/*(VND)*

3. **Ông/Bà/** *Mr/Ms:* .....

   CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

   Ngày cấp/ *Date of Issue*: .....

Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level*: .....

Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*: ..... (đồng)/*(VND)*

4. **Ông/Bà**/ *Mr/Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

Ngày cấp/ *Date of Issue*: .....

Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level*: .....

Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*: ..... (đồng)/*(VND)*

5. **Ông/Bà**/ *Mr/Ms:* .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số/ *ID Card/ Citizen ID /Passport Number*: .....

Ngày cấp/ *Date of Issue*: .....

Nơi cấp/ *Place of Issue*: .....

Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: .....

Trình độ học vấn/ *Educational level*: .....

Chuyên ngành/ *Major*: .....

Hiện đang sở hữu/ *Currently owns*: ..... (cổ phần)/ *(shares)*

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá/ *Corresponding Total par value*: ..... (đồng)/*(VND)*

Biên bản này được lập vào lúc/ *This record was made at* ..... giờ, ngày/ *o'clock, on* ..... /..../.....
tại/ *at*.....

....., ngày..... tháng ..... năm 2026/... ... ... *2026*

Người được đề cử đại diện nhóm/ *The person nominated to represent the group*

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)/

(Signature, seal, and full name)

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/
SELF-NOMINATION PROPOSAL FORM
MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS

Kính gửi: Công ty Cổ phần Searefico/
To: Searefico Corporation

- Tôi tên là/ *My name is*: .....
- CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số/ *ID Card /Passport/BRC No*:.....

  Ngày cấp/ *Date of Issue*:.....Nơi cấp/ *Place of Issue*:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có)/ *Legal representative (if any)*:.....
- Số lượng cổ phần sở hữu/ *Number of shares owned*:..... cổ phần/*Shares*
- Tổng giá trị theo mệnh giá/ *Total value at face value*: ..... (đồng)/ (*VND).*

Đề nghị Công ty Cổ phần Searefico cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico./ *I request permission from Searefico Corporation to nominate myself for a position on the Board of Directors of Searefico Corporation.*

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Searefico./ *If elected by the shareholders as a member of the Board of Directors, I pledge to dedicate all my abilities and passion to contributing to the development of Searefico.*

Xin trân trọng cảm ơn!/ *Thank you very much!*

Hồ sơ kèm theo:/ *Documents attached:*

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu./ *Copy of ID card/Citizen Identification Card/Passport.*
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên./ *Candidate's resume.*
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn./ *Educational and professional qualifications.*

....., ngày..... tháng ..... năm ……/
....., date..... month ..... year ……
Người tự đề cử
Self-nominated
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)/
(Signature, seal, and full name)

SƠ YẾU LÝ LỊCH/
CURRICULUM VITAE

(Dùng để tham gia làm ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 Công ty Cổ phần Searefico)/ (For use in applying to be a candidate for a position on the Board of Directors for the 2026-2030 term of Searefico Corporation)

1. Họ và tên:/ *Full name:* .....
2. Giới tính:/ *Gender:* .....
3. Ngày sinh: / *Date of birth:* .....
4. Quốc tịch:/ *Nationality:* .....
5. CMND/CCCD số:/ *ID Card/Citizen Identification Card Number:* .....
   Ngày cấp:/ *Date of Issue:* ..... , Nơi cấp:/ *Place of Issue:* .....
6. Địa chỉ thường trú:/ *Permanent address:* .....
7. Số điện thoại liên lạc:/ *Contact phone number:*.....
8. Trình độ văn hóa:/ *Educational level:* .....
9. Trình độ chuyên môn:/ *Professional qualifications:* .....
10. Quá trình công tác:/ *Work experience:* .....
11. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:/ *Current positions held at other organizations:* .....
.....
12. Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ:/ *Number of shares authorized or held*: ..... cổ phần/ *Shares.*
13. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):/ *Related interests of the public company, public fund (if any):* .....
.....
14. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):/ *Conflicting interests with the public company or public fund (if any):* .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đầy đủ, chính xác, hợp lý, đúng sự thật và cam kết nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Công ty và đem hết năng lực, tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty./ *I hereby declare that the above statements are completely accurate, reasonable, and truthful, and I pledge that if elected by the shareholders as a member of the Board of Directors, I will perform my duties honestly and diligently for the best interests of the Company and dedicate all my abilities and passion to contributing to the Company's development.*

Người khai
Declarant

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/*No*: 002.../BC/SRF/HĐQT/26

TP. HCM, ngày 29 tháng 04 năm 2026
HCM City, April 29.., 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS
TO THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

1. ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA HĐQT/ *OVERALL ASSESSMENT BY THE BOD.*

1.1. Hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty/ *Business and Operational Performance of the Company*

Năm 2025 kinh tế thế giới ghi nhận tín hiệu hồi phục tích cực, tuy nhiên vẫn đối mặt với nhiều thách thức khi môi trường địa chính trị tiếp tục tiềm ẩn rui ro, xu hướng phân mảng thương mại gia tăng và cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc ngày càng rõ nét. Đồng thời, chính sách tiền tệ tại các nền kinh tế lớn duy trì trạng thái thận trọng nhằm kiểm soát lạm phát và ổn định hệ thống tài chính. Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn về phát triển bền vững, giảm phát thải và yêu cầu ESG trong chuỗi cung ứng toàn cầu ngày càng khắt khe, đặt ra yêu cầu chuyển đổi sâu rộng đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp – kỹ thuật/ *In 2025, the global economy showed positive signs of recovery; however, it still faced many challenges as the geopolitical environment continued to pose potential risks, the trend of increasing trade fragmentation intensified, and strategic competition among major powers became more pronounced. Simultaneously, monetary policies in major economies remained cautious to control inflation and stabilize the financial system. Furthermore, increasingly stringent standards for sustainable development, emission reduction, and ESG requirements in global supply chains have necessitated profound transformation for businesses in the industrial and engineering sectors.*

Trong bối cảnh đó, Việt Nam tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) nhờ lợi thế về vị trí địa chính trị, chi phí cạnh tranh và xu hướng dịch chuyển sản xuất theo chiến lược "China+1". Tuy nhiên, thị trường trong nước vẫn chịu tác động từ sự phục hồi chưa đồng đều của sức cầu, áp lực chi phí vốn và sự phân hóa giữa các ngành kinh tế. Những yếu tố này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp trong việc nâng cao năng lực quản trị, tăng cường kỷ luật tài chính và chủ động thích ứng chiến lược/ *Against this backdrop, Vietnam continues to be an attractive destination for foreign direct investment (FDI) thanks to its geopolitical advantages, competitive costs, and the shift in production following the "China+1" strategy. However, the domestic market remains affected by the uneven recovery of demand, pressure from capital costs, and differentiation among economic sectors. These factors require businesses to improve their management capabilities, strengthen financial discipline, and proactively adapt their strategies.*

Trước những biến động trên, HĐQT Searefico đã chủ động bám sát diễn biến kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước, đồng thời phối hợp chặt chẽ với BĐH và các đơn vị thành viên trong việc rà soát định hướng phát triển trung hạn, củng cố nền tảng tài chính và hoàn thiện mô hình quản trị theo định hướng công ty mẹ (holding). HĐQT xác định đây không chỉ là giai đoạn phục hồi của thị trường mà còn là thời điểm bản lề để tái định vị Searefico theo hướng doanh nghiệp kỹ thuật –

công nghệ, sở hữu cấu trúc tài chính lành mạnh, năng lực tích hợp giải pháp và khả năng cạnh tranh trong các phân khúc công nghiệp có giá trị gia tăng cao như phòng sạch, lạnh công nghiệp, M&E công nghệ cao và logistics kỹ thuật. Định hướng chuyển dịch từ mô hình nhà thầu truyền thống sang nhà cung cấp giải pháp tích hợp có hàm lượng công nghệ cao tiếp tục được xác định là chiến lược dài hạn nhằm cải thiện biên lợi nhuận và nâng cao giá trị gia tăng. Song song đó, HĐQT đặc biệt chú trọng việc hoàn thiện mô hình quản trị công ty mẹ theo hướng "Pure Holding", tăng cường phân định rõ ràng giữa chức năng sở hữu và chức năng điều hành, đồng thời thiết lập hệ thống chỉ tiêu giám sát hiệu quả đầu tư và khẩu vị rủi ro một cách minh bạch. Việc tái cấu trúc này nhằm tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, nâng cao tính minh bạch và tăng cường trách nhiệm giải trình trong toàn hệ thống/ *In response to these fluctuations, the Searefico Board of Directors has proactively monitored macroeconomic developments both domestically and internationally, while closely coordinating with the BOM and member units in reviewing medium-term development orientations, consolidating the financial foundation, and perfecting the governance model in line with the parent company (holding) model. The Board of Directors has determined that this is not only a market recovery phase but also a pivotal moment to reposition Searefico as a technology-focused enterprise with a sound financial structure, solution integration capabilities, and competitiveness in high value-added industrial segments such as cleanrooms, industrial refrigeration, high-tech M&E, and technical logistics. The shift from a traditional contractor model to a high-tech, integrated solution provider continues to be identified as a long-term strategy to improve profit margins and enhance added value. Simultaneously, the Board of Directors places particular emphasis on perfecting the parent company's governance model towards a "Pure Holding" approach, strengthening the clear distinction between ownership and operational functions, and establishing a transparent system of indicators to monitor investment efficiency and risk appetite. This restructuring aims to optimize resource allocation, enhance transparency, and strengthen accountability throughout the entire system.*

Mặc dù môi trường kinh doanh còn nhiều biến động, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của BĐH cùng toàn thể cán bộ nhân viên trong việc duy trì ổn định hoạt động, củng cố năng lực thi công – sản xuất và từng bước cải thiện vị thế trên thị trường. Với nền tảng quản trị được củng cố, chiến lược phát triển được rà soát kỹ lưỡng và sự đồng thuận trong toàn hệ thống, HĐQT tin tưởng rằng Searefico có đủ năng lực để tận dụng chu kỳ đầu tư công nghiệp mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và hướng tới tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo/ *Despite the volatile business environment, the Board of Directors acknowledges and highly appreciates the efforts of the BOM and all staff in maintaining operational stability, strengthening construction and production capabilities, and gradually improving its market position. With a solid governance foundation, a carefully reviewed development strategy, and consensus throughout the system, the Board of Directors believes that Searefico has the capacity to capitalize on the new industrial investment cycle, enhance competitiveness, and aim for sustainable growth in the coming years.*

Năm 2025, Công ty ghi nhận sự tăng trưởng về quy mô hoạt động so với năm 2024, với doanh số ký hợp đồng đạt **2.213** tỷ đồng **(tăng 6,5%)** và doanh thu thực hiện đạt **1.207,5** tỷ **đồng (tăng 11,5%).** Tuy nhiên, kết quả thực hiện vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra, với doanh số ký hợp đồng và doanh thu lần lượt hoàn thành **82,0%** và **54,9%** kế hoạch năm, phản ánh độ trễ trong tiến độ triển khai và ghi nhận doanh thu của các dự án trong bối cảnh thị trường còn nhiều thách thức/ *In 2025, the company recorded growth in operational scale compared to 2024, with contracted sales reaching VND **2,213** billion **(a 6.5% increase)** and realized revenue reaching VND **1,207.5** billion*

(an 11.5% increase). *However, the results still fell short of the set plan, with contracted sales and revenue reaching only* ***82.0%*** *and* ***54.9%*** *of the annual plan, respectively, reflecting a delay in the implementation and revenue recognition of projects amidst a challenging market environment.*

Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2025 lần lượt đạt **31,5** tỷ đồng và **24,6** tỷ đồng, tương ứng với **56,3%** và **63,0%** so với kế hoạch năm/ *Consolidated pre-tax and after-tax profits for 2025 reached VND* ***31.5*** *billion and VND* ***24.6*** *billion respectively, representing* ***56.3%*** *and* ***63.0%*** *of the annual plan.*

Dù chưa hoàn thành mục tiêu năm, kết quả lợi nhuận đã cải thiện đáng kể so với năm 2024, cho thấy những chuyển biến tích cực trong công tác tái cấu trúc các khoản đầu tư, kiểm soát chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty/ *Although the annual target has not been met, profit results have improved significantly compared to 2024, demonstrating positive changes in the company's investment restructuring, cost control, and operational efficiency enhancement.*

Năm 2025, Công ty tiếp tục giữ vững các danh hiệu: Top 500 công ty tư nhân lớn nhất, Top 5 công ty niêm yết (small cap) có quản trị công ty tốt nhất; tiếp tục giữ vững vị trí Top 3 nhà thầu cơ điện, Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, Top 10 doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam. Có thể nói Searefico luôn lấy những giá trị cốt lõi, lấy "quản trị bằng văn hóa" làm nền tảng, có chìa khóa là tri thức cộng với bản lĩnh vượt khó và tinh thần tiên phong đổi mới, Searefico không chỉ trụ vững khủng hoảng mà còn chủ động nắm bắt cơ hội để chuyển đổi bứt phá/ *In 2025, the company maintained its titles: Top 500 largest private companies, Top 5 listed companies (small cap) with the best corporate governance; continue to hold the position of Top 3 M&E contractors,Top 100 best workplaces in Vietnam, and Top 10 enterprises meeting Vietnamese business culture standards. It can be said that Searefico always takes its core values, "management by culture" as its foundation, with the key being knowledge combined with resilience in overcoming difficulties and a pioneering spirit of innovation. Searefico not only weathers crises but also proactively seizes opportunities for transformation and breakthroughs.*

1.2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành/ *Evaluation of the Performance of the Board of Management*

Trong năm 2025, dưới sự định hướng và giám sát của HĐQT, BĐH đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm củng cố nền tảng quản trị, nâng cao hiệu quả vận hành và từng bước cải thiện chất lượng hoạt động của toàn hệ thống. Cụ thể như sau:/ *In 2025, under the guidance and supervision of the Board of Directors, the BOM proactively implemented a comprehensive set of solutions to strengthen the governance foundation, enhance operational efficiency, and gradually improve the quality of operations throughout the entire system. Specifically, these include:*

a. BĐH đã tích cực cụ thể hóa các định hướng chiến lược của HĐQT thông qua việc triển khai các kế hoạch phát triển, đầu tư, tái cấu trúc và quản trị rủi ro, đảm bảo bám sát mục tiêu tăng trưởng dài hạn, đồng thời tuân thủ các nguyên tắc quản trị và cơ chế kiểm soát đã được thiết lập/ *The BOM has actively concretized the strategic directions of the Board of Directors through the implementation of development, investment, restructuring, and risk management plans, ensuring adherence to long-term growth objectives while complying with established governance principles and control mechanisms.*

b. BĐH đã chủ động rà soát, xử lý các tồn tại trong công tác quản trị, tài chính và quản lý dự án, đặc biệt tập trung vào các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán. Thông qua đó,

từng bước nâng cao tính minh bạch, củng cố uy tín thương hiệu và cải thiện hiệu quả hoạt động/ *The BOM proactively reviewed and addressed shortcomings in governance, finance, and project management, particularly focusing on issues related to auditor's qualified opinions. Through this process, they gradually enhanced transparency, strengthened brand reputation, and improved operational efficiency.*

c. Công tác báo cáo được BĐH thực hiện đầy đủ, kịp thời và có trọng tâm, tập trung vào các chỉ tiêu quan trọng như kết quả sản xuất kinh doanh, dòng tiền, tiến độ dự án, giao dịch với các bên liên quan và việc khắc phục các tồn tại tài chính – kiểm toán. Trên cơ sở đó, BĐH đã chủ động điều chỉnh, cải thiện hoạt động vận hành và tăng cường kiểm soát rủi ro/ *The BOM's reporting was thorough, timely, and focused, concentrating on key indicators such as business performance, cash flow, project progress, transactions with stakeholders, and the rectification of financial and audit deficiencies. Based on this, the BOM proactively adjusted and improved operational activities and strengthened risk control.*

d. BĐH đã đảm bảo tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định nội bộ, đồng thời chủ động nghiên cứu, đề xuất và triển khai các cơ hội đầu tư có tiềm năng, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty/ *The BOM has ensured that production and business activities are implemented in accordance with the direction of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors and internal regulations, while proactively researching, proposing, and implementing potential investment opportunities that align with the Company's long-term development strategy.*

e. Trong lĩnh vực quản trị rủi ro, BĐH đã phối hợp xây dựng và từng bước hoàn thiện khung quản trị rủi ro theo hướng tiệm cận thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao năng lực kiểm soát nội bộ, đảm bảo an toàn hoạt động và tạo nền tảng cho phát triển bền vững/ *In the field of risk management, the BOM has collaborated in building and gradually refining the risk management framework towards international best practices, contributing to enhancing internal control capabilities, ensuring operational safety, and creating a foundation for sustainable development.*

f. BĐH đã chú trọng phát triển văn hóa doanh nghiệp, thúc đẩy các giá trị cốt lõi gắn với tinh thần đổi mới, chính trực và phát triển bền vững; đồng thời khuyến khích tinh thần sáng tạo trong toàn bộ đội ngũ nhằm nâng cao hiệu quả làm việc và gia tăng giá trị dài hạn/ *The BOM has focused on developing corporate culture, promoting core values associated with innovation, integrity, and sustainable development; while encouraging creativity throughout the entire team to improve work efficiency and increase long-term value.*

g. Công cuộc chuyển đổi số được BĐH triển khai mạnh mẽ trong các lĩnh vực quản lý vận hành, tài chính và kinh doanh, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu chi phí và cải thiện năng suất tổng thể. Đồng thời, BĐH từng bước đưa ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công việc, gắn với các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhân sự/ *The BOM has been strongly implementing digital transformation in the areas of operational management, finance, and business, thereby contributing to improved management efficiency, cost optimization, and overall productivity. Simultaneously, the BOM is gradually integrating artificial intelligence (AI) applications into its work, linked to training programs aimed at enhancing the digital capabilities of its staff.*

h. BĐH đã chủ động rà soát, cập nhật và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới phù hợp với xu hướng thị trường và định hướng chiến lược của Công ty, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn tới/ *The BOM has proactively reviewed, updated, and developed new products and services in line with market trends and the company's strategic direction, gradually enhancing its competitiveness in the coming period.*

i. Công tác chuẩn hóa hệ thống quản trị trong các lĩnh vực trọng yếu, đặc biệt là quản lý chiến lược và quản lý đầu tư, được BĐH phối hợp triển khai nhằm đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn hoạt động/ *The BOM is coordinating the standardization of governance systems in key areas, particularly strategic management and investment management, to ensure consistency, effectiveness, and suitability to operational practices.*

j. BĐH đã tích cực tham gia xây dựng và triển khai các chính sách nhằm tăng cường quản trị tại các đơn vị thành viên, góp phần nâng cao tính minh bạch, kiểm soát rủi ro và bảo vệ quyền lợi của Công ty tại các đơn vị này/ *The BOM has actively participated in developing and implementing policies to strengthen governance at member units, contributing to increased transparency, risk control, and protection of the Company's interests at these units.*

k. Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, BĐH duy trì cơ chế họp giao ban định kỳ, kịp thời cập nhật tình hình và triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung/ *In managing production and business operations, The BOM maintains a mechanism of regular briefing meetings, promptly updating the situation and implementing flexible management solutions, contributing to improving overall operational efficiency.*

l. Công tác thu hồi công nợ, xử lý tồn đọng và hoàn thiện hồ sơ, chứng từ phục vụ kiểm toán được BĐH đặc biệt chú trọng, qua đó từng bước cải thiện chất lượng báo cáo tài chính và hướng tới khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán/ *The BOM has paid special attention to debt recovery, handling outstanding issues, and completing documentation for audit purposes, thereby gradually improving the quality of financial reports and aiming to address any exceptions raised by auditors.*

m. BĐH cũng đã chủ động phối hợp với các thành viên HĐQT trong việc nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp tài chính, quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Công ty/ *The BOM has also proactively collaborated with its members in researching, proposing, and implementing financial and management solutions to improve the Company's operational efficiency and competitiveness.*

1.3. Những điểm cần cải thiện để làm tốt hơn/ *Areas for Further Improvement*

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, HĐQT nhận thấy BĐH còn nhiều dư địa để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động trong một số lĩnh vực trọng yếu. Đây đồng thời cũng là các cơ hội quan trọng để Công ty củng cố nền tảng và bứt phá trong giai đoạn tới. Một số nội dung đã được định hướng từ các năm trước và cần tiếp tục được thúc đẩy với quyết tâm cao hơn trong thời gian tới, cụ thể như sau/ *Besides the achievements already made, the Board of Directors recognizes that the BOM still has significant room to further improve operational efficiency in several key areas. These also represent important opportunities for the Company to consolidate its foundation and achieve breakthroughs in the coming period. Some areas that have been prioritized in previous years and need to be further promoted with greater determination in the future are as follows:*

a) BĐH cần tiếp tục ưu tiên nguồn lực và đẩy nhanh tiến độ xử lý các tồn đọng, đặc biệt là công tác thu hồi công nợ và từng bước hoàn thiện, khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán, hướng tới nâng cao chất lượng báo cáo tài chính/ *the BOM should continue to prioritize resources and accelerating the resolution of outstanding issues, especially debt recovery, and gradually improve and address the auditor's qualified opinions, aiming to enhance the quality of financial reporting.*

b) Cần tiếp tục hoàn thiện các công cụ và phương thức quản lý tài chính theo hướng hiện đại, qua đó nâng cao năng lực kiểm soát và điều phối dòng tiền một cách chủ động, hiệu quả; góp phần tối ưu chi phí tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và linh hoạt trong cân đối nguồn vốn/ *It is necessary to continue improving financial management tools and methods in a modern direction, thereby enhancing the ability to proactively and effectively control and coordinate cash flow; contributing to optimizing financial costs, improving capital utilization efficiency and flexibility in balancing capital sources.*

c) Tiếp tục xây dựng môi trường làm việc gắn kết, tích cực và đề cao tinh thần trách nhiệm; đồng thời chú trọng phát triển nguồn nhân lực phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty. Khuyến khích đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để đội ngũ nhân sự phát huy năng lực và đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển chung/ *Continue to build a cohesive, positive, and responsible work environment; while focusing on developing human resources that align with the company's strategic direction. Encourage innovation and create conditions for the workforce to develop their abilities and contribute more to overall development.*

d) Đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống thông tin quản trị theo hướng tiệm cận các thông lệ tốt, nâng cao chất lượng báo cáo quản trị theo hướng minh bạch, nhất quán và có khả năng so sánh; đảm bảo dữ liệu được cập nhật kịp thời, xuyên suốt trong toàn hệ thống, phục vụ hiệu quả cho công tác điều hành/ *Promote the improvement of the management information system towards best practices, enhance the quality of management reporting in a transparent, consistent, and comparable manner; ensure that data is updated promptly and consistently throughout the system, effectively serving operational management.*

e) Tiếp tục củng cố nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động của chức năng kiểm soát nội bộ; đồng thời tăng cường phối hợp trong việc hoàn thiện khung quản trị rủi ro, đảm bảo tính thực chất và hiệu quả trong công tác kiểm soát và tuân thủ/ *Continue to strengthen resources and improve the operational efficiency of the internal control function; and enhance coordination in perfecting the risk management framework, ensuring the substance and effectiveness of control and compliance work.*

f) Chủ động hơn trong việc tận dụng nguồn lực hỗ trợ từ HĐQT, đặc biệt trong các lĩnh vực trọng yếu; đồng thời tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, gia tăng uy tín và vị thế của BĐH trong ngành/ *Be more proactive in leveraging support resources from the Board of Directors, especially in key areas; and continue to enhance leadership capacity, increase prestige, and strengthen the Board of Directors' position within the industry.*

g) Đẩy nhanh việc xây dựng và triển khai hệ thống quản lý công nghệ thông tin thống nhất trong toàn Tập đoàn, đảm bảo tính đồng bộ, an toàn và bảo mật thông tin; đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ các chương trình chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản trị, điều hành/ *Accelerate the construction and implementation of a unified information technology management system throughout the Group, ensuring consistency, security, and confidentiality*

of information; and strongly promote digital transformation programs and the application of technology in management and operations.

h) Tiếp tục chú trọng triển khai hiệu quả định hướng "quản trị bằng văn hóa", tăng cường truyền thông và lan tỏa các giá trị cốt lõi, tầm nhìn, sứ mệnh và chuẩn mực hành vi trong toàn hệ thống, qua đó xây dựng nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc/ *Continue to focus on effectively implementing the "management by culture" approach, strengthening communication and spreading core values, vision, mission, and behavioral standards throughout the system, thereby building a solid foundation for corporate culture.*

2. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT/ *PLANS AND DIRECTIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS*

1. Kế hoạch ngắn hạn/ *Short-term plan*

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với những chỉ tiêu chính/ *Business plan for 2026 with key targets:*

- Doanh số ký hợp đồng: 2.300 tỷ đồng/ *Contracted sales: 2,300 billion VND*
- Doanh thu: 1.600 tỷ đồng/ *Revenue: 1,600 billion VND*
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 48 tỷ đồng/ *Consolidated pre-tax profit: VND 48 billion.*
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 39 tỷ đồng/ *Consolidated after-tax profit: VND 39 billion.*

Trong năm 2026, trên cơ sở nhận định thị trường từng bước phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro về thanh khoản, chi phí vốn và biến động vĩ mô, HĐQT định hướng Công ty theo nguyên tắc tăng trưởng có chọn lọc, kiểm soát rủi ro và ưu tiên hiệu quả. Trên cơ sở đó, HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu trọng tâm gồm: doanh số ký hợp đồng đạt 2.300 tỷ đồng, doanh thu đạt 1.600 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 48 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 39 tỷ đồng/ *In 2026, based on the assessment that the market is gradually recovering but still faces risks regarding liquidity, capital costs, and macroeconomic volatility, the Board of Directors has oriented the Company towards selective growth, risk control, and efficiency priorities. Based on this, the Board of Directors approved the business plan with key targets including: contracted sales of VND 2,300 billion, revenue of VND 1,600 billion, consolidated pre-tax profit of VND 48 billion, and consolidated after- tax profit of VND 39 billion.*

Các mục tiêu này không chỉ phản ánh kỳ vọng tăng trưởng về quy mô mà còn thể hiện rõ định hướng điều hành xuyên suốt của HĐQT trong giai đoạn tới, đó là chuyển dịch trọng tâm từ tăng trưởng doanh thu sang nâng cao chất lượng lợi nhuận, tối ưu dòng tiền và củng cố nền tảng tài chính, qua đó nâng cao năng lực chống chịu và tạo dư địa cho tăng trưởng bền vững trong các chu kỳ tiếp theo/ *These targets not only reflect expectations for growth in scale but also clearly demonstrate the Board of Directors' overarching operational direction for the coming period: shifting the focus from revenue growth to improving profit quality, optimizing cash flow, and strengthening the financial foundation, thereby enhancing resilience and creating room for sustainable growth in subsequent cycles.*

Đồng thời, trên cơ sở định hướng điều hành xuyên suốt, HĐQT xác lập các mục tiêu ngắn hạn trọng tâm nhằm cụ thể hóa chiến lược tăng trưởng có chọn lọc, kiểm soát rủi ro và nâng cao hiệu quả vận hành, làm nền tảng cho việc triển khai đồng bộ trong toàn hệ thống như sau/ *Simultaneously, based on the overarching management direction, the Board of Directors has established key short-term objectives to concretize the strategy of selective growth, risk control,*

and improved operational efficiency, serving as a foundation for synchronized implementation throughout the entire system as follows:

a. Ưu tiên cải thiện biên lợi nhuận và dòng tiền hơn là chạy theo doanh số. Các đơn vị kinh doanh nên tập trung vào các dự án có doanh thu tốt, chủ đầu tư có uy tín, các dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp, logistics, tự động hóa, năng lượng xanh, sản xuất sạch; bao gồm những lĩnh vực mà Công ty lợi thế cạnh tranh hoặc dự án có hàm lượng công nghệ cao, dự án có thời gian thực hiện nhanh để tối ưu dòng tiền, kiểm soát được rủi ro/ *Prioritize improving profit margins and cash flow over chasing sales. Business units should focus on projects with good revenue potential, reputable investors, and projects in the industrial, logistics, automation, green energy, and clean manufacturing sectors; including areas where the company has a competitive advantage or projects with high technological content, and projects with fast implementation timelines to optimize cash flow and control risks.*

b. Phát triển các giải pháp kinh doanh mới theo chiến lược xoay trục đã được HĐQT phê duyệt, phù hợp với xu hướng phát triển và nhu cầu mới của thị trường. Mạnh dạn đầu tư vào các dự án mang lại giá trị và lợi ích vượt trội theo vùng lợi nhuận của Công ty, hoặc có dự án có ý nghĩa chiến lược và đóng góp vào kế hoạch dài hạn của Công ty/ *Develop new business solutions in line with the strategic pivot approved by the Board of Directors, in line with market trends and new demands. Boldly invest in projects that deliver superior value and benefits within the Company's profit margins, or projects with strategic significance that contribute to the Company's long-term plan.*

c. Tiếp tục khẳng định vị thế tổng thầu EPC và EPCF, cung cấp các giải pháp và dịch vụ trọn gói cho khách hàng trên những lĩnh vực SRF Group có thế mạnh. Tăng cường kết nối với các đối tác chiến lược và doanh nghiệp bạn để có thể hỗ trợ lẫn nhau trong việc mở rộng thị trường và nghiên cứu phát triển công nghệ mới, tạo ra giá trị thực và lợi ích bền vững/ *Continue to affirm its position as a general contractor for EPC and EPCF projects, providing comprehensive solutions and services to customers in areas where SRF Group has strengths. Strengthening connections with strategic partners and business partners to support each other in market expansion and research and development of new technologies, creating real value and sustainable benefits.*

d. Tích hợp công nghệ vào quản lý và vận hành doanh nghiệp để tăng hiệu quả hoạt động, giảm thiểu sai sót và nâng cao trải nghiệm khách hàng; đặc biệt là ưu tiên khai thác sử dụng AI với mục tiêu nhân đôi năng suất lao động trong thời hạn tối đa là 12 tháng/ *Integrating technology into business management and operations to increase operational efficiency, minimize errors, and enhance customer experience; with a particular focus on leveraging AI to double labor productivity within a maximum of 12 months.*

e. Nỗ lực giải quyết dứt điểm các tồn đọng và ý kiến loại trừ của kiểm toán trong báo cáo tài chính, đưa cổ phiếu Công ty thoát khỏi diện kiểm soát, lấy lại niềm tin và gia tăng lợi ích cho cổ đông và các bên liên quan/ *Make efforts to definitively resolve outstanding issues and auditor's qualified opinions in the financial statements, remove the company's stock from the control list, restore confidence, and increase benefits for shareholders and stakeholders.*

f. Tăng cường quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ, lãnh đạo luôn có mặt ở những nơi nóng nhất, sâu sát và ứng phó kịp thời, kiên quyết không để xảy ra những vấn đề cũ trên các dự án mới, hợp đồng mới/ *Strengthening risk management and internal controls, management maintains*

close oversight of critical areas, closely monitoring and responding promptly, resolutely preventing the recurrence of old problems in new projects and contracts.

g. Rà soát lại hoạt động đầu tư tài chính và quản lý vốn; nâng cao hiệu quả các khoản đầu tư và các công ty con và công ty liên kết, kể cả việc thoái vốn khỏi các công ty không hiệu quả/ *Review financial investment and capital management activities; improve the efficiency of investments and subsidiaries and affiliated companies, including divesting from inefficient companies.*

h. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tài liệu quản trị công ty của SRF Group và quản lý doanh nghiệp ở các công ty con, cải tiến và chuẩn hóa các quy trình làm việc. BĐH cần sắp xếp lại nguồn lực bên trong kết hợp với chuyên gia thuê ngoài để đẩy nhanh các dự án quản trị tri thức (KMP) và tái tạo tổ chức (SDP); tiếp tục hoàn thiện các quy định nội bộ do TGĐ ban hành và hỗ trợ soạn thảo các tài liệu cấp 2 do HĐQT ban hành/ *Continue to improve the corporate governance documentation system of SRF Group and business management in its subsidiaries, and refine and standardize work processes. The BOM needs to reorganize internal resources in conjunction with external experts to accelerate knowledge management (KMP) and organizational restructuring (SDP) projects; continue to refine internal regulations issued by the General Director and support the drafting of level 2 documents issued by the Board of Directors.*

i. Tranh thủ mọi cơ hội bên ngoài kết hợp với tiềm năng của Công ty để mở rộng hệ sinh thái Searefico Group đồng thời giảm đòn bẩy nợ và phân tán rủi ro thông qua các hoạt động đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên doanh, liên kết/ *We will seize every external opportunity, combined with the company's potential, to expand the Searefico Group ecosystem while reducing debt leverage and diversifying risk through investment, business cooperation, joint ventures, and partnerships.*

2. Định hướng dài hạn/ *Long-term orientation*

a. Với triết lý kinh doanh là kiếm tiền và phụng sự xã hội bằng cách tạo ra những thương hiệu quốc gia ngang tầm quốc tế, Searefico có thể không phải là công ty lớn nhất, nhưng luôn phấn đấu để tốt nhất; định hướng vào ngành nghề có hàm lượng công nghệ cao và tiềm năng thị trường với mục tiêu dẫn đầu về chất lượng và giải pháp công nghệ/ *With a business philosophy of making money and serving society by creating national brands on par with international standards, Searefico may not be the largest company, but it always strives to be the best; focusing on high-tech industries with market potential, aiming to be a leader in quality and technological solutions.*

b. Với định hướng phát triển cân bằng và bền vững, Công ty sẽ tăng vốn, tăng quy mô hoạt động, đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường thông qua M&A/JV/BCC để đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng chuỗi cung ứng; ưu tiên lĩnh vực SRF Group có lợi thế cạnh tranh trong dài hạn. Công ty sẽ tiếp tục tái cấu trúc, nâng cao hoạt động của các ngành truyền thống song song với đầu tư mở rộng những lĩnh vực có hàm lượng công nghệ cao và tiềm năng lớn như hậu cần logistics, bất động sản công nghiệp, kho thông minh và tự động hóa, vật liệu xây dựng mới, công nghệ sinh học và năng lượng mới, data center, v.v./ *With a balanced and sustainable development orientation, the Company will increase capital, expand operations, invest in enhancing competitiveness and expanding markets through*

M&A/JV/BCC to diversify products and expand the supply chain; prioritizing sectors where SRF Group has a long-term competitive advantage. The Company will continue to restructure and improve the operations of traditional industries while simultaneously investing in and expanding high-tech and high-potential sectors such as logistics, industrial real estate, smart and automated warehouses, new building materials, biotechnology and new energy, data centers, etc.

c. Các mục tiêu chiến lược của Công ty trong trung hạn là: 1) Tài chính vững mạnh, 2) Ưu tiên cải thiện hiệu suất hơn là nâng cao công suất, 3) Nâng cao lợi thế cạnh tranh, 4) Nâng cao năng lực lãnh đạo, 5) Tối ưu hóa thể chế và quy trình/ *The Company's medium-term strategic objectives are: 1) Strong financial position, 2) Prioritizing performance improvement over capacity building, 3) Enhancing competitive advantage, 4) Improving leadership capabilities, 5) Optimizing institutions and processes.*

d. Giai đoạn 2025 – 2028, Công ty sẽ ưu tiên đầu tư vào các dự án bất động sản công nghiệp như khu phức hợp SIB, nhà xưởng cho thuê và hỗ trợ di dời các hoạt động sản xuất panel và lạnh công nghiệp; tìm kiếm cơ hội đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng Searefico Tower/ *During the period 2025-2028, the company will prioritize investment in industrial real estate projects such as SIB complexes, factory rentals, and support for the relocation of panel and industrial refrigeration production activities; and seek investment opportunities in the construction of the Searefico Tower office building.*

e. Tiếp tục đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo sát các xu hướng công nghệ toàn cầu và sẵn sàng đầu tư cho công nghệ để duy trì lợi thế cạnh tranh. Áp dụng AI vào quản trị, sản xuất, kinh doanh đấu thầu, quản lý chuỗi cung ứng, tham vấn, báo cáo. Đồng thời, phát triển nguồn nhân lực có năng lực sử dụng công nghệ cao/ *Continue to accelerate the digital transformation process, closely following global technology trends, and be ready to invest in technology to maintain a competitive advantage. Apply AI to governance, production, business bidding, supply chain management, consulting, and reporting. Simultaneously, develop a workforce with the capacity to utilize high technology.*

f. Phát triển quan hệ nhà đầu tư, chủ động, minh bạch trong công bố thông tin, đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin cho cổ đông, đảm bảo quyền lợi và sự bình đẳng cho các nhà đầu tư và cổ đông/ *Developing investor relations, being proactive and transparent in information disclosure, diversifying channels for providing information to shareholders, and ensuring the rights and equality of investors and shareholders.*

g. Phát triển văn hóa doanh nghiệp, làm sâu sắc hơn nữa bản sắc Searefico, chuẩn hóa các hoạt động liên quan đến tầng văn hóa thứ nhất và thứ hai. Tiếp tục xây dựng một môi trường làm việc năng động, sáng tạo và nhân văn với khát vọng làm giàu gắn với lòng yêu nước và tự tôn dân tộc/ *Developing corporate culture, further deepening Searefico's identity, and standardizing activities related to the first and second layers of culture. Continuing to build a dynamic, creative, and humane working environment with a desire for wealth creation coupled with patriotism and national pride.*

h. Xây dựng một tổ chức học tập, nuôi dưỡng ước mơ và thúc đẩy khát vọng, tăng gắn kết nhân viên với mục tiêu là mọi nhân viên đều hiểu được giá trị công việc của họ và mong đợi của tổ chức, tạo ra cơ hội công bằng cho mọi người ở mọi vị trí/ *Building a learning organization that nurtures dreams and fosters aspirations, increasing employee engagement with the goal*

that every employee understands the value of their work and the organization's expectations, and creating equal opportunities for everyone in every position

i. Có chiến lược phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của SRF Group. Quy hoạch và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận phù hợp với nền kinh tế số – ưu tiên nhân sự có tinh thần cấp tiến, tiên phong đổi mới và sẵn sàng dấn thân. Cải tiến chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh trong Top 30% của ngành/ *SRF Group has a human resource development strategy aligned with its overall development strategy. It plans and develops a successor workforce suitable for the digital economy – prioritizing individuals with a progressive spirit, pioneering innovation, and a willingness to take risks. The company also improves its compensation and benefits policies to be competitive, ranking in the top 30% of the industry.*

3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS*

3.1. Hoạt động quản trị công ty/ *Corporate governance activities*

Hội đồng Quản trị (HĐQT) thực hiện vai trò hoạch định định hướng chiến lược, thiết lập khuôn khổ quản trị và giám sát thực thi nhằm đảm bảo các nguồn lực của Tập đoàn được phân bổ phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Trên cơ sở các Nguyên tắc Quản trị Công ty (CG) và Quy định Quản lý Doanh nghiệp (CM) của SRF Group, HĐQT tổ chức quản trị theo 8 lĩnh vực trọng yếu gồm: quản lý chiến lược, quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, quản lý rủi ro, quản lý hệ thống thông tin quản lý, quản lý mạng lưới khách hàng, quản lý thương hiệu và quản lý công nghệ – nghiên cứu phát triển. Cơ chế quản trị này được thiết kế theo hướng tăng cường tính minh bạch, phân định rõ trách nhiệm giữa chức năng sở hữu và điều hành, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình của BĐH/ *The Board of Directors (BOD) plays a key role in strategic planning, establishing a governance framework, and overseeing implementation to ensure that the Group's resources are allocated appropriately to sustainable development goals. Based on SRF Group's Corporate Governance Principles (CG) and Corporate Governance Regulations (CM), the BOD organizes governance across eight key areas: strategic management, financial management, human resource management, risk management, management of information systems, customer network management, brand management, and technology management – research and development. This governance mechanism is designed to enhance transparency, clearly define responsibilities between ownership and management functions, and improve the accountability of the Board of Management.*

Trong bối cảnh năm 2025 tiếp tục ghi nhận nhiều biến động của môi trường kinh tế – địa chính trị toàn cầu, HĐQT không chỉ thực hiện chức năng giám sát mà còn chủ động tham gia hỗ trợ, cố vấn chiến lược cho BĐH trong quá trình tái cấu trúc và hoàn thiện mô hình quản trị theo định hướng holding. HĐQT tập trung vào việc nâng cao kỷ luật tài chính, kiểm soát dòng tiền theo dự án, tối ưu hóa cấu trúc vốn và chuẩn hóa hệ thống kiểm soát nội bộ. Việc tinh gọn bộ máy, phân cấp rõ ràng thẩm quyền và tăng cường hiệu quả phối hợp giữa công ty mẹ và các đơn vị thành viên tiếp tục được triển khai nhằm nâng cao hiệu suất vận hành của toàn hệ thống/ *Against the backdrop of continued global economic and geopolitical fluctuations in 2025, the Board of Directors not only performs its oversight function but also proactively participate in supporting and advising the BOM strategically during the restructuring and refinement of the governance model towards a holding company orientation. The BOD will focus on improving financial discipline, controlling*

cash flow by project, optimizing capital structure, and standardizing the internal control system. Streamlining the organizational structure, clearly defining authority levels, and enhancing coordination between the parent company and its subsidiaries will continue to be implemented to improve the operational efficiency of the entire system.

Song song với đó, HĐQT thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong công tác quản trị và điều hành, bao gồm chuẩn hóa quy trình, tăng cường tự động hóa, ứng dụng các công cụ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong quản lý dự án, tài chính và kiểm soát nội bộ. Các chương trình đào tạo và định hướng năng lực lãnh đạo kế cận cũng được triển khai nhằm xây dựng đội ngũ quản lý phù hợp với giai đoạn phát triển mới của Tập đoàn/ *Simultaneously, the BOD is strongly promoting digital transformation in governance and operations, including standardizing processes, increasing automation, and applying data analytics and artificial intelligence tools in project management, finance, and internal control. Training and leadership development programs are also being implemented to build a management team suitable for the Group's new phase of development.*

Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục ban hành các văn bản quan trọng thuộc thẩm quyền nhằm kiện toàn hệ thống quản trị, bao gồm Quy trình Quản lý Đầu tư và Chính sách Quản trị Rủi ro, tạo nền tảng cho việc kiểm soát hiệu quả đầu tư và xác lập khẩu vị rủi ro rõ ràng. Đồng thời, HĐQT đang hoàn thiện và dự kiến ban hành trong thời gian tới các chính sách trọng yếu như Chính sách Quản trị Nguồn nhân lực, Chính sách Tài chính và Chính sách Quản lý Mạng lưới Khách hàng – Đối tác, nhằm đảm bảo sự đồng bộ trong toàn hệ thống và phù hợp với định hướng phát triển bền vững/ *In 2025, the BOD will continue to issue important documents within its authority to strengthen the governance system, including the Investment Management Process and Risk Management Policy, creating a foundation for effective investment control and establishing a clear risk appetite. Simultaneously, the Board of Directors is finalizing and plans to issue key policies in the near future, such as the Human Resource Management Policy, the Financial Policy, and the Customer-Partner Network Management Policy, to ensure consistency throughout the system and alignment with the sustainable development orientation.*

Với vai trò trung tâm trong hệ thống quản trị, HĐQT cam kết tiếp tục nâng cao chuẩn mực quản trị theo thông lệ quốc tế, củng cố nền tảng kiểm soát và giám sát hiệu quả, qua đó đảm bảo Searefico vận hành ổn định, minh bạch và tạo giá trị dài hạn cho cổ đông và các bên liên quan/*As a central component of the governance system, the BOD is committed to continuously improving governance standards in accordance with international practices, strengthening the foundation for effective control and supervision, thereby ensuring Searefico operates stably, transparently, and creates long-term value for shareholders and stakeholders.*

3.2. Nhân sự của Hội Đồng Quản Trị/ *Personnel of the Board of Directors*

Ngày 24/04/2025 ĐHĐCĐ đã thông qua miễn nhiệm ông Yoshihiko Shiotsugu khỏi vai trò Thành viên HĐQT và bầu cử ông Tadashi Kono giữ chức vụ Thành viên HĐQT thay thế ông Yoshihiko Shiotsugu. Như vậy, HĐQT Công ty vẫn giữ mô hình gồm 6 thành viên trong đó có 2 thành viên độc lập, 3 thành viên không điều hành và 1 thành viên điều hành/ *On April 24, 2025, the General Meeting of Shareholders approved the removal of Mr. Yoshihiko Shiotsugu from his position as a*

member of the Board of Directors and elected Mr. Tadashi Kono to replace him as a member of the Board of Directors. Thus, the Company's Board of Directors retains its current structure of 6 members, including 2 independent members, 3 non-executive members, and 1 executive member.

Stt/ No	Họ và tên/ Full name	Chức vụ/ *Position*	Ngày bổ nhiệm/ Date of *Appointment*	Ngày miễn nhiệm/ *Date of Dismissal*	*Tỷ lệ sở hữu/ Ownership Ratio*
1	Lê Tấn Phước	Chủ tịch HĐQT/ *Chairman of the Board of Directors*	14/06/2024		5,53 %
2	Nguyễn Hữu Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*	14/06/2024		0,0000016 %
3	Ryota Fukuda	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*	14/06/2024		0%
4	Yoshihiko Shiotsugu	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*	31/03/2023	24/04/2025	0%
5	Tadashi Kono	Thành viên HĐQT không điều hành / *Non-executive Member of the Board of Directors*	24/04/2025		0%
6	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent Member of the Board of Directors*	14/06/2024		0%
7	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent Member of the Board of Directors*	14/06/2024		0%

3.3. Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định đã ban hành trong năm/ *Meetings and Resolutions/Decisions issued during the year*

Định kỳ, Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động của Công ty và kế hoạch sắp tới để HĐQT theo dõi và giám sát kết quả quản lý, điều hành Công ty. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức

trực tiếp và trực tuyến, biểu quyết các vấn đề qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp và qua email/ *Periodically, the General Director reports on the company's operational status and future plans to the Board of Directors for monitoring and supervision of the company's management and operation. Board of Directors meetings are held both in person and online, with voting on issues conducted through ballots and email.*

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức tổng cộng 03 cuộc họp trực tiếp kết hợp trực tuyến và 07 phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 13 Nghị quyết và 32 Quyết định. Các thành viên của HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT với tỷ lệ như sau/ *In 2025, the Board of Directors held a total of 3 in-person and online meetings and 7 written consultation sessions, issuing 13 resolutions and 32 decisions. The members of the Board of Directors fully participated in all meetings with the following attendance rates:*

Stt/No	Thành viên HĐQT/Member *of the Board of Directors*	Số buổi họp tham dự/ *Number of meetings attended*	Tỷ lệ/ *Attendance Rate*	Lý do không tham dự/ *Reasons for Non attendance*
1	Lê Tấn Phước/ *Le Tan Phuoc*	10/10	100%	
2	Nguyễn Hữu Thịnh/ *Nguyen Huu Thinh*	10/10	100%	
3	Lê Quang Phúc/ *Le Quang Phuc*	10/10	100%	
4	Nguyễn Thị Hoàng Anh/ *Nguyen Thi Hoang Anh*	10/10	100%	
5	Ryota Fukuda	10/10	100%	
6	Yoshihiko Shiotsugu	03/10	30%	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025/*Dismissed on April 24, 2025*
7	Tadashi Kono	07/10	70%	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2025/*Appointed on April 24, 2025*

Chi tiết về các Nghị quyết HĐQT đã ban hành trong năm 2025 như sau/ *Details of the Resolutions of the Board of Directors issued in 2025 are as follows:*

No.	Số Nghị quyết/ *No. of Resolution*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Content*
1	001/NQ/SRF/HĐQT/25	10/01/2025 *January 10, 2025*	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần giữa các Công ty trong Searefico Group và Thông qua giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ và Người có liên quan/ *Approval of the transfer of shares between companies within Searefico Group and approval of transactions between the Company and insiders and related parties.*
2	002/NQ/SRF/HĐQT/25	24/01/2025 *January 24, 2025*	Thông qua giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ và Người có liên quan của Công ty năm 2025/ *Approval of transactions between the Company and its insiders and related parties in 2025.*
3	003/NQ/SRF/HĐQT/25	24/01/2025 *January 24, 2025*	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ *Approval of the plan for organizing the Annual General Meeting of Shareholders in 2025.*
4	004/NQ/SRF/HĐQT/25	24/01/2025 *January 24, 2025*	Thông qua việc Miễn nhiệm và Bổ nhiệm thay thế Người quản trị công ty/ *Approval of the dismissal and replacement appointment of company management personnel.*
5	005/NQ/SRF/HĐQT/25	23/04/2025 *April 23, 2025*	Cuộc họp định kỳ HĐQT/ *Regular Meeting of the BOD*
6	006/NQ/SRF/HĐQT/25	23/04/2025 *April 23, 2025*	Thông qua giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan và chủ trương đầu tư dự án Searefico Tower/ *Approval of transactions between the Company and related parties, and approval of the investment policy for the Searefico Tower project.*
7	007/NQ/SRF/HĐQT/25	26/05/2025 *May 26, 2025*	Thông qua phương án giao dịch cổ phiếu quỹ của Công ty/ *Approval of the plan for buying and selling the Company's treasury shares.*
8	008/NQ/SRF/HĐQT/24	26/05/2025 *May 26, 2025*	Thông qua phương án chi thưởng thương vụ M&A Arico với Hoshizaki/ *Approval of the bonus payment plan for the M&A transaction between Arico and Hoshizaki.*

No.	Số Nghị quyết/ *No. of Resolution*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Content*
9	009/NQ/SRF/HĐQT/25	24/06/2025 *June 24, 2025*	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ *Approval of the selection of the auditing firm to conduct the audit of the 2025 financial statements.*
10	010/NQ/SRF/HĐQT/25	29/07/2025 *July 29, 2025*	Cuộc họp định kỳ HĐQT/ *Regular Meeting of the BOD.*
11	011/NQ/SRF/HĐQT/25	05/09/2025 *September 05, 2025*	Thông qua việc ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Gò Vấp/ *Approval of the signing of a credit facility agreement with Tien Phong Commercial Joint Stock Bank – Go Vap Branch.*
12	12/NQ/SRF/HĐQT/25	27/10/2025 *October 27, 2025*	Thông qua chủ trương đầu tư dự án Kho ngoại quan tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng/ *Approval of the investment project of the Bonded Warehouse at the Da Nang Hi-tech Park.*
13	13/NQ/SRF/HĐQT/25	25/11/2025 *November 25, 2025*	Cuộc họp định kỳ HĐQT/ *Regular Meeting of the BOD.*

Chi tiết về các Quyết định ban hành trong năm 2025 như sau/ ***Details of the Decisions issued in 2025 are as follows:***

No.	Số Quyết định/ No. of *Decisions*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Contents*
1	001/QĐ/SRF/HĐQT/25	14/01/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Xây dựng Searefico/ *Appointment of the Capital Representative of Searefico Corporation at Searefico Engineering & Construction Joint Stock Company.*
2	002/QĐ/SRF/HĐQT/25	15/01/2025	Thành lập Ban Thư ký/ *Establishment of the Secretariat*
3	003/QĐ/SRF/HĐQT/25	15/01/2025	Bổ nhiệm bà Đặng Vũ Huyền Trân giữ chức vụ Trưởng Ban Thư ký/ *Appointment of Ms. Dang Vu Huyen Tran as Head of the Secretariat.*
4	004/QĐ/SRF/HĐQT/25	22/01/2025	Ban hành Chính sách Quản lý Chiến lược của Searefico Group/ *Issuance of the Strategic Management Policy of Searefico Group.*
5	005/QĐ/SRF/HĐQT/25	21/02/2025	Thành lập Ban Giám khảo cuộc thi "Thưởng đổi mới sáng tạo chào Xuân Ất Tỵ 2025"/ *Establishment of the Judging Panel for the "Innovation Award – Welcome the Year of the Snake 2025" Competition.*
6	006/QĐ/SRF/HĐQT/25	24/02/2025	Ban hành Chính sách phúc lợi dành cho thành viên Hội đồng quản trị/ *Issuance of the Welfare Policy for Members of the Board of Directors.*
7	007/QĐ/SRF/HĐQT/25	11/03/2025	Phê duyệt cho Công ty Cổ phần Greenpan vay vốn để giải chấp tài sản đảm bảo hiện đang thế chấp tại Vietcombank Hồ Chí Minh/ *Approval of a loan to Greenpan Joint Stock Company for the release of collateral currently mortgaged at Vietcombank Ho Chi Minh City.*
8	008/QĐ/SRF/HĐQT/25	24/03/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần *Phoenix Energy & Automation/ Appointment of the Capital Representative of Searefico Corporation at*

No.	Số Quyết định/ No. of *Decisions*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Contents*
			Phoenix Energy & Automation Joint Stock Company.
9	009/QĐ/SRF/HĐQT/25	27/03/2025	Thông qua giao dịch mua lại cổ phần của Arico giữa Công ty Cổ phần Searefico với ông Huỳnh Khôi Bình/ *Approval of the share purchase transaction of Arico between Searefico Corporation and Mr. Huynh Khoi Binh.*
10	010/QĐ/SRF/HĐQT/25	27/03/2025	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu thông qua việc mua cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu/ *Capital contribution to Asia Refrigeration Joint Stock Company through the purchase of shares issued to existing shareholders.*
11	011/QĐ/SRF/HĐQT/25	25/04/2025	Điều chỉnh giá trị giao dịch hợp đồng chuyển nhượng cổ phần giữa Công ty và ông Huỳnh Khôi Bình/ *Adjustment of the transaction value of the share transfer agreement between the Company and Mr. Huynh Khoi Binh.*
12	013/QĐ/SRF/HĐQT/25	29/04/2025	Ban hành Quy trình Quản lý đầu tư/ *Issuance of the Investment Management Procedure.*
13	014/QĐ/SRF/HĐQT/25	08/05/2025	Thù lao thành viên HĐQT năm 2025/ *Board of Directors' Remuneration for 2025*
14	015/QĐ/SRF/HĐQT/25	12/05/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu/ *Appointment of the Capital Representative of Searefico Corporation at Asia Refrigeration Joint Stock Company.*
15	016/QĐ/SRF/HĐQT/25	09/06/2025	Gia hạn hợp đồng vay và điều chỉnh lãi suất cho vay đối với Hợp đồng vay số 1403204525/HĐCN-SRF-GPN ngày 14/03/2025 với Công ty Cổ phần Greenpan/ *Extension of the loan agreement term and adjustment of the lending interest rate for Loan Agreement No. 1403204525/HĐCN-SRF-GPN dated March 14, 2025, with Greenpan Joint Stock Company.*

No.	Số Quyết định/ No. of *Decisions*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Contents*
16	017/QĐ/SRF/HĐQT/25	09/06/2025	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Phoenix Energy & Automation/ *Capital contribution to Phoenix Energy & Automation Joint Stock Company.*
17	018/QĐ/SRF/HĐQT/25	30/06/2025	Quyết định miễn nhiệm Kế toán trưởng/ *Decision on dismissal of the Chief Accountant*
18	019/QĐ/SRF/HĐQT/25	30/06/2025	Quyết định Bổ nhiệm Phụ trách kế toán/ *Decision on the appointment of the person in charge of accounting.*
19	020/QĐ/SRF/HĐQT/25	10/07/2025	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Phoenix Energy & Automation/ *Contribute capital to Phoenix & Automation Joint Stock Company.*
20	021/QĐ/SRF/HĐQT/25	14/07/2025	Ban hành Chính sách Quản trị rủi ro của Searefico Group/ *Promulgation of the Risk Management Policy of Searefico Group.*
21	022/QĐ/SRF/HĐQT/25	08/07/2025	Giao Kế hoạch SXKD và BSC năm 2025/ *Assignment of the 2025 Business and Production Plan and Balanced Scorecard (BSC).*
22	023/QĐ/SRF/HĐQT/25	12/08/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần *Phoenix Energy & Automation/ Appointment of Searefico Corporation's Capital Representative at Phoenix Energy & Automation Joint Stock Company.*
23	024/QĐ/SRF/HĐQT/25	22/08/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần Bất động sản Seareal/ *Appointment of Searefico Corporation's Capital Representative at Seareal Real Estate Joint Stock Company.*
24	025/QĐ/SRF/HĐQT/25	05/09/2025	Thành lập Ban di dời nhà máy Khu Công nghiệp Tân tạo/ *Establishment of the Relocation Steering Committee for the Tan Tao Industrial Park Factory.*
25	026/QĐ/SRF/HĐQT/25	07/10/2025	Ban hành Quy định phân công, phối hợp công việc giữa các vị trí Thư ký Công ty – Thư ký CT. HĐQT – Thư ký TGĐ/ *Issuance of the Regulations on the assignment and coordination*

No.	Số Quyết định/ No. of *Decisions*	Ngày/ *Date*	Nội dung/ *Contents*
			of responsibilities among the Company Secretary, the Secretary to the Chairman of the Board of Directors, and the Secretary to the General Director.
26	027/QĐ/SRF/HĐQT/25	07/11/2025	Bổ sung chức năng và đổi tên phòng Kế hoạch đầu tư thành phòng Kế hoạch đầu tư & Nghiên cứu phát triển/ *Supplementing functions and renaming the Investment Planning Department to the Investment Planning & Research and Development Department.*
27	028/QĐ/SRF/HĐQT/25	27/11/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Lạnh Á Châu/ *Appointment of the Capital Representative of Searefico Corporation at Asia Refrigeration Industry Joint Stock Company.*
28	029/QĐ/SRF/HĐQT/25	27/11/2025	Cử Người đại diện vốn của Công ty Cổ phần Searefico tại Công ty Cổ phần Phoenix Energy & Automation/ *Appointment of the Capital Representative of Searefico Corporation at Phoenix Energy & Automation Joint Stock Company.*
29	030/QĐ/SRF/HĐQT/25	01/12/2025	Chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ *Finalizing the list of shareholders for obtaining shareholders' opinions in writing.*
30	031/QĐ/SRF/HĐQT/25	31/12/2025	Miễn nhiệm bà Nguyễn Ngọc Diệp khỏi chức vụ Giám đốc Nhân sự/ *Dismiss Ms. Nguyen Ngoc Diep from the position of Human Resources Director.*
31	032/QĐ/SRF/HĐQT/25	31/12/2025	Phê duyệt Hợp đồng tư vấn thiết kế cho dự án Kho ngoại quan giữa Công ty Cổ phần Searefico với Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Xây dựng Searefico/ *Approval of the Design consultancy contract for the Bonded warehouse project between Searefico Corporation and Searefico Engineering and Construction Joint Stock Company.*

3.4. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT/ *Activities of the Committees reporting to the Board of Directors*

3.4.1. Ủy ban Chiến lược/ *Strategy Committee*

STT/ No	Thành viên của Uỷ ban Chiến lược/ *Member of the Strategy Committee*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Chiến lược/ *Date of commencement as a member of the Strategy Committee*
1	Ông Lê Tấn Phước/ *Mr. Le Tan Phuoc*	Chủ tịch UBCL/ *Chairman of the Strategy Committee*	30/07/2024 *July 30, 2024*
2	Ông Lê Quang Phúc/ *Mr. Le Quang Phuc*	Thành viên UBCL/ *Member of the Strategy Committee*	30/07/2024/ *July 30, 2024*
3	Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh/ *Ms. Nguyen Thi Hoang Anh*	Thành viên UBCL/ *Member of the Strategy Committee*	30/07/2024/ *July 30, 2024*

Hoạt động của Ủy ban Chiến lược/ *Activities of the Strategy Committee*

Ủy ban Chiến lược ("UBCL") được đổi tên từ Ủy ban Đổi mới và Phát triển tổ chức, là cơ quan chuyên trách trực thuộc HĐQT, đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng và phát triển chiến lược dài hạn của Công ty. UBCL đảm nhiệm chức năng hoạch định, triển khai và kiểm soát chiến lược dài hạn và các mục tiêu chiến lược của Công ty. UBCL tham gia vào việc phân tích môi trường kinh doanh, đánh giá các cơ hội và thách thức, đưa ra các giải pháp và kế hoạch hành động để định hướng cho BĐH đạt được các mục tiêu đề ra. UBCL giám sát việc thực hiện các chiến lược đã được phê duyệt, đảm bảo rằng các kế hoạch hành động được triển khai một cách hiệu quả và đúng tiến độ. UBCL cũng thường xuyên đánh giá và điều chỉnh các chiến lược để phù hợp với sự thay đổi của môi trường kinh doanh và các yếu tố nội tại của Công ty/ *The Strategy Committee ("SC"), formerly known as the Innovation and Development Committee, is a specialized body reporting to the Board of Directors and plays a crucial role in guiding and developing the Company's long-term strategy. The SC is responsible for planning, implementing, and controlling the Company's long-term strategy and strategic objectives. The SC participates in analyzing the business environment, assessing opportunities and challenges, and developing solutions and action plans to guide the Board of Directors in achieving the set goals. The SC oversees the implementation of approved strategies, ensuring that action plans are implemented effectively and on schedule. The SC also regularly evaluates and adjusts strategies to align with changes in the business environment and the Company's internal factors.*

3.4.2. Ủy ban kiểm toán/ *Audit Committee*

Stt/ No	Thành viên của UBKT/ *Member of the Audit Committee*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT/ *Date of commencement/cessation of membership in the Audit Committee*
1	*Nguyễn Thị Hoàng Anh*	Chủ tịch UBKT/ *Chairman of the Audit Committee*	17/04/2024 / *April 17, 2024*
2	Ryota Fukuda	Thành viên UBKT /*Member of the Audit Committee*	30/07/2024/ *April 30, 2024*
3	Yoshihiko Shiotsugu	Thành viên UBKT /*Member of the Audit Committee*	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025/ *Dismissed on April 17, 2024*

Hoạt động của Ủy ban kiểm toán/ *Activities of the Audit Committee*

Ủy ban kiểm toán (UBKT) là một cơ quan chuyên trách trực thuộc HĐQT đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát và kiểm soát các hoạt động tài chính của Công ty. UBKT thực hiện các chức năng giám sát một cách độc lập và khách quan về tính trung thực của các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của công ty. UBKT cũng giám sát tính tuân thủ quy định pháp luật của công ty, đảm bảo rằng mọi hoạt động đều diễn ra theo đúng quy định của Pháp luật/ *The Audit Committee (AC) is a specialized body reporting directly to the Board of Directors, playing a crucial role in overseeing and controlling the company's financial activities. The AC performs its functions of independently and objectively monitoring the accuracy of the company's quarterly, semi-annual, and annual financial reports. The AC also monitors the company's compliance with legal regulations, ensuring that all operations are conducted in accordance with the law.*

UBKT có chức năng đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của các chính sách, quy định và quy trình nội bộ, nhằm đảm bảo rằng các biện pháp kiểm soát nội bộ được thực hiện một cách hiệu quả/ *AC is responsible for evaluating the effectiveness and efficiency of internal policies, regulations, and procedures, ensuring that internal control measures are implemented effectively.*

UBKT cũng rà soát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược, mục tiêu hoạt động và kế hoạch hoạt động của công ty, từ đó đưa ra những kiến nghị về biện pháp sửa chữa và khắc phục những sai sót. Các biện pháp cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị doanh nghiệp cũng được UBKT đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro/ *The AC also reviews the implementation of the company's strategic objectives, operational goals, and operational plans, and makes recommendations on corrective measures to address shortcomings. AC also proposes measures to improve the internal control system and corporate governance to enhance the effectiveness of risk prevention, detection, and management.*

Bên cạnh đó, UBKT còn thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quy chế hoạt động của UBKT, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty. Với vai trò và trách nhiệm quan trọng này, UBKT hoạt động

dựa trên các nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và tuân thủ quy định pháp luật, nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông/ *In addition, AC also performs other tasks according to the Regulations on the Operation of the Audit Committee, contributing to improving the business efficiency of the company. With this important role and responsibility, the Audit Committee operates based on the principles of honesty, prudence, and compliance with legal regulations, aiming to ensure the maximum legitimate interests of the company and its shareholders.*

Hoạt động của UBKT tuân thủ Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán do HĐQT ban hành ngày 08/09/2021./ *The Audit Committee's operations comply with the Audit Committee's Operating Regulations issued by the Board of Directors on September 8, 2021.*

3.4.3. Ủy ban Nhân sự /*Human Resources Committee:*

Stt/ No	Thành viên của Ủy ban Nhân sự/ *Members of Human Resources Committee*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Nhân sự/ *Date of commencement membership in the Human Resources Committee*
1	Ông Lê Quang Phúc/ *Mr. Le Quang Phuc*	Chủ tịch UBNS/*Chairman of the Human Resources Committee*	30/07/2024
2	Ông Nguyễn Hữu Thịnh/ *Mr. Nguyen Huu Thinh*	Thành viên UBNS/*Member of the Human Resources Committee*	30/07/024
3	Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh/ *Ms. Nguyen Thi Hoang Anh*	Thành viên UBNS/*Member of the Human Resources Committee*	30/07/024

Hoạt động của Ủy ban Nhân sự / *Activities of the Human Resources Committee*

Ủy ban Nhân sự (UBNS) là một cơ quan chuyên trách trực thuộc HĐQT, đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng các chính sách quản lý nguồn nhân lực, bao gồm chính sách lương, thưởng và các chế độ đãi ngộ khác theo định hướng của HĐQT. Đồng thời, UBNS hỗ trợ BĐH các công ty thành viên trong việc triển khai thực hiện các chiến lược nguồn nhân lực, bao gồm hoạch định nguồn nhân lực, xây dựng và thực hiện các chính sách đào tạo, chính sách lương và thu nhập, cũng như các chính sách đãi ngộ khác/ *The Human Resources Committee (HRC) is a specialized body reporting directly to the Board of Directors, playing a crucial role in developing human resource management policies, including salary, bonus, and other benefits policies as directed by the Board of Directors. Simultaneously, the HRC supports the management of member companies in implementing human resource strategies, including human resource planning, developing and implementing training policies, salary and compensation policies, and other benefits policies.*

UBNS thiết lập các tiêu chí và quy trình đánh giá thành tích của nhân viên, từ đó đưa ra các biện pháp khuyến khích và phát triển nhân tài. Với vai trò và trách nhiệm quan trọng này, UBNS hoạt động dựa trên các nguyên tắc trung thực, cẩn trọng và tuân thủ quy định pháp luật, nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông. Sự phối hợp chặt chẽ giữa UBNS, HĐQT và BĐH Công ty góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh và tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho nhân viên/ *The Human Resources Committee (HRC) establishes criteria and procedures for evaluating employee performance, thereby providing incentives and talent development opportunities. With this important role and responsibility, the HRC operates on the principles of honesty, prudence, and compliance with legal regulations, ensuring the maximum legitimate interests of the company and its shareholders. The close collaboration between the HRC, the BOD, and the BOM contributes to improved business efficiency and creates the best possible working conditions for employees.*

Hoạt động của UBNS tuân thủ Quy chế hoạt động của Ủy ban Nhân sự do HĐQT ban hành ngày 24/03/2023/ *The Human Resources Committee's operations comply with the Regulations on the Operation of the Human Resources Committee issued by the Board of Directors on March 24, 2023.*

3.5. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT/ *Activities of Independent member of the Board of Directors*

Các hoạt động của thành viên độc lập HĐQT cũng như đánh giá về hoạt động của HĐQT vui lòng tham chiếu tại Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT/ *The activities of the independent members of the Board of Directors, as well as the assessment of the Board's performance, are presented in the Report of the Independent Members of the Board of Directors.*

THÙ LAO VÀ PHỤ CẤP CỦA HĐQT NĂM 2025/ *REMUNERATION AND ALLOWANCES FOR THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025*

TT/ *No*	Họ và tên/ *Full name*	Chức danh/ *Position*	Thù lao HĐQT (VND)/ *Board of Directors' Remuneration (VND)*	Phụ cấp (VND)/ *Allowance (VND)*
1	Lê Tấn Phước	Chủ tịch HĐQT// *Chairman of the Board of Directors* Chủ tịch UBCL/ *Chairman of the Strategy Committee*	420.000.000	84.000.000
2	Nguyễn Hữu Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*	300.000.000	30.000.000

		Thành viên UBNS/ *Member of the Human Resources Committee*		
3	Ryota Fukuda	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors* Thành viên UBKT / *Member of the Audit Committee*	300.000.000	30.000.000
4	Yoshihiko Shiotsugu	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors* Thành viên UBKT / *Member of the Audit Committee*	100.000.000	10.000.000
5	Tadashi Kono	Thành viên HĐQT không điều hành/ *Non-executive Member of the Board of Directors*	200.000.000	0
6	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT/ Independent/ *Independent member of the Board of Directors* Chủ tịch UBNS/ *Chairman of the Human Resources Committee* Thành viên UBCL/*Member of the Strategy Committee*	300.000.000	90.000.000
7	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent member of the Board of Directors* Chủ tịch UBKT / Chairman of the Audit Committee Thành viên UBCL / *Member of the Strategy Committee*	300.000.000	120.000.000

		Thành viên UBNS / *Member of the Human Resources Committee*		
TOTAL			**1.920.000.000**	**364.000.000**

(*) Ngoài thù lao HĐQT hàng tháng, Chủ tịch các Ủy ban trực thuộc HĐQT hưởng thêm khoản phụ cấp bằng 20% thù lao hằng tháng và thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT hưởng thêm 10% thù lao hằng tháng./ (*) In addition to the monthly remuneration of the Board of Directors, the Chairpersons of the Committees reporting to the Board of Directors receive an additional allowance equal to 20% of their monthly remuneration, and the members of the Committees reporting to the Board of Directors receive an additional 10% of their monthly remuneration.

4. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN/ *RELATED PARTY TRANSACTIONS*

Báo cáo về giao dịch với các bên liên quan vui lòng tham chiếu Báo cáo tài chính riêng năm tài chính 2025/ *For details of related party transactions, please refer to the separate financial statements for the fiscal year 2025.*

5. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY/ *CORPORATE GOVERNANCE TRAINING*

Công ty Cổ phần Searefico luôn cam kết xây dựng chính sách phát triển nguồn lực liên tục đối với HĐQT/ *Searefico Corporation is committed to continuously developing human resource policies for the Board of Directors.*

a. Trong năm 2025, HĐQT, BĐH, Người quản trị Công ty và Thư ký Công ty thường xuyên theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật, nghị định, thông tư và dự thảo sửa đổi quan trọng, đặc biệt là các quy định liên quan đến Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Luật Quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, nhằm chủ động chuẩn bị, kịp thời thích ứng với các thay đổi của hệ thống pháp luật, đảm bảo hoạt động quản trị, điều hành và công bố thông tin của Công ty tuân thủ đầy đủ, thống nhất và đúng quy định của pháp luật Việt Nam/ *In 2025, the BOD, the BOM, Company Administrators, and the Corporate Secretary regularly monitored, updated, and reviewed important legal documents, decrees, circulars, and draft amendments, particularly regulations related to the Law on Enterprises, the Law on Securities, and the Law on Management and Investment of State Capital in Enterprises. This proactive approach aimed to ensure timely preparedness and adaptability to changes in the legal framework, thereby ensuring that the Company's governance, management, and information disclosure activities are conducted in full, consistent, and strict compliance with Vietnamese laws and regulations.*

b. Người quản trị công ty và thư ký HĐQT của Công ty Cổ phần Searefico và các công ty thành viên tham gia diễn đàn "Vì một mùa ĐHĐCĐ đổi mới năm 2025" diễn ra vào ngày 27/02/2025 nhằm cập nhật xu hướng và nâng cao năng lực tổ chức ĐHĐCĐ chuyên nghiệp/ *The company administrators and Corporate Secretaries of Searefico Corporation and its subsidiaries attended the forum "For an Innovative AGM Season 2025" held on February 27, 2025, to update on emerging trends and enhance their capacity in organizing professional annual general meetings of shareholders.*

c. Thư ký HĐQT của Công ty Cổ phần Searefico và các công ty thành viên đã tham gia khóa đào tạo về tư vấn và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên do Trường Đại học Luật TP.HCM tổ chức. Chương trình nhằm củng cố kiến thức, nâng cao năng lực tổ chức ĐHĐCĐ theo các xu hướng mới, đảm bảo tính chuyên nghiệp, hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành/ *The Corporate Secretaries of Searefico Corporation and its member companies participated in a training course on consulting and organizing annual general meetings of shareholders, organized by Ho Chi Minh City University of Law. The program aimed to reinforce knowledge and enhance the capacity to organize AGMs in line with new trends, ensuring professionalism, efficiency, and compliance with current legal regulations.*

d. Người quản trị Công ty và Thư ký Công ty tham gia khóa đào tạo pháp lý chuyên sâu về quản trị công ty đại chúng do Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh tổ chức, nhằm nâng cao năng lực áp dụng pháp luật vào thực tiễn quản trị doanh nghiệp, đặc biệt trong việc xây dựng, rà soát và hoàn thiện quy chế nội bộ, quy trình quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT, ĐHĐCĐ và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý trong Công ty; qua đó nâng cao tính chuẩn mực, thống nhất và hiệu quả trong tổ chức, vận hành và kiểm soát hoạt động của công ty đại chúng/ *Company Administrators and the Corporate Secretary participated in an advanced legal training program on public company governance organized by Ho Chi Minh City University of Law, with the objective of enhancing their capacity to apply legal regulations in practical corporate governance. The program particularly focused on the development, review, and improvement of internal regulations, governance processes, operating regulations of the BOD and the General Meeting of Shareholders, as well as coordination mechanisms among the Company's governing bodies; thereby enhancing the standardization, consistency, and effectiveness in the organization, operation, and oversight of a public company.*

e. Trong năm 2025, Người quản trị Công ty, Thư ký Công ty Cổ phần Searefico và Thư ký các đơn vị thành viên đã tham gia nhiều hội thảo, diễn đàn và chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị công ty và thị trường vốn do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VIOD và các tổ chức quốc tế phối hợp tổ chức, nhằm cập nhật kịp thời các chính sách, quy định pháp luật mới, tiếp cận thông lệ quản trị tiên tiến và nâng cao năng lực công bố thông tin, quản trị minh bạch và phát triển bền vững, cụ thể bao gồm/ *In 2025, Company Administrators, the Corporate Secretary of Searefico Corporation, and Corporate Secretaries of its member entities participated in various seminars, forums, and specialized training programs on corporate governance and the capital market organized by the State Securities Commission of Vietnam (SSC), the Vietnam Institute of Directors (VIOD), and international organizations. These activities aimed to timely update new policies and legal regulations, gain exposure to advanced corporate governance best practices, and enhance capabilities in information disclosure, transparent governance, and sustainable development, including but not limited to.*

f. Hội thảo chủ đề "Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai"/ A seminar on *"National Assembly Resolution No. 254/2025/QH15 on certain mechanisms and policies to address difficulties and obstacles in the implementation of the Law on Land."*.

g. Chương trình đào tạo nâng cao nhận thức về Thẻ điểm Quản trị Công ty ASEAN (ACGS) do UBCKNN phối hợp với IFC và SECO tổ chức/ *A training program to enhance awareness of the ASEAN Corporate Governance Scorecard (ACGS) jointly organized by the SSC, the International Finance Corporation (IFC), and the Swiss State Secretariat for Economic Affairs (SECO).*

h. Diễn đàn Thường niên về Quản trị công ty lần thứ 8 (AF8) với chủ đề "Hội đồng Quản trị bứt phá: Vươn tầm khu vực, Định vị niềm tin và danh tiếng trên thị trường vốn"/ *The 8th Annual Corporate Governance Forum (AF8) with the theme "Boards of Directors Breaking Through: Reaching Regional Standards and Positioning Trust and Reputation in the Capital Market.".*

i. Hội thảo giới thiệu Sổ tay Công bố thông tin Trái phiếu xanh/ *A seminar introducing the Green Bond Information Disclosure Handbook.*

j. Lễ ra mắt, giới thiệu và ban hành Cẩm nang Quản trị Công ty 2024 do UBCKNN phối hợp với IFC và SECO tổ chức/ *The launching, introduction, and issuance ceremony of the Corporate Governance Manual 2024, organized by the SSC in collaboration with IFC and SECO.*

k. Đối với các thành viên HĐQT và BĐH khác cũng tự hoàn thiện, bổ sung các kiến thức về quản trị công ty theo các thông lệ tốt nhất và quy định pháp luật hiện hành/ *Members of the BOD and other executives continue to independently refine and update their corporate governance knowledge in line with best practices and current legal regulations.*

6. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/ *STATUS OF IMPLEMENTATION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS RESOLUTIONS*

Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức 01 phiên họp ĐHĐCĐ thường niên và 01 phiên lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 12/2025. HĐQT đã triển khai và thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ công ty/ *In 2025, the Company held one Annual General Meeting and one written shareholder consultation session in December 2025. The Board of Directors fully implemented the resolutions of the General Meeting of Shareholders, ensuring compliance with legal regulations and the Company's Charter.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHAFL OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ Recipient:
- *HĐQT/ BOD (for filing);*
- *CBTT/ Information Disclosure.*

BÁO CÁO CỦA BÀ NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH - THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025/ *REPORT OF MS. NGUYEN THI HOANG ANH - INDEPENDENT MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025*

I. Thông tin chung/ *General Information*

- Họ và tên/ *Full name*: Nguyễn Thị Hoàng Anh
- Chức vụ/ *Position*: Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent Member of the Board of Directors("BOD").*
- Vai trò kiêm nhiệm/ *Concurrent roles*:
  - Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán/ *Chairwoman of the Audit Committee.*
  - Thành viên Ủy ban nhân sự/ *Member of the Human Resources Committee.*
  - Thành viên Ủy ban chiến lược/ *Member of the Strategy Committee.*

II. Nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ/ *Principles for Performing Duties*:

Trong năm 2025, tôi thực hiện chức trách của Thành viên HĐQT độc lập trên cơ sở/ *In 2025, I have performed my responsibilities as an Independent Member of the BOD based on the following principles*:

- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ/ *Compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations*
- Đảm bảo tính độc lập, khách quan, minh bạch trong giám sát và ra quyết định/ *Ensuring independence, objectivity, and transparency in supervision and decision-making*
- Bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số/ *Protecting the legitimate interests of shareholders, especially minority shareholders*
- Đóng góp ý kiến mang tính phản biện và dài hạn trong chiến lược phát triển Công ty/ *Providing constructive and long-term oriented opinions on the Company's development strategy.*
- Đóng góp vào việc phát triển huấn luyện để phát triển nhân sự cấp trung và cấp cao ở các mặt chuyên môn và kỹ năng (kiểm toán nội bộ, tư duy phản biện, phát triển nguồn vốn nhân lực, leadership, sales, marketing, M&A, đầu tư)./ *Contributed to the development and delivery of training programs aimed at enhancing the capabilities of middle and senior management in both professional expertise and soft skills, including internal audit, critical thinking, human capital development, leadership, sales, marketing, M&A, and investment.*
- Hỗ trợ trong việc quản trị thực thi chiến lược dài hạn, trong đó bao gồm các hợp tác quốc tế với các Tập đoàn, tổ chức nước ngoài, trường đại học, tài trợ nghiên cứu phát triển của chính phủ Australia, thúc đẩy việc tham gia các chương trình phát triển nguồn nhân lực trẻ đặc biệt hướng đến việc thúc đẩy sự hợp tác thực chất giữa doanh nghiệp &

nhà trường, tạo cơ hội thực tập cho sinh viên, kết nối sinh viên với doanh nghiệp để chuẩn bị nguồn lực cho tương lai./ *Supported the governance and execution of long-term strategic initiatives, including international cooperation with foreign corporations, organizations, universities, and research and development funding programs sponsored by the Australian Government; promoted participation in young human capital development programs with a focus on fostering substantive collaboration between enterprises and educational institutions, creating internship opportunities for students, and strengthening connections between students and businesses to prepare future talent resources..*

III. Hoạt động tại Hội đồng quản trị/ *Activities at the Board of Directors*

- Tham gia đầy đủ 10 cuộc họp HĐQT trong năm (bao gồm họp trực tiếp/ trực tuyến/ thảo luận và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)/ *Attended all 10 BOD meetings during the year (including in-person meetings, virtual meetings, and written resolutions/consultations).*
- Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến đối với các nội dung trọng yếu sau đây/ *Participated in discussions and provided input on the following key matters*:
  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách năm 2025/ *2025 business plan and budget*
  - Định hướng chiến lược trung và dài hạn / *Medium- and long-term strategic directions*
  - Định hướng chiến lược đầu tư / *Investment strategy orientation*
  - Chính sách quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ / *Risk management and internal control policies*
  - Hợp tác quốc tế, phát triển cơ hội đầu tư, cơ hội đóng góp nguồn lực cho các tổ chức đào tạo trong nước và phát triển nguồn nhân lực./ *International cooperation, development of investment opportunities, contribution of resources to domestic educational institutions, and human resource development.*
- Đưa ra các nhận định khách quan, phản biện độc lập đối với các quyết định quản trị/ *Provided objective assessments and independent, critical opinions on management decisions.*
- Đưa ra các ý kiến độc lập nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, cân bằng giữa tăng trưởng và kiểm soát rủi ro, đảm bảo tính bền vững trong chiến lược phát triển dài hạn/ *Offered independent recommendations to enhance corporate governance effectiveness, balancing growth with risk control, and ensuring sustainability in the Company's long-term development strategy.*
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCD và HĐQT đảm bảo tính minh bạch và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông/ *Oversaw the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD, ensuring transparency and protecting shareholders' rights.*

- Tham gia phản biện các đề xuất đầu tư, dự án trọng điểm và các cơ hội hợp tác chiến lược. Đặt ra các yêu cầu phân tích sâu hơn đối với các giả định tài chính và kịch bản kinh doanh, hỗ trợ BĐH rà soát, phân tích sâu các khía cạnh về hiệu quả tài chính, dòng tiền, rủi ro tiềm ẩn (thị trường, vận hành, kinh doanh, pháp lý). Định hướng lựa chọn các cơ hội phù hợp với năng lực cốt lõi và chiến lược dài hạn của SRF Group/ *Participated in providing independent reviews and critical feedback on investment proposals, key projects, and strategic partnership opportunities. Requested deeper analysis of financial assumptions and business scenarios, supporting the Board of Management in thoroughly reviewing and assessing financial efficiency, cash flow, and potential risks (market, operational, and legal). Oriented the selection of opportunities aligned with the Company's core competencies and long-term strategy.*
- Tham gia tư vấn, định hướng trong các hoạt động hợp tác và M&A với các đối tác chiến lược, góp phần nâng cao chất lượng ra quyết định và đảm bảo lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông/ *Contributed advisory input and strategic direction in cooperation activities and M&A transactions with strategic partners, helping to enhance decision-making quality and ensure the long-term interests of the Company and its shareholders.*

IV. Hoạt động tại Ủy ban Kiểm toán (Vai trò Chủ tịch)/ *Activities of the Audit Committee (Chairwoman Role)*

Trong vai trò Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán, tôi đã chủ trì và tham gia triển khai các nội dung trọng tâm và đưa ra các kết quả giám sát như sau:/ *In my capacity as Chairwoman of the Audit Committee, I have led and participated in the implementation of the following key activities and delivered the following oversight outcomes*:

- **Giám sát và đánh giá chất lượng báo cáo tài chính:/ *Assessment of Financial Reporting Quality***
  - Giám sát việc lập, đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính của Công ty, giám sát hoạt động công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và chuẩn mực đồng thời thúc đẩy BĐH trong công tác khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập / *Assessment of Financial Reporting Quality: Oversee the preparation of the Company's financial statements; ensure they present a true and fair view; supervise compliance with disclosure requirements; and require the Board of Management (BOM) to remediate issues underlying any qualified opinion by the independent auditor*
  - Báo cáo tài chính 2025 được lập và trình bày trung thực, hợp lý. Trên cơ sở các chiến lược kinh doanh, hợp tác, đầu tư đã được giám sát chặt chẽ và thúc đẩy hiệu quả, kết hợp nỗ lực của BĐH, 100% các ý kiến ngoại trừ đã được khắc phục và báo cáo tài chính năm 2025 đã nhận được ý kiến chấp nhận toàn phần bởi kiểm toán độc lập. /*The Financial statements 2025 were prepared and presented in a true and fair manner. Based on closely monitored and effectively implemented business, partnership, and investment strategies, together with the strong efforts of the BOM,*

all qualified opinions have been fully remedied, and the Financial statements 2025 have received an unqualified opinion from the independent auditor.

- **Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ:/** ***Oversight of the Internal Control System and Internal Audit Activities***
  - Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro: Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty được thiết lập và vận hành phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của Công ty; tuy nhiên cần tiếp tục hoàn thiện về nguồn lực và hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro./ *Internal control and risk management systems: The Company's internal control and risk management systems have been established and operated in a manner appropriate to its scale and operational characteristics; however, further improvement in resources and systems is required to enhance the effectiveness of risk governance.*
  - Kiểm toán nội bộ: đã hoàn thành được các nhiệm vụ trọng tâm, bám sát các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Công ty để thực hiện công tác giám sát, thúc đẩy khắc phục các rủi ro đã khuyến nghị./ *Internal audit: Internal audit completed its key assignments, focusing on the Company's major operational risks and promoting the remediation of risks previously identified and recommended.*

- **Giám sát về việc kiểm soát giao dịch bên liên quan:** Chưa phát hiện trường hợp không tuân thủ về giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ. Các giao dịch với người có liên quan được thực hiện dựa trên nguyên tắc minh bạch, giao dịch độc lập, hợp lý và được Công ty công bố thông tin đúng quy định./ *Related party transactions: No cases of non-compliance were identified in relation to transactions between the Company and related parties falling under the approval authority of the BOD or the General Meeting of Shareholders. Related party transactions were conducted on a transparent, arm's length, and reasonable basis, and were duly disclosed in accordance with regulations*

- **Đánh giá dịch vụ kiểm toán độc lập:** AASC đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Công ty, đảm bảo tính độc lập, trung thực, tiến độ và chất lượng của báo cáo kiểm toán./ *Independent audit services: AASC completed its duties and fully performed its obligations under the audit engagement contract signed with the Company, ensuring independence, objectivity, timeliness and quality of the audit report.*
- **Phát triển nguồn nhân lực:** Thông qua các chương trình đào tạo và hoạt động thực tiễn, UBKT đã góp phần nâng cao năng lực nhận diện và quản trị rủi ro của tuyến phòng vệ thứ nhất, công tác quản trị pháp lý doanh nghiệp, pháp lý đầu tư và tuân thủ, từng bước hình thành đội ngũ có tư duy quản trị rủi ro hệ thống, nâng cao năng lực chuyên môn chuyên ngành, qua đó hỗ trợ nâng cao hiệu quả vận hành, sự phát triển bền vững của Công ty./ *Through training programs and practical activities, the Audit Committee contributed to enhancing the first line of defense's capability to identify and manage risks, strengthening corporate legal governance, investment legal and compliance*

functions, and gradually building a workforce with systematic risk management thinking and stronger professional expertise, thereby supporting the Company's operational efficiency and sustainable development.

- **Giám sát hiệu quả công tác quản lý tài chính, đầu tư, hợp tác quốc tế/** *Oversight of the Effectiveness of Financial Management, Investment and International Cooperation*
  - Thực hiện rà soát một cách độc lập và khách quan các chiến lược, cơ hội được BĐH đề xuất./ *Conducted independent and objective reviews of strategies and investment opportunities proposed by BOM;*
  - Làm việc chặt chẽ với Ban Kiểm soát các đơn vị thành viên để đảm bảo các hoạt động đầu tư, hợp tác quốc tế đáp ứng thông lệ quốc tế, đồng thời phù hợp với các quy định tại Việt Nam và hệ thống quản trị nội bộ của Công ty./ *Work closely with the Supervisory Boards of member entities to ensure that investment and international cooperation activities are in line with international practices and compliant with Vietnamese regulations and the Company's internal governance framework.*

V. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Giám sát hoạt động của BĐH/ *Evaluation of the Board of Directors' Performance and Oversight of the Board of Management*

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT/ *Evaluation of the Activities of the Board of Directors*

- Trong năm 2025, HĐQT tập trung triển khai các Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên, đồng thời đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị công ty và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT. Đặc biệt, HĐQT đã ưu tiên chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc phân tích, xử lý các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán tại Báo cáo tài chính. Nhờ đó, Công ty đã khắc phục các tồn tại trọng yếu và chính thức đưa cổ phiếu SRF ra khỏi diện kiểm soát kể từ ngày 16/04/2026/ *In 2025, the BOD focused on implementing the resolutions approved at the Annual General Meeting of Shareholders, while ensuring compliance with the Company's Charter, Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Organization and Operation of the BOD. In particular, the Board prioritized directing and overseeing the BOM in analyzing and addressing issues related to the auditor's qualified opinions in the financial statements. As a result, the Company resolved key outstanding issues and officially removed the SRF stock from the controlled list effective April 16, 2026.*
- Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT đã thường xuyên tham dự các cuộc họp của BĐH và một số vấn đề thuộc quyền hạn của BĐH đã nhận được sự phân tích và tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo các kết quả tối ưu cho Công ty/ *The Chairman of the BOD and several BOD members regularly attended the BOM meetings, and certain matters within the authority of the BOM received analysis and consultation from the BOD to ensure optimal outcomes for the Company*.

- Quá trình thực thi hoạt động của Công ty đã được HĐQT định hướng và đảm bảo luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời hướng đến việc hoàn thành các mục tiêu do HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra cũng như khả năng ổn định và tuân thủ quy định pháp luật/ *The execution of the Company's activities has been guided by the BOD, ensuring that risks are continuously analyzed and identified in a timely manner, with the objective of achieving the targets set by the BOD and the General Meeting of Shareholders (GMS), as well as ensuring stability and compliance with legal regulations.*
- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty/ *The BOD meetings have been convened and conducted according to a specific schedule, with well-prepared documentation, in accordance with the established principles. The content of the meetings has been thoroughly discussed, debated, and carefully evaluated by Board members in order to provide the best guidance and solutions for the company*.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý… đều được thảo luận một cách đầy đủ giữa HĐQT và BĐH/ *Issues related to strategy, corporate culture, and the development of management systems have been comprehensively discussed between the BOD and the BOM*.

2. Việc giám sát Tổng giám đốc và các thành viên khác trong BĐH/ *Supervision of the CEO and Other Members of the Board of Management*

- Theo dõi sát sao tiến độ triển khai kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua. BĐH đã nghiêm túc thực hiện các chủ trương chiến lược, đảm bảo các hoạt động đầu tư và kinh doanh đi đúng lộ trình đề ra/ *Closely monitored the implementation progress of the business plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders. The BOM has diligently executed strategic directives, ensuring that investment and business activities remain on track.*
- Các chỉ đạo của HĐQT tại các biên bản họp định kỳ đã được TGĐ cụ thể hóa bằng các kế hoạch hành động chi tiết và báo cáo kết quả thực hiện đúng hạn/ *Directives issued by the BOD during periodic meetings have been translated by the CEO into detailed action plans, with implementation results reported in a timely manner.*
- Đánh giá cao sự minh bạch và tính kỷ luật trong hệ thống kiểm soát nội bộ của Ban Điều hành. Việc nhận diện sớm các rủi ro vận hành và thiết lập cơ chế giám sát đặc biệt đối với các giao dịch trọng yếu đã giúp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và duy trì sự ổn định tài chính của Công ty/ *Highly appreciated the transparency and discipline within the Board of Management's internal control system. The early identification of operational risks and the establishment of enhanced monitoring mechanisms for key transactions have helped protect the legitimate interests of shareholders and maintain the Company's financial stability.*

- Các thành viên HĐQT đã tham dự các cuộc họp định kỳ của BĐH. Các chính sách và quyết định của BĐH được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu vì lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, nhận diện được các tình huống phát sinh, cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế/ *The members of the BOD have attended regular meetings of the BOM. The policies and decisions of the BOM are analyzed, debated, and consulted by the BOD to come up with optimal solutions for the benefit of the Company. Through this, the BOD always has a clear understanding of the Company's operations, identifies emerging situations, and is quickly updated with the latest requirements from real-world conditions.*
- Các thành viên HĐQT cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ BĐH trong quá trình đánh giá và đàm phán các kế hoạch hợp tác với đối tác chiến lược nhằm tìm kiếm phương hướng mới cho công ty. HĐQT giúp phân tích các cơ hội và rủi ro liên quan đến các đối tác chiến lược, đảm bảo rằng các quyết định liên quan đến M&A được thực hiện một cách thận trọng và có lợi nhất cho sự phát triển bền vững của Công ty/ *The members of the BOD also play an important role in supporting the BOM during the process of evaluating and negotiating cooperation plans with strategic partners to explore new directions for the Company. The BOD helps analyze opportunities and risks related to strategic partners, ensuring that decisions related to M&A are made cautiously and in the best interests of the Company's sustainable development*.
- Ban Điều hành đã duy trì cơ chế báo cáo định kỳ minh bạch, đầy đủ và trung thực về tình hình tài chính cũng như các vấn đề phát sinh/ *The BOM has maintained a transparent, comprehensive, and accurate periodic reporting mechanism on the Company's financial situation as well as arising issues.*
- Các yêu cầu giải trình hoặc cung cấp thông tin chi tiết từ phía Thành viên Độc lập luôn được TGĐ và các bộ phận chức năng đáp ứng kịp thời, tạo điều kiện cho công tác giám sát đạt hiệu quả cao nhất/ *Requests for clarification or detailed information from the Independent Director have consistently been addressed promptly by the CEO and relevant functional departments, thereby facilitating the highest level of effectiveness in oversight activities.*

3. Đánh giá tổng thể:/ *Overall assessment:*

Trên cơ sở theo dõi và tham gia đầy đủ các hoạt động của HĐQT trong năm 2025, tôi nhận thấy HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ liên quan.
HĐQT tiếp tục phát huy vai trò định hướng chiến lược, nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường minh bạch và phối hợp hiệu quả với Ban Điều hành, qua đó góp phần củng cố vị thế của Searefico trên thị trường./*Based on my close monitoring of and full participation in the activities of the Board of Directors throughout 2025, I observed that the Board of Directors duly performed its functions, duties, and authority in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and relevant internal regulations.*

The Board of Directors continued to promote its strategic leadership role, enhance the quality of corporate governance, strengthen transparency, and maintain effective coordination with the Board of Management, thereby contributing to reinforcing Searefico Corporation's position in the market.

VI. Kết luận và định hướng/ *Conclusion and Future Directions*

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT, định hướng các hoạt động trọng tâm trong năm 2026 như sau:/ *Based on the directions and duties of the BOD, the key focus areas for 2026 are outlined as follows:*

- Thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong công tác quản trị, điều hành Công ty, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT*;/ Conduct oversight and evaluation of the activities of the BOD and the BOM in corporate governance and operations, ensuring alignment with the Resolutions and Decisions of the General Meeting of Shareholders and the BOD;*
- Tập trung kiểm soát chiến lược, kiểm soát tuân thủ tại Công ty và các đơn vị thành viên./ *Strengthen strategic oversight and compliance control across the Company and its subsidiaries;*
- Kiểm tra, giám sát tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và những người điều hành trong năm 2026./ *Inspect and supervise compliance with applicable laws, adherence to the Company's Charter, and implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders by the BOD, the BOM, and key executives in 2026;*
- Thường xuyên thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá hệ thống KSNB nhằm rà soát, hạn chế các rủi ro trong quá trình vận hành, kinh doanh./ *Regularly perform reviews and assessments of the internal control system to identify and mitigate operational and business risks;*
- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ căn cứ kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026./ *Manage and oversee the activities of the Internal Audit function in accordance with the 2026 internal audit plan;*
- Giám sát công tác lập và công bố báo cáo tài chính: rà soát báo cáo tài chính định kỳ; phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong công tác soát xét báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2026./ *Oversee the preparation and disclosure of financial statements; conduct periodic reviews; coordinate with the independent auditor in the review of quarterly, semi-annual, and annual financial statements for 2026;*
- Tăng cường tuân thủ và giám sát thực hiện các quy định pháp luật về thuế và các quy định pháp luật khác./ *Enhance compliance with, and oversight of, tax regulations and other applicable legal requirements;*
- Tăng cường phối hợp giữa UBKT với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các bộ phận chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả giám sát và thúc đẩy quản trị minh bạch, chuyên

nghiệp trong toàn Công ty./ *Strengthen coordination with the BOD, the BOM and functional departments to improve oversight effectiveness and promote transparent and professional corporate governance across the Company.*

- Tiếp tục thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế, đóng góp vào quá trình nâng cao vị thế của Công ty cũng như vị thế của Việt Nam trong quan hệ quốc tế./ *Continue to promote international cooperation activities, contributing to the enhancement of the Company's position as well as Vietnam's position in international relations.*
- Định hướng chiến lược phát triển nguồn lực và quản trị R&D/ *Strategic orientation for human resource development and R&D management:*

(i) Phát triển nguồn nhân lực kế thừa/ *Succession Development*

- Tập trung phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ nhân sự trẻ, tài năng./ *Focus on identifying and nurturing a team of young, talented personnel.*
- Hỗ trợ Ban điều hành xây dựng thế hệ kế thừa chuyên sâu trong lĩnh vực kiểm toán nội bộ và các mảng nghiệp vụ trọng yếu của Công ty./ *Support the BOM in building a successor generation with in-depth expertise in internal auditing and key business areas of the Company.*

(ii) Đẩy mạnh R&D dựa trên dữ liệu thực chứng (Evidence-based)/ *Promoting Evidence-Based R&D*

- Tăng cường ứng dụng phương pháp dữ liệu thực chứng để định lượng hóa tín hiệu thực tế: từ số liệu tài chính, kế toán đến những yếu tố định tính như kỳ vọng của khách hàng và tâm tư của người lao động./ *Strengthening the application of evidence-based methods to progressively quantify real-world signals: from financial and accounting data to qualitative factors such as customer expectations and employee sentiment.*
- Chuyển hóa các dữ liệu này thành các chỉ số đo lường được nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các bên liên quan (khách hàng, đối tác, cổ đông) ngay từ giai đoạn dự báo./ *Transforming this data into measurable indicators to protect the legitimate interests of stakeholders (customers, partners, shareholders) right from the forecasting stage.*
- Khuyến khích áp dụng quy trình R&D trên toàn hệ thống để đảm bảo các chính sách ban hành đạt tính khả thi cao và sát với nhu cầu thực tế./ *Encouraging the application of R&D processes throughout the system to ensure that policies are highly feasible and closely aligned with real-world needs.*

(iii) Quản trị bằng tinh thần nhân văn và phụng sự/ *Humanistic and Servant Leadership*

- Đề cao việc thu thập dữ liệu bằng thái độ cầu thị và phân tích bằng sự thấu cảm./ *Emphasize data collection with a proactive attitude and analysis with empathy.*
- Thúc đẩy thực thi quản trị với tinh thần phụng sự, đưa R&D vượt ra khỏi khuôn khổ kỹ thuật thuần túy để trở thành minh chứng cho giá trị chăm lo của doanh

nghiệp./ *Driving management with a spirit of service, moving R&D beyond pure technicality to serve as a hallmark of corporate care and commitment.*

- Thúc đẩy việc chủ động dự báo và chuẩn bị các phương án bảo vệ lợi ích của các bên/ *Promoting proactive forecasting and the preparation of initiatives to protect the interests of stakeholders.*

Thành viên độc lập HĐQT/
Independent Member of the Board of Directors.

Nguyễn Thị Hoàng Anh

BÁO CÁO CỦA ÔNG LÊ QUANG PHÚC - THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025/ *REPORT OF MR. LE QUANG PHUC - INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025*

I. Thông tin chung/ *General Information*

- Họ và tên/ *Full name*: Lê Quang Phúc
- Chức vụ/ *Position*: Thành viên độc lập HĐQT/ *Independent Member of the Board of Directors*
- Vai trò khác trong HĐQT / *Other roles on the BOD*:
  - Chủ tịch Ủy ban Nhân sự/ *Chairman of the Human Resources Committee*
  - Thành viên Ủy ban chiến lược/ *Member of the Strategy Committee*

II. Nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ/ *Principles for Performing Duties*:

Trong năm 2025, tôi đã thực hiện vai trò và trách nhiệm của Thành viên HĐQT độc lập trên cơ sở/ *In 2025, I have performed the roles and responsibilities of an Independent Member of the Board of Directors on the basis of*:

- Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ/ *Compliance with applicable laws, the Company's Charter, and internal regulations*
- Đảm bảo tính độc lập, khách quan, minh bạch trong đóng góp ý kiến, ra quyết định và giám sát/ *Ensuring independence, objectivity, and transparency in providing input, decision-making, and oversight*
- Bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông/ *Protecting the legitimate interests of shareholders.*

III. Hoạt động tại Hội đồng quản trị/ *Activities at the Board of Directors*

- Tham gia đầy đủ 10 cuộc họp HĐQT trong năm (bao gồm họp trực tiếp/ trực tuyến/ thảo luận và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)/ *Attended all 10 Board of Directors meetings during the year (including in-person meetings, virtual meetings, and written resolutions/consultations).*
- Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và ra quyết định đối với các nội dung trọng yếu sau đây của HĐQT/ *Participating in discussions, providing input, and making decisions on the following key matters of the Board of Directors*:
  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách năm 2025/ *2025 business plan and budget*
  - Định hướng chiến lược phát triển / *Strategic development orientation*
  - Định hướng chiến lược đầu tư / *Investment strategy orientation*
  - Chính sách quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ / *Risk management and internal control policies*

- Đưa ra các nhận định khách quan, phản biện độc lập đối với các quyết định quản lý và vận hành / *Providing objective assessments and independent critiques of management and operational decisions.*
- Đưa ra các ý kiến độc lập nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, cân bằng giữa tăng trưởng và kiểm soát rủi ro, đảm bảo tính bền vững trong chiến lược phát triển dài hạn/ *Offered independent recommendations to enhance corporate governance effectiveness, balancing growth with risk control, and ensuring sustainability in the Company's long-term development strategy.*
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCD và HĐQT đảm bảo tính minh bạch và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông/ *Oversaw the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, ensuring transparency and protecting shareholders' rights.*
- Tham gia phản biện các đề xuất đầu tư, dự án trọng điểm và các cơ hội hợp tác chiến lược. Định hướng lựa chọn các cơ hội phù hợp với năng lực cốt lõi và chiến lược dài hạn của SRF Group/ Participating in the independent review of investment proposals, key projects, and strategic partnership opportunities; guiding the selection of opportunities aligned with the core competencies and long-term strategy of SRF Group.
- Tham gia góp ý trong các hoạt động hợp tác và M&A với các đối tác chiến lược, góp phần nâng cao chất lượng ra quyết định và đảm bảo lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông/ *Participating in providing input on cooperation activities and M&A with strategic partners, contributing to enhancing decision-making quality and ensuring the long-term interests of the Company and its shareholders*.

IV. Hoạt động của Ủy ban Nhân sự (Vai trò Chủ tịch)/ *Activities of the Human Resources Committee (Chairman Role)*

Trong vai trò Chủ tịch Ủy ban Nhân sự, tôi đã chủ trì và tham gia triển khai các nội dung trọng tâm như sau/ *In my capacity as Chairman of the Human Resources Committee, I have led and participated in the implementation of the following key activities*:

- Tham gia hỗ trợ Ban Điều hành và Chủ tịch HĐQT trong việc rà soát cơ cấu tổ chức và mô hình vận hành khi cần thiết/ *Supported the Executive Board and the Chairman of the Board of Directors in reviewing the organizational structure and operating model when necessary.*
- Tư vấn các chính sách lương, thưởng và đãi ngộ cho thành viên HĐQT và các nhân sự thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT/ *Advised on compensation, bonus, and remuneration policies for members of the Board of Directors and personnel under the Board's appointment authority.*

- Góp ý, hỗ trợ và tham gia các hoạt động thúc đẩy nâng cao mức độ gắn kết nội bộ và phát triển lãnh đạo kế cận/ *Providing input, support, and actively participating in initiatives aimed at strengthening internal engagement and developing the next generation of leadership*.

V. Đánh giá hoạt động của HĐQT và Giám sát hoạt động của BĐH/ *Evaluation of the Board of Directors' Performance and Oversight of the Board of Management*

1. Đánh giá hoạt động của HĐQT/ *Evaluation of the Activities of the Board of Directors*

- Trong năm 2025, HĐQT tập trung triển khai các Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên, đồng thời đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị công ty và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT. Đặc biệt, HĐQT đã ưu tiên chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc phân tích, xử lý các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ của kiểm toán tại Báo cáo tài chính. Nhờ đó, Công ty đã khắc phục các tồn tại trọng yếu và chính thức đưa cổ phiếu SRF ra khỏi diện kiểm soát kể từ ngày 16/04/2026./ *In 2025, the Board of Directors focused on implementing the resolutions approved at the Annual General Meeting of Shareholders, while ensuring compliance with the Company's Charter, Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors. In particular, the Board prioritized directing and overseeing the Board of Management in analyzing and addressing issues related to the auditor's qualified opinions in the financial statements. As a result, the Company resolved key outstanding issues and officially removed the SRF stock from the controlled list effective April 16, 2026.*
- Chủ tịch HĐQT và một số thành viên HĐQT đã thường xuyên tham dự các cuộc họp của BĐH và một số vấn đề thuộc quyền hạn của BĐH đã nhận được sự phân tích và tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo các kết quả tối ưu cho Công ty/ *The Chairman of the Board of Directors and several BOD members regularly attended the Board of Management meetings, and certain matters within the authority of the Executive Board received analysis and consultation from the BOD to ensure optimal outcomes for the Company*.
- Quá trình thực thi hoạt động của Công ty đã được HĐQT định hướng và đảm bảo luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời hướng đến việc hoàn thành các mục tiêu do HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra cũng như khả năng ổn định và tuân thủ quy định pháp luật/ *The execution of the Company's activities has been guided by the Board of Directors (BOD), ensuring that risks are continuously analyzed and identified in a timely manner, aiming to achieve the objectives set by the BOD and the General Shareholders' Meeting (GSM), as well as ensuring stability and compliance with legal regulations*.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty/ *The Board of Directors meetings have been convened and conducted according to a specific schedule, with well-prepared documentation, in accordance with the established principles. The content of the meetings has been thoroughly discussed, debated, and carefully evaluated by Board members in order to provide the best guidance and solutions for the company*.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý, … đều được thảo luận một cách đầy đủ giữa HĐQT và BĐH*/ Issues related to strategy, corporate culture, and the development of management systems have been comprehensively discussed between the Board of Directors and the Board of the Managers*.
- Các thành viên HĐQT đã tham dự các cuộc họp định kỳ của BĐH. Các chính sách và quyết định của BĐH được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu vì lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, nhận diện được các tình huống phát sinh, cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế/ *The members of the BOD have attended regular meetings of the General Management Board. The policies and decisions of the General Management Board are analyzed, debated, and consulted by the BOD to come up with optimal solutions for the benefit of the Company. Through this, the BOD always has a clear understanding of the Company's operations, identifies emerging situations, and is quickly updated with the latest requirements from real-world conditions.*
- Các thành viên HĐQT cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ BĐH trong quá trình đánh giá và đàm phán các kế hoạch hợp tác với đối tác chiến lược nhằm tìm kiếm phương hướng mới cho công ty. HĐQT giúp phân tích các cơ hội và rủi ro liên quan đến các đối tác chiến lược, đảm bảo rằng các quyết định liên quan đến M&A được thực hiện một cách thận trọng và có lợi nhất cho sự phát triển bền vững của Công ty/ *The members of the BOD also play an important role in supporting the General Management Board during the process of evaluating and negotiating cooperation plans with strategic partners to explore new directions for the Company. The BOD helps analyze opportunities and risks related to strategic partners, ensuring that decisions related to M&A are made cautiously and in the best interests of the Company's sustainable development*.

2. Việc giám sát Tổng giám đốc và các thành viên khác trong Ban BĐH/ *Supervision of the CEO and Other Members of the Board of Management*

- Theo dõi sát sao tiến độ triển khai kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua. BĐH đã nghiêm túc thực hiện các chủ trương chiến lược, đảm bảo các hoạt động đầu tư và kinh doanh đi đúng lộ trình đề ra/ *Closely monitored the implementation progress of the business plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders. The Board of Management has diligently executed strategic directives, ensuring that investment and business activities remain on track.*
- Các chỉ đạo của HĐQT tại các biên bản họp định kỳ đã được TGĐ cụ thể hóa bằng các kế hoạch hành động chi tiết và báo cáo kết quả thực hiện đúng hạn/ *Directives issued by the Board of Directors during periodic meetings have been translated by the CEO into detailed action plans, with implementation results reported in a timely manner..*
- Đánh giá cao sự minh bạch và tính kỷ luật trong hệ thống kiểm soát nội bộ của Ban Điều hành. Việc nhận diện sớm các rủi ro vận hành và thiết lập cơ chế giám sát đặc biệt đối với các giao dịch trọng yếu đã giúp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông và duy trì sự ổn định tài chính của Công ty/ *Highly appreciated the transparency and discipline within the Board of Management's internal control system. The early identification of operational risks and the establishment of enhanced monitoring mechanisms for key transactions have helped protect the legitimate interests of shareholders and maintain the Company's financial stability.*
- Ban Điều hành đã duy trì cơ chế báo cáo định kỳ minh bạch, đầy đủ và trung thực về tình hình tài chính cũng như các vấn đề phát sinh/ *The Board of Management has maintained a transparent, comprehensive, and accurate periodic reporting mechanism on the Company's financial situation as well as arising issues.*
- Các yêu cầu giải trình hoặc cung cấp thông tin chi tiết từ phía Thành viên Độc lập luôn được TGĐ và các bộ phận chức năng đáp ứng kịp thời, tạo điều kiện cho công tác giám sát đạt hiệu quả cao nhất/ *Requests for clarification or detailed information from the Independent Director have consistently been addressed promptly by the CEO and relevant functional departments, thereby facilitating the highest level of effectiveness in oversight activities.*

VI. Kết luận và đề xuất / Conclusion and Recommendations

Trong năm 2025, HĐQT đã từng bước nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro và xử lý các tồn tại trọng yếu, tạo nền tảng cho sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty. Bước sang năm 2026, trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, HĐQT cần phải tiếp tục: (1) Nâng cao chất lượng quản trị công ty, đặc biệt là quản trị rủi ro và phát triển bền vững; (2) Phân tích và xây dựng các kịch bản ứng phó rủi ro trong các quyết định đầu tư và M&A; (3) Gắn kết chặt chẽ giữa chiến lược phát triển, năng lực, nguồn lực, và con người/ *In 2025, the Board of Directors gradually improved governance effectiveness,*

strengthened risk control, and addressed key outstanding issues, thereby laying a foundation for the Company's stability and sustainable development.

Entering 2026, amid a still volatile market environment, the Board of Directors should continue to: (1) Enhance the quality of corporate governance, particularly in risk management and sustainable development; (2) Analyze and develop risk response scenarios for investment decisions and M&A activities; (3) Ensure close alignment between development strategy, capabilities, resources, and people.

Thành viên độc lập HĐQT/
The Independent Board Members.

Lê Quang Phúc

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025/ *REPORT OF THE AUDIT COMMITTEE 2025*

THÀNH PHẦN, CƠ CHẾ VÀ MỤC TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN ("UBKT")/ *COMPOSITION, OPERATING MECHANISM AND OBJECTIVES OF THE AUDIT COMMITTEE ("AC").*

1. Thành phần và cơ chế hoạt động/ *Composition and Operating Mechanism*

- **Thành phần**: UBKT gồm có 3 thành viên với thông tin như sau:/ ***Composition:*** *The Audit Committee consists of three (03) members with the following details:*

Stt/*No*	Thành viên UBKT/ *Member of the Audit Committee*	Chức vụ/ *Position*	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên UBKT/ *Date of Appointment /Termination*	Trình độ chuyên môn/ *Professional qualifications*
1	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Chủ tịch UBKT/ *Chairwoman of the Audit Committee*	Bắt đầu từ 14/06/2024/ *Since June 14, 2024*	ACCA; FCCA UK; CPA Úc; CPA VN; Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng; Luật sư đoàn luật sư TP.HCM/ *ACCA; FCCA (UK); CPA Australia; CPA Vietnam; Master of Finance & Banking; Lawyer of Ho Chi Minh City Bar Association*
2	Ryota Fukuda	*Member of the Audit Committee*	Bắt đầu từ 30/07/2024/ *Since July 30, 2024*	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ *Master of Business Administration*
3	Yoshihiko Shiotsugu	*Member of the Audit Committee*	Kết thúc từ 24/04/2025/ *Until April 24, 2025*	Cử nhân Kinh tế/ *Bachelor of Economics*

- **Cơ chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/ *Operating Mechanism of the Audit Committee***

UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của UBKT do Hội đồng Quản trị ("HĐQT") ban hành, phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan và theo thông lệ quản trị đối với Công ty niêm yết./ *The Audit Committee operates in accordance with its Charter issued by the Board of Directors ("BOD"), in compliance with the Company's Charter and applicable laws and regulations, including the Law on Enterprises, the Law on Securities, relevant guiding decrees and circulars, and corporate governance best practices applicable to listed companies.*

2. Mục tiêu hoạt động/ *Objectives*

- Bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông và nhà đầu tư: Thực hiện giám sát độc lập các hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban điều hành ("BĐH") để đảm bảo các quyết định và hoạt động điều hành hướng đến lợi ích chung của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty./ *Safeguarding the legitimate interests of shareholders and investors: Conduct independent oversight of the BOD, the Chief Executive Officer, and the Board of Management ("BOM") to ensure that decisions and operations are aligned with shareholders' interests and the Company's sustainable development.*
- Bảo vệ uy tín của Công ty trên thị trường: Rà soát tính minh bạch, tính thực tế của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro; giám sát việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính của Công ty./ *Protecting the Company's reputation in the market: Review the transparency and effectiveness of the internal control and risk management systems; oversee the preparation and disclosure of the Company's financial statements.*
- Tăng cường hiệu quả quản trị công ty: Đánh giá tính độc lập khách quan, giữ vững yêu cầu về tuân thủ pháp luật và nâng cao chất lượng ra quyết định của HĐQT./ *Enhancing corporate governance effectiveness: Assess independence and objectivity, ensure legal compliance, and improve the quality of decision-making by the BOD.*

3. Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of the Audit Committee*

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, với tình hình tham gia của các thành viên như sau:/ *In 2025, the Audit Committee held periodic meetings to perform its assigned functions and duties, with attendance by members as follows:*

Stt/ *No*	Thành viên UBKT/ *Member of the Audit Committee*	Số buổi họp tham dự/ *Meetings Attended*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Meetings Attended*	Lý do không tham dự họp/ *Reason for Absence*
1	Nguyễn Thị Hoàng Anh	04/04	100%	
2	Ryota Fukuda	04/04	100%	
3	Yoshihiko Shiotsugu	01/04	25%	Miễn nhiệm từ 24/04/2025./ *Ceased to be a member from April 24, 2025.*

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN/ ACTIVITIES AND PERFORMANCE RESULTS OF THE AUDIT COMMITTEE

1. Các hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/ *Activities of the Audit Committee*

a. Giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH/ *Oversight of the BOD and BOM*

(i) Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BĐH; tính hiệu lực và hiệu quả trong việc áp dụng các chính sách, quy định, quy trình nội bộ./ *Monitor compliance with laws and regulations, as well as governance and operational activities of the BOD and BOM; assess the effectiveness and efficiency of internal policies, regulations, and procedures.*

(ii) Thực hiện rà soát các giao dịch của Công ty với người nội bộ và người có liên quan./ *Review transactions between the Company and its insiders and related parties.*

b. Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ/ *Oversight of the Internal Control System and Internal Audit Activities*

(i) Tổ chức giám sát hệ thống quản trị rủi ro và hoạt động kiểm soát nội bộ. Hướng dẫn xây dựng danh mục rủi ro, đảm bảo tuyến phòng vệ thứ nhất chủ động nhận diện và xây dựng các biện pháp phòng vệ./ *Oversee the risk management system and internal control activities; guide the development of the risk register and ensure that the first line of defense proactively identifies risks and develops mitigation measures.*

(ii) Phối hợp với kiểm toán độc lập để giám sát tính độc lập, khách quan và chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ./ *Coordinate with the independent auditor to oversee the independence, objectivity, and quality of internal audit activities.*

(iii) Tổ chức, định hướng các chương trình hoạt động của kiểm toán nội bộ, nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và quản trị công ty./ *Organize and provide direction for internal audit programs in order to enhance the internal control system, risk management and corporate governance.*

c. Đánh giá chất lượng báo cáo tài chính/ *Assessment of Financial Reporting Quality*

(i) Đánh giá tính độc lập, năng lực của đơn vị kiểm toán độc lập để kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị phù hợp, làm việc với kiểm toán độc lập để tăng cường hiệu quả hoạt động giữa kiểm toán độc lập với BĐH, kiểm toán nội bộ./ *Evaluate the independence and capability of the independent auditor in order to recommend an appropriate audit firm to the BOD; work with the independent auditor to enhance the effectiveness of coordination among the independent auditor, BOM and internal audit.*

(ii) Giám sát việc lập, đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính của Công ty, giám sát hoạt động công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và chuẩn mực./ *Oversee the preparation of the Company's financial statements, assess whether such financial statements are true and fair, and supervise information disclosure in compliance with applicable laws and standards.*

(iii) Giám sát, thúc đẩy BĐH trong công tác khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập./ *Monitor and urge BOM to take corrective actions to address matters resulting in any qualified opinion issued by the independent auditor.*

d. Phát triển nguồn nhân lực/ *Human Resource Development*

Huấn luyện, đào tạo, tăng cường các hoạt động thực tế trong công tác rà soát, sáng kiến giải pháp, tham mưu kế hoạch hoạt động để gia tăng hiệu quả phát triển và chuyển hóa giá trị của nguồn nhân lực chất lượng thành giá trị của Công ty./ *Promote training, practical activities, solution initiatives and operational planning advice so as to enhance effectiveness in human resource development and transform the value of high-quality human capital into corporate value.*

e. Giám sát hiệu quả công tác quản lý tài chính, đầu tư, hợp tác quốc tế/ *Oversight of the Effectiveness of Financial Management, Investment and International Cooperation*

(i) Độc lập, khách quan rà soát chiến lược, các cơ hội đề xuất đầu tư từ BĐH;/ *Conduct independent and objective reviews of strategies and investment opportunities proposed by BOM;*

(ii) Làm việc chặt chẽ với Ban Kiểm soát các đơn vị thành viên để đảm bảo các hoạt động đầu tư, hợp tác quốc tế đáp ứng thông lệ quốc tế, đồng thời phù hợp với các quy định tại Việt Nam và hệ thống quản trị nội bộ của Công ty./ *Work closely with the Supervisory Boards of member entities to ensure that investment and international cooperation activities are in line with international practices and compliant with Vietnamese regulations and the Company's internal governance framework.*

2. Kết quả hoạt động của Ủy ban Kiểm toán/*Performance results of the Audit Committee*

Kết quả hoạt động của UBKT trong giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 như sau:/ *The Audit Committee's performance results for the period from January 1, 2025 to December 31, 2025 are summarized as follows:*

a. Giám sát HĐQT, BĐH/ *Oversight of the BOD and BOM*

(i) Về tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT: BĐH đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các vấn đề trọng tâm về số liệu tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh và những rủi ro liên quan được BĐH báo cáo đầy đủ. Quá trình thảo luận được thực hiện công khai, cẩn trọng và được biểu quyết dân chủ trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT./ *Implementation of resolutions: BOM has properly implemented the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD. Key financial, operational, and risk-related matters were fully reported. Discussions were conducted transparently and prudently, with democratic voting at BOD meetings.*

(ii) Về kiểm soát giao dịch bên liên quan: Chưa phát hiện trường hợp không tuân thủ về giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ. Các giao dịch với người có liên quan được Công ty công bố thông tin đúng quy định./ *Related party transactions: No cases of non-*

compliance were identified in relation to transactions between the Company and related parties falling under the approval authority of the BOD or the General Meeting of Shareholders. Such transactions were duly disclosed in accordance with regulations.

(iii) Về tuân thủ quy định pháp lý & các quy định khác: Chưa phát hiện các trường hợp HĐQT, BĐH không tuân thủ các quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ của Công ty./ *Compliance: No instances were identified in which the BOD or BOM failed to comply with applicable laws, regulatory requirements or the Company's internal regulations.*

(iv) Về hoạt động công bố thông tin: Người phụ trách quản trị Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, đồng thời đảm bảo việc công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời và tuân thủ các quy định hiện hành./ *Information disclosure: The Corporate Governance Officer effectively monitored, urged implementation of, and reported on the implementation of the BOD's resolutions, while ensuring that information disclosure was made fully, timely and in compliance with applicable regulations.*

b. Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ/ *Oversight of the Internal Control System and Internal Audit Activities*

(i) Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro: Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty được thiết lập và vận hành phù hợp với quy mô và đặc thù hoạt động của Công ty; tuy nhiên cần tiếp tục hoàn thiện về nguồn lực và hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro./ *Internal control and risk management systems: The Company's internal control and risk management systems have been established and operated in a manner appropriate to its scale and operational characteristics; however, further improvement in resources and systems is required to enhance the effectiveness of risk governance.*

(ii) Kiểm toán nội bộ: đã hoàn thành được các nhiệm vụ trọng tâm, bám sát các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Công ty để thực hiện công tác giám sát, thúc đẩy khắc phục các rủi ro đã khuyến nghị./ *Internal audit: Internal audit completed its key assignments, focusing on the Company's major operational risks and promoting the remediation of risks previously identified and recommended.*

c. Đánh giá chất lượng báo cáo tài chính / *Assessment of Financial Reporting Quality*

(i) Báo cáo tài chính: Trong năm 2025, UBKT đã xem xét BCTC hàng quý, BCTC đã được kiểm toán trên cơ sở báo cáo do Công ty lập và kết quả kiểm toán độc lập. Trong năm tài chính 2025, Công ty đã áp dụng nhất quán các chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán từ kỳ kế toán năm trước./ *Financial statements: In 2025, the Audit Committee reviewed the quarterly financial statements and the*

audited financial statements on the basis of reports prepared by the Company and the results of the independent audit.

During the financial year 2025, the Company consistently applied its accounting policies and the principles used in determining accounting estimates from the previous financial year.

(ii) Báo cáo tài chính 2025 được lập và trình bày trung thực, hợp lý. Trên cơ sở các chiến lược kinh doanh, hợp tác, đầu tư đã được giám sát chặt chẽ và thúc đẩy hiệu quả, kết hợp nỗ lực của BĐH, 100% các ý kiến ngoại trừ đã được khắc phục và báo cáo tài chính năm 2025 đã nhận được ý kiến chấp nhận toàn phần bởi kiểm toán độc lập./ *The Financial statements 2025 were prepared and presented in a true and fair manner. Based on closely monitored and effectively implemented business, partnership, and investment strategies, together with the strong efforts of the Board of Management, all qualified opinions have been fully remedied, and the Financial statements 2025 have received an unqualified opinion from the independent auditor*

(iii) Từ kết quả trên, ngày 14/04/2026, HOSE đã ban hành Quyết định số 319/QĐ-SGDHCM về việc đưa cổ phiếu của Công ty Cổ phần Searefico ra khỏi diện kiểm soát./ *Based on the above results, on April 14, 2026, the Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) issued Decision No. 319/QĐ-SGDHCM to remove Searefico Corporation's shares from the supervision list.*

(iv) Dịch vụ kiểm toán độc lập: AASC đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Công ty, đảm bảo tính độc lập, trung thực, tiến độ và chất lượng của báo cáo kiểm toán./ *Independent audit services: AASC completed its duties and fully performed its obligations under the audit engagement contract signed with the Company, ensuring the independence, objectivity, timeliness and quality of the audit report.*

d. Phát triển nguồn nhân lực/ *Human Resource Development*

Thông qua các chương trình đào tạo và hoạt động thực tiễn, UBKT đã góp phần nâng cao năng lực nhận diện và quản trị rủi ro của tuyến phòng vệ thứ nhất, công tác quản trị pháp lý doanh nghiệp, pháp lý đầu tư và tuân thủ, từng bước hình thành đội ngũ có tư duy quản trị rủi ro hệ thống, nâng cao năng lực chuyên môn chuyên ngành, qua đó hỗ trợ nâng cao hiệu quả vận hành, sự phát triển bền vững của Công ty./ *Through training programs and practical activities, the Audit Committee contributed to enhancing the first line of defense's capability to identify and manage risks, strengthening corporate legal governance, investment legal and compliance functions, and gradually building a workforce with systematic risk management thinking and stronger professional expertise, thereby supporting the Company's operational efficiency and sustainable development.*

e. **Giám sát hiệu quả công tác quản lý tài chính, xây dựng chiến lược, đầu tư, hợp tác quốc tế/ *Oversight of the Effectiveness of Financial Management, Investment and International Cooperation***

Chiến lược và cơ hội kinh doanh/ *Strategy and Business Opportunities:*

UBKT đã thực hiện rà soát độc lập, khách quan đối với các định hướng chiến lược và cơ hội kinh doanh, đầu tư qua đó đưa ra các khuyến nghị cho việc đạt được các kết quả cụ thể về:/ *The Audit Committee conducted independent and objective reviews of strategic directions, business opportunities and investment opportunities, thereby providing recommendations to achieve the following:*

(i) Nâng cao hiệu quả nắm bắt cơ hội kinh doanh;/ *Improve effectiveness in capturing business opportunities*

(ii) Tối ưu hóa hệ sinh thái khách hàng, đối tác và nhà cung cấp/ *Optimize the ecosystem of customers, partners and suppliers.*

Đầu tư, hợp tác quốc tế/ *Investment and International Cooperation:*

UBKT thực hiện giám sát chặt chẽ các hoạt động hợp tác quốc tế trong đầu tư, nghiên cứu phát triển, đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, quy định pháp luật Việt Nam và hệ thống quản trị nội bộ, qua đó góp phần gia tăng giá trị cho cổ đông:/ *The Audit Committee closely monitored international cooperation activities in investment and research and development to ensure consistency with international practices, compliance with Vietnamese laws and regulations, and alignment with the Company's internal governance framework, thereby contributing to enhanced shareholder value:*

(i) Duy trì tốt và hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế;/ *Maintain effective international partnerships*;

(ii) Mở rộng và gia tăng các cơ hội hợp tác quốc tế sâu, rộng, đa dạng;/ *Expand and diversify international cooperation opportunities*;

(iii) Nâng cao sự thấu hiểu đối tác quốc tế về các phương diện không chỉ văn hóa, thông lệ mà còn là các kỳ vọng, chiến lược cho việc phát triển đột phá và bền vững;/ *Enhance international partners' understanding not only of culture and practices, but also of expectations and strategic orientations for breakthrough and sustainable development*;

(iv) Thúc đẩy, giám sát chặt chẽ mục tiêu hợp tác, đầu tư trên cả phương diện hữu hình và vô hình về:/ *Promote and closely monitor cooperation and investment objectives from both tangible and intangible perspectives, including*:

- Đạt được kết quả về tài chính, dòng tiền, lợi nhuận (tạo được cơ hội có dòng tiền thuần qua thu hút vốn đầu tư quốc tế vào doanh nghiệp trên 290 tỷ VND với lợi nhuận đạt được vượt 50%)/ *Achieving financial, cash flow and profitability*

targets (including creating opportunities for net cash inflows through the attraction of more than VND 290 billion in international investment capital, with returns exceeding 50%);

- Gia tăng danh tiếng, uy tín của Công ty trong hợp tác quốc tế, tăng cường việc đào tạo qua thực tế cho đội ngũ Công ty về tư duy đầu tư, quản trị chiến lược, năng lực lãnh đạo đặc biệt là năng lực thích ứng – đổi mới, năng lực kết nối và huy động nguồn lực./ *Enhancing the Company's reputation and standing in international cooperation, while strengthening practical training for the Company's workforce in investment thinking, strategic management, leadership capability, particularly adaptability and innovation, as well as networking and resource mobilization capability;*

- Gia tăng vị thế hợp tác vượt lên trên quan hệ hợp tác giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp thông qua việc đạt được các hợp tác, tài trợ trong quan hệ giữa doanh nghiệp với trường đại học quốc tế hàng đầu uy tín tại Australia, và chính phủ Australia, mở ra nhiều cơ hội mới trong nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, tạo cơ hội đóng góp vào giáo dục của Việt Nam về cả lý thuyết lẫn thực hành, tăng cường kết nối doanh nghiệp với sự phát triển thế hệ trẻ./ *Enhancing the Company's reputation and standing in international cooperation, while strengthening practical training for the Company's workforce in investment thinking, strategic management, leadership capability, particularly adaptability and innovation, as well as networking and resource mobilization capability.*

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2026

Ho Chi Minh City, April 26, 2026

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN/

ON BEHALF OF THE AUDIT COMMITTEE

Chủ tịch/*Chairwoman*

Nguyễn Thị Hoàng Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỪ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty Cổ phần Searefico ("Công ty")

- Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico

Tôi là Lê Quang Phúc, đã được ĐHĐCĐ của Công ty bổ nhiệm vào vị trí **thành viên độc lập HĐQT vào tháng 06/2024 với nhiệm kỳ 05 năm**.

Trong hai năm vừa qua, tôi **đã tích cực tham gia và hoàn thành vai trò và các trách nhiệm của thành viên HĐQT** theo các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT và các quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty; đóng góp vào sự ổn định của Công ty.

Tuy nhiên, do các thay đổi về định hướng công việc cá nhân trong những năm sắp đến có thể ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng vai trò và trách nhiệm của vị trí thành viên HĐQT, tôi xin từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của Công ty **kể từ tháng 06/2026** *(sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 chấp thuận)*.

Tôi rất mong nhận được sự quan tâm và chấp thuận của HĐQT và ĐHĐCĐ.

Trân trọng.

TP. HCM, ngày 29 tháng 04 năm 2026.

Người viết đơn

Lê Quang Phúc

RESIGNATION LETTER

To:

- The General Meeting of Shareholders ("GMS") of Searefico Corporation (the "Company")
- The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation

I, **Lê Quang Phúc**, was appointed by the General Meeting of Shareholders ("GMS") of the Company as an **Independent Member of the Board of Directors** in June 2024 for a term of five (05) years.

Over the past two years, I have actively participated in and fulfilled my roles and responsibilities as a member of the BOD in accordance with the Company's Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, the Regulations on Organization and Operation of the Board of Directors, and other internal management regulations of the Company, thereby contributing to the Company's stability.

However, due to changes in my personal career orientation in the coming years, which may affect my ability to fully meet the roles and responsibilities of a member of the BOD, I hereby submit my resignation from the position of Member of the BOD of the Company, effective from June 2026 (subject to approval by the Annual General Meeting of Shareholders of 2025).

I sincerely look forward to the consideration and approval of the BOD and the General Meeting of Shareholders.

Respectfully

Ho Chi Minh City, 29th April 2026

Lê Quang Phúc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỪ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi:

- **Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Searefico**
- **Tổng Giám đốc và Thư ký Công ty**

Tôi là Nguyễn Hữu Thịnh, hiện là Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Searefico.

Trước hết, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Hội đồng Quản trị, Ban lãnh đạo Công ty, Quý cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên Searefico đã luôn tin tưởng, đồng hành và hỗ trợ tôi trong suốt quá trình tham gia quản trị, xây dựng và phát triển Công ty.

Sau một thời gian cân nhắc kỹ lưỡng, xét điều kiện tuổi tác, sức khỏe, tôi nhận thấy đây là thời điểm phù hợp để xin thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Searefico.

Đề nghị Hội đồng Quản trị xem xét, ghi nhận nguyện vọng từ nhiệm của tôi và đưa nội dung miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị của tôi vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất của Công ty để Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc tôi xin từ nhiệm xuất phát từ lý do cá nhân, đồng thời cũng nhằm tạo điều kiện để Công ty chủ động chuẩn bị nhân sự kế nhiệm phù hợp, bảo đảm hoạt động quản trị được liên tục, ổn định và hiệu quả trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Tôi rất mong nhận được sự quan tâm và chấp thuận của Hội đồng Quản trị.

Trân trọng.

TP. HCM, ngày 06 tháng 05 năm 2026

Người viết đơn

Nguyễn Hữu Thịnh

LETTER OF RESIGNATION FROM THE BOARD OF DIRECTORS

To:

- The Board of Directors of Searefico Corporation
- The Board of Management and the Corporate Secretary

I, **Nguyen Huu Thinh**, currently serving as a **Member of the Board of Directors of Searefico Corporation**.

First of all, I would like to express my sincere gratitude to the Board of Directors, the Company's Management, the shareholders, and all employees of Searefico for their trust, companionship, and support throughout my participation in the governance, development, and growth of the Company.

After careful consideration, taking into account my age and health condition, I believe that this is an appropriate time for me to step down from my position as a Member of the Board of Directors of Searefico Corporation.

I respectfully request the Board of Directors to consider and acknowledge my resignation, and to include the matter of relieving me from the position of Member of the Board of Directors in the agenda of the Company's nearest General Meeting of Shareholders, for consideration and approval in accordance with the law and the Company's Charter.

My resignation is due to personal reasons and is also intended to allow the Company to proactively prepare a suitable successor, thereby ensuring that the Company's governance activities continue in a stable, continuous, and effective manner in the next stage of development.

I look forward to receiving the consideration and approval of the Board of Directors.

Sincerely,

Ho Chi Minh City, May 06 , 2026

Applicant

Nguyen Huu Thinh

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *Ref*: 001/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH/ PROPOSAL

V/v/ Re: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025/ Approval of the 2025 Audited Separate and Consolidated Financial Statements

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO.
  Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ *The Board of Directors (BOD) of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval the Separate Financial Statements and Consolidated Financial Statements for the fiscal year ended December 31, 2025, audited by AASC Auditing Firm Company Limited.*

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được đăng tải đầy đủ tại Chuyên mục Cổ đông trên website: www.searefico.com./ *The Company's Separate and Consolidated Financial Statements have been fully published in the Shareholders section on our website: www.searefico.com.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Archived: BOD, Clerical*;
- Công bố thông tin/ *Information Disclosure*.

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No*: 002/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH / *PROPOSAL*

V/v/ Re: Phân phối lợi nhuận năm 2025/ Proposed 2025 Profit Distribution

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020; *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;*
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019; *Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;*
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO; *Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation;*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SEAREFICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

The Board of Directors (BOD) of SEAREFICO Corporation hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Proposed 2025 Profit Distribution with the following specific indicators:

1. Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất năm 2025:	24,558,396,072 đồng
2025 Consolidated Profit after Tax:	*VND 24.558.396.072*
2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ năm 2025:	19,977,137,808 đồng
2025 Profit after tax attributable to shareholders of the parent:	*VND 19.977.137.808*
3. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ năm 2025:	3,601,937,122đồng
2025 Parent Profit after Tax:	*VND 3.601.937.122*
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của BCTC Hợp nhất:	20,577,111,535 đồng
Retained earnings on the Consolidated FS:	*VND 20.577.111.535*
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của BCTC Riêng mẹ:	57,080,971,723 đồng
Retained earnings on the Separate FS:	*VND 57.080.971.723*
6. Phân chia lợi nhuận/ / *Profit Distribution Plan*	
a) Quỹ khen thưởng CBCNV:	1,797,942,403 đồng
Bonus for Employees:	*VND 1.797.942.403*
b) Quỹ khen thưởng HĐQT:	1,198,628,268 đồng
Bonus Fund for the Board of Directors:	*VND 1.198.628.268*
c) Chia cổ tức:	500 đồng/cổ phần
Dividend Payment:	*VND 500 per share*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Archived: BOD, Clerical*;
- Công bố thông tin/ *Information Disclosure*.

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *Ref*: 003 /TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH/ PROPOSAL

V/v/ Re: Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền mặt/ Proposal for Approval of 2025 Cash Dividend Payment Plan

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp s ố 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO;
  Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán.
  Pursuant to the Financial Statement Audited 2025.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 đã được kiểm toán và nhu cầu tái đầu tư, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt phương án chi trả cổ tức như sau/ *Based on the audited 2025 business results and reinvestment needs, the Board of Directors (BOD) hereby submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for approval the dividend payment plan as follows:*

Nội dung/ *Description*	**Chi tiết/ *Details***
Tên cổ phiếu / *Stock Name*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần SEAREFICO
Loại cổ phiếu / *Stock Type*	Cổ phiếu phổ thông/ *Common stock*
Mệnh giá / *Par Value*	10.000 đồng/cổ phiếu / *VND 10,000/share*
Đối tượng nhận cổ tức / *Recipients*	Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền/ *Shareholders on the record date*
Hình thức chi trả / *Payment Method*	Bằng tiền mặt / *In cash*
Tỷ lệ thực hiện / *Dividend Rate*	**5% /mệnh giá (500 đồng/cổ phiếu)** / *5% per par value (VND 500/share)*
Nguồn chi trả / *Funding Source*	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025 / *2025 Retained earnings*
Thời gian thực hiện / *Implementation*	Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chốt danh sách và chi trả trong năm 2026 / *Authorizing the BOD to decide the record and payment date in 2026*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/
As above;
- Lưu HĐQT/VT
Archived: BOD, Clerical;
- Công bố thông tin
Information Disclosure.

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No*: 004/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v/ Re: Kế hoạch SXKD năm 2026/ Proposed 2026 Business Plan

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO;
  Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.
  Based on the actual operational status of the Company.

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh đang giai đoạn phục hồi của thị trường với những thách thức vĩ mô đan xen, đòi hỏi một chiến lược thích ứng linh hoạt để kiến tạo cơ hội. Với định hướng tăng trưởng có chọn lọc và quản trị rủi ro nghiêm ngặt, mọi nguồn lực sẽ được tập trung để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động và khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường./ *Entering 2026, amidst a recovering market landscape interspersed with macro challenges, a flexible adaptation strategy is required to create new opportunities. With a focus on selective growth and stringent risk management, all resources shall be concentrated on optimizing operational efficiency and consolidating a solid market position.*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SEAREFICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau/ *The Board of Directors hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the 2026 Business and Production Plan with the following key targets:*

1.	Doanh số ký hợp đồng	:	2.300	tỷ đồng
	Contract Signing Value	*:*	*2,300*	*VND Billion*
2.	Doanh thu thực hiện	:	1.600	tỷ đồng
	Revenue	*:*	*1,600*	*VND Billion*
3.	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	39	tỷ đồng
	Consolidated Profit After Tax	*:*	*39*	*VND Billion*
4.	Lợi nhuận sau thuế riêng mẹ	:	08	tỷ đồng
	Separate Profit After Tax	*:*	*08*	*VND Billion*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*

CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients:*

- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Archived: BOD, Clerical*;
- Công bố thông tin/ *Information Disclosure.*

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *Ref*: 005/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v/ Re: Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026/ Proposed 2026 Profit Distribution Plan

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO;
  Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation;
- Căn cứ tờ trình số 004/TT/SRF/HĐQT/26 v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
  Pursuant to Proposal No. 004/TT/SRF/HĐQT/26 regarding the 2026 Business Plan;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.
  Based on the actual operational status of the Company.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SEAREFICO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau/ *The Board of Directors (BOD) of SEAREFICO Corporation hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Proposed 2026 Profit Distribution Plan as follows:*

Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2026/ *2026 Profit After Tax (PAT) Distribution Plan*

- Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2026 dự kiến: 39 tỷ đồng
  2026 Plan Profit after tax: VND 39 billion.
- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (355.667 Tỷ đồng) dự kiến: 11%
  2026 Plan Profit after tax/ Charter Capital ratio(VND 355.667 billion): 11%.

1. **Quỹ khen thưởng:** Trích 25% lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ
   Bonus Fund: 20% of the Profit after tax attributable to shareholders of the parent.
2. **Cổ tức đề nghị:** Tỷ lệ 5%/mệnh giá (tương đương 500 đồng/Cổ phần)

   Proposed Dividend: 5% per par value (equivalent to VND 500/share)

Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch/ *In the event that the actual Profit After Tax exceeds the set plan:*

- Ngoài tỷ lệ trích lập như trên, Quỹ khen thưởng được trích thêm tương ứng 20% trên phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch.

  In addition to the aforementioned ratios, the Bonus Fund shall be allocated an additional 20%, calculated on the surplus profit exceeding the plan.
- Cổ tức đề nghị chi thêm: HĐQT sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông để điều chỉnh việc phân phối lợi nhuận vượt kế hoạch.

  Additional Dividends: The Board of Directors will seek approval from the General Meeting of Shareholders to adjust the distribution of profits that exceed the target.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Archived: BOD, Clerical*;
- Công bố thông tin/ *Information Disclosure*.

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.*: 006 /TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07, 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v: Thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2025 và đề xuất cho năm 2026/ Remuneration, Allowances, and Operating Expenses of the Board of Directors for 2025 and Proposal for 2026

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO;*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation;
- *Căn cứ Nghị quyết số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/25 ngày 24/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025 của Cổ phần Searefico;*
  Pursuant to Resolution No. 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/25 dated April 24, 2025 of the Annual General Meeting of Shareholders of Searefico Corporation for 2025;
- *Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.*
  Pursuant to the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT đã chi năm 2025 và đề xuất cho năm 2026 như sau/ *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the remuneration, allowances, and operating expenses of the Board of Directors for 2025, and the proposal for 2026, as follows:*

1. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT đã chi năm 2025/ *Remuneration and Operating Expenses of the Board of Directors for 2025 (Actual)*

Tổng thù lao HĐQT năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua là không vượt quá 2.300.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng), Phụ cấp cho thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT và chi phí hoạt động cho HĐQT là không vượt quá 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). / *The total remuneration of the Board of Directors for 2025, as approved by the General Meeting of Shareholders, shall not exceed VND 2,300,000,000 (two billion three hundred million Vietnamese Dong). Allowances for members of the Board's committees and operating expenses of the Board of Directors shall not exceed VND 1,000,000,000 (one billion Vietnamese Dong).*

Tổng thù lao HĐQT đã chi trả trong năm 2025 là 1.920.000.000 đồng (Một tỷ chín trăm hai mươi triệu đồng đồng), Phụ cấp cho thành viên các Ủy ban trực thuộc HĐQT và chi phí hoạt động cho HĐQT là 650.543.480 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi đồng)./ *The total remuneration of the Board of Directors actually paid in 2025 was VND 1,920,000,000 (one billion nine hundred twenty million Vietnamese Dong). Allowances for members of the Board's committees and operating expenses of the Board of Directors amounted to VND* 650.543.480 *(Six hundred fifty million, five hundred forty-three thousand, four hundred eighty Vietnamese Dong).*

2. Đề xuất thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động cho HĐQT năm 2026/ *Proposal for Remuneration, Allowances, and Operating Expenses of the Board of Directors for 2026*

a. Thù lao HĐQT: không vượt quá 2.300.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng)/ *Board of Directors' remuneration: not exceeding VND 2,300,000,000 (two billion three hundred million Vietnamese Dong).*

b. Phụ cấp cho thành viên của các Uỷ ban trực thuộc HĐQT, chi phí hoạt động và chính sách phúc lợi cho HĐQT: không vượt quá 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu đồng)/ *Allowances for members of committees under the Board of Directors, operating expenses, and welfare policies for the Board of Directors: not exceeding VND 1,300,000,000 (one billion three hundred million Vietnamese Dong).*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Đồng thời ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên, xem xét, phê duyệt các chính sách và ngân sách phúc lợi có liên quan, bảo đảm không vượt quá ngân sách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits this matter to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval. At the same time, the General Meeting of Shareholders shall authorize the Board of Directors to determine the specific remuneration for each member and to review and approve relevant welfare policies and budgets, provided that the total amount does not exceed the budget approved by the General Meeting of Shareholders.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* : 007/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v/ Ref: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026/ Selection of an Independent Auditor for the Audit of the 2026 Financial Statements

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO;*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation;
- *Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.*
  Based on the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau/ *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the selection of an independent auditing firm to conduct the audit and review of the Company's 2026 financial statements as follows*:

1. **Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập/ *Criteria for Selecting an Independent Auditing Firm*:**

   HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập/ *The Board of Directors proposes that the General Meeting of Shareholders adopt the following criteria for selecting an independent auditing firm*:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có kinh nghiệm, năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026/ *Being a legally operating firm in Vietnam, with sufficient experience and capacity, included in the list approved by the Ministry of Finance and accepted by the State Securities Commission to audit public interest entities in 2026;*
- Có uy tín, thương hiệu, được nhiều Công ty đại chúng tin cậy tại Việt Nam, có đội ngũ Kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm/ *Having strong reputation and brand recognition, being trusted by many public companies in Vietnam, with a team of highly qualified and experienced auditors;*
- Việc kiểm toán phải tuân thủ các quy định của chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS)

và Chuẩn mực kế toán Quốc tế (IFRS)/ *The audit must comply with Vietnamese Accounting Standards (VAS) and International Financial Reporting Standards (IFRS);*

- Có mức phí kiểm toán cạnh tranh, đảm bảo được nội dung, chất lượng, tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu/ *Offering competitive audit fees while ensuring the required scope, quality, and timeline of the audit as requested by the Company.*

2. Danh sách các đơn vị kiểm toán/ *List of Independent Auditing Firms*:

Trên cơ sở các tiêu chí nêu trên, HĐQT đã kiểm tra, đánh giá năng lực và đề xuất danh sách các đơn vị kiểm toán sau đây/ *Based on the above criteria, the BOD has reviewed and evaluated the capabilities of auditing firms and proposes the following list of independent auditors:*

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C/ *A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.;*
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ *AASC Auditing Firm Company Limited;*
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam/ RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.;
- Công ty TNHH KPMG/ *KPMG Vietnam Company Limited;*
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ *Ernst & Young Vietnam Company Limited.*

3. Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán/ *Proposal for the GMS to Authorize the Board of Directors to Select the Independent Auditor*:

Nhằm tạo điều kiện cho Công ty chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với mức phí dịch vụ kiểm toán phù hợp và đạt tiêu chí lựa chọn nêu trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập nêu trên, dựa trên kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán, để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2026/ *To enable the Company to proactively select an independent auditing firm with appropriate audit service fees and meeting the above selection criteria, the BOD respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval to authorize the BOD to decide on the selection of one of the aforementioned independent auditing firms, based on the recommendation of the Audit Committee, to audit the Company's financial statements for the fiscal year 2026.*

Trân trọng/ *Best Regards.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD/ Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* :008 /TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07, 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty Cổ Phần Searefico / Amendments and Supplements to the Charter of Searefico Corporation

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its guiding documents;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its guiding documents;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO ("SEAREFICO" hoặc "Công ty");*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation("SEAREFICO" or "Company");
- *Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.*
  Pursuant to the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thực tiễn quản trị Công ty, đồng thời giúp tăng cường hiệu quả quản trị, đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trên thế giới. Cụ thể/ *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the amendments and supplements to the Company's Charter to ensure compliance with current legal regulations and the Company's governance practices, while enhancing governance efficiency, meeting strategic development needs, and aligning with international best practices. Specifically:*

1. **Sửa đổi và bổ sung một số Điều, Khoản của Điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.** / *To amend and supplement certain Articles and Clauses of the Company's Charter in accordance with the details set out in the Appendix attached to this Proposal."*

2. Hiệu lực thi hành/ *Effective Time*:

Điều lệ này có hiệu lực thi hành ngay kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở kết quả biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham dự Đại hội. Việc quy định hiệu lực ngay nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất và liên tục cho công tác đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 theo cơ cấu, số lượng và các quy định đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội./ *This document shall take effect immediately upon being approved by the General Meeting of Shareholders based on the valid voting results of the shareholders attending the Meeting. The immediate effectiveness is intended to ensure a consistent and continuous legal basis for the nomination, self-nomination, and election of members of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term in accordance with the revised and supplemented structure, number of members, and other provisions approved at the Meeting.*

Đối với Điều 48 tại Điều lệ về việc thay đổi niên độ tài chính của Công ty sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2027/ *With respect to Article 48 of the Charter regarding the change of the Company's fiscal year, such provision shall officially take effect from April 1, 2027.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

PHỤ LỤC/ *APPENDIX*

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY / *AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE COMPANY'S CHARTER*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
1	Giấy chứng minh nhân dân/ *Identity Card*	Số định danh cá nhân/ *Personal Identification Number*	Điều chỉnh để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành/ *To comply with current legal regulations.*
2	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "1. Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, miễn là tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (05%) số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty/ *The Company shall issue shares under the ESOP according to the plan approved by the GMS, provided that the total shares issued under the plan every twelve (12) months shall not exceed five percent (05%) of the Company's outstanding shares.*"	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "1. Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, miễn là tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (05%) số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. **Phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải bao gồm các nội dung chi tiết về đối tượng, số lượng cổ phiếu phát hành, tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, giá phát hành, hoặc nguyên tắc xác định giá phát hành và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát**	Bổ sung theo quy định mới tại Điểm a Khoản 30 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented in accordance with new regulations in Point a, Clause 30, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
		hành/ *The Company shall issue shares under the ESOP according to the plan approved by the GMS, provided that the total shares issued under the plan every twelve (12) months shall not exceed five percent (05%) of the Company's outstanding shares.* ***The plan approved by the GMS must include details regarding eligible participants, the number of shares to be issued, criteria for employees to participate, the issuance price or principles for determining the price, and authorization for the Board of Directors to determine the issuance price.*** "	
3	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "2. Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua **quy định về tiêu chuẩn**, **danh sách người lao động đủ điều kiện** tham gia chương trình, **nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho**	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "2. Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua **danh sách người lao động được tham gia** chương trình, **số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng** và thời gian thực hiện, quy trình thực	Điều chỉnh theo quy định mới tại Điểm b Khoản 30 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented in accordance with new regulations in Point b, Clause 30, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	từng đối tượng, thời gian, quy trình thực hiện, và điều kiện thu hồi, chuyển nhượng loại cổ phiếu này/ *The GMS or the GMS's authorization for the Board of Directors (BOD) shall approve* ***regulations on criteria, the list of eligible employees, principles for determining the number of shares distributed to each participant****, timing, implementation procedures, and conditions for the recovery and transfer of this type of stock."*	hiện, và điều kiện thu hồi, chuyển nhượng loại cổ phiếu này/ *The GMS or the GMS's authorization for the BOD shall approve* ***the list of employees participating in the plan, the number of shares distributed to each participant, the implementation timeline, implementation procedures****, and conditions for the recovery and transfer of this type of stock."*	
4	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "4. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, việc xử lý số cổ phiếu đã được phân phối sẽ tuân theo quy định của	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "4. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật, **ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của công**	Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ ***Existing Content***	Nội dung sau điều chỉnh/ ***Proposed Content***	Mục đích điều chỉnh/ ***Rationale for Amendment***
	chương trình và quyết định của Hội đồng quản trị./ *Issued shares shall be restricted from transfer for at least one (01) year from the completion date of the issuance, or another term as decided by the BOD in compliance with legal regulations. In case an employee terminates their labor contract before the end of the transfer restriction period, the handling of distributed shares shall follow the plan's regulations and the BOD's decision."*	**ty**. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, việc xử lý số cổ phiếu đã được phân phối sẽ tuân theo quy định của chương trình và quyết định của Hội đồng quản trị/ *Issued shares shall be restricted from transfer for at least one (01) year from the completion date of the issuance, or another term as decided by the BOD in compliance with legal regulations,* ***except in cases where shares are repurchased under the Company's ESOP regulations****. In case an employee terminates their labor contract before the end of the transfer restriction period, the handling of distributed shares shall follow the plan's regulations and the BOD's decision."*	
5	Chưa có/ *Not available*	Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty/ *Article 10. Stock issuance under the Employee Stock Option Plan (ESOP)* "5. Cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng	Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
		được Công ty mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thì không còn hạn chế chuyển nhượng; công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định của pháp luật hiện hành/ *Shares under transfer restriction that are repurchased by the Company according to ESOP regulations shall no longer be restricted from transfer; the Company is permitted to sell the repurchased shares in accordance with current legal regulations.*"	
6	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/ *Article 15. Rights and Duties of the GMS* "2.h. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ *Approve transactions specified in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the*	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/ *Article 15. Rights and Duties of the GMS* "2.h. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, **Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị**	Bổ sung theo quy định mới tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented in accordance with new regulations in Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	implementation of a number of articles of the Law on Securities;"	**định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán**/ *Approve transactions specified in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities,* ***and Clause 84, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;"***	
7	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/ *Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the GMS* "3.c. Phiếu biểu quyết; và/ *Voting ballots; and*"	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/ *Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the GMS* "3.c. Phiếu biểu quyết, **phiếu bầu cử (nếu có)**; và/ *Voting ballots,* ***election ballots (if***	Bổ sung vào tài liệu họp ĐHĐCĐ trong trường hợp bầu thành viên HĐQT/ *Added to the GMS meeting documents for cases involving the election of BOD members.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
		***any)**; and*"	
8	Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 27. Composition and Term of the BOD* "1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **sáu (06) người**. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ *the number of Board of Directors members shall be **six (06).** The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.*"	Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 27. Composition and Term of the BOD* "1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05) người**. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ *The number of Board of Directors members shall be **five (05)**. The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.*"	Bổ sung do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.*
9	Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 27. Composition and Term of the BOD* "2. Cơ cấu thành viên Hội	Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 27. Composition and Term of the BOD* "2. Cơ cấu thành viên Hội	Điều chỉnh ngắn gọn theo quy định mới nhất tại Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Briefly adjusted according to the latest regulations in Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	đồng quản trị như sau/ *The composition of the Board of Directors is as follows*: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị trị tối thiểu là **hai (02)** người. **Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành./** *The total number of independent members of the Board of Directors shall be at least **two (02). The composition of the Company's Board of Directors must ensure that at least 1/3 of the total number of Board of Directors members are non-executive members.***"	đồng quản trị như sau/ *The composition of the Board of Directors is as follows*: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị trị tối thiểu là **một (01) người/** *The total number of independent members of the Board of Directors shall be at least **one (01).**"*	
10	Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ *Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors* "5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài	Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị/ *Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors* "5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, **Khoản 82 Điều 1 Nghị định**	Bổ sung do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Supplemented due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/ *The Board of Directors must report its performance results to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 280 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities. In the event that the Board of Directors fails to submit the report to the General Meeting of Shareholders, the Company's annual financial statements shall be considered invalid and not yet approved by the Board of Directors."*	**245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán**. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/ *The Board of Directors must report its performance results to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 280 of Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, **and Clause 82, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the***	

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
		***implementation of a number of articles of the Law on Securities**. In the event that the Board of Directors fails to submit the report to the General Meeting of Shareholders, the Company's annual financial statements shall be considered invalid and not yet approved by the Board of Directors."*	
11	Điều 48. Năm tài chính/ *Article 48. Fiscal Year* "Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ **ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 của cùng năm**. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày **thứ 31 của tháng 12** ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/ *The Company's fiscal year begins on the **first day of January each year and ends on the 31st day of December of the same year**. The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on **the 31st day of December immediately***	Điều 48. Năm tài chính/ *Article 48. Fiscal Year* "Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ **ngày đầu tiên của tháng Tư hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Ba của năm kế tiếp**. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào **ngày thứ 31 của tháng Ba** ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/ *The Company's fiscal year begins on the **first day of April each year and ends on the 31st day of March of the following year**. The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on **the 31st day of March***	Điều chỉnh để phù hợp với thực hiện kinh doanh của Công ty/ *Adjusted to align with the Company's business operations.*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate."	***immediately** following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate."*	

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* : 009/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v/ Re: Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ Phần Searefico /Amendments the Regulations on the Operation of the Board of Directors of Searefico Corporation

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its guiding documents;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its guiding documents;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO ("SEAREFICO" hoặc "Công ty");*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation("SEAREFICO" or "Company");
- *Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.*
  Pursuant to the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thực tiễn quản trị Công ty, đồng thời giúp tăng cường hiệu quả quản trị, đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trên thế giới. Cụ thể: / *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the amendments and supplements to Regulations on the Operation of the Board of Directors of the Company in order to ensure compliance with current legal regulations, align with the Company's governance practices, enhance governance efficiency, meet strategic development needs, and align with international best governance practices. Specifically:*

1. **Sửa đổi Điều, Khoản của Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty như sau/ *Amendments and supplements to certain Article and Clause of the Regulations on the Operation of the Board of Directors is as follows:***

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
1	Điều 4. Hội đồng quản trị và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Article 4. The BOD and its Composition* "1. Hội đồng quản trị có **sáu (06) người**, trong đó có tối thiểu **hai (02) thành viên độc lập HĐQT. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành**. / *The Board of Directors shall consist of **six (06) members, of which at least two (02) must be independent members. The composition of the Company's Board of Directors must ensure that at least one-third (1/3) of the total number of its members are non-executive members**."*	Điều 4. Hội đồng quản trị và cơ cấu của Hội đồng quản trị/ *Article 4. The BOD and its Composition* "1. Hội đồng quản trị có **năm (05) người**, trong đó có tối thiểu **một (01) thành viên độc lập HĐQT**./ *The Board of Directors shall consist of **five (05) members, of which at least one (01) must be an independent member**."*	Điều chỉnh do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Adjusted due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.*

2. Hiệu lực thi hành/ *Effective Time*:

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở kết quả biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham dự Đại hội. Việc quy định hiệu lực ngay nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất và liên tục cho công tác đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 theo cơ cấu, số lượng và các quy định đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội/ *This document shall take effect immediately upon being approved by the General Meeting of Shareholders based on the valid voting results of the shareholders attending the Meeting. The immediate effectiveness is intended to ensure a consistent and continuous legal basis for the nomination, self-nomination, and election of members of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term in accordance with the revised and supplemented structure, number of members, and other provisions approved at the Meeting.*

3. Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị / *Proposal for the General Meeting of Shareholders to authorize the Board of Directors:*

Nhằm hoàn thiện việc sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc rà soát, điều chỉnh về mặt câu chữ, lỗi chính tả, cấu trúc và hình thức trình bày các Điều, Khoản trong Quy chế. Việc điều chỉnh này đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch và chính xác hơn, đồng thời cam kết không làm thay đổi nội dung và ý nghĩa cốt lõi của các Điều, Khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua./ *To facilitate the completion of the amendments to the Regulations on the Operation of the Board of Directors of the Company, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for authorization to refine the wording, spelling, structure, and formatting of the Articles and Clauses within the Regulations. These adjustments aim to enhance clarity, transparency, and accuracy without altering the underlying content or the intended meaning of the Articles and Clauses previously approved by the General Meeting of Shareholders.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* :010 /TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, ..May..07..... 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v/ Re: Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ Phần Searefico / Amendments to the Internal Corporate Governance Regulations of Searefico Corporation

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its guiding documents;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its guiding documents;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO ("SEAREFICO" hoặc "Công ty");*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation("SEAREFICO" or "Company");
- *Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty.*
  Pursuant to the actual operational situation of the Company.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thực tiễn quản trị Công ty, đồng thời giúp tăng cường hiệu quả quản trị, đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và tiệm cận các thông lệ quản trị tốt trên thế giới. Cụ thể: / *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the amendments to the Internal Corporate Governance Regulations of the Company in order to ensure compliance with current legal regulations, align with the Company's governance practices, enhance governance efficiency, meet strategic development needs, and align with international best governance practices. Specifically:*

1. Sửa đổi Điều, Khoản của Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau/ *Amendments to certain Article and Clause of the Internal Corporate Governance Regulations is as follows:*

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
1	Điều 15. Tiêu chuẩn Thành viên HĐQT / *Article 15. Standards of the BOD*	Điều 15. Tiêu chuẩn Thành viên HĐQT / *Article 15. Standards of the BOD*	Điều chỉnh do một số Điều, Khoản của Nghị định 155 đã bị điều chỉnh

STT/ *No.*	Nội dung trước điều chỉnh/ *Existing Content*	Nội dung sau điều chỉnh/ *Proposed Content*	Mục đích điều chỉnh/ *Rationale for Amendment*
	"1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **sáu (06) người**. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ *The number of Board of Directors members shall be **six (06).** The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.*"	"1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05) người**. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục/ *The number of Board of Directors members shall be **five (05).** The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.*"	bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP/ *Adjusted due to amendments to Decree 155 by Decree 245/2025/ND-CP.*

2. **Hiệu lực thi hành/ *Effective Time*:**

Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở kết quả biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham dự Đại hội. Việc quy định hiệu lực ngay nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất và liên tục cho công tác đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030 theo cơ cấu, số lượng và các quy định đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Đại hội/ *This document shall take effect immediately upon being approved by the General Meeting of Shareholders based on the valid voting results of the shareholders attending the Meeting. The immediate effectiveness is intended to ensure a consistent and continuous legal basis for the nomination, self-nomination, and election of members of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term in accordance with the revised and supplemented structure, number of members, and other provisions approved at the Meeting.*

3. **Đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị / *Proposal for the General Meeting of Shareholders to authorize the Board of Directors:***

Nhằm hoàn thiện việc sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc rà soát, điều chỉnh về mặt câu chữ, lỗi chính tả, cấu

trúc và hình thức trình bày các Điều, Khoản trong Quy chế. Việc điều chỉnh này đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch và chính xác hơn, đồng thời cam kết không làm thay đổi nội dung và ý nghĩa cốt lõi của các Điều, Khoản đã được ĐHĐCĐ thông qua./ *To facilitate the completion of the amendments and supplements to the Internal Corporate Governance Regulations of the Company, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for authorization to refine the wording, spelling, structure, and formatting of the Articles and Clauses within the Regulations. These adjustments aim to enhance clarity, transparency, and accuracy without altering the underlying content or the intended meaning of the Articles and Clauses previously approved by the General Meeting of Shareholders.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.* : 011/TT/SRF/HĐQT/26

TP.HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May 07 2026

TỜ TRÌNH/ *PROPOSAL*

V/v: Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030/ Dismissal and Election of Additional Member of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ *THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION***

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO ("SEAREFICO" hoặc "Công ty");*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation("SEAREFICO" or "Company");
- *Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Lê Quang Phúc ngày 29/04/2026;*
  Pursuant to Resignation Letter of member of the Board of Directors Mr. Le Quang Phuc dated 29 April, 2026;
- *Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Hữu Thịnh ngày 06/05/2026;*
  Pursuant to Resignation Letter of member of the Board of Directors Mr. Nguyen Huu Thinh dated 6 May, 2026;
- *Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động quản trị, quản lý của Công ty.*
- *Pursuant to the actual operational and governance requirements of the Company.*

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Searefico kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT (nhiệm kỳ 2026 – 2030) như sau/ *The Board of Directors ("BOD") of Searefico Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the dismissal of an Member of the BOD and the election of an additional Member of the BOD (for the 2026 – 2030 term) as follows*:

1. Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị/ *Dismissal of an Member of the BOD*

Miễn nhiệm Thành viên độc lập HĐQT đối với Ông Lê Quang Phúc theo đơn từ nhiệm gửi ngày 29/04/2026/ *Dismissal of Mr. Lê Quang Phúc from the position of Independent Member of the Board of Directors in accordance with the resignation letter dated April 29, 2026.*

Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Hữu Thịnh theo đơn từ nhiệm gửi ngày 06/05/2026/ Dismissal of Mr. Nguyễn Hữu Thịnh from the position of Member of the Board of Directors in accordance with the resignation letter dated May 6, 2026.

2. **Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2030/ *Election of an additional Member of the BOD for the 2026 – 2030 term***

Để đảm bảo hoạt động đủ số lượng Thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và triển khai hiệu quả nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT đề xuất phương án bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2030 như sau/ *To ensure the BOD operates with the required as prescribed in the Company's Charter and to effectively implement the BOD's duties, the BOD proposes the plan for electing an additional Member of the BOD for the 2026 – 2030 term as follows*:

- Số lượng bầu bổ sung Thành viên HĐQT là/ *Number of additional Member of the BOD to be elected*: 01 thành viên/ *member*
- Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT được bầu bổ sung/ *Term of office of the additionally elected Member of the Board of Directors*: 2026 – 2030
- Yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện đối với Thành viên HĐQT được bầu bổ sung: Ứng cử viên được bầu bổ sung phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty/ *Requirements for standards and conditions for the additional BOD Member to be elected: The candidate for additional election must fully satisfy the standards and conditions as prescribed by the current Law on Enterprises, the Company's Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance, and the BOD Operating Regulations.*

3. **Danh sách ứng viên thành viên HĐQT/ *List of candidates for BOD Member***

Danh sách ứng cử viên để ĐHĐCĐ bầu bổ sung vào Thành viên HĐQT được tập hợp từ các cá nhân có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ theo quy định được cổ đông/nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty đề cử ứng cử và/hoặc được HĐQT, các cổ đông khác đề cử theo quy định. Danh sách ứng cử viên theo đề cử, ứng cử sẽ được tổng hợp và công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử./ *The list of candidates for the GMS to elect as an additional BOD Member is compiled from individuals meeting the statutory standards, conditions, and documentation requirements, who are nominated by shareholders/groups of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 26 of the Company's Charter and/or nominated by the BOD or other shareholders in accordance with the regulations. The list of candidates based on nominations and applications will be consolidated and announced at the Meeting prior to the election.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above*;
- Lưu HĐQT/VT/ *Filed with the BOD / Administration;*
- Công bố thông tin/ *For information disclosure.*

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO
SMALL ENOUGH TO LISTEN - BIG ENOUGH TO DELIVER

Số/ *No.*: 012 /TT/SRF/HĐQT/26

TP. HCM, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ho Chi Minh City, May, 07 2026

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v/ Re: Thông qua việc thay đổi năm tài chính của Công ty/ Approval of the change in the Company's fiscal year

Kính gửi/ *To*: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO/ THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF SEAREFICO CORPORATION**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020;
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly on June 17, 2020;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 do Quốc Hội thông qua ngày 20/11/2015;
  Pursuant to the Law on Accounting No. 88/2015/QH13 approved by the National Assembly on November 20, 2015;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2019;
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 approved by the National Assembly on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO.
  Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation.

Trên cơ sở tình hình hoạt động thực tế của Công ty, việc thay đổi năm tài chính của Công ty nhằm tối ưu hóa công tác quản trị, phù hợp với đặc thù chu kỳ nghiệm thu và thanh quyết toán dự án thường tập trung vào thời điểm cuối năm. Sự thay đổi này góp phần đồng bộ với hệ thống báo cáo của các Đối tác chiến lược, đồng thời giảm áp lực quyết toán cục bộ, qua đó nâng cao chất lượng và độ tin cậy của thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính/ *Based on the Company's actual operational situation, the change of the Company's fiscal year is intended to optimize corporate governance and better align with the specific characteristics of project acceptance, settlement, and finalization cycles, which are typically concentrated toward the year-end period. This change will also help synchronize the reporting system with those of the Company's strategic partners, while reducing pressure from concentrated year-end closing activities, thereby enhancing the quality and reliability of the information presented in the Financial Statements:*

1. Chuyển đổi năm tài chính của Công ty như sau/ *Change of the Company's fiscal year as follows:*

   - Năm tài chính hiện tại đang áp dụng: 12 tháng, tính từ ngày 01/01 đến 31/12 năm dương lịch/ *Current fiscal year: 12 months, starting from January 1st to December 31st of the calendar year.*
   - Năm tài chính đề nghị chuyển đổi: 12 tháng, tính từ ngày 01/4 đến ngày 31/3 năm sau/

Proposed fiscal year: 12 months, starting from April 1st to March 31st of the following year.

- Năm tài chính đầu tiên áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt chuyển đổi bắt đầu từ ngày 01/04/2027 và ngày kết thúc vào ngày 31/03/2028 (12 tháng)./ *First transitional fiscal year: After being approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the first transitional fiscal year will start from April 1st, 2027, and end on March 31st, 2028 (duration of 12 months).*
- Kỳ chuyển giao giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới: 01/01/2027 – 31/03/2027/ *The transition period between the accounting periods of the previous fiscal year and the current fiscal year: From January 01st, 2027 to March 31st, 2027.*

2. Sửa đổi Điều lệ tại Điều 48, cụ thể như sau/ *Amendment to Article 48 of the Charter:*

"Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ **ngày đầu tiên của tháng Tư hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Ba của năm kế tiếp**. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào **ngày thứ 31 của tháng Ba** ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/ *The Company's fiscal year begins on the **first day of April each year and ends on the 31st day of March of the following year**. The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on **the 31st day of March immediately*** following *the date of issuance of such Enterprise* Registration *Certificate."*

3. Giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết có liên quan đến việc thay đổi kỳ kế toán năm tại các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định/ *The GMS authorizes the Board of Management to carry out all necessary legal procedures related to the change of the fiscal year with the competent State Authorities in accordance with the law.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua/ *The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.*

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

LÊ TẤN PHƯỚC

Nơi nhận/ *Recipients*:
- Như trên/ *As above;*
- Lưu HĐQT/VT/ *Archived: BOD, Clerical*;
- Công bố thông tin/ *Information Disclosure.*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/ *No.*: 001/TB/SRF/HĐQT/26

Tp. HCM, ngày 29 tháng 05 năm 2026
Hochiminh City, May 29, 2026

THÔNG BÁO/ *ANNOUCEMENT*

V/v/ *Ref*: Danh sách ứng cử viên ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Searefico nhiệm kỳ 2026 – 2030/ *List of Candidates for Election to the Board of Directors of Searefico Corporation for the 2026 – 2030 Term*

Kính gửi/ *To*: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Searefico/
Shareholders of Searefico Corporation

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*
  Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- *Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*
  Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Searefico;*
  Pursuant to the Charter of Searefico Corporation;
- *Căn cứ Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030 đã được công bố trên Website ngày 08/05/2026;*
  Pursuant to the Draft Regulation on nomination, self-nomination and election of additional member(s) of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term published on the Company's website on May 8, 2026;
- *Căn cứ trên đơn đề cử các cổ đông đã gửi đến Công ty Cổ phần Searefico đến thời điểm ngày 18/05/2026.*
  Pursuant to the nomination applications submitted by shareholders to Searefico Corporation as of May 18, 2026.

Công ty Cổ phần Searefico trân trọng thông báo tới Quý cổ đông danh sách ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (tổ chức ngày 29/05/2026) là: 01 ứng viên, bao gồm/ *Searefico Corporation hereby respectfully announces to the shareholders the list of nominated/self-nominated candidates for the election of an additional member of the Board of Directors for the 2026 – 2030 term at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (scheduled to be held on May 29, 2026), comprising 01 candidate as follows*:

TT/ *No.*	Họ và tên/ *Full Name*	Năm sinh/ *Date of Birth*	Địa chỉ/ *Address*	Trình độ chuyên môn/ *Professional Qualification*
1	Ông Nguyễn Khoa Đăng	11/04/1988		Cơ Điện tử/ *Mechatronics*

Đính kèm là Sơ yếu lý lịch của ứng viên/ *Attached hereto is the curriculum vitae of the candidate*.

Hội đồng quản trị đã xem xét, đánh giá và thẩm định hồ sơ, thông tin của ứng viên và xác nhận ứng viên đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện để ứng cử/tham gia Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty/ *The Board of Directors has reviewed, assessed and verified the candidate's dossier and information, and confirmed that the candidate fully satisfies the eligibility criteria and conditions for nomination/election to the Board of Directors in accordance with applicable laws, the Company's Charter and the Company's internal regulations.*

Trân trọng/ Sincerely.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS*
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN*

Nơi nhận/ Recipients:
- Như trên/ *As stated above;*

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

Lê Tấn Phước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness
------o0o------

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CURRICULUM VITAE

Ứng cử vào vị trí Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Searefico
Apply for the position of Member of the Board of Directors of Searefico Corporation

1. Họ và tên: **Nguyễn Khoa Đăng**
   Full name: Nguyen Khoa Dang
2. Giới tính: Nam
   Gender: Male
3. Ngày sinh: 11/04/1988
   Date of birth: April 11, 1988
4. Quốc tịch: Việt Nam
   Nationality: Vietnamese
5. CCCD số: tại CCS QLHC về TTXH
   ID Card No.: issued by the Police Department on Administrative Management of Social Order.
6. Địa chỉ:
   Address:
7. Trình độ văn hoá: Đại học
   Educational level: University level.
8. Trình độ chuyên môn: Cơ điện tử
   Professional qualification: Mechatronics.
9. Quá trình công tác:
   Working experience:

Thời gian ***Time***	**Chức vụ & Công ty/Tổ chức** ***Position & Company/Organization***
09/2024 – Hiện tại *Sep, 2024 – Present*	• Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Searefico *Chief Executive Officer of Searefico Corporation* • Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng Searefico *General Director of Searefico Engineering and Construction JSC* • Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ Điện Lạnh Searee *Chairman of the Board of Searee Refrigeration Electrical Engineering Corporation* • Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phoenix Energy & Automation (từ tháng 1/2025) *Chairman of the Board of Phoenix Energy & Automation JSC (from January, 2025)*

Thời gian ***Time***	**Chức vụ & Công ty/Tổ chức** ***Position & Company/Organization***
	• Thành viên HĐQT Công ty CP Greenpan (từ tháng 4/2025) *Member of the Board of Directors of Greenpan JSC (from April, 2025)*
10/2021 – 09/2024 *Oct, 2021 – Sep, 2024*	• Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng Searefico *General Director of Searefico Engineering and Construction JSC* • Giám đốc Công ty CP Cơ Điện lạnh Searee *Director of Searee Refrigeration Electrical Engineering Corporation* • Thành viên HĐQT Công ty CP Kỹ nghệ lạnh Á Châu *Member of the Board of Directors of Asia Refrigeration Industry JSC* • Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cơ Điện Lạnh Searee (từ tháng 06/2021) *Chairman of the Board of Searee Refrigeration Electrical Engineering Corporation (from June 2021)*
03/2020 – 10/2021 *Mar, 2020 – Oct, 2021*	• Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng Searefico *Deputy General Director of Searefico Engineering and Construction JSC*
07/2017 – 02/2020 *Jul, 2027 – Feb, 2020*	Công ty Cổ phần Kỹ Nghệ Lạnh (SEAREFICO) *Seaprodex Refrigeration Industry Corporation* • Trưởng phòng Kinh doanh *Head of Bussiness Management* • Giám đốc Dự án Kho thông minh Tiên Sơn Milk và Dự án Bình Châu Onsen *Project Director of the Tien Son Milk Smart Warehouse Project and Binh Chau Onsen Project*
05/2015 – 06/2017 *May, 2025 – Jun, 2017*	Công ty CP Kỹ thuật Công nghệ Sài Gòn (TECHGEL) *SàI GòN TECHNOLOGIES, INC* • Trưởng phòng Thị trường *Head of Market Development Department* • Giám đốc dự án Sân bay Quốc tế Vân Đồn, dự án Sân bay Quốc tế Đà Nẵng – GĐ 2 và Nhà máy Schneider – Khu CNC Q9 *Project Director of Van Don International Airport Project, Da Nang International Airport – Phase 2 Project, and Schneider Factory Project – Saigon Hi-Tech Park, District 9.*
09/2013 – 04/2015 *Sep, 2013 – Apr, 2015*	Công ty Cơ Khí Xây dựng POSCO E&C *Posco Engineering Construction Co., Ltd* • Chuyên viên Kế hoạch, Cung ứng *Planning and Procurement Executive*
09/2009 – 08/2013 *Sep, 2009 – Aug, 2013*	Công ty CP Dịch vụ & Kỹ thuật Cơ Điện Lạnh (REE) *R.E.E Mechanical & Electrical Engineering JSC* • Kỹ sư trưởng Hệ thống PCCC Dự án Khách sạn Pullman Sài Gòn *Fire Protection System Chief Engineer - Pullman Saigon Centre Project* • Quản lý Sửa chữa Khách sạn Novotel Sài Gòn *Maintenance Manager of Novotel Saigon Hotel*

Thời gian *Time*	Chức vụ & Công ty/Tổ chức ***Position & Company/Organization***
	• Kỹ sư Dự toán – Phòng Kinh doanh *Estimation Engineer – Business Department* • Kỹ sư Khối lượng – Phòng Kinh doanh *Quantity Survey Engineer – Business Department*

10. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Searefico: Tổng Giám đốc
    Current position at Searefico Corporation: Chief Executive Officer
11. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
    Current positions held in other organizations:
    - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Xây dựng Searefico;
      General Director of Searefico Engineering and Construction JSC;
    - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh Searee;
      Chairman of the Board of Searee Refrigeration Electrical Engineering Corporation;
    - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phoenix Energy & Automation;
      Chairman of the Board of Phoenix Energy & Automation JSC;
    - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Greenpan
      Member of the Board of Directors of Greenpan JSC.
12. Họ tên đại diện của nhóm cổ đông đề cử cho ứng viên: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Searefico.
    Name of the shareholder group nominating the candidate: Board of Directors of Searefico Corporation
13. Số cổ phiếu nắm giữ của ứng viên tại Công ty Cổ phần Searefico: 1.002.000 cổ phần
    Number of shares held by the candidate in Searefico Corporation: 1,002,000 shares.
14. Các lợi ích liên quan tới Công ty Cổ phần Searefico/ *Interests related to Searefico Corporation:*
    Hợp đồng lao động không xác định thời hạn/ *Indefinite-term Labor Contract.*

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

I hereby certify that the above statements are true and correct to the best of my knowledge. If any information is found to be false, I shall take full responsibility before the law.

TP. HCM, ngày 10 tháng 05 năm 2026
HCMC, …….. 2026
Người khai/ *Declarant*

Nguyễn Khoa Đăng

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO

ĐIỀU LỆ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2026

MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 4

Điều 1. Giải thích thuật ngữ 4

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 5

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty 5

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 5

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 6

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 6

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty 11

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN 11

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần 11

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 12

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác 12

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 12

Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty 12

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT 13

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát 13

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 13

Điều 12. Quyền của cổ đông 13

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông 14

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 15

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông 16

Điều 16. Đại diện theo ủy quyền 17

Điều 17. Thay đổi các quyền 18

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 18

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 20

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 20

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 22

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 22

Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 24

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông 25

Điều 25. Hiệu lực các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 25

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 25

Điều 26. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 25

Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 26
Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 27
Điều 29. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 29
Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị 30
Điều 31. Cuộc họp của Hội đồng quản trị 31
Điều 32. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 33
Điều 33. Người phụ trách quản trị Công ty 33
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC 34
Điều 34. Tổ chức bộ máy quản lý 34
Điều 35. Người điều hành doanh nghiệp 34
Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc 35
Điều 37. Thư ký Công ty 36
IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN 36
Điều 38. Bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán 36
Điều 39. Thành viên Ủy ban kiểm toán 36
Điều 40. Ủy ban kiểm toán 37
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC 37
Điều 41. Trách nhiệm cẩn trọng 37
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 37
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 39
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY 39
Điều 44. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 39
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI LAO ĐỘNG 40
Điều 45. Công nhân viên và tổ chức đại diện người lao động 40
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 40
Điều 46. Phân phối lợi nhuận 40
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN 40
Điều 47. Tài khoản ngân hàng 40
Điều 48. Năm tài chính 41
Điều 49. Chế độ kế toán 41
XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN 41
Điều 50. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và hàng quý 41
Điều 51. Báo cáo thường niên 42
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY 42

Điều 52. Kiểm toán 42
XVII. CON DẤU 42
Điều 53. Con dấu 42
Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Công ty với các Công ty con 42
Điều 55. Giao dịch liên kết giữa Công ty và các Công ty con 43
XIX. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ 43
Điều 56. Chấm dứt hoạt động 43
Điều 57. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông 43
Điều 58. Gia hạn hoạt động 44
Điều 59. Thanh lý 44
XX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ 44
Điều 60. Giải quyết tranh chấp nội bộ 44
XXI. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ 45
Điều 61. Điều lệ Công ty 45
XXII. NGÀY HIỆU LỰC 45
Điều 62. Ngày hiệu lực 45

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
   a. "Công ty" được quy định trong Điều lệ này là Công ty Cổ phần SEAREFICO;
   b. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 của Điều lệ này;
   c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Doanh nghiệp (nếu có) tại từng thời điểm;
   d. "Luật Chứng khoán" có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Chứng khoán (nếu có) tại từng thời điểm;
   e. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty;
   f. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại Khoản 18 Điều 4 của Luật Chứng khoán;
   g. "Công ty con" là công ty mà Công ty là công ty mẹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 195 của Luật Doanh nghiệp;
   h. "Công ty liên kết" là công ty mà Công ty trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ của công ty đó;
   i. "Chi nhánh" là đơn vị phụ thuộc của Công ty, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của Công ty kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của Công ty;
   j. "Văn phòng đại diện" là đơn vị phụ thuộc của Công ty, có nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của Công ty và bảo vệ các lợi ích đó;
   k. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu tiên;
   l. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc phát triển kinh doanh, Giám đốc tài chính, Giám đốc đầu tư, Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng, và các chức danh khác do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định tùy từng thời điểm;
   m. "Người đại diện vốn" là người được Hội đồng quản trị bổ nhiệm và ủy quyền bằng văn bản đại diện cho một phần hoặc toàn bộ số cổ phần/phần vốn góp của Công ty tại các công ty khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty tại các công ty này;
   n. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác được Hội đồng quản trị phê duyệt tại từng thời điểm;
   o. "Người nội bộ" là các cá nhân được định nghĩa theo khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán;
   p. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, và Khoản 46 Điều 4 của Luật Chứng khoán;
   q. "Quy chế Quản trị Công ty" là quy chế nội bộ về quản trị Công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để quy định các vấn đề về quản trị, điều hành Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty tại từng thời điểm.

r. "SRF Group" là từ viết tắt của Searefico Group, bao gồm Công ty, các công ty con, và công ty liên kết của Công ty;

s. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng Nghị quyết;

t. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung, hoặc văn bản thay thế quy định hoặc văn bản đó.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty
   - Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO**
   - Tên tiếng Anh : **SEAREFICO CORPORATION**
   - Tên viết tắt : **SEAREFICO CORP**
2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
   - Địa chỉ : 253 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
   - Điện thoại : +84 28 3822 7260
   - Fax : +84 28 3822 6001
   - Mail : info@searefico.com
   - Website : http://www.searefico.com
   - Logo :
4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 56 của Điều lệ này, hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 58 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ Ngày thành lập và là năm mươi (50) năm.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị, và Tổng giám đốc.

   Người đại diện theo pháp luật có quyền ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, đồng thời thông báo cho Hội đồng quản trị theo các quy định nội bộ của Công ty.

2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Người đại diện theo pháp luật có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty.

3. Công ty phải bảo đảm luôn có ít nhất một (01) người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Khi chỉ còn lại một (01) người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo Điều 3.3 nêu trên mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.

   Trường hợp chỉ còn một (01) người đại diện theo pháp luật và người này vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc qua đời, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống xây dựng khác: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, âm thanh, công trình lạnh công nghiệp, công trình xây dựng điện đến 35KV, hệ thống lò sưởi, điều hòa không khí và thông gió, hệ thống cơ khí, hệ thống camera quan sát, chống trộm, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh Parabol, báo cháy tự động, điện thoại, máy liên lạc và máy bộ đàm vô tuyến, tổng đài nội bộ, hệ thống truyền dữ liệu, hệ thống quản lý tòa nhà, hệ thống tiếp đất, chống sét, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp gas, dầu, khí nén, hệ thống máy phát điện, hệ thống khí y tế, hệ thống xử lý nước.	4329 (Chính)

2	Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9510
3	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	4101
4	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC512)	4102
5	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
6	Sửa chữa,bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3315
7	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9531
8	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9532
9	Dịch vụ bảo đảm an toàn khác	8019
10	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đối với đất được Nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Đối với đất được Nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua; Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất.	6810
11	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ lập dự án đầu tư, quản lý đầu tư	7110
12	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh r22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3320

13	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất công trình. Tư vấn, khảo sát thiết kế công trình lạnh công nghiệp, điều hòa không khí, hệ thống điện, phòng chống cháy, thang máy, cấp thoát nước, cơ khí thuộc các ngành công nghiệp và dân dụng. Thi công xây dựng, trang trí nội ngoại thất các công trình dân dụng và công nghiệp trong và ngoài nước.	7410
14	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
15	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất tấm panel, tấm cách nhiệt, vật liệu cách nhiệt (không hoạt động tại trụ sở).	2220
16	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn lắp đặt công trình lạnh công nghiệp, công trình xây dựng điện đến 35KV, hệ thống lò sưởi, điều hòa không khí và thông gió, hệ thống cơ khí, hệ thống camera quan sát, chống trộm, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh Parabol, báo cháy tự động, điện thoại, máy liên lạc và máy bộ đàm vô tuyến, tổng đài nội bộ, hệ thống truyền dữ liệu, hệ thống quản lý tòa nhà, hệ thống tiếp đất, chống sét, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp gas, dầu, khí nén, hệ thống máy phát điện, hệ thống khí y tế, hệ thống xử lý nước, máy móc và thiết bị công nghiệp.	7499
17	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị, vật liệu cơ điện lạnh (không gia công tại trụ sở).	2829
18	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4659
19	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
20	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện	4652

	quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	
21	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
22	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4649
25	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kĩ thuật dân dụng (CPC 513)	4212
26	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kĩ thuật dân dụng (CPC 513)	4229
27	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật)	4679
28	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9521
29	Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
30	Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
31	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
32	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
33	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210
34	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920

	Chi tiết: Dịch vụ thuế (CPC 863)	
35	Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm; không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng, xuất khẩu lao động đi làm việc ở nước ngoài).	7810
36	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cung ứng lao động tạm thời trong nước.	7821
37	Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước	7822
38	Phát triển trò chơi điện tử, phần mềm trò chơi điện tử và các công cụ phần mềm trò chơi điện tử	6211
39	Lập trình máy tính khác	6219
40	Tư vấn máy tính và quản lý cơ sở hạ tầng máy tính	6220
41	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác	6290
42	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xử lý dữ liệu, lưu trữ và các hoạt động liên quan	6310
43	Hoạt động cổng tìm kiếm web và các dịch vụ thông tin khác	6390
44	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
45	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính Chi tiết: Nhượng quyền thương mại (CPC 8929)	7740
46	Kho bãi và lưu giữ hàng hoá Chi tiết: Dịch vụ kho ngoại quan, kho bảo thuế, địa điểm thu gom hàng lẻ - CFS (tập kết, thu gom hàng lẻ xuất khẩu), kho lạnh, kho thường, IDC (địa điểm thông quan nội địa), lưu giữ hàng hoá xuất nhập khẩu trung chuyển.	5210
47	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ	5222
48	Bốc xếp hàng hoá (Trừ bốc xếp hàng hoá cảng hàng không)	5224
49	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
50	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ logistic; dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan	5229
51	Dịch vụ đóng gói	8292

	Chi tiết: Dịch vụ đóng gói, kẻ ký mã hiệu hàng hoá cho các nhà sản xuất trong nước và nước ngoài uỷ thác (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị sẽ đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định việc thu hẹp hoặc mở rộng các ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của Điều lệ này và pháp luật liên quan.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là hoạt động trong các ngành nghề phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các quy định của pháp luật nhằm mục đích tối đa hóa lợi nhuận, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, đem lại lợi ích tối ưu cho các cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà nước thông qua các loại thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đồng thời đem lại việc làm, tạo thu nhập cho Người lao động.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

1. Công ty được phép tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh quy định tại Điều lệ này, và đăng ký kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của Công ty là: 355.667.800.000 (Ba trăm năm mươi lăm tỷ, sáu trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm ngàn) đồng. Mệnh giá của cổ phần là 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phần. Tổng số cổ phần của Công ty bằng với Vốn điều lệ của Công ty chia cho mệnh giá của cổ phần. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
2. Tất cả cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông, kể cả các cổ phần do Nhà nước nắm giữ. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 của Điều lệ này.
3. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
4. Cổ phần phổ thông được dùng làm tài sản cơ sở để phát hành chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết được gọi là cổ phần phổ thông cơ sở. Các vấn đề liên quan đến cổ phần phổ thông cơ sở sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Công ty phải thông báo bằng văn bản việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc hoặc thời hạn khác theo quy định của pháp luật) để cổ đông có thể đăng ký mua. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua cổ phần do Công ty phát hành. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác. Số cổ phần cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có quyền bán số cổ phần được quyền chào bán còn lại đó cho cổ đông của Công ty hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức bán đấu giá.
6. Công ty có quyền mua không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông do chính Công ty đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán, theo những cách

thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phiếu quỹ và việc mua lại cổ phần của Công ty sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp.
3. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần, thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng, hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác, cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới, và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
3.

Điều 10. Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

1. Công ty phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua, miễn là tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (05%) số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty. Phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải bao gồm các nội dung chi tiết về đối tượng, số lượng cổ phiếu phát hành, tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, giá phát hành, hoặc nguyên tắc xác định giá phát hành và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định giá phát hành.
2. Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, và thời gian thực hiện, quy trình thực hiện, và điều kiện thu hồi, chuyển nhượng loại cổ phiếu này.
3. Công ty phải đáp ứng các điều kiện luật định khi phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
4. Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, hoặc thời hạn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quy

định của pháp luật, ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của công ty. Trường hợp người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, việc xử lý số cổ phiếu đã được phân phối sẽ tuân theo quy định của chương trình và quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công ty mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thì không còn hạn chế chuyển nhượng; công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định của pháp luật hiện hành.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản trị, quản lý, và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; và
3. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.
2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
   a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc hình thức khác quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Điều lệ này;
   b. Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần mà cổ đông đó đang nắm giữ trong Công ty tại thời điểm lập danh sách cổ đông nhận cổ tức;
   c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 9 và Điều 10 của Điều lệ này;
   d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu tại thời điểm Công ty phát hành cổ phần mới; được quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác trong trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phần phổ thông;
   e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết, và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của cổ đông đó;
   f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
   g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 của Luật Doanh nghiệp;

i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

k. Yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ này, và gây thiệt hại cho Công ty; và

l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ tám phần trăm (08%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tương ứng tại Điều 26 của Điều lệ này.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 3 Điều 115 và Điều 140 của Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Kiến nghị các vấn đề để đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 2 Điều 142 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 4 Điều 18 của Điều lệ này; và

d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho Công ty hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

3. Thanh toán đủ và đúng hạn số cổ phần đã cam kết mua.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
   a. Vi phạm pháp luật;
   b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
   c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.
7. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
8. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong trường hợp cần thiết Hội đồng quản trị có thể quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và kế hoạch kinh doanh cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan, và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
   a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
   b. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, có đầy đủ nội dung, và đáp ứng hình thức theo quy định tại Khoản 4 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 14 của Điều lệ hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 14 của Điều lệ này.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Điều lệ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;

b. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

c. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; và

d. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề sau:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;

c. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;

d. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

e. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

g. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

h. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

i. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này;

j. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;

k. Thông qua báo cáo tài chính năm;

l. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, hoặc chuyển đổi Công ty;

m. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

n. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;

o. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, và thay thế thành viên Hội đồng quản trị;

p. Xem xét và xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;

q. Ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;

r. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

s. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều 15 của Điều lệ khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng; và

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

4. Tất cả các Nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Đại hội đồng cổ đông có quyền ủy quyền/giao quyền cho Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc một số quyền và/hoặc nhiệm vụ của mình. Việc ủy quyền/giao quyền phải được lập thành nghị quyết và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.

Điều 16. Đại diện theo ủy quyền

1. Các cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Điều lệ này. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã qua đời, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; hoặc

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, Điều 20, và Điều 21 của Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
   a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
   c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
   d. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
   e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
   f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp; và
   g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
   a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
   b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;
   c. Phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có); và
   d. Dự thảo Nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số định danh cá nhân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều 18 của Điều lệ này, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
   a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này;

c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông; hoặc

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều 18 của Điều lệ này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo quy định tại khoản 1 Điều 19 nêu trên trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại khoản 2 Điều 19 nêu trên trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ Ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định Khoản 3 Điều 18 của Điều lệ này.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành Nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành Nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ của tọa hoặc người được chủ tọa ủy quyền/giao quyền công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Chủ tọa có quyền chỉ định một hoặc một số người hỗ trợ chủ tọa các công việc liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng

cổ đông. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.
6. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 8 Điều 146 của Luật Doanh nghiệp.
8. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 7 Điều này Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng
9. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.
10. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; hoặc trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
11. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:
    a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
    b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; và
    c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

    Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
12. Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể:
    a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội");
    b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

    Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.
13. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

14. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

15. Công ty có quyền áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, hoặc họp trực tiếp kết hợp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
   a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
   c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
   d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất; hoặc
   e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
2. Các Nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành hoặc trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trừ các trường hợp quy định tại Khoản 1, Khoản 3 và Khoản 5 Điều này.
3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

   Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.
4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thủ tục thông qua Nghị quyết đó vi phạm quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành, hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề sau:
   a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
   b. Định hướng phát triển Công ty, chiến lược phát triển Công ty;
   c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   d. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị;
   e. Giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   f. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; hoặc
   g. Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo Nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 của Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
   b. Mục đích lấy ý kiến;
   c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
   d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định, Nghị quyết;
   e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
   f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; và
   g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:
   a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; hoặc
   b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

   Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
   b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định, Nghị quyết;
   c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
   d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
   e. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; và
   f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

   Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thực hiện theo Điều 21 của Điều lệ này và có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
   b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
   c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
   d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
   e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
   f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
   g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
   h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; và
   i. Họ tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này, đồng thời ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

   Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 21 của Điều lệ này.

2. Nội dung Nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 25. Hiệu lực các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại Nghị quyết đó.

2. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 151 của Luật Doanh nghiệp, thì các Nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 26. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của

các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ học vấn;

c. Trình độ chuyên môn;

d. Quá trình công tác;

e. Các chức danh quản lý khác, và các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;

f. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty (nếu có);

g. Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

h. Các thông tin khác (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tám phần trăm (08%) đến dưới mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười lăm phần trăm (15%) đến dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.

2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

   Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị trị tối thiểu là một (01) người.

3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

   a. Trường hợp miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị:

      (i) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, quy chế nội bộ của Công ty, hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

      (ii) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

      (iii) Qua đời, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; hoặc

      (iv) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

   b. Trường hợp bãi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị:

(i) Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

(ii) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; hoặc

(iii) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.
6. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị bị mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
7. Thành viên Hội đồng quản trị có các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ này, và các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác.
3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người đại diện vốn được quy định cụ thể và chi tiết trong Điều lệ này, và các quy chế nội bộ của Công ty. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
   a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
   b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
   c. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu;
   d. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
   e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;
   f. Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
   g. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, và giới hạn theo quy định của pháp luật;
   h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
   i. Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
   j. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
   k. Đề xuất mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
   l. Đề xuất việc tổ chức lại, giải thể, hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
   m. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

n. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập và các vấn đề khác liên quan đến Công ty con (bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở hợp nhất, sáp nhập, và chuyển nhượng vốn tại các Công ty con), chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua/ bán cổ phần, phần vốn góp của doanh nghiệp khác;

o. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

p. Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin, Quy chế quản lý người đại diện vốn, Quy chế kiểm soát nội bộ, Quy chế tài chính, Nguyên tắc quản trị công ty của SRF Group, Quy định về quản lý doanh nghiệp của SRF Group, và các quy chế nội bộ khác của Công ty; trừ các quy chế thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc;

q. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

r. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông;

s. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;

t. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán, và thành viên của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị;

u. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Người đại diện vốn, và các chức danh khác theo quyết định của Hội đồng quản trị, và quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của họ;

v. Cử Người đại diện vốn tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

w. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty;

x. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan;

y. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp đó;

z. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị Công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người quản lý doanh nghiệp khác của Công ty;

aa. Đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty;

bb. Phê duyệt hoặc quyết định những vấn đề không được quy định hoặc không thể diễn giải một cách hợp lý từ quy định của Điều lệ này thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của cơ quan, cá nhân nào của Công ty; và

cc. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a. Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của Công ty;

b. Thành lập, sáp nhập, tổ chức lại và giải thể các Công ty con của Công ty;

c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 138 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tại Điểm d Khoản 2 Điều 138 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm. Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;

d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;

e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;

f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và các khoản đầu tư vượt quá mười phần trăm (10%) giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

h. Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;

j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty; và

k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

6. Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền/giao quyền/phân quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện vốn, và Tổng giám đốc thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Việc ủy quyền/giao quyền/phân quyền phải được lập thành nghị quyết, quyết định và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.

Điều 29. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty và các Công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành

viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông tại Việt Nam..

Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

   a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

   c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

   d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

   e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; và

   f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này, các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, và các nghị quyết, quyết định ủy quyền/giao quyền/phân quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị.

   Trường hợp Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, qua đời, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, hoặc không có người được ủy quyền, các thành viên còn lại có thể bầu một người khác trong số họ giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty, Báo cáo tài chính năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn không quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày nhận đơn từ chức, hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền/giao quyền cho thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số quyền và/hoặc nhiệm vụ của mình. Việc ủy quyền/giao quyền phải được lập thành văn bản và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.

Điều 31. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị khi Chủ tịch hết nhiệm kỳ thì các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị và chủ tọa cuộc họp bầu Chủ tịch mới.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận, và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:
   a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) Người điều hành doanh nghiệp khác;
   b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
   c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
   d. Các trường hợp khác (nếu có).
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
5. Trường hợp có yêu cầu của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.
6. Địa điểm họp:

   Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.
7. Thông báo và chương trình họp:

   Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, quyết định, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

   Thông báo mời họp được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

   Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu

tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

   a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; và

   b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

   Các quyết định được thông qua trong hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp pháp, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

11. Biểu quyết

   a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 11 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

   b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

   c. Theo quy định tại Điểm d Khoản 11 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

   d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 5 Điều 42 của Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

12. Công khai lợi ích:

   Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao

dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra Nghị quyết trên cơ sở đa số (trên 50%) thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu bằng nhau, quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

14. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như Nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. Nghị quyết, biên bản họp trong trường hợp này có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có chữ ký của ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị, chủ tọa và thư ký.

15. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi Nghị quyết, biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên. Nghị quyết, biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài, có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự mâu thuẫn về nội dung, thì nội dung bằng tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

16. Biên bản phải có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp, và có đủ chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 32. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có quyền thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị, và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, các quy định, quy chế nội bộ Công ty.

Điều 33. Người phụ trách quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm chức danh Thư ký Công ty.

2. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

   a. Có hiểu biết về pháp luật;

b. Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; và

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

i. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan; và

j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy chế về quản trị nội bộ Công ty.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 34. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Giám đốc đầu tư, Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng và các Người quản lý doanh nghiệp khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc thuê. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Điều 35. Người điều hành doanh nghiệp

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng Người điều hành doanh nghiệp khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những Người điều hành doanh nghiệp khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

3. Thù lao của Người điều hành doanh nghiệp được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng

trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc, ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
   a. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
   b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
   c. Kiến nghị số lượng và Người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với Người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;
   d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
   e. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
   f. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
   g. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
   h. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
   i. Tuyển dụng lao động; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký hợp đồng với các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
   j. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; và
   k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động, hoặc các hợp đồng, thỏa thuận khác ký với Công ty.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.
5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.
6. Tổng giám đốc có quyền ủy quyền/giao quyền cho người khác thực hiện một hoặc một số quyền và/hoặc nhiệm vụ của mình. Việc ủy quyền/giao quyền phải được lập thành văn bản và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.

Điều 37. Thư ký Công ty

Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tuỳ từng thời điểm. Thư ký Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
2. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
3. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty;
4. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
5. Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
6. Tham dự các cuộc họp và lập biên bản các cuộc họp; và
7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ Công ty.

Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

IX. ỦY BAN KIỂM TOÁN

Điều 38. Bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 39. Thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán tối thiểu là hai (02) người.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, các quy chế nội bộ của Công ty, và không thuộc các trường hợp sau:
   a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; và
   b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 40. Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị, có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 của Luật Doanh nghiệp, và các quyền, nghĩa vụ sau:
   a. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Người quản lý doanh nghiệp khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán;
   b. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
   c. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
   d. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;
   e. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
   f. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua; và
   g. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, và các quy chế nội bộ của Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán, kết quả giám sát, đánh giá các hoạt động tại Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
3. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
4. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều lệ này hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.
5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định và phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 41. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác, và người có liên của những người này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác không phải là cổ đông và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các đối tượng nêu trên hoặc tổ chức có liên quan đến các đối tượng nêu trên trừ trường hợp Công ty và tổ chức có liên quan đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm Công ty mẹ - Công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

   a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

   b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

   c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin nội bộ hoặc thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

7. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác, Người phụ trách quản trị Công ty, người giữ chức vụ quản lý, hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Công ty hoặc Công ty con vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh

hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty và bên thứ ba.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:
   a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;
   b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.
4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 12 của Điều lệ này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

   Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, Nghị quyết

Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị và các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

4. Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế công bố thông tin phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 45. Công nhân viên và tổ chức đại diện người lao động

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và Người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức đại diện người lao động theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới mỗi loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới mỗi loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Tư hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Ba của năm kế tiếp. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Ba ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và hàng quý

1. Vào thời điểm kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của pháp luật, Công ty còn phải lập các báo cáo sau đây:
   a. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo quy định của pháp luật về kế toán;
   b. Báo cáo tổng hợp kết quả kinh doanh hằng năm của Công ty và Công ty con; và
   c. Báo cáo tổng hợp công tác quản lý, điều hành của Công ty và Công ty con.

   Báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật.
2. Khi có yêu cầu của người đại diện theo pháp luật của Công ty, người đại diện theo pháp luật của Công ty con phải cung cấp báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết theo quy định để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của Công ty và Công ty con.
3. Người chịu trách nhiệm lập báo cáo của Công ty sử dụng báo cáo quy định tại Khoản 2 Điều này để lập báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tổng hợp của Công ty và Công ty con nếu không có nghi ngờ về việc báo cáo do Công ty con lập và đệ trình có thông tin sai lệch, không chính xác hoặc giả mạo.

   Người chịu trách nhiệm lập báo cáo quy định tại Khoản 1 Điều này chưa được lập và đệ trình các báo cáo đó nếu chưa nhận được đầy đủ báo cáo tài chính của Công ty con. Trong trường hợp Người chịu trách nhiệm lập báo cáo đã áp dụng các biện pháp cần thiết trong phạm vi thẩm quyền mà vẫn không nhận được báo cáo, tài liệu và thông tin cần thiết theo quy định từ Công ty con thì Người chịu trách nhiệm lập báo cáo vẫn lập và trình báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tổng hợp của Công ty và Công ty con. Báo cáo có thể gồm hoặc không gồm thông tin từ Công ty con đó, nhưng phải có giải trình cần thiết để tránh hiểu nhầm hoặc hiểu sai lệch.
4. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi/lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo

tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

5. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của Kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.
7. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc tại trụ sở chính của Công ty và phải trả mức phí hợp lý cho việc sao chụp.
8. Báo cáo, tài liệu quyết toán tài chính hằng năm, báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tổng hợp của Công ty, Công ty con phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 51. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 52. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho Công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.
2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
4. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. CON DẤU

Điều 53. Con dấu

1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và dấu được khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử .
2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

XVIII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY VỚI CÁC CÔNG TY CON

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Công ty với các Công ty con

1. Công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên, chủ sở hữu, hoặc cổ đông tương ứng với loại hình doanh nghiệp của Công ty con theo quy định của pháp luật, và các thỏa thuận giữa Công ty với các Công ty con.
2. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa Công ty và Công ty con đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với chủ thể pháp lý độc lập.
3. Trường hợp Công ty can thiệp ngoài thẩm quyền của chủ sở hữu, thành viên hoặc cổ đông và buộc Công ty con phải thực hiện hoạt động kinh doanh trái với thông lệ kinh doanh bình thường hoặc thực hiện hoạt động không sinh lợi mà không đền bù hợp lý trong năm tài chính có liên quan, gây thiệt hại cho Công ty con thì Công ty phải chịu trách nhiệm về thiệt hại đó.
4. Người quản lý doanh nghiệp chịu trách nhiệm về việc can thiệp buộc Công ty con thực hiện hoạt động kinh doanh theo quy định tại Khoản 3 Điều này phải liên đới cùng Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại đó.
5. Trường hợp Công ty không đền bù cho Công ty con theo quy định tại khoản 3 Điều này thì chủ nợ hoặc thành viên, cổ đông có sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) vốn điều lệ của Công ty con có quyền nhân danh chính mình hoặc nhân danh Công ty con yêu cầu Công ty đền bù thiệt hại cho Công ty con.
6. Trường hợp hoạt động kinh doanh theo quy định tại khoản 3 Điều này do Công ty con thực hiện đem lại lợi ích cho Công ty con khác trong SRF Group thì Công ty con được hưởng lợi phải liên đới cùng Công ty hoàn trả khoản lợi được hưởng cho Công ty con bị thiệt hại.

Điều 55. Giao dịch liên kết giữa Công ty và các Công ty con

1. Hội đồng quản trị ban hành quy định về trình tự, thủ tục giao dịch giữa Công ty với các công ty thuộc SRF Group, và giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty.
2. Công ty có trách nhiệm kê khai, xác định giá giao dịch liên kết theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp được miễn.

XIX. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 56. Chấm dứt hoạt động

1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:
   a. Kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
   b. Tòa án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của Pháp luật hiện hành;
   c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
   d. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác; hoặc
   e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 57. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông

Trừ khi Điều lệ này có quy định khác, các cổ đông nắm giữ một nửa số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có quyền đệ đơn khiếu nại tới Tòa để yêu cầu giải thể Công ty khi xảy ra một hay một số tình huống sau:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thống nhất trong quản lý các công việc của Công ty dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để Hội đồng quản

trị hoạt động;

2. Các cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị; hoặc
3. Có sự bất đồng trong nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.

Điều 58. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 59. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một Công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
   a. Các chi phí thanh lý;
   b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
   c. Nợ thuế;
   d. Các khoản nợ khác của Công ty;
   e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 60. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ Công ty, các quy định giữa:
   a. Cổ đông với Công ty;
   b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, hay Người điều hành doanh nghiệp khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát

sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu hòa giải tại Trung tâm hòa giải Việt Nam (VMC).

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.
3. Các bên sẽ tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XXI. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 61. Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXII. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 62. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm XXII Chương 62 Điều, được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần SEAREFICO nhất trí thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 ngày 29 tháng 05 năm 2026 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này, và thay thế các Điều lệ trước đó của Công ty, trừ nội dung quy định tại Khoản 2 Điều này.
2. Điều 48 của Điều lệ này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2027.
3. Điều lệ được lập thành năm (05) bản, có giá trị như nhau, và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
4. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO CORPORATION

CHARTER

Ho Chi Minh City, 29/05/2026

TABLE OF CONTENTS

I. DEFINITIONS OF TERMS USED IN THE CHARTER 4

Article 1. Interpretation of Terms 4

II. NAME, LEGAL FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, DURATION OF OPERATION AND LEGAL REPRESENTATIVES OF THE COMPANY 5

Article 2. Name, Legal Form, Head Office, Branches, Representative Offices and Duration of Operation of the Company 5

Article 3. Legal Representatives of the Company 6

III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY 6

Article 4. Objectives of the Company 6

Article 5. Scope of Business and Operations of the Company 13

IV. CHARTER CAPITAL AND SHARES 13

Article 6. Charter Capital and Shares 13

Article 7. Share Certificates 14

Article 8. Other Securities Certificates 14

Article 9. Transfer of Shares 14

Article 10. Employee Stock Option Plan (ESOP) 15

V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE, AND CONTROL 15

Article 11. Organizational Structure, Governance, and Control 15

VI. SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 15

Article 12. Rights of Shareholders 15

Article 13. Obligations of Shareholders 17

Article 14. General Meeting of Shareholders 17

Article 15. Rights and Duties of the General Meeting of Shareholders 18

Article 16. Proxy Representation 20

Article 17. Changes to Rights 20

Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the General Meeting of Shareholders 21

Article 19. Conditions for Holding the General Meeting of Shareholders 22

Article 20. Procedures for Conducting the General Meeting of Shareholders and Voting 22

Article 21. Adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders 24

Article 22. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders' Written Opinions to Approve Decisions of the General Meeting of Shareholders 25

Article 23. Minutes of the General Meeting of Shareholders 26

Article 24. Request for Annulment of Resolutions of the General Meeting of Shareholders 27

Article 25. Effectiveness of Resolutions of the General Meeting of Shareholders 28

VII. BOARD OF DIRECTORS 28

Article 26. Nomination and Candidacy of Members of the Board of Directors 28

Article 27. Composition and Term of Members of the Board of Directors 28
Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors.....29
Article 29. Remuneration, Salaries, and Other Benefits of Members of the Board of Directors 32
Article 30. Chairman of the Board of Directors.....32
Article 31. Meetings of the Board of Directors.....33
Article 32. Committees under the Board of Directors 35
Article 33. Company Governance Officer 35
VIII. GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS 36
Article 34. Management Organization 36
Article 35. Executive Officers.....36
Article 36. Appointment, Dismissal, Duties and Powers of the General Director.....37
Article 37. Company Secretary 38
IX. AUDIT COMMITTEE.....38
Article 38. Appointment of Audit Committee Members 38
Article 39. Audit Committee Members.....39
Article 40. Audit Committee.....39
X. RESPONSIBILITIES OF BOARD MEMBERS, CEO, AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS 40
Article 41. Duty of Care.....40
Article 42. Duty of Loyalty and Avoidance of Conflicts of Interest.....40
Article 43. Liability for Losses and Indemnification 41
XI. RIGHT TO ACCESS COMPANY BOOKS AND RECORDS.....41
Article 44. Right to Access Books and Records 41
XII. EMPLOYEES AND REPRESENTATIVE ORGANIZATIONS OF EMPLOYEES42
Article 45. Employees and Representative Organizations of Employees 42
XIII. DISTRIBUTION OF PROFITS.....42
Article 46. Distribution of Profits 42
XIV. BANK ACCOUNTS, FINANCIAL YEAR AND ACCOUNTING REGIME 43
Article 47. Bank Accounts 43
Article 48. Financial Year 43
Article 49. Accounting Regime.....43
XV. ANNUAL REPORTS, FINANCIAL STATEMENTS AND INFORMATION DISCLOSURE OBLIGATIONS 43
Article 50. Annual, Semi-annual and Quarterly Financial Statements 43
Article 51. Annual Report 44
XVI. COMPANY AUDIT.....44

Article 52. Audit....44
XVII. COMPANY SEAL....44
Article 53. Company Seal....45
Article 54. Rights and Obligations of the Company with respect to its Subsidiaries....45
Article 55. Related-party Transactions between the Company and its Subsidiaries....45
XIX. TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION....45
Article 56. Termination of Operations....45
Article 57. Deadlock among Members of the Board of Directors and Shareholders....46
Article 58. Extension of the Term of Operation....46
Article 59. Liquidation....46
XX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION....47
Article 60. Internal Dispute Resolution....47
XXI.AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE CHARTER....47
Article 61. Amendment and Supplementation of the Company Charter....47
XXII.EFFECTIVE DATE....47
Article 62. Effective Date....47

I. DEFINITIONS OF TERMS USED IN THE CHARTER

Article 1. Interpretation of Terms

1. In this Charter, the following terms shall have the meanings set forth below:
   a. Company" means SEAREFICO Joint Stock Company as stipulated in this Charter;
   b. "Charter Capital" means the total par value of shares sold or registered for subscription upon establishment of the enterprise and as stipulated in Article 6 of this Charter;
   c. "Law on Enterprises" means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on June 17, 2020, and any amendments, supplements or replacements thereof from time to time;
   d. "Law on Securities" means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly on November 26, 2019, and any amendments, supplements or replacements thereof from time to time;
   e. "Shareholder" means any individual or organization owning at least one (01) share of the Company;
   f. "Major Shareholder" means a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities;
   g. "Subsidiary" means a company in which the Company is the parent company in accordance with Clause 1, Article 195 of the Law on Enterprises;
   h. "Associate Company" means a company in which the Company directly or indirectly holds from twenty percent (20%) to less than fifty percent (50%) of the charter capital;
   i. "Branch" means a dependent unit of the Company which performs all or part of the functions of the Company, including representation by authorization. The business lines of a Branch must be consistent with those of the Company;
   j. "Representative Office" means a dependent unit of the Company which represents the Company's interests under authorization and protects such interests;
   k. "Establishment Date" means the date on which the Company is first granted the Enterprise Registration Certificate;
   l. "Executive Officers" mean the General Director, Deputy General Directors, Director of Business Development, Chief Financial Officer, Investment Director, Human Resources Director, Chief Accountant, and other positions as decided by the Board of Directors from time to time;
   m. "Capital Representative" means a person appointed and authorized in writing by the Board of Directors to represent part or all of the Company's shares or capital contribution in other companies and to exercise the Company's rights and obligations therein;
   n. "Company Managers" mean the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the General Director, and other individuals holding managerial positions as approved by the Board of Directors from time to time;
   o. "Internal Persons" mean individuals as defined in Clause 45, Article 4 of the Law on Securities;
   p. "Related Persons" mean individuals or organizations as stipulated in Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises and Clause 46, Article 4 of the Law on Securities;
   q. "Corporate Governance Regulations" mean the internal corporate governance regulations developed by the Board of Directors and approved by the General Meeting

of Shareholders, governing corporate governance and management matters in compliance with applicable laws and this Charter from time to time;

r. "SRF Group" is an abbreviation of Searefico Group, comprising the Company, its subsidiaries, and its associate companies;

s. "Duration of Operation" means the operating period of the Company as stipulated in Article 2 of this Charter and any extension period (if any) approved by the General Meeting of Shareholders by resolution;

t. "Vietnam" means the Socialist Republic of Vietnam.

2. In this Charter, references to any provisions or documents shall include any amendments, supplements or replacements thereof.

3. Headings (chapters and articles of this Charter) are used for convenience only and shall not affect the interpretation of this Charter.

4. Words or terms defined in the Law on Enterprises (to the extent not inconsistent with the subject or context) shall have the same meanings when used in this Charter.

II. NAME, LEGAL FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, DURATION OF OPERATION AND LEGAL REPRESENTATIVES OF THE COMPANY

Article 2. Name, Legal Form, Head Office, Branches, Representative Offices and Duration of Operation of the Company

5. Name of the Company

- Vietnamese name : **SEAREFICO JOINT STOCK COMPANY**
- English name : **SEAREFICO CORPORATION**
- Tên viết tắt / Abbreviated name : **SEAREFICO CORP**

6. The Company is a joint stock company with legal entity status in accordance with the prevailing laws of the Socialist Republic of Vietnam.

7. Registered head office of the Company:

- Address : 253 Hoang Van Thu Street, Tan Son Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
- Telephone : +84 28 3822 7260
- Fax : +84 28 3822 6001
- Mail : info@searefico.com
- Website : http://www.searefico.com
- Logo :

8. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép. / The Company may establish branches and representative offices in business locations to carry out its operational objectives in accordance with resolutions of the Board of Directors and within the scope permitted by law.

9. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 56 của Điều lệ này, hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 58 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ Ngày thành lập và là năm mươi (50) năm. / Unless terminated prior to expiry in accordance with Clause 2, Article 56 of this Charter, or extended pursuant to Article 58 of this Charter, the duration of operation of the Company shall commence from the Establishment Date and shall be fifty (50) years.

Article 3. Legal Representatives of the Company

10. The Company shall have two (02) legal representatives, namely the Chairman of the Board of Directors and the General Director.

    A legal representative may authorize another person to perform his/her rights and obligations and shall notify the Board of Directors in accordance with the internal regulations of the Company.

11. A legal representative of the Company is an individual who represents the Company in exercising rights and performing obligations arising from transactions of the Company, and represents the Company as requester in civil matters, plaintiff, defendant, or person with related rights and obligations before arbitration bodies and courts.

    Legal representatives shall have other rights and obligations as prescribed by law, resolutions of the Board of Directors, and internal rules and regulations of the Company.

12. The Company shall ensure that at all times there is at least one (01) legal representative residing in Vietnam. In the event that the Company has only one (01) legal representative residing in Vietnam, such person, when leaving Vietnam, must authorize in writing another person to exercise the rights and perform the duties of the legal representative of the Company.

13. Where the authorization period referred to in Clause 3 of this Article expires while the legal representative has not returned to Vietnam and no other authorization has been granted, the authorized person shall continue to exercise the rights and perform the obligations of the legal representative within the scope of authorization until the legal representative returns to work at the Company or until the Board of Directors appoints another legal representative.

    In the event that the Company has only one (01) legal representative and such person is absent from Vietnam for more than thirty (30) days without authorizing another person to perform the rights and duties of the legal representative, or in cases of death, missing status, criminal prosecution, detention, imprisonment, compulsory administrative measures at rehabilitation or compulsory education establishments, limitation or loss of civil act capacity, difficulties in cognition or behavior control, or being prohibited by a court from holding positions, practicing professions, or performing certain jobs, the Board of Directors shall appoint another person as the legal representative of the Company.

III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY

Article 4. Objectives of the Company

14. The business lines of the Company include:

No.	Business line	Code
1	Installation of other building systems, including: elevators, escalators, automatic doors of all kinds; lighting systems;	4329 (Main)

	dust extraction systems; sound systems; industrial refrigeration works; electrical construction works up to 35kV; heating systems; air conditioning and ventilation systems (HVAC); mechanical systems; CCTV surveillance systems; anti-theft/security systems; cable television systems; satellite television (parabolic dish) systems; automatic fire alarm systems; telephone systems; communication devices and two-way radios; private branch exchange (PBX) systems; data transmission systems; building management systems (BMS); grounding and lightning protection systems; fire prevention and firefighting systems; gas, oil and compressed air supply systems; generator systems; medical gas systems; and water treatment systems.	
2	Repair and Maintenance of Computers, Information and Communication Equipment (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9510
3	Construction of Residential Buildings Details: Construction of high-rise residential buildings (CPC 512)	4101
4	Construction of non-residential buildings Details: Construction of high-rise buildings (CPC 512)	4102
5	Repair and maintenance of machinery and equipment (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	3312
6	Repair and maintenance of transport equipment (excluding cars, motorcycles, motorbikes and other motor vehicles) (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office).	3315
7	Repair and maintenance of motor vehicles and other motorized vehicles (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9531
8	Repair and maintenance of motorcycles and motorbikes (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9532
9	Other security and safety services	8019

10	Real estate business and trading of land use rights owned, used, or leased by the enterprise Details: Leasing houses and construction works for subleasing; for land leased by the State, investing in the construction of residential houses for lease; investing in the construction of non-residential houses and construction works for sale, lease, or lease-purchase; acquiring the whole or part of real estate projects from investors to construct houses and construction works for sale, lease, or lease-purchase; for land allocated by the State, investing in the construction of residential houses for sale, lease, or lease-purchase; for land leased in industrial zones, industrial clusters, export processing zones, high-tech parks, and economic zones, investing in the construction of houses and construction works for business purposes in accordance with the approved land-use purposes.	6810
11	Architectural activities and related technical consultancy Details: Investment project preparation services and investment management services	7110
12	Installation of industrial machinery and equipment (excluding installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage, ice machines, air conditioners, water chillers) using R22 refrigerant in the seafood processing sector, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office).	3320
13	Specialized design activities Details: Interior and exterior decoration of construction works; consultancy and survey services for the design of industrial refrigeration works, air conditioning systems, electrical systems, fire prevention and firefighting systems, elevators, water supply and drainage systems, and mechanical systems for industrial and civil works; construction and interior and exterior decoration of civil and industrial works domestically and abroad.	7410
14	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng Site preparation Details: Land leveling and ground filling	4312
15	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất tấm panel, tấm cách nhiệt, vật liệu cách nhiệt (không hoạt động tại trụ sở).	2220

	Manufacture of plastic products Details: Manufacture of panels, insulation panels, and thermal insulation materials (not conducted at the head office).	
16	Other professional, scientific and technological activities not elsewhere classified Details: Consultancy services for the installation of industrial refrigeration works; electrical construction works up to 35kV; heating systems; air conditioning and ventilation systems (HVAC); mechanical systems; CCTV surveillance systems; anti-theft/security systems; cable television systems; satellite television (parabolic dish) systems; automatic fire alarm systems; telephone systems; communication devices and two-way radios; private branch exchange (PBX) systems; data transmission systems; building management systems (BMS); grounding and lightning protection systems; fire prevention and firefighting systems; gas, oil and compressed air supply systems; generator systems; medical gas systems; water treatment systems; and industrial machinery and equipment.	7499
17	Manufacture of other special-purpose machinery Details: Manufacture of machinery, equipment, and electromechanical refrigeration materials (not manufactured at the head office).	2829
18	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) Wholesale of other machinery, equipment and spare parts (excluding the exercise of export, import and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import and distribution rights in accordance with the law).	4659
19	(trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) Installation of water supply and drainage systems, heating systems and air-conditioning systems	4322

	(excluding installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage, ice machines, air conditioners, water chillers) using R22 refrigerant in the seafood processing sector, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office).	
20	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) Wholesale of electronic and telecommunications equipment and components (excluding the exercise of export, import and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import and distribution rights in accordance with the law).	4652
21	Wholesale of other construction materials and installation equipment	4673
22	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Construction of other civil engineering works	4299
23	Xây dựng công trình đường sắt Construction of railway works	4211
24	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) Wholesale of other household goods (excluding the exercise of export, import and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import and distribution rights in accordance with the law).	4649
25	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kĩ thuật dân dụng (CPC 513) Construction of road works	4212

	Details: Construction of civil engineering works (CPC 513)	
26	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kĩ thuật dân dụng (CPC 513) Construction of other public utility works Details: Construction of civil engineering works (CPC 513)	4229
27	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật) Other specialized wholesale not elsewhere classified (excluding the exercise of export, import and distribution rights for goods on the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export, import and distribution rights in accordance with the law).	4679
28	Repair and maintenance of household audio and visual electronic equipment (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9521
29	Installation of electrical systems (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	4321
30	Business management consultancy and other management consultancy activities (excluding financial, accounting and legal consultancy)	7020
31	Other financial service support activities not elsewhere classified Details: Investment consultancy activities (excluding financial, accounting and legal consultancy)	6619
32	Hoạt động của trụ sở văn phòng Activities of head offices	7010
33	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng Administrative and office support activities	8210
34	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920

	Chi tiết: Dịch vụ thuế (CPC 863) Accounting, auditing and tax consultancy activities Details: Tax services (CPC 863)	
35	Activities of employment placement agencies Details: Activities of labour consultancy, job placement and labour brokerage agencies (excluding activities of employment service centers; excluding recruitment, selection, supply and export of labour for overseas employment).	7810
36	Temporary employment agency activities Details: Domestic temporary labour supply services.	7821
37	Other human resources provision activities Details: Other domestic human resource supply services.	7822
38	Development of electronic games, video game software and electronic game software tools	6211
39	Other computer programming	6219
40	Computer consultancy and computer infrastructure management	6220
41	Other computer and information technology service activities	6290
42	Information technology infrastructure, data processing, hosting and related activities	6310
43	Web search portal activities and other information services	6390
44	Trade promotion and introduction services	8230
45	Rental of non-financial intangible assets Details: Franchise services (CPC 8929)	7740
46	Warehousing and storage of goods Details: Services of bonded warehouses, tax-protected warehouses, consolidation points for less-than-container shipments (CFS) for export goods, cold storage, general warehouses, inland clearance depots (IDC), and storage of transshipment import-export goods.	5210
47	Support activities for water transport	5222
48	Cargo handling (Excluding cargo handling at airports)	5224

49	Support activities for road transport	5225
50	Other transport support activities Details: Logistics services; customs brokerage services	5229
51	Packing services Details: Packing services and marking/labeling of goods for domestic and foreign manufacturers on commission (excluding packing of pesticides)	8292

In case of necessity, the Board of Directors shall propose to the General Meeting of Shareholders for decision on the narrowing or expansion of the Company's business lines in accordance with the provisions of this Charter and relevant laws.

15. The objectives of the Company are to operate in business lines consistent with its Enterprise Registration Certificate and applicable laws, with the aim of maximizing profits, developing production and business activities, providing optimal benefits to shareholders, contributing to the State budget through taxes arising from production and business activities, and concurrently creating employment and generating income for employees.

Article 5. Scope of Business and Operations of the Company

1. The Company is permitted to conduct all business activities as stipulated in this Charter and as registered in accordance with applicable laws.
2. The Company may conduct business activities in other industries and trades not prohibited by law, subject to approval by the General Meeting of Shareholders.

IV. CHARTER CAPITAL AND SHARES

Article 6. Charter Capital and Shares

1. The charter capital of the Company is VND 355,667,800,000 (In words: Three hundred fifty-five billion six hundred sixty-seven million eight hundred thousand Vietnamese Dong).

   The par value of each share is VND 10,000 (ten thousand Vietnamese Dong) per share. The total number of shares of the Company shall be equal to the charter capital divided by the par value per share.

   The Company may change its charter capital upon approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with applicable laws.

2. As of the date of adoption of this Charter, all shares of the Company are ordinary shares, including any shares held by the State.

   The rights and obligations of shareholders holding each class of shares are stipulated in Articles 12 and 13 of this Charter.

3. The Company may issue other classes of preference shares upon approval by the General Meeting of Shareholders and in compliance with applicable laws.
4. Ordinary shares may be used as underlying assets for the issuance of non-voting depository receipts, which shall be referred to as underlying ordinary shares. Matters relating to underlying ordinary shares shall be implemented in accordance with applicable laws.

5. Ordinary shares shall be offered on a priority basis to existing shareholders in proportion to their respective ownership of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

   The Company shall notify shareholders in writing of such share offering, clearly stating the number of shares offered and the subscription period (at least twenty (20) working days or such other period as prescribed by law) to enable shareholders to register for subscription. Such notice shall be accompanied by a share subscription form issued by the Company. Shareholders shall have the right to transfer their pre-emptive subscription rights to other persons.
   Any shares not subscribed by shareholders or transferees of pre-emptive rights shall be decided upon by the Board of Directors.

   The Board of Directors shall have the right to sell the remaining shares to shareholders of the Company or other persons in a reasonable manner, provided that the terms and conditions are not more favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders or such shares are sold through the Stock Exchange by auction.

6. The Company shall have the right to repurchase not more than thirty percent (30%) of the total number of ordinary shares sold by the Company, and a part or the whole of dividend preference shares sold, in accordance with the methods prescribed in this Charter and applicable laws.

   Treasury shares and the repurchase of shares by the Company shall be conducted in accordance with applicable laws.

7. The Company may issue other types of securities upon approval by the General Meeting of Shareholders and in compliance with applicable laws.

Article 7. Share Certificates

1. Shareholders of the Company shall be issued share certificates corresponding to the number and class of shares they own.

2. A share certificate is a certificate issued by the Company, a book-entry record, or electronic data confirming ownership of one or more shares of the Company.
   A share certificate shall contain all particulars as prescribed in Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.

3. In the event that a share certificate is lost, destroyed, or damaged, the owner of such share certificate may request the issuance of a new share certificate, provided that evidence of share ownership is submitted, together with information relating to the lost, destroyed, or damaged share certificate, and a commitment to bear responsibility for any disputes arising from the re-issuance of the share certificate, and payment of all related costs to the Company.

Article 8. Other Securities Certificates

Bond certificates or other securities certificates of the Company (excluding offering documents, temporary certificates, and similar documents) shall be issued bearing the signature of the legal representative and the seal of the Company, unless otherwise stipulated in the terms and conditions of issuance.

Article 9. Transfer of Shares

1. All shares are freely transferable unless otherwise provided in this Charter or by law. Shares listed or registered for trading on a Stock Exchange shall be transferred in accordance with the provisions of securities laws and stock market regulations.

2. Shares that have not been fully paid are not transferable and do not confer rights such as the right to receive dividends, the right to receive newly issued shares from capital increase from equity, the right to subscribe for newly offered shares, and other rights under applicable law.

Article 10. Employee Stock Option Plan (ESOP)

1. The Company shall issue shares under the ESOP according to the plan approved by the GMS, provided that the total shares issued under the plan every twelve (12) months shall not exceed five percent (05%) of the Company's outstanding shares. The plan approved by the GMS must include details regarding eligible participants, the number of shares to be issued, criteria for employees to participate, the issuance price or principles for determining the price, and authorization for the Board of Directors to determine the issuance price.
2. The General Meeting of Shareholders or its authorization for the BOD shall approve the list of employees participating in the plan, the number of shares distributed to each participant, the implementation timeline, implementation procedures, and conditions for the recovery and transfer of this type of stock.
3. The Company must comply with all statutory conditions when issuing shares under the employee stock option program.
4. Issued shares shall be restricted from transfer for at least one (01) year from the completion date of the issuance, or another term as decided by the Board of Directors in compliance with legal regulations, except in cases where shares are repurchased under the Company's ESOP regulations. In case an employee terminates their labor contract before the end of the transfer restriction period, the handling of distributed shares shall follow the plan's regulations and the Board of Directors 's decision.
5. Shares under transfer restriction that are repurchased by the Company according to ESOP regulations shall no longer be restricted from transfer; the Company is permitted to sell the repurchased shares in accordance with current legal regulations.

V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE, AND CONTROL

Article 11. Organizational Structure, Governance, and Control

The Company’s organizational structure for governance, management, and control comprises:

1. General Meeting of Shareholders;
2. Board of Directors, with an Audit Committee under the Board of Directors; and
3. Chief Executive Officer (CEO).

VI. SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 12. Rights of Shareholders

1. A shareholder is an individual or organization that owns at least one (01) share of the Company and shall have rights and obligations corresponding to the number and type of shares they hold. A shareholder shall only be liable for the Company's debts and other property obligations within the scope of the capital contributed to the Company.
2. Common shareholders shall have the following rights:
    a. To attend and speak at meetings of the General Meeting of Shareholders and to exercise voting rights directly at such meetings or through an authorized representative or other forms as prescribed in Clause 2, Article 13 of this Charter;

b. To receive dividends at a rate determined by the General Meeting of Shareholders corresponding to the proportion of shares they hold in the Company at the time the list of shareholders entitled to dividends is established;

c. To freely transfer fully-paid shares in accordance with the provisions of this Charter and the prevailing law, except in cases specified in Articles 9.1 and 10 of this Charter;

d. To have the priority to purchase newly issued shares in proportion to the common shares they hold at the time the Company issues new shares, and to have the right to transfer such preemptive rights to others in the event the Company issues additional common shares;

e. To inspect, consult, and extract information regarding the names and contact addresses in the list of shareholders entitled to vote, and to request corrections of inaccurate shareholder information;

f. To inspect, consult, extract, or photocopy the Company's Charter, minutes of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the General Meeting of Shareholders;

g. In the event of the Company's dissolution or bankruptcy, to receive a portion of the remaining assets corresponding to their shareholding proportion in the Company after the Company has paid its debts (including obligations to the State, taxes, and fees) and paid other shareholders holding different types of shares in accordance with the law;

h. To request the Company to buy back their shares in cases prescribed in Article 132 of the Law on Enterprises;

i. To be treated equally. Each share of the same type shall entitle its holder to equal rights, obligations, and benefits. In the case the Company issues preferred shares, the rights and obligations attached to such preferred shares must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to the shareholders;

j. To have full access to periodic information and any extraordinary information disclosed by the Company in accordance with the law;

k. To request the Court to suspend the implementation of, or annul, resolutions or decisions of the Board of Directors that are passed in violation of the law, the resolutions of the General Meeting of Shareholders, this Charter, and cause damage to the Company; and

l. Other rights as provided by law and this Charter.

3. Shareholders or a group of shareholders holding at least eight percent (8%) of the total common shares shall have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the provisions of Article 26 of this Charter.

4. Shareholders or a group of shareholders holding at least five percent (5%) of the total common shares shall have the following rights:

a. To request the Board of Directors to convene a General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 3, Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises;

b. To inspect, consult, and extract minutes, resolutions, and decisions of the Board of Directors, interim and annual financial statements, contracts, transactions requiring Board approval, and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets or business secrets;

c. To propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 2, Article 142 of the Law on Enterprises and Clause 4, Article 18 of this Charter; and

d. Other rights as prescribed by law and this Charter.

5. Shareholders or a group of shareholders holding at least one percent (1%) of the total common shares shall have the right to, on their own or on behalf of the Company, initiate lawsuits for personal liability or joint liability of members of the Board of Directors and the General Director to recover benefits or claim compensation for the Company or others in accordance with Article 166 of the Law on Enterprises.

Article 13. Obligations of Shareholders

Shareholders shall have the following obligations:

1. To comply with the Company's Charter and internal management regulations; to implement the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
2. To attend the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights through the following forms:
   a. Attend and vote directly at the meeting;
   b. Authorize another individual or organization to attend and vote at the meeting;
   c. Attend and vote via online conference, electronic voting, or other electronic forms;
   d. Submit voting ballots to the meeting via mail, fax, or email.
3. To pay in full and on time for the shares they have committed to purchase.
4. To provide accurate contact information when registering to purchase shares.
5. To fulfill other obligations as prescribed by the prevailing law.
6. To be personally liable when acting on behalf of the Company in any of the following acts:
   a. Violating the law;
   b. Conducting business or other transactions for personal benefit or for the benefit of other organizations or individuals;
   c. Paying debts before maturity when the Company faces potential financial risks.
7. To maintain confidentiality of information provided by the Company under the Charter and law; to use such information only to exercise and protect their legal rights and interests; strictly prohibited from disseminating, copying, or sending information provided by the Company to other organizations or individuals.
8. Not to withdraw contributed capital in the form of common shares from the Company in any form, except in cases where the Company or others repurchase the shares. In the event a shareholder withdraws part or all of their contributed shares in violation of this Clause, the shareholder and any related parties in the Company shall be jointly liable for the Company's debts and other financial obligations up to the value of the withdrawn shares and for any resulting damages.

Article 14. General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders is the highest authority of the Company. The annual General Meeting of Shareholders shall be held once a year. In addition to the annual meeting, extraordinary General Meetings may be convened. The venue of the General Meeting of Shareholders must be within the territory of Vietnam. In cases where the meeting is held simultaneously at multiple locations, the meeting venue shall be determined as the location attended by the chairperson. The annual General Meeting of Shareholders must be held within four (04) months from the end of the financial year. If necessary, the

Board of Directors may decide to extend the meeting, but no longer than six (06) months from the end of the financial year.

2. The Board of Directors shall convene the annual General Meeting of Shareholders and select an appropriate venue. The annual General Meeting of Shareholders shall decide on matters prescribed by law and the Company's Charter, particularly the approval of annual financial statements and the business plan for the following financial year. In the event the Company's audited financial statements contain significant exceptions, contradictory opinions, or a refusal opinion, the Company must invite the representative of the approved auditing organization to attend the annual General Meeting to explain the relevant contents, and such representative shall be obliged to attend. Members of the Board of Directors must attend the annual General Meeting to answer shareholders' questions; in cases of force majeure, a Board member who cannot attend must report in writing to the Board.
3. The Board of Directors must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:
   a. The Board of Directors deems it necessary in the interest of the Company;
   b. The remaining members of the Board of Directors or independent Board members are fewer than the minimum number prescribed by law;
   c. Shareholders or a group of shareholders as stipulated in Clause 4, Article 12 of this Charter request a General Meeting of Shareholders. The request must be in writing, contain full content, comply with the form prescribed in Clause 4, Article 115 of the Law on Enterprises, and include the signatures of the relevant shareholders or multiple copies of the request signed by all relevant shareholders;
   d. Other cases as prescribed by law and this Charter.
4. Convening an extraordinary General Meeting of Shareholders:

   The Board of Directors must convene the extraordinary General Meeting of Shareholders within thirty (30) days from the date when the remaining Board members or independent Board members fall below the minimum number as prescribed in Point c, Clause 3, Article 14, or upon receiving the request stipulated in Point d, Clause 3, Article 14.

   If the Board of Directors fails to convene the meeting as prescribed, the shareholders or group of shareholders stipulated in Clause 4, Article 12 may, on behalf of the Company, convene the General Meeting, conduct the meeting, and adopt resolutions in accordance with the Law on Enterprises and this Charter. All expenses for convening and conducting the General Meeting shall be reimbursed by the Company, excluding expenses incurred by shareholders to attend the meeting, including travel and accommodation costs.

Article 15. Rights and Duties of the General Meeting of Shareholders

16. The annual General Meeting of Shareholders shall have the right to discuss and approve the following matters:
   a. Annual financial statements audited by the auditor;
   b. Reports of the Board of Directors on governance and the performance of the Board of Directors and each member thereof;
   c. Dividend rate per share for each type of share; and
   d. The Company's annual business plan.
17. The General Meeting of Shareholders shall approve decisions on the following matters:
   a. The Company's annual business plan;

b. Amendments and supplements to the Company's Charter;

c. The type and number of newly issued shares for each type of share;

d. Repurchase of more than ten percent (10%) of the total issued shares of each type;

e. Annual dividend rate for each type of share in accordance with the Law on Enterprises and the rights attached to such type of share. This dividend rate shall not exceed the rate proposed by the Board of Directors after consulting shareholders at the General Meeting of Shareholders;

f. Investment in or disposal of assets with a value of thirty-five percent (35%) or more of the total assets as recorded in the Company's most recent financial statements;

g. Signing contracts or transactions with parties specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises with a value equal to or greater than thirty-five percent (35%) of the total assets as recorded in the most recent financial statements;

h. Approving transactions as prescribed in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government providing detailed guidance for the implementation of certain provisions of the Law on Securities and Clause 84, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;

i. Granting loans or guarantees to members of the Board of Directors, the General Director, other corporate officers who are not shareholders, and related individuals or organizations;

j. Approving internal regulations on corporate governance and regulations on the operation of the Board of Directors;

k. Approving the annual financial statements;

l. Splitting, dividing, merging, consolidating, or converting the Company;

m. Reorganizing or dissolving (liquidating) the Company and appointing the liquidator;

n. Determining the number of members of the Board of Directors;

o. Electing, dismissing, removing, and replacing members of the Board of Directors;

p. Reviewing and handling violations of the Board of Directors causing damage to the Company and shareholders;

q. Approving the budget or total remuneration, bonuses, and other benefits of the Board of Directors;

r. Approving the list of approved audit firms; appointing approved audit firms to conduct audits of the Company, and dismissing approved auditors when deemed necessary;

s. Other matters as prescribed by law and this Charter.

18. Shareholders shall not participate in voting in the following cases:

a. Approval of contracts specified in Clause 2 of this Article when the shareholder or their related party is a party to such contracts;

b. The repurchase of shares of that shareholder or related parties, except in cases where the repurchase is proportionally applied to all shareholders or conducted through transactions on a stock exchange or a public tender as prescribed by law.

19. All resolutions and matters included in the agenda must be discussed and voted on at the General Meeting of Shareholders.
20. The General Meeting of Shareholders shall have the right to authorize/delegate the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors to exercise one or more of its rights and/or duties. Such authorization/delegation must be made by resolution and specify the content of the authorization clearly and specifically.

Article 16. Proxy Representation

1. Shareholders may attend meetings directly or authorize in writing one or more individuals or organizations to attend the meeting or attend through one of the forms prescribed in Clause 2, Article 13 of this Charter. If more than one proxy is appointed, the number of shares and votes represented by each proxy must be clearly specified.
2. The authorization for a proxy to attend the General Meeting of Shareholders must be in writing, using the Company's form, and bear signatures as follows:
   a. If the shareholder is an individual, the proxy form must be signed by the shareholder and the individual or legal representative of the authorized organization attending the meeting;
   b. If the shareholder is an organization, the proxy form must be signed by the authorized representative, the legal representative of the shareholder organization, and the individual or legal representative of the authorized organization attending the meeting;
   c. In other cases, the proxy form must be signed by the legal representative of the shareholder and the authorized attendee.

   The proxy must submit the written authorization when registering to attend the meeting before entering the meeting room.
3. In the case of re-delegation, the attendee must additionally present the original shareholder's authorization if the proxy represents an organization and has not been previously registered with the Company.
4. Except as prescribed in Clause 3 of this Article, the voting ballot of the authorized proxy within the scope of authorization shall remain valid in the following cases:
   a. The shareholder has passed away, been restricted in civil capacity, or lost civil capacity;
   b. The shareholder has revoked the authorization; or
   c. The shareholder has revoked the authority of the authorized person.

   This provision shall not apply if the Company receives notice of any of the above events before the opening of the General Meeting or before the reconvening of the meeting.

Article 17. Changes to Rights

1. Any change or cancellation of special rights attached to a type of preferred share shall take effect when approved by shareholders holding at least sixty-five percent (65%) of common shares present at the meeting. A resolution of the General Meeting that adversely affects the rights and obligations of holders of a type of preferred shares shall only be adopted if approved by shareholders holding at least seventy-five percent (75%) of the total issued preferred shares of that type present at the meeting, or seventy-five percent (75%) if adopted in writing.

   A meeting of holders of a type of preferred shares to approve such changes shall be valid only if at least two (02) shareholders (or their proxies) holding at least one-third (1/3) of the par value of issued shares of that type are present. If the quorum is not met, the meeting shall be reconvened within thirty (30) days, and shareholders of that type present directly

or through proxies shall be considered a sufficient quorum. At such meetings, holders may request a secret ballot. Each share of the same type shall carry equal voting rights.

2. The procedures for such separate meetings shall follow the same rules as in Articles 19, 20, and 21 of this Charter.

3. Unless otherwise specified in the terms of issuance, special rights attached to preferred shares regarding profit or asset distribution shall not be changed when the Company issues additional shares of the same type.

Article 18. Convening, Agenda, and Notice of the General Meeting of Shareholders

1. The Board of Directors shall convene the General Meeting of Shareholders, or a meeting of the General Meeting of Shareholders shall be convened in cases prescribed in Clause 4, Article 14 of this Charter.

2. The person convening the General Meeting of Shareholders shall perform the following tasks:

   a. Prepare the list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting shall be prepared no earlier than ten (10) days before the date of sending the meeting notice. The Company must announce the preparation of this list at least twenty (20) days before the record date;

   b. Prepare the agenda and content of the meeting;

   c. Prepare meeting documents;

   d. Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the proposed agenda;

   e. Determine the time and venue of the meeting;

   f. Notify and send meeting notices to all shareholders entitled to attend; and

   g. Perform other tasks serving the meeting.

3. The notice of the General Meeting of Shareholders shall be sent to all entitled shareholders by a reliable method and simultaneously published on the Company's website and on the website of the State Securities Commission and the Stock Exchange where the Company's shares are listed or registered for trading. The meeting notice must be sent to all shareholders on the list of entitled shareholders no later than twenty-one (21) days before the meeting date. The agenda and related documents for matters to be voted on shall be sent to shareholders or posted on the Company's website. If the documents are not attached to the notice, the notice must provide a link to access all meeting documents, including:

   a. The agenda and meeting documents;

   b. List and details of candidates in case of Board of Directors elections;

   c. Voting ballots, election ballots (if any); and

   d. Draft resolutions for each agenda item.

4. A shareholder or a group of shareholders as prescribed in Clause 4, Article 12 of this Charter has the right to propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least three (03) working days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders. The proposal must include the full name of the shareholder, contact address, nationality, Citizen Identity Card number, personal identification number, Passport or other lawful personal identification for an individual shareholder; name, enterprise registration number or legal document number, and head office address for an institutional shareholder; the number and

class of shares held by such shareholder, and the matters proposed to be included in the meeting agenda.

5. The convener of the General Meeting of Shareholders has the right to refuse a proposal referred to in Clause 4, Article 18 of these Charter, and must respond in writing stating the reason no later than two (02) working days before the opening date of the General Meeting of Shareholders, if it falls under any of the following cases:

   a. The proposal is submitted after the deadline, or is incomplete, or does not contain the proper content;

   b. At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 5% of the ordinary shares in accordance with Clause 4, Article 12 of this Charter;

   c. The proposed matter is not within the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders; or

   d. Other cases as provided by law and this Charter.

6. The convener of the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposals referred to in Clause 4, Article 18 of this Charter in the draft agenda and content of the meeting, except in cases specified in Clause 5 of this Article; such proposals shall be officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 19. Conditions for Holding the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders shall be held when the shareholders present represent more than fifty percent (50%) of the total voting shares.

2. If the required number of shareholders is not present within thirty (30) minutes from the scheduled commencement time of the meeting as stipulated in Clause 1 of this Article, the convener shall cancel the meeting. The General Meeting of Shareholders must then be reconvened within thirty (30) days from the originally scheduled meeting date. The second convened meeting shall be held provided that the shareholders present represent at least thirty-three percent (33%) of the total voting shares.

3. If the second General Meeting fails to take place due to insufficient shareholders as required in Clause 2 of this Article within thirty (30) minutes from the scheduled commencement time, the third General Meeting may be convened within twenty (20) days from the originally scheduled date of the second meeting. In this case, the General Meeting may proceed regardless of the number of shareholders or proxies present and shall be deemed valid and entitled to decide on all matters that the first General Meeting could have approved.

4. At the request of the Chairperson, the General Meeting of Shareholders has the right to amend the meeting agenda sent with the notice of meeting in accordance with Clause 3, Article 18 of this Charter.

Article 20. Procedures for Conducting the General Meeting of Shareholders and Voting

1. Before the commencement of the meeting, the Company must carry out shareholder registration procedures and continue registration until all shareholders entitled to attend have registered.

2. During shareholder registration, the Company shall issue to each shareholder or their authorized representative entitled to vote a voting card/ballot, indicating the registration number, the full name of the shareholder, the full name of the authorized representative, and the number of votes held by that shareholder. When voting at the meeting, ballots in favor of the resolutions shall be collected first, followed by ballots against the resolutions.

The total number of votes for and against each resolution shall then be counted to determine the outcome. The results of the vote count shall be announced by the Chairperson or a person authorized by the Chairperson immediately before the closure of the meeting. The General Meeting shall elect persons responsible for vote counting or supervising the vote counting based on the Chairperson's proposal. The number of members of the vote counting committee shall be decided by the General Meeting based on the Chairperson's proposal.

3. Shareholders or authorized representatives arriving after the meeting has commenced have the right to register immediately and may participate and vote once registered. The Chairperson is not required to pause the meeting to allow late arrivals to register, and the validity of resolutions already voted upon shall not be affected.
4. The Chairman of the Board of Directors shall preside over meetings convened by the Board of Directors or may authorize another Board member to do so. The Chairperson may appoint one or more persons to assist with matters related to the General Meeting. If the Chairman is absent or temporarily unable to perform duties, the remaining Board members shall elect one among themselves as Chairperson by majority vote.

   In other cases, the person who signed the meeting notice shall preside over the General Meeting to elect the Chairperson, and the candidate with the highest votes shall be appointed as Chairperson.
5. The Chairperson shall have the authority to decide on the order, procedures, or any incidents arising outside the meeting agenda.
6. The meeting agenda and content must be approved by the General Meeting during the opening session. The agenda must specify clearly and in detail the timing for each matter in the meeting program.
7. The Chairperson may adjourn the General Meeting in accordance with Clause 8, Article 146 of the Law on Enterprises.
8. In the event the Chairperson unlawfully adjourns or suspends the meeting, the General Meeting shall elect another person from among the attendees to replace the Chairperson and preside over the meeting until its conclusion, and the validity of votes already cast shall not be affected.
9. The Chairperson may carry out activities necessary to manage the General Meeting lawfully, orderly, in accordance with the approved agenda, and reflecting the wishes of the majority of attending shareholders.
10. The convener or the Chairperson has the right to require shareholders or authorized representatives attending the meeting to undergo checks or other lawful and reasonable security measures; to request competent authorities to maintain order; or to remove from the meeting those who do not comply with the Chairperson's authority, deliberately disrupt order, obstruct the normal progress of the meeting, or fail to comply with security check requirements.
11. The convener, after careful consideration, may take appropriate measures to:

    a. Arrange seating at the meeting venue;

    b. Ensure the safety of all persons present at the venue; and

    c. Facilitate the participation (or continued participation) of shareholders.

    The convener has full authority to modify these measures and implement all necessary measures. Such measures may include issuing entry passes or other alternative methods.
12. In cases where the above measures are applied, the convener may:

a. Announce that the meeting is held at the location stated in the notice, with the Chairperson present there ("Main Meeting Venue");

b. Arrange for shareholders or authorized representatives unable to attend at the Main Meeting Venue, or those wishing to participate at another location, to participate in the meeting simultaneously.

Notice of the meeting is not required to specify the detailed arrangements of such measures.

Notice of the meeting is not required to specify the detailed arrangements of such measures.

13. Unless otherwise required, all shareholders are deemed to participate at the Main Meeting Venue.

14. The Company shall hold the General Meeting of Shareholders at least once (1) a year. Annual General Meetings shall not be conducted in the form of obtaining shareholders' opinions in writing.

15. The Company may apply modern technology to hold the General Meeting of Shareholders online, or in a hybrid form combining in-person and online attendance. The Company shall ensure that shareholders can participate and vote through electronic voting or other electronic forms as permitted by law.

Article 21. Adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. Resolutions on the following matters shall be adopted if approved by shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total voting shares of all shareholders present and voting at the meeting:

   a. Types of shares and the total number of shares of each type;

   b. Changes in industries, trades, or business sectors;

   c. Changes in the Company's management organizational structure;

   d. Investment projects or sale of assets with a value equal to or exceeding thirty-five percent (35%) of the total assets of the Company as recorded in the most recent financial statements; or

   e. Reorganization or dissolution of the Company.

2. Other resolutions shall be adopted if approved by shareholders representing more than fifty percent (50%) of the total voting shares of all shareholders present and voting at the meeting, or by more than fifty percent (50%) of the total voting shares approved in a written shareholder opinion, except for cases specified in Clauses 1, 3, and 5 of this Article.

3. The election of members of the Board of Directors shall be conducted using the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes equal to the total number of shares they hold multiplied by the number of Board members to be elected. Shareholders may allocate all or part of their votes to one or more candidates. Successful candidates shall be determined based on the number of votes received, from highest to lowest, until the number of Board members specified in the Company's Charter is filled. In the event that two (2) or more candidates receive the same number of votes for the final Board member position, a re-election shall be conducted among the candidates with equal votes, or selection shall be made according to the criteria specified in the election regulations.

4. Resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted with one hundred percent (100%) of the total voting shares shall be valid and effective even if the procedures for

convening the meeting or adopting the resolution violate the provisions of the Law on Enterprises or the Company's Charter.

5. Resolutions of the General Meeting of Shareholders that adversely affect the rights and obligations of holders of preferred shares shall only be adopted if approved by holders of the same type of preferred shares present at the meeting representing at least seventy-five percent (75%) of the total preferred shares of that type, or by holders of the same type of preferred shares representing at least seventy-five percent (75%) of the total preferred shares of that type in the case of adoption by written shareholder opinion.

Article 22. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders' Written Opinions to Approve Decisions of the General Meeting of Shareholders

The authority and procedures for obtaining shareholders' written opinions to approve decisions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented as follows:

1. The Board of Directors has the right to obtain shareholders' written opinions to approve General Meeting of Shareholders' decisions on the following matters:
   a. Amendments or supplements to the Company's Charter;
   b. The Company's development orientation and development strategy;
   c. Types of shares and total number of shares of each type;
   d. Dismissal, removal, additional election, or replacement of members of the Board of Directors;
   e. Investment transactions or sale of assets with a value equal to or greater than thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the Company's most recent financial statements;
   f. Changes in industries, trades, or business sectors; or
   g. Other matters deemed necessary in the interest of the Company.
2. The Board of Directors shall prepare the written opinion form, the draft resolution of the General Meeting of Shareholders, and explanatory documents for the draft resolution. The Board of Directors must ensure that these documents are sent or made available to shareholders within a reasonable time for consideration and voting, and in any case, at least ten (10) days prior to the deadline for receipt of the completed opinion forms. The requirements and method of sending the opinion forms and accompanying documents shall comply with Clause 3, Article 18 of this Charter.
3. Each opinion form must include the following key information:
   a. Name, address of the head office, and business registration number of the Company;
   b. Purpose of obtaining shareholders' opinions;
   c. Full name, contact address, nationality, citizen identification number, personal ID, passport, or other legal personal identification of the individual shareholder; for corporate shareholders: name, business registration number or legal document number, head office address, and for the authorized representative of the corporate shareholder: full name, contact address, nationality, identification number or other legal personal identification; number of shares of each type and total voting shares of the shareholder;
   d. Matters requiring shareholder approval, including the proposed resolution;
   e. Voting options, including approval, disapproval, or abstention for each matter;
   f. Deadline for submission of completed opinion forms to the Company; and

g. Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors.

4. Completed opinion forms must bear the signature of the individual shareholder, or the legal representative of the corporate shareholder, or an authorized representative of the corporate shareholder.

5. Opinion forms may be submitted to the Company via:

   a. Mail: the opinion form must be sealed in an envelope and must not be opened prior to vote counting; or

   b. Fax or email: forms submitted via fax or email must be kept confidential until vote counting.

   Opinion forms received after the deadline, or opened prematurely in the case of mailed forms, or disclosed prior to vote counting in the case of fax or email forms, are invalid. Opinion forms not submitted shall be considered as abstentions.

6. The Board of Directors shall organize vote counting and prepare a vote-counting record under the observation and supervision of shareholders who do not hold management positions in the Company. The vote-counting record must include the following key information:

   a. Name, address of the head office, and business registration number of the Company;

   b. Purpose and matters requiring shareholder approval for the decision or resolution;

   c. Number of shareholders and total voting shares participating, distinguishing between valid and invalid votes, and method of submission of the votes, with an appendix listing participating shareholders;

   d. Total number of votes in favor, against, or abstaining for each matter;

   e. Matters approved and the corresponding approval rate; and

   f. Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors, vote counters, and vote supervisors.

   Members of the Board, vote counters, and vote supervisors shall be jointly responsible for the accuracy and honesty of the vote-counting record and shall be jointly liable for any losses arising from decisions adopted due to inaccurate or dishonest vote counting.

7. The vote-counting record and the resolution must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the date of vote counting. If the Company has a website, posting the vote-counting record on the website within twenty-four (24) hours from the conclusion of vote counting shall be considered sufficient.

8. Completed opinion forms, vote-counting records, the full text of the approved resolution, and related documents accompanying the opinion forms must be retained at the Company's head office.

9. Resolutions adopted via shareholders' written opinions pursuant to this Article shall have the same validity and effect as resolutions adopted at the General Meeting of Shareholders under Article 21 of this Charter.

Article 23. Minutes of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may also be audio-recorded or stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may additionally be prepared in a foreign language. The minutes shall include the following key contents:

   a. Name, address of the head office, and business registration number of the Company;

b. Time and place of the General Meeting of Shareholders;

c. Meeting agenda and contents;

d. Full names of the chairman and secretary;

e. Summary of the meeting proceedings and statements made by shareholders on each agenda item;

f. Number of shareholders and total voting shares of attending shareholders, including an appendix listing registered shareholders and representatives with the corresponding number of shares and votes;

g. Total votes on each agenda item, clearly specifying the voting method, total valid and invalid votes, votes in favor, votes against, and abstentions, together with the corresponding percentage of total voting shares of attending shareholders;

h. Matters approved and the corresponding approval rate; and

i. Full names and signatures of the chairman and secretary.

In the event that the chairman or secretary refuses to sign the minutes, the minutes shall still be valid if signed by all other attending members of the Board of Directors and fully contain the content as required in this Clause, with a note stating that the chairman or secretary refused to sign.

Minutes prepared in both Vietnamese and a foreign language have equal legal validity. In case of any discrepancy between the Vietnamese version and the foreign language version, the Vietnamese version shall prevail.

2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the conclusion of the meeting. The chairman, secretary, or any other signatories of the minutes shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the minutes.

3. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be published on the Company's website within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the conclusion of the meeting.

4. The minutes of the General Meeting of Shareholders, the appendix listing registered shareholders, the approved resolutions, and related documents sent together with the meeting notice must be retained at the Company's head office.

Article 24. Request for Annulment of Resolutions of the General Meeting of Shareholders

Within ninety (90) days from the date of receiving the resolution, the minutes of the General Meeting of Shareholders, or the minutes of the written shareholders' voting results, a shareholder or a group of shareholders as specified in Clause 4, Article 12 of these Articles of Association has the right to request the Court or Arbitration to review and annul the resolution, or part of the resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

1. The procedure for convening the meeting or obtaining shareholders' opinions in writing, and the adoption of decisions by the General Meeting of Shareholders, seriously violates the provisions of the Law on Enterprises and these Articles of Association, except for cases specified in Clause 4, Article 21 of these Articles of Association.

2. The content of the resolution violates the law or these Articles of Association.

In the event that the decision of the General Meeting of Shareholders is annulled by the Court or Arbitration, the person who convened the annulled General Meeting of Shareholders may consider reorganizing the General Meeting of Shareholders within sixty (60) days in accordance with the procedures and regulations prescribed by the Law on Enterprises and these Articles of Association.

Article 25. Effectiveness of Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. Resolutions of the General Meeting of Shareholders take effect from the date of adoption or from the effective date specified in the resolution.
2. In the event that a shareholder or a group of shareholders requests the Court or Arbitration to annul a resolution of the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 151 of the Law on Enterprises, such resolution shall remain effective and enforceable until the annulment decision of the Court or Arbitration becomes effective, except in cases where provisional emergency measures are applied pursuant to a decision of the competent authority.

VII. BOARD OF DIRECTORS

Article 26. Nomination and Candidacy of Members of the Board of Directors

1. In cases where candidates have been identified in advance, information regarding the candidates for the Board of Directors shall be included in the materials of the General Meeting of Shareholders and published at least ten (10) days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can review the candidates before voting. Candidates for the Board of Directors must provide a written commitment regarding the truthfulness, accuracy, and reasonableness of the personal information disclosed, and must commit to performing their duties honestly, diligently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the Board of Directors. The information disclosed regarding candidates for the Board of Directors shall include at a minimum the following:
   a. Full name, date of birth;
   b. Educational background;
   c. Professional qualifications;
   d. Work experience;
   e. Other management positions, and the companies in which the candidate holds positions as a member of the Board of Directors or other management roles;
   f. Related interests in the Company and its related parties (if any);
   g. The Company is responsible for disclosing information about companies in which the candidate holds positions as a member of the Board of Directors, other management roles, and any related interests in the Company (if any);
   h. Other information (if any).
2. Shareholders or groups of shareholders holding from 8% to less than 15% of the total voting shares are entitled to nominate one (01) candidate; from 15% to less than 35% of the total voting shares are entitled to nominate up to two (02) candidates; and 35% or more of the total voting shares are entitled to nominate up to three (03) candidates.
3. In the event that the number of candidates for the Board of Directors nominated and self-nominated is still insufficient to meet the required number, the incumbent Board of Directors may nominate additional candidates or organize nominations according to the mechanism prescribed by the Company in its internal Corporate Governance Regulations. The procedure for the incumbent Board of Directors to introduce candidates must be clearly disclosed and approved by the General Meeting of Shareholders before proceeding with nominations in accordance with the law.

Article 27. Composition and Term of Members of the Board of Directors

1. The Board of Directors shall consist of five (05) members. The term of a member of the Board of Directors is five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may serve as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.
2. The composition of the Board of Directors is as follows:

   The minimum number of independent members of the Board of Directors is one (01).

3. A member of the Board of Directors ceases to hold office in the following cases:
   a. Termination of membership:
      (i) No longer meets the standards and conditions for being a member of the Board of Directors under the law, the Company's internal regulations, or is legally prohibited from being a member of the Board;
      (ii) Submits a resignation that is accepted;
      (iii) Passes away, is restricted in civil capacity, or has cognitive/behavioral difficulties; or
      (iv) By resolution of the General Meeting of Shareholders.
   b. Removal from office:
      (i) Suffers from mental disorder and other members of the Board of Directors provide professional evidence demonstrating incapacity;
      (ii) Fails to attend Board meetings for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure; or
      (iii) By resolution of the General Meeting of Shareholders.
4. The appointment of members of the Board of Directors must be disclosed in accordance with the laws on securities and the securities market.
5. Members of the Board of Directors do not have to be shareholders of the Company.
6. In the event a member of the Board of Directors loses their membership, the General Meeting of Shareholders is responsible for electing a replacement at the nearest General Meeting of Shareholders.
7. Members of the Board of Directors have obligations under Vietnamese law, these Articles of Association, and the Company's internal regulations.

Article 28. Powers and Duties of the Board of Directors

1. The business activities and affairs of the Company shall be subject to the supervision and direction of the Board of Directors. The Board of Directors is the authority vested with full powers to exercise the rights and perform the duties of the Company not under the competence of the General Meeting of Shareholders.
2. The Board of Directors shall have the responsibility to supervise and direct the General Director and other executive officers of the Company.
3. The rights and duties of the Board of Directors shall be governed by applicable laws, the Articles of Association of the Company, the internal regulations of the Company, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders, except for rights and duties under the competence of the General Meeting of Shareholders, the Chairman of the Board of Directors, the General Director, and the Company's capital representative, which are specifically and comprehensively set forth in these Articles of Association and the internal

regulations of the Company. Specifically, the Board of Directors shall have the following powers and duties:

a. Decide on the Company's strategy, medium-term development plans, and annual business plans;

b. Determine operational objectives based on strategic objectives approved by the General Meeting of Shareholders;

c. Decide on the offering price of shares and bonds;

d. Decide on the sale of unsold shares within the authorized limits for each type;

e. Decide on the repurchase of shares in accordance with Article 133 of the Law on Enterprises;

f. Decide on raising additional capital by other means;

g. Decide on investment projects and plans within the authority of the Board of Directors and subject to legal limitations;

h. Decide on market development, marketing, and technology solutions;

i. Propose types of shares to be issued and the total number of shares by type;

j. Propose the issuance of convertible bonds and bonds attached with warrants;

k. Propose the dividend level to be paid; decide on the timing and procedure for dividend payment or handling losses incurred during business operations;

l. Propose the reorganization, dissolution, or request for bankruptcy of the Company;

m. Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

n. Decide on the organizational structure of the Company, the establishment and other matters related to subsidiaries (including but not limited to consolidation, merger, and transfer of capital in subsidiaries), branches, representative offices, and matters related to contributing capital, buying/selling shares or capital contributions in other enterprises;

o. Approve contracts for purchase, sale, loans, lending, and other transactions with a value of thirty-five percent (35%) or more of the total assets recorded in the most recent financial statements of the Company, except for contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders;

p. Issue internal regulations on corporate governance, the rules of operation of the Board of Directors after approval by the General Meeting of Shareholders; decide on rules of operation for the Audit Committee and other committees under the Board, regulations on information disclosure, management of capital representatives, internal control regulations, financial regulations, corporate governance principles of SRF Group, management regulations of SRF Group, and other internal regulations of the Company, except for regulations under the authority of the General Director;

q. Approve programs and materials for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders, or collect shareholder opinions for approval of resolutions;

r. Report on the activities of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders;

s. Report to the General Meeting of Shareholders on the Board's appointment of the General Director;

t. Elect, remove, or dismiss the Chairman of the Board, members of the Audit Committee, and members of committees under the Board of Directors;

u. Appoint and remove, enter into contracts, or terminate contracts with the General Director, executive officers, capital representatives, and other positions as decided by the Board, and decide their salaries, remuneration, bonuses, and other benefits;

v. Appoint capital representatives to participate in the boards of members or general meetings of other companies, and decide on their remuneration and other benefits;

w. Appoint the person in charge of corporate governance and the Company Secretary;

x. Supervise and prevent conflicts of interest of members of the Board of Directors, the General Director, and other executive officers, including misuse of Company assets and abuse of related party transactions;

y. Resolve the Company's complaints against executive officers and decide on the Company's representatives to handle legal procedures regarding such executive officers;

z. Organize training and development in corporate governance and necessary skills for members of the Board of Directors, the General Director, and other executive officers of the Company;

aa. Ensure that the operations of the Company comply with laws, the Articles of Association, and internal regulations of the Company;

bb. Approve or decide on matters not specified or reasonably interpretable from the provisions of these Articles, within the decision-making authority of any corporate body or individual of the Company; and

cc. Perform other rights and duties as may be applicable.

4. The following matters must be approved by the Board of Directors:

a. Establishment of branches or representative offices of the Company;

b. Establishment, merger, reorganization, and dissolution of the Company's subsidiaries;

c. Within the scope specified in Clause 2, Article 153 of the Law on Enterprises, and except for cases specified in Clause 2, Article 138 and Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises which must be approved by the General Meeting of Shareholders, or authorized to the Board of Directors as per Clause d, Clause 2, Article 138 and Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises during the annual General Meeting of Shareholders. The Board decides on the implementation, amendment, and termination of the Company's contracts;

d. Appointment and dismissal of persons authorized by the Company as commercial representatives and lawyers of the Company;

e. Borrowing and execution of pledges, guarantees, indemnities of the Company;

f. Investments outside the business plan and investments exceeding ten percent (10%) of the annual business plan and budget value;

g. Purchase or sale of shares or capital contributions in other companies established in Vietnam or abroad;

h. Valuation of non-monetary contributions to the Company during share or bond issuance, including gold, land use rights, intellectual property, technology, and trade secrets;

i. Repurchase or redemption of no more than ten percent (10%) of each type of shares offered within twelve (12) months;

j. Decide on the repurchase or redemption price of the Company's shares; and

k. Business matters or transactions which the Board determines require approval within its authority and responsibility.

5. The Board of Directors shall report to the General Meeting of Shareholders on the results of its activities in accordance with Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities, and Clause 82, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 of the Government on amendments and supplements to a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities. In the event the Board fails to submit such report, the annual financial statements of the Company shall be deemed invalid and not approved by the Board of Directors.

6. The Board of Directors shall have the right to authorize/delegate powers to the Chairman of the Board, the capital representative, and the General Director to exercise certain rights and duties of the Board. Such authorization/delegation must be recorded in resolutions or decisions and clearly specify the scope and content of the authorization.

Article 29. Remuneration, Salaries, and Other Benefits of Members of the Board of Directors

1. Members of the Board of Directors (excluding authorized representatives) shall receive remuneration for their work in the capacity of a Board member. The total amount of remuneration for the Board of Directors shall be determined by the General Meeting of Shareholders. Such remuneration shall be allocated among the members of the Board of Directors according to an agreement within the Board, or equally in the absence of such agreement.

2. The total amount paid to each member of the Board of Directors, including remuneration, expenses, commissions, share options, and other benefits received from the Company, its subsidiaries, affiliates, and other companies in which the Board member serves as a capital representative, shall be disclosed in detail in the Company's Annual Report. The remuneration of the Board members shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements and reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

3. Board members holding executive positions, or serving on Board committees, or performing tasks deemed by the Board to be outside the normal scope of duties of a Board member, may be entitled to additional remuneration in the form of a lump-sum payment per assignment, salary, commission, profit-sharing, or other forms as determined by the Board of Directors.

4. Members of the Board of Directors shall be entitled to reimbursement of all reasonable travel, accommodation, and other expenses incurred in the performance of their duties as Board members, including expenses incurred in attending meetings of the Board of Directors, its committees, or the General Meeting of Shareholders in Vietnam.

Article 30. Chairman of the Board of Directors

1. The Board of Directors shall elect one of its members to serve as the Chairman. The Chairman of the Board of Directors shall not concurrently hold the position of Chief Executive Officer of the Company.

2. The Chairman of the Board of Directors shall have the following rights and responsibilities:

a. To develop programs and plans for the activities of the Board of Directors;

b. To prepare the agenda, content, and materials for meetings; to convene, preside over, and chair the meetings of the Board of Directors;

c. To organize the adoption of resolutions and decisions of the Board of Directors;

d. To supervise the implementation of the resolutions and decisions of the Board of Directors;

e. To preside over meetings of the General Meeting of Shareholders; and

f. To exercise other rights and perform other duties as provided by the Law on Enterprises, these Articles of Association, the internal regulations of the Company, and the resolutions or decisions on delegation/authorization by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors.

In the event that the Chairman is temporarily unable to perform his/her duties for any reason, including death, disappearance, detention, serving a criminal sentence, undergoing compulsory administrative measures at a rehabilitation or educational facility, evasion of residence, restriction or loss of civil act capacity, impaired cognition or self-control, judicial prohibition from holding office, practicing a profession, or performing certain tasks, or in the absence of an authorized person, the remaining members of the Board may elect another member among them to serve as Chairman based on the majority approval of the remaining members until a new decision of the Board of Directors is made.

3. The Chairman of the Board of Directors shall be responsible for ensuring that the Board of Directors provides the Company's business performance report, annual financial statements, and management evaluation report to shareholders at the General Meeting of Shareholders.

4. The Chairman of the Board of Directors may be removed by decision of the Board of Directors. In the event that the Chairman resigns or is removed, the Board of Directors shall elect a replacement within thirty (30) days from the date of receipt of the resignation, removal, or dismissal.

5. The Chairman of the Board of Directors may authorize/delegate one or more of his/her rights and/or duties to a member of the Board of Directors or the Chief Executive Officer. Such authorization/delegation must be made in writing and clearly specify the scope and content of the authorization.

Article 31. Meetings of the Board of Directors

1. In the event that the Board of Directors elects a new Chairman upon the expiration of the previous Chairman's term, the remaining members of the Board of Directors shall elect by majority vote one (01) member among them to convene the Board meeting and preside over the election of the new Chairman.

2. The Chairman of the Board of Directors shall convene regular and extraordinary meetings of the Board, set the agenda, date, and location of the meeting at least five (05) working days prior to the meeting. The Chairman may convene a meeting whenever deemed necessary, but the Board shall meet at least once (01) per quarter.

3. The Chairman must convene a Board meeting without undue delay upon a written request specifying the purpose, issues to be discussed, and matters within the Board's authority, submitted by any of the following:

a. The Chief Executive Officer or at least five (05) other executive officers;

b. Independent members of the Board of Directors;

c. At least two (02) members of the Board of Directors;

d. Other cases, if any.

4. The Chairman must convene the Board meeting within seven (07) working days from the date of receipt of the request under Clause 3 of this Article. Failure to convene such a meeting shall render the Chairman liable for any losses incurred by the Company. The requesting persons under Clause 3 shall have the right to convene the Board meeting in place of the Chairman.

5. In the event of a request from the independent auditor to audit the Company's financial statements, the Chairman shall convene a Board meeting to discuss the audit report and the Company's situation.

6. Meeting location:

   Board meetings shall be held at the Company's head office or at another location in Vietnam or abroad as decided by the Chairman and agreed by the Board.

7. Notice and agenda:

   Notice of the Board meeting must be sent to all members at least five (05) working days prior to the meeting. Members may refuse the invitation in writing, and such refusal may be revoked in writing. The notice must include the date, time, location, agenda, matters to be discussed and decided, relevant materials for discussion and voting, and the voting ballots of the members.

   The notice may be delivered by invitation letter, telephone, fax, electronic means, or other methods, provided it reaches the registered contact address of each member.

8. Board meetings shall be held with at least three-fourths (3/4) of the total members present in person or through authorized representatives if approved by the majority of the Board. If the quorum is not met, a second meeting shall be convened within seven (07) days from the first intended meeting date, and may proceed if more than one-half (1/2) of the members attend.

9. Board meetings may be conducted via online conference or a combination of in-person and online attendance, provided each participant can:

   a. Hear each other speak; and

   b. Speak to all other attendees simultaneously.

   c. Discussion may also occur via phone or other communication tools, or a combination thereof. Members attending in this manner are considered present. The meeting location is considered the place where the majority of members or the chairperson is present.

   Decisions passed in such meetings are legally valid upon conclusion, subject to signatures in the minutes by all attending members.

10. Members may submit voting ballots via mail, fax, or email. Ballots sent by mail must be sealed and delivered to the Chairman no later than one (01) hour before the meeting starts. Ballots shall only be opened in the presence of all attendees.

11. Voting:

    a. Except as provided in sub-clause b of this Clause, each member or authorized representative attending in person has one (01) vote;

    b. Members shall not vote on contracts, transactions, or proposals in which they or their related parties have an interest conflicting or potentially conflicting with the Company's interest. Such members shall not be counted towards the quorum for that decision;

c. If a conflict of interest arises and the member does not voluntarily abstain, the chairperson's ruling is final, unless the member's interest has not been fully disclosed;

d. Members benefiting from a contract under points a and b of Clause 5, Article 42 shall be considered to have a material interest in that contract.

12. Disclosure of interest:

Members who directly or indirectly benefit from a contract or transaction with the Company and are aware of their interest must disclose it at the first Board meeting discussing the contract or transaction. If the member was unaware at the time the contract or transaction was signed, they must disclose the interest at the first Board meeting after becoming aware.

13. Board resolutions are passed by a majority (over 50%) of members present. In case of a tie, the Chairman's opinion prevails.

14. Written resolutions are valid if approved by a majority of voting members and have the same effect as resolutions passed at convened meetings. Multiple signed copies of the same document may be used if each copy is signed by at least one member, the chairperson, and the secretary.

15. The Chairman shall distribute Board resolutions and minutes to all members. Resolutions and minutes shall be prepared in Vietnamese and may be prepared in a foreign language. In case of conflict, the Vietnamese version prevails.

16. Minutes must comply with Article 158 of the Law on Enterprises and be signed by the chairperson and secretary. If the chairperson or secretary refuses to sign, but all other members present approve the minutes in writing, it shall remain valid. The refusal must be recorded in the minutes. The signatories bear joint responsibility for the accuracy and truthfulness of the minutes. The chairperson and secretary are personally liable for any losses caused by refusal to sign in accordance with the Law on Enterprises, the Articles of Association, and related laws.

Article 32. Committees under the Board of Directors

1. The Board of Directors shall have the right to establish committees under its authority to oversee development policy, human resources, compensation, internal audit, and risk management. The number of committee members shall be determined by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of the Board and external members. Independent members of the Board should constitute the majority of each committee, and one of these members shall be appointed as the Committee Chairperson by decision of the Board of Directors. The operations of the committee shall comply with the regulations of the Board of Directors, the Articles of Association, and the internal rules and regulations of the Company. Committee resolutions shall only take effect when approved by a majority of members present and voting at a committee meeting.

2. The implementation of decisions made by the Board of Directors, the committees under the Board, or by persons who are members of such committees, must comply with applicable laws and the provisions of the Articles of Association, as well as the internal regulations and rules of the Company.

Article 33. Company Governance Officer

1. The Board of Directors shall appoint at least one (01) person as the Company Governance Officer to support the effective conduct of corporate governance activities. The term of the Governance Officer shall be determined by the Board of Directors, with a maximum of five (05) years. The Governance Officer may concurrently hold the position of Company Secretary.

2. Governance Officer must meet the following criteria:

a. Possess knowledge of the law;

b. Not concurrently work for an approved auditing organization that is auditing the Company's financial statements; and

c. Other criteria as prescribed by law, the Articles of Association, and decisions of the Board of Directors.

3. The Board of Directors may dismiss the Governance Officer when necessary, provided that such dismissal complies with current labor laws. The Board of Directors may appoint an Assistant Governance Officer at its discretion.

4. The Governance Officer shall have the following rights and responsibilities:

a. Advise the Board of Directors on organizing shareholders' meetings in accordance with regulations and on matters between the Company and its shareholders;

b. Prepare Board of Directors and shareholders' meetings as requested by the Board of Directors;

c. Provide guidance on meeting procedures;

d. Attend meetings;

e. Advise on the procedures for drafting Board resolutions in compliance with legal regulations;

f. Provide financial information, copies of Board meeting minutes, and other relevant information to members of the Board of Directors;

g. Monitor and report to the Board of Directors on the Company's information disclosure activities;

h. Maintain confidentiality of information in accordance with legal regulations and the Company's Articles of Association;

i. Serve as the primary contact with relevant stakeholders; and

j. Perform other rights and responsibilities as prescribed by law and the Company's internal governance regulations.

VIII. GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS

Article 34. Management Organization

The Company's management system shall ensure that the management apparatus is accountable to the Board of Directors and subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the Company's daily business operations. The Company shall have a General Director, Deputy General Directors, Chief Financial Officer, Investment Director, Human Resources Director, Chief Accountant, and other executive officers appointed or employed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, or removal of the aforementioned positions shall be approved by a resolution of the Board of Directors.

Article 35. Executive Officers

1. Upon the proposal of the General Director and with the approval of the Board of Directors, the Company may hire other executive officers in numbers and according to standards suitable to the Company's organizational structure and management regulations as determined by the Board of Directors. Executive officers shall diligently perform their duties to support the Company in achieving its operational and organizational objectives.

2. Remuneration, salary, benefits, and other contractual terms for the General Director shall be decided by the Board of Directors, and contracts with other executive officers shall be determined by the Board of Directors after consulting the General Director.
3. Remuneration of executive officers shall be considered a business expense of the Company in accordance with corporate income tax regulations, recorded as a separate item in the Company's annual financial statements, and reported to the shareholders at the annual general meeting.

Article 36. Appointment, Dismissal, Duties and Powers of the General Director

1. The Board of Directors shall appoint one (01) member of the Board of Directors or hire another person to serve as the General Director, by signing a contract specifying remuneration, salary, and other benefits. The remuneration, salary, and other benefits of the General Director must be reported at the annual General Meeting of Shareholders, presented as a separate item in the annual financial statements, and disclosed in the Company's annual report. The General Director must meet the standards and conditions stipulated in the Company's internal governance regulations.
2. The term of the General Director shall not exceed five (05) years and may be reappointed. The appointment may be terminated in accordance with the provisions of the employment contract. The General Director must not be a person prohibited by law from holding this position and must satisfy the standards and conditions prescribed by law and the Company's Charter.
3. The General Director shall have the following rights and obligations:
    a. Implement resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, as well as the business and investment plans approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;
    b. Decide on matters without requiring Board approval, including signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, organizing and managing the Company's day-to-day business operations in accordance with best management practices;
    c. Recommend the number and candidates for executive positions that the Company needs to hire, for the Board of Directors to appoint or dismiss in accordance with internal regulations, and propose remuneration, salary, and other benefits for these executive officers for Board approval;
    d. Consult the Board of Directors in determining the number of employees, appointments, dismissals, salaries, allowances, benefits, and other contractual terms concerning their employment contracts;
    e. By October 31 of each year, submit to the Board of Directors for approval the detailed business plan for the following fiscal year, ensuring alignment with the budget requirements and the five-year financial plan;
    f. Propose measures to enhance the Company's operations and management;
    g. Prepare long-term, annual, and quarterly forecasts (hereinafter referred to as "Forecasts") for management purposes in accordance with the business plan. Annual forecasts (including projected balance sheet, income statement, and cash flow statement) for each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for approval and include information prescribed by Company regulations;
    h. Recommend to the Board of Directors proposals on organizational structure and internal management regulations;

i. Recruit personnel; appoint, dismiss, terminate, and sign contracts with management positions within the Company, except for positions under the authority of the Board of Directors;

j. Propose dividend distribution or treatment of business losses; and

k. Exercise other rights and perform other obligations as prescribed by law, the Company Charter, internal regulations, resolutions of the Board of Directors, employment contracts, or other agreements and contracts entered into with the Company.

4. The General Director shall be accountable to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and powers and must report to these bodies upon request.

5. The Board of Directors may dismiss the General Director when at least two-thirds (2/3) of the voting members present approve, and appoint a new General Director as a replacement.

6. The General Director may authorize/delegate another person to perform some or all of his/her rights and/or duties. Such authorization/delegation must be made in writing and clearly specify the scope of authority.

Article 37. Company Secretary

The Board of Directors shall appoint one (01) or more persons to serve as the Company Secretary, with term and other conditions determined by the Board of Directors. The Board of Directors may dismiss the Company Secretary when necessary, in compliance with applicable labor laws. The Board of Directors may also appoint one or more Assistant Company Secretaries as needed. The Company Secretary shall have the following rights and obligations:

1. Assist in organizing and convening meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; record meeting minutes;

2. Support members of the Board of Directors in performing their assigned rights and obligations;

3. Assist the Board of Directors in applying and implementing corporate governance principles;

4. Assist the Company in building shareholder relations and protecting the legitimate rights and interests of shareholders;

5. Assist the Company in complying with obligations regarding information disclosure, transparency, and administrative procedures;

6. Attend meetings and prepare minutes of such meetings; and

7. Exercise other rights and perform other obligations as prescribed by law and the Company's internal regulations.

The Company Secretary shall be responsible for maintaining the confidentiality of information in accordance with legal provisions and the Company's Charter.

IX. AUDIT COMMITTEE

Article 38. Appointment of Audit Committee Members

1. The Chairman of the Audit Committee must be an independent member of the Board of Directors. Other members of the Audit Committee must be non-executive members of the Board of Directors.

2. The appointment of the Chairman and other members of the Audit Committee must be approved by the Board of Directors at a Board meeting.

Article 39. Audit Committee Members

1. The Audit Committee shall have at least two (02) members.
2. Audit Committee members must possess knowledge of accounting and auditing, have general understanding of the law and the Company's operations, meet the standards and conditions prescribed by law and the Company's internal regulations, and must not fall under the following cases:
   a. Being employed in the accounting or finance department of the Company; and
   b. Being a member or employee of an approved auditing organization that has conducted the audit of the Company's financial statements within the preceding three (03) consecutive years.
3. The Chairman of the Audit Committee must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, or business administration, and meet the standards and conditions prescribed by law and the Company's internal regulations.

Article 40. Audit Committee

1. The Audit Committee is a specialized body under the Board of Directors, with rights and obligations in accordance with Article 161 of the Enterprise Law, as well as the following rights and obligations:
   a. Have the right to access documents related to the Company's operations, communicate with other Board members, the CEO, the Chief Accountant, and other executive officers to collect information necessary for the Audit Committee's activities;
   b. Have the right to request the representative of the approved auditing organization to attend and answer questions regarding the audited financial statements at Audit Committee meetings;
   c. Utilize external legal, accounting, or other consulting services as needed;
   d. Develop and submit to the Board of Directors policies for risk detection and management; propose solutions to address risks arising from the Company's operations;
   e. Prepare written reports to the Board of Directors when finding that members of the Board, the CEO, or other executive officers have failed to fulfill their responsibilities as required under the Enterprise Law and the Company Charter;
   f. Develop the Audit Committee's operating regulations and submit them to the Board for approval; and
   g. Exercise other rights and perform other obligations as prescribed by law, the Company Charter, and internal regulations of the Company.
2. Independent Board members in the Audit Committee are responsible for reporting the Audit Committee's activities, supervision results, and assessments of the Company's operations at the Annual General Meeting of Shareholders.
3. The Audit Committee shall meet at least twice (02) per year. Detailed and clear minutes must be prepared and properly maintained. The secretary of the meeting and Audit Committee members present must sign the minutes.
4. The Audit Committee shall make decisions by voting at meetings, collecting written opinions, or other forms as prescribed in the Charter or the Audit Committee's operating regulations. Each Audit Committee member has one vote. A decision of the Audit Committee is approved if it receives the majority vote of members present; in case of a tie, the final decision shall belong to the Chairman of the Audit Committee.

5. The remuneration, operating expenses, and other benefits of the Audit Committee and each member of the Audit Committee shall be decided by the Board of Directors and reported at the Annual General Meeting of Shareholders.

X. RESPONSIBILITIES OF BOARD MEMBERS, CEO, AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS

Article 41. Duty of Care

Members of the Board of Directors, the CEO, and other executive officers are responsible for performing their duties, including those performed as members of Board subcommittees, honestly and diligently, in the best legal interests of the Company.

Article 42. Duty of Loyalty and Avoidance of Conflicts of Interest

1. Members of the Board of Directors, the CEO, and other executive officers must disclose their related interests in accordance with Article 164 of the Enterprise Law and other applicable laws.
2. Members of the Board of Directors, the CEO, other executive officers, and persons related to them shall not exploit business opportunities that could benefit the Company for personal purposes, nor use information obtained through their positions for personal gain or for the benefit of another organization or individual.
3. Members of the Board of Directors, the CEO, and other executive officers are obligated to notify the Board of Directors of all transactions between the Company, its subsidiaries, or any company in which the Company controls fifty percent (50%) or more of the charter capital, with the individual or related persons involved. For such transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information on these resolutions in accordance with securities regulations.
4. Except as otherwise decided by the General Meeting of Shareholders, the Company shall not grant loans or guarantees to non-shareholder Board members, CEO, other executive officers, or persons or organizations related to them, unless the Company and such related organization are part of the same corporate group (e.g., parent-subsidiary companies, economic groups, or other specialized laws permitting such transactions).
5. Contracts or transactions between the Company and one or more members of the Board of Directors, the CEO, other executive officers, or their related individuals or organizations, or any companies, partners, associations, or organizations in which these persons hold membership or financial interest, are not automatically void in the following cases:
    a. For contracts valued at or below twenty percent (20%) of total assets recorded in the most recen financial statements, the material terms and the relationships/interests of the Board members, CEO, or executive officers have been reported to the Board, and the Board has approved the contract or transaction honestly by a majority vote of disinterested members;
    b. For contracts exceeding twenty percent (20%) of total assets recorded in the most recent financial statements, the material terms and relationships/interests of the Board members, CEO, or executive officers have been disclosed to shareholders without related interests entitled to vote on the matter, and such shareholders have approved the contract or transaction;
    c. The contract or transaction is deemed fair and reasonable by an independent advisory organization from the perspective of all shareholders at the time the contract or transaction is approved by the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders.

6. Members of the Board of Directors, the CEO, other executive officers, and related individuals or organizations shall not use internal information or undisclosed Company information, nor disclose such information to others, to conduct related transactions.
7. Members of the Board of Directors, the CEO, other executive officers, the Corporate Governance Officer, managers, or their related persons shall not buy, sell, or otherwise trade the Company's or its subsidiaries' shares while in possession of material non-public information that would affect the share price, to the detriment of other shareholders.

Article 43. Liability for Losses and Indemnification

1. Members of the Board of Directors, the CEO, and other executive officers who violate their duties of honesty and diligence or fail to perform their obligations are personally or jointly liable to compensate for lost benefits, return received benefits, and fully compensate the Company and third parties for damages.
2. The Company shall indemnify individuals who have been, are, or may become involved in claims, lawsuits, or prosecutions (including civil or administrative actions, excluding cases initiated by the Company) if such individuals are or were Board members, the CEO, executive officers, employees, or authorized representatives of the Company acting in good faith, diligently, and without conflict with the Company's interests, in compliance with the law, and without evidence of breach of duty.
3. While performing duties, exercising functions, or acting under the Company's authorization, members of the Board of Directors, the CEO, other executive officers, employees, or authorized representatives shall be indemnified by the Company when involved in claims, lawsuits, or prosecutions (excluding cases initiated by the Company) if they:
   a. Acted honestly, diligently, and in the best interest of the Company without conflict of interest;
   b. Complied with the law and there is no evidence that they failed to fulfill their responsibilities.
4. Indemnification costs include expenses incurred (including attorney fees), judgments, fines, and actual or reasonably estimated payments in resolving such matters under applicable law. The Company may purchase insurance to cover these indemnification obligations.

XI. RIGHT TO ACCESS COMPANY BOOKS AND RECORDS

Article 44. Right to Access Books and Records

1. A common shareholder has the right to review, access, and extract information regarding his/her name and contact address in the list of shareholders entitled to vote in accordance with Point e, Clause 2, Article 12 of this Charter. A shareholder or a group of shareholders as specified in Clause 4, Article 12 of this Charter has the right to review, access, and extract the minutes, resolutions, and decisions of the Board of Directors; semi-annual and annual financial statements; contracts and transactions subject to approval by the Board of Directors; and other documents, except for documents related to the Company's trade secrets and business secrets.

   In case an authorized representative of a shareholder or group of shareholders requests access to books and records, such request must be accompanied by a power of attorney granted by the shareholder or group of shareholders represented, or a notarized copy thereof.

2. Members of the Board of Directors, the General Director, and other enterprise executives have the right to inspect the Company's register of shareholders, list of shareholders, and

other books and records of the Company for purposes related to their positions, provided that such information is kept confidential.

3. The Company must retain this Charter and any amendments or supplements thereto; the Enterprise Registration Certificate; internal regulations; documents evidencing ownership of assets; resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; reports of the Board of Directors and its sub-committees; annual financial statements; accounting books; and other documents as required by law at its head office or another location, provided that shareholders and the Business Registration Authority are notified of the storage location of such documents.
4. The Company Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, the Rules of Operation of the Board of Directors, and the Information Disclosure Regulations must be published on the Company's official website.

XII. EMPLOYEES AND REPRESENTATIVE ORGANIZATIONS OF EMPLOYEES

Article 45. Employees and Representative Organizations of Employees

1. The General Director shall prepare plans for submission to the Board of Directors for approval regarding matters related to the recruitment, termination of employment, salaries, social insurance, benefits, rewards, and disciplinary actions applicable to employees and other enterprise executives.
2. The General Director shall prepare plans for submission to the Board of Directors for approval regarding matters related to the Company's relations with representative organizations of employees, in accordance with best management standards, practices and policies; the practices and policies stipulated in this Charter; the Company's internal regulations; and the provisions of applicable laws.

XIII. DISTRIBUTION OF PROFITS

Article 46. Distribution of Profits

1. The General Meeting of Shareholders shall decide on the amount and form of annual dividend payments from the Company's retained earnings.
2. The Company shall not pay interest on dividend payments or on any amounts payable in respect of each class of shares.
3. The Board of Directors may propose to the General Meeting of Shareholders for approval the payment of dividends in whole or in part in shares, and the Board of Directors shall be the body responsible for implementing such decision.
4. In case dividends or other amounts payable in respect of each class of shares are paid in cash, the Company shall make such payments in Vietnamese Dong. Payment may be made directly or through banks based on the bank account details provided by shareholders. Where the Company has transferred funds in accordance with the bank details provided by a shareholder but such shareholder does not receive the funds, the Company shall not be liable for the amount already transferred. Dividend payments in respect of shares listed or registered for trading on a stock exchange may be made through securities companies or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.
5. In accordance with the Law on Enterprises and the Law on Securities, the Board of Directors shall adopt a resolution determining a specific record date for closing the list of shareholders. Based on such date, persons registered as shareholders or holders of other securities shall be entitled to receive dividends, interest, profit distributions, shares, notices, or other documents.

6. Other matters related to profit distribution shall be carried out in accordance with the provisions of applicable laws.

XIV. BANK ACCOUNTS, FINANCIAL YEAR AND ACCOUNTING REGIME

Article 47. Bank Accounts

1. The Company shall open bank accounts at Vietnamese banks or at foreign banks licensed to operate in Vietnam.
2. Subject to prior approval from the competent authority, where necessary, the Company may open bank accounts overseas in accordance with the provisions of applicable laws.
3. The Company shall conduct all payments and accounting transactions through its Vietnamese Dong or foreign currency accounts opened with banks.

Article 48. Financial Year

The Company's fiscal year begins on the first day of April each year and ends on the 31st day of March of the following year. The first fiscal year begins from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate and ends on the 31st day of March immediately following the date of issuance of such Enterprise Registration Certificate.

Article 49. Accounting Regime

1. The Company shall apply the Vietnamese Accounting Standards (VAS), the enterprise accounting regime, or any other specific accounting regime promulgated by a competent authority and approved by the Ministry of Finance.
2. The Company shall prepare accounting books in Vietnamese and maintain accounting records in accordance with the law on accounting and other relevant laws. Such records must be accurate, up-to-date, systematic, and sufficient to evidence and explain the Company's transactions.
3. The Company shall use Vietnamese Dong as its accounting currency. In the event that the Company's economic transactions are mainly conducted in a foreign currency, the Company may choose such foreign currency as its accounting currency, shall be legally responsible for such choice, and shall notify its directly managing tax authority.

XV. ANNUAL REPORTS, FINANCIAL STATEMENTS AND INFORMATION DISCLOSURE OBLIGATIONS

Article 50. Annual, Semi-annual and Quarterly Financial Statements

1. At the end of each financial year, in addition to the reports and documents required by law, the Company shall prepare the following reports:
   a. The Company's consolidated financial statements in accordance with the law on accounting;
   b. An annual consolidated report on the business performance of the Company and its subsidiaries; and
   c. A consolidated report on the management and administration of the Company and its subsidiaries.

   The annual financial statements must be audited in accordance with applicable laws.
2. Upon request of the legal representative of the Company, the legal representative of a subsidiary shall provide the reports, documents and information required by law for the preparation of the consolidated financial statements and consolidated reports of the Company and its subsidiaries.
3. The person responsible for preparing the Company's reports shall use the reports stipulated in Clause 2 of this Article to prepare the consolidated financial statements and consolidated

reports of the Company and its subsidiaries, provided that there is no suspicion that the reports prepared and submitted by a subsidiary contain false, inaccurate or fraudulent information.

The person responsible for preparing the reports stipulated in Clause 1 of this Article shall not prepare or submit such reports unless all financial statements of the subsidiaries have been fully received. In the event that the person responsible for preparing the reports has applied all necessary measures within his/her authority but still fails to obtain the required reports, documents and information from a subsidiary, such person may still prepare and submit the consolidated financial statements and consolidated reports of the Company and its subsidiaries. Such reports may include or exclude information from such subsidiary, but must contain appropriate explanations to avoid misunderstanding or misinterpretation.

4. The annual financial statements shall include an income statement accurately and objectively reflecting the Company's profit or loss for the financial year; a statement of financial position accurately and objectively reflecting the Company's financial status as at the reporting date; a cash flow statement; and notes to the financial statements.
5. The Company shall prepare and disclose reviewed semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with the laws on information disclosure in the securities market and submit them to competent state authorities.
6. The audited annual financial statements (including the auditor's opinion), the reviewed semi-annual financial statements, and the quarterly financial statements must be disclosed on the Company's official website.
7. Any organizations or individuals concerned shall have the right to inspect or make copies of the audited annual financial statements, the reviewed semi-annual financial statements, and the quarterly financial statements during working hours at the Company's head office, and shall pay a reasonable fee for copying.
8. Annual financial settlement reports, consolidated financial statements, and consolidated reports of the Company and its subsidiaries shall be retained at the Company's head office.

Article 51. Annual Report

The Company shall prepare and disclose its Annual Report in accordance with the provisions of the law on securities and the securities market.

XVI. COMPANY AUDIT

Article 52. Audit

1. The General Meeting of Shareholders shall appoint an independent audit firm or approve a list of independent audit firms and authorize the Board of Directors to select one of such firms to audit the Company's financial statements for the following financial year, based on the terms and conditions agreed with the Board of Directors. The Company shall prepare and submit its annual financial statements to the independent audit firm after the end of the financial year.
2. The independent audit firm shall examine, certify, prepare an audit report, and submit such report to the Board of Directors within three (03) months from the end of the financial year.
3. A copy of the audit report shall be attached to the Company's annual financial statements.
4. The independent auditor conducting the audit of the Company shall be entitled to attend meetings of the General Meeting of Shareholders, to receive notices and other information related to such meetings to which shareholders are entitled, and to express opinions at the General Meeting of Shareholders on matters related to the audit of the Company's financial statements.

XVII. COMPANY SEAL

Article 53. Company Seal

1. The Board of Directors shall decide on the adoption of the Company's official seal, including seals engraved or seals in the form of digital signatures, in accordance with the law on electronic transactions.
2. The Board of Directors and the General Director shall use and manage the Company seal in accordance with applicable laws.
3. The Board of Directors shall decide on the type, quantity, form, and contents of the seals of the Company, its branches, and its representative offices (if any).

XVIII. RESPONSIBILITIES OF THE COMPANY TOWARDS ITS SUBSIDIARIES

Article 54. Rights and Obligations of the Company with respect to its Subsidiaries

1. The Company shall exercise its rights and perform its obligations in its capacity as a member, owner, or shareholder, as applicable to the type of enterprise of each subsidiary, in accordance with the provisions of law and the agreements between the Company and its subsidiaries.
2. Contracts, transactions, and other relationships between the Company and its subsidiaries shall be established and performed independently and on an arm's-length basis, under conditions applicable to independent legal entities.
3. Where the Company intervenes beyond the authority of an owner, member, or shareholder and compels a subsidiary to conduct business activities contrary to normal business practices or to carry out non-profitable activities without reasonable compensation in the relevant financial year, thereby causing damage to the subsidiary, the Company shall be liable for such damage.
4. Enterprise managers who are responsible for intervening and compelling a subsidiary to conduct business activities as prescribed in Clause 3 of this Article shall be jointly and severally liable together with the Company for such damage.
5. Where the Company fails to compensate a subsidiary in accordance with Clause 3 of this Article, creditors or members or shareholders holding at least one percent (01%) of the charter capital of the subsidiary shall have the right, in their own name or in the name of the subsidiary, to request the Company to compensate for the damage suffered by the subsidiary.
6. Where the business activities prescribed in Clause 3 of this Article carried out by a subsidiary result in benefits to another subsidiary within the SRF Group, the benefited subsidiary shall be jointly and severally liable together with the Company to reimburse such benefits to the damaged subsidiary.

Article 55. Related-party Transactions between the Company and its Subsidiaries

1. The Board of Directors shall promulgate regulations on the order and procedures for transactions between the Company and companies within the SRF Group, and transactions between the Company and its related persons.
2. The Company shall be responsible for declaring and determining prices of related-party transactions in accordance with the provisions of law, except in cases where exemptions are permitted.

XIX. TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION

Article 56. Termination of Operations

1. The Company may be dissolved or cease its operations in the following cases:

a. Upon expiration of the Company's term of operation, including any extended term;

b. Upon a court declaration of bankruptcy in accordance with applicable laws;

c. Early dissolution pursuant to a resolution of the General Meeting of Shareholders;

d. Revocation of the Enterprise Registration Certificate, except where otherwise provided by the Law on Tax Administration; or

e. Other cases as prescribed by law.

2. Early dissolution of the Company (including any extended term) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. Such dissolution decision must be notified to, or approved by, the competent authority (if required) in accordance with applicable regulations.

Article 57. Deadlock among Members of the Board of Directors and Shareholders

Unless otherwise provided in this Charter, shareholders holding one half of the issued shares carrying voting rights in the election of members of the Board of Directors shall have the right to file a petition with the Court requesting the dissolution of the Company upon the occurrence of one or more of the following circumstances:

1. Members of the Board of Directors fail to reach consensus in managing the Company's affairs, resulting in the inability to obtain the required number of votes for the Board of Directors to operate;
2. Shareholders fail to reach consensus and therefore cannot obtain the required number of votes to elect members of the Board of Directors; or
3. Internal disputes arise whereby two or more shareholder factions are divided, making dissolution the most beneficial option for all shareholders.

Article 58. Extension of the Term of Operation

1. The Board of Directors shall convene a meeting of the General Meeting of Shareholders at least seven (07) months prior to the expiration of the Company's term of operation so that shareholders may vote on the extension of the Company's term of operation as proposed by the Board of Directors.
2. The term of operation shall be extended upon approval by shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total voting rights of shareholders entitled to vote who are present in person or represented by duly authorized representatives at the General Meeting of Shareholders.

Article 59. Liquidation

1. At least six (06) months prior to the expiration of the Company's term of operation or upon a decision to dissolve the Company, the Board of Directors shall establish a Liquidation Committee comprising three (03) members. Two (02) members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders and one (01) member shall be appointed by the Board of Directors from an independent audit firm. The Liquidation Committee shall prepare its own operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from among the Company's employees or independent experts. All costs related to the liquidation shall be paid by the Company as a priority before other debts of the Company.
2. The Liquidation Committee shall be responsible for reporting to the Business Registration Authority the date of its establishment and the date of commencement of its operations. From that time, the Liquidation Committee shall represent the Company in all matters related to the liquidation of the Company before courts and administrative authorities.
3. Proceeds from the liquidation shall be distributed in the following order of priority:

a. Liquidation expenses;

b. Outstanding salaries, severance allowances, social insurance contributions, and other employee benefits in accordance with collective labor agreements and executed labor contracts;

c. Tax liabilities;

d. Other debts of the Company;

e. The remaining amount, after settlement of all liabilities under items (a) through (d) above, shall be distributed to shareholders. Preferred shares shall be paid in priority.

XX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 60. Internal Dispute Resolution

1. In the event that disputes or complaints arise in connection with the Company's operations, or the rights and obligations of shareholders as prescribed by the Law on Enterprises, other applicable laws, the Company Charter, or internal regulations, including disputes between:

   a. Shareholders and the Company; or

   b. Shareholders and the Board of Directors, the General Director, or other enterprise executives,

The relevant parties shall endeavor to resolve such disputes through negotiation and mediation. Except in cases where the dispute involves the Board of Directors or the Chairperson of the Board of Directors, the Chairperson of the Board of Directors shall preside over the dispute resolution process and require each party to present information relevant to the dispute within twenty (20) working days from the date on which the dispute arises. In the event that the dispute involves the Board of Directors or the Chairperson of the Board of Directors, any party may request mediation at the Vietnam Mediation Center (VMC).

2. If no mediation decision is reached within six (06) weeks from the commencement of the mediation process, or if the mediator's decision is not accepted by the parties, any party may submit the dispute to arbitration or to a court of competent jurisdiction.

3. The parties shall bear their own costs related to negotiation and mediation procedures. Court costs shall be paid in accordance with the court's judgment or decision.

XXI. AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE CHARTER

Article 61. Amendment and Supplementation of the Company Charter

1. Any amendment or supplementation of this Charter shall be considered and approved by the General Meeting of Shareholders.

2. In the event that there are provisions of law related to the Company's operations not covered in this Charter, or in the event of new legal provisions that differ from the terms of this Charter, such legal provisions shall automatically apply and govern the Company's operations.

XXII. EFFECTIVE DATE

Article 62. Effective Date

1. This Charter, comprising XXII Chapters and 62 Articles, was unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of SEAREFICO Joint Stock Company pursuant to Resolution No. 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 dated May 29th , 2026, with full approval of the entire text of this Charter, and shall replace all previous charters of the Company, except for the provisions specified in Clause 2 of this Article.

2. Article 48 of this Charter shall take effect as from April 1, 2027.
3. This Charter is made in five (05) originals, all having equal legal value, and shall be kept at the Company's head office.
4. This Charter constitutes the sole and official charter of the Company.
5. Copies or extracts of the Company Charter shall be valid only if signed by the Chairperson of the Board of Directors or the General Director, or by at least one-half (1/2) of the total members of the Board of Directors.

Ho Chi Minh City, May 29th 2026

LEGAL REPRESENTATIVE

CHAIRPERSON OF THE BOARD OF DIRECTORS

LÊ TẤN PHƯỚC

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----------	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO; và
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 ngày 29 tháng 05 năm 2026.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG 3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh ... 3
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt ... 4
CHƯƠNG 2 – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 4
Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông ... 5
Điều 4. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ... 5
Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông và thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông ... 5
Điều 6. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết ... 6
Điều 7. Cách thức bỏ phiếu bầu cử ... 6
Điều 8. Cách thức kiểm phiếu ... 7
Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu ... 7
Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông ... 8
Điều 11. Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ... 8
Điều 12. Thông qua và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ... 8
Điều 13. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản ... 9
Điều 14. Quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ... 9
CHƯƠNG 3 – HĐQT VÀ CUỘC HỌP HĐQT 9
Điều 15. Tiêu chuẩn Thành viên HĐQT ... 9
Điều 16. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty ... 10
Điều 17. Cách thức bầu thành viên HĐQT ... 10
Điều 18. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT ... 10
Điều 19. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT ... 11
Điều 20. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT ... 11
Điều 21. Cuộc họp HĐQT ... 11
Điều 22. Quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT ... 12
CHƯƠNG 4 – ỦY BAN KIỂM TOÁN 12
Điều 23. Ủy ban kiểm toán, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ủy ban kiểm toán ... 12
Điều 24. Cơ cấu của các ủy ban, tiểu ban thuộc HĐQT ... 12
Điều 25. Bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán ... 12
Điều 25. Yêu cầu đối với Chủ tịch ủy ban, Trưởng các tiểu ban và các thành viên trong các ủy ban, tiểu ban 13
Điều 26. Thù lao của thành viên Ủy ban kiểm toán 13
Điều 27. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán ... 13
Điều 28. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán ... 13
CHƯƠNG 5 - NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP 13
Điều 29. Các tiêu chuẩn và thù lao của Người điều hành doanh nghiệp ... 13
Điều 30. Việc bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp ... 14

Điều 31. Ký hợp đồng với Người điều hành doanh nghiệp 14
Điều 32. Các trường hợp miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp 15
Điều 33. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp 15
CHƯƠNG 6 – NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN 15
Điều 34. Người đại diện vốn 15
CHƯƠNG 7 – QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC 16
Điều 35. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT và Tổng giám đốc 16
Điều 36. Thông báo Nghị quyết của HĐQT cho Tổng giám đốc 16
Điều 37. Các trường hợp Tổng giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT 16
Điều 38. Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao 16
Điều 39. Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc 17
Điều 40. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT 17
Điều 41. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên 17
CHƯƠNG 8 – QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC 17
Điều 42. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác 17
Điều 43. Khen thưởng 18
Điều 44. Kỷ luật 18
CHƯƠNG 9 - LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY 18
Điều 45. Người phụ trách quản trị Công ty 18
Điều 46. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty 18
Điều 47. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty 19
Điều 48. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty 19
CHƯƠNG 10 - SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 19
Điều 49. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty 19
CHƯƠNG 11 - NGÀY HIỆU LỰC 19
Điều 50. Ngày hiệu lực 19

CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này được xây dựng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
2. Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn

nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

3. Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Ủy ban, tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

1. Những từ ngữ, chữ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

a. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, Khoản 46 Điều 4 của Luật Chứng khoán.

b. Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp.

c. Công ty là Công ty Cổ phần SEAREFICO.

d. HĐQT là Hội đồng quản trị.

e. Ứng cử là tự đề cử.

f. UBKT là Ủy ban kiểm toán.

g. VSDC là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

h. Đại biểu là cổ đông, người đại diện (cá nhân, tổ chức được ủy quyền).

i. Người phụ trách quản trị Công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại khoản 4 Điều 33 Điều lệ Công ty và Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

j. SRF Group là từ viết tắt của Searefico Group, bao gồm Công ty, các công ty con, và công ty liên kết của Công ty.

k. Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc phát triển kinh doanh, Giám đốc tài chính, Giám đốc đầu tư, Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý khác do HĐQT của Công ty quyết định tùy từng thời điểm.

l. Người quản lý doanh nghiệp là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, và các cá nhân khác giữ chức danh quản lý khác được HĐQT phê duyệt tại từng thời điểm.

m. Công ty con là công ty mà Công ty là công ty mẹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 195 của Luật Doanh nghiệp.

n. Công ty liên kết là công ty mà Công ty trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ của công ty đó.

2. Những từ ngữ không được giải thích trong Quy chế này thì được hiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.
3. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó tùy từng thời điểm.

CHƯƠNG 2 – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, và Điều 15 của Điều lệ Công ty.

Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các công ty niêm yết.

Điều 4. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. HĐQT triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điều 14 của Điều lệ Công ty.
2. Việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, các công việc khác cần thực hiện liên quan đến triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 18 của Điều lệ Công ty.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải đáp ứng hình thức và nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 18 của Điều lệ Công ty, và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 3 Điều này, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, nếu thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 18 của Điều lệ Công ty.

Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông và thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
   a. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được qui định rõ tại Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm thông tin liên lạc với Người phụ trách quản trị Công ty hoặc địa chỉ gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội (được đính kèm Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông gửi cho cổ đông) về Công ty.
   b. Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm các hình thức quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Điều lệ Công ty.

      Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Quy định về việc ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

   Các cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp theo quy định tại Điều 16 của Điều lệ Công ty.
3. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và kiểm tra tư cách đại biểu vào ngày tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 20 của Điều lệ Công ty.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành theo các điều kiện được quy định tại Điều 19 của Điều lệ Công ty.
5. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT có thể quyết định họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức hội nghị trực tuyến, hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến. Cuộc họp bằng các hình thức này sẽ áp

dụng các biện pháp công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác.

Thông báo mời họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được gửi đến tất cả cổ đông bằng phương thức bảo đảm theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền sẽ sử dụng tài khoản truy cập (bao gồm tên truy cập, mật khẩu, và các yếu tố định danh khác) được Công ty cung cấp theo các phương thức mà Công ty quy định và thực hiện họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện qua tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống họp trực tuyến của Công ty.

HĐQT ban hành Quy chế về việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử và thông báo cho cổ đông cùng với tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 6. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết

1. Nguyên tắc chung
   - Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
   - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.
2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết
   a. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
   b. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Điều 7. Cách thức bỏ phiếu bầu cử

1. Nguyên tắc chung
   - Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
   - Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào HĐQT.
2. Các hình thức bỏ phiếu bầu cử

a. Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu;
- Đại biểu có quyền dồn hết tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc chỉ bầu một phần trong tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một đại biểu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của đại biểu đó;
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ;
- Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi đại biểu được phát các phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:
  + Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử;
  + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" của các ứng viên tương ứng;
  + Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

  Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" vừa ghi số lượng ở ô "Số phiếu bầu" thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô "Số phiếu bầu".
- Nguyên tắc trúng cử:
  + Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
  + Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
  + Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

b. Bầu cử theo phương thức biểu quyết: Thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 6 Quy chế này.

Điều 8. Cách thức kiểm phiếu

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu bầu cử/thẻ/phiếu biểu quyết tán thành Nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 9. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ toạ hoặc người được chủ tọa ủy quyền/giao quyền công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 10. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông biểu quyết không thông qua Nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 11. Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp.
2. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 12. Thông qua và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Điều kiện thông qua các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 21 của Điều lệ Công ty.
3. Thành viên HĐQT được bầu bằng phương thức bầu dồn phiếu, theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 của Điều lệ Công ty.
4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thủ tục thông qua Nghị quyết đó vi phạm quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.
6. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4 Điều 12 của Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết hoặc một phần nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 24 của Điều lệ Công ty.

Điều 13. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 của Điều lệ Công ty được quyền lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 14. Quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 22 của Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG 3 – HĐQT VÀ CUỘC HỌP HĐQT

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều 28 của Điều lệ Công ty, và các quy chế nội bộ của Công ty. Các thành viên HĐQT có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ Công ty, và các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 15. Tiêu chuẩn Thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.
2. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
   a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
   b. Tốt nghiệp đại học, có kiến thức tốt về chính trị, kinh tế, pháp luật, và xã hội; có hiểu biết về ngành nghề kinh doanh của Công ty; có năng lực lãnh đạo và quản lý doanh nghiệp; và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
   c. Thành viên HĐQT có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác;
   d. Không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc hoặc chức danh điều hành khác tại Công ty, trừ trường hợp được HĐQT chấp thuận;
   e. Không đồng thời là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nắm giữ trên năm phần trăm (5%) vốn điều lệ, thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, kiểm toán viên nội bộ/kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Người điều hành doanh nghiệp của các doanh nghiệp khác hoạt động trong các ngành kinh doanh chính của SRF Group; trừ trường hợp được HĐQT của Công ty chấp thuận;
   f. Thành viên HĐQT và người liên quan của thành viên HĐQT không tiềm ẩn khả năng xung đột lợi ích với SRF Group.
3. Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
   a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty con; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty con ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó.
   b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
   c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là Người quản lý doanh nghiệp của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (01) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e. Không phải là cổ đông lớn, người đại diện của cổ đông lớn, hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty; và

f. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ;

4. Số lượng và cơ cấu thành viên HĐQT thực hiện theo Điều lệ Công ty.

5. Thành viên HĐQT của Công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác.

6. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Công ty.

7. Thành viên HĐQT được nhận thù lao và các lợi ích khác theo quy định tại Điều 29 Điều lệ Công ty.

Điều 16. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ tám phần trăm (08%) đến dưới mười lăm phần trăm (15%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười lăm phần trăm (15%) đến dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Khoản 4 Điều 20 Quy chế này. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế này và phải được công bố rõ ràng.

Điều 17. Cách thức bầu thành viên HĐQT

1. Việc bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.

   Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

2. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện Khoản 2 Điều 21 của Điều lệ Công ty.

3. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu trong số các thành viên HĐQT.

Điều 18. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm theo các trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 27 của Điều lệ Công ty.

2. Trường hợp thành viên HĐQT bị miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm bầu bổ sung thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3. Chủ tịch HĐQT có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu thay thế theo quy định tại Khoản 4 Điều 30 của Điều lệ Công ty.

Điều 19. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

Điều 20. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT

1. HĐQT hoặc các đối tượng khác theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 của Quy chế này triệu tập cuộc họp HĐQT về việc bầu cử thành viên HĐQT để phổ biến nội dung bầu cử: số lượng, tiêu chuẩn ứng viên tham gia bầu cử, cách thức đề cử, ứng cử theo quy định tại Điều 16 Quy chế này. Việc bầu cử sẽ được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
2. Công ty ban hành thông báo công bố công khai về việc bầu cử thành viên HĐQT và các trình tự thủ tục về triệu tập và bầu cử sẽ thực hiện theo Chương 3 Quy chế này trong đó ghi rõ lý do bầu cử, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện, cách thức bầu cử, thủ tục thực hiện ứng cử, đề cử, …
3. HĐQT tổng hợp danh sách ứng viên thông qua đề cử, ứng cử và thẩm định thông tin về từng ứng viên nhằm đảm bảo các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
4. Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT sẽ chuẩn bị danh sách ứng viên theo các tiêu chí sau:
   + Số lượng ứng viên: là số lượng còn thiếu sau khi tổng hợp danh sách ứng viên hợp lệ thông qua đề cử, ứng cử tại Khoản 3 Điều này;
   + Ứng viên do HĐQT giới thiệu phải được đa số Thành viên HĐQT đương nhiệm tiến hành biểu quyết thông qua;
   + Ứng viên do HĐQT giới thiệu phải đảm bảo tối thiểu các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

Điều 21. Cuộc họp HĐQT

1. Quy định chung về cuộc họp HĐQT
   a. HĐQT phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý một (01) lần theo trình tự được quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 22 Quy chế này. Việc tổ chức họp HĐQT, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên HĐQT theo thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
   b. Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng, Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản, phải ký tên vào biên bản cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 15 Điều 31 Điều lệ Công ty. Biên bản họp HĐQT phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quy định về cuộc họp định kỳ và bất thường

   Chủ tịch HĐQT phải triệu tập các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường theo quy định tại Điều 31 của Điều lệ Công ty.
3. HĐQT quyết định thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT nhằm mục đích phụ trách chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty. Các tiểu ban thuộc HĐQT sẽ được quy định cụ thể tại các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 22. Quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp, điều kiện tiến hành cuộc họp HĐQT, cách thức biểu quyết, cách thức thông qua nghị quyết HĐQT được thực hiện theo Điều 31 của Điều lệ Công ty.
2. Các quyết định được thông qua trong hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp pháp, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này, bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có chữ ký của ít nhất một thành viên HĐQT, chủ tọa, và thư ký. Những người ký tên vào Biên bản họp có thể sử dụng chữ ký điện tử.
3. Ghi biên bản họp HĐQT:
   a. Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu theo Điều 158 của Luật Doanh nghiệp;
   b. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Công ty;
   c. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng;
   d. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi Nghị quyết, biên bản họp HĐQT tới các thành viên HĐQT.
4. Sau khi ban hành Nghị quyết HĐQT, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của hiện hành.

CHƯƠNG 4 – ỦY BAN KIỂM TOÁN

Điều 23. Ủy ban kiểm toán, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ủy ban kiểm toán

1. Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán tối thiểu là hai (02) người.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện tại Khoản 2 Điều 39 của Điều lệ Công ty.
3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập HĐQT, và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên HĐQT không điều hành.
4. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 24. Cơ cấu của các ủy ban, tiểu ban thuộc HĐQT

Số lượng, cơ cấu thành viên của mỗi ủy ban, tiểu ban thuộc HĐQT được quy định tại Điều 32 Điều lệ của Công ty và quy định tại Quy chế hoạt động của từng ủy ban, tiểu ban.

Điều 25. Bổ nhiệm thành viên Ủy ban kiểm toán

Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT.

Điều 25a. Yêu cầu đối với Chủ tịch ủy ban, Trưởng các tiểu ban và các thành viên trong các ủy ban, tiểu ban

1. Các Chủ tịch ủy ban, Trưởng tiểu ban phải ít nhất hàng quý thông báo cho HĐQT về tất cả các vấn đề quan trọng liên quan đến công việc của ủy ban, tiểu ban.
2. Cung cấp thông tin dữ liệu đầy đủ và kịp thời trong phạm vi trách nhiệm cho HĐQT.
3. Thực hiện những biện pháp pháp lý cần thiết để đảm bảo hoàn thành trách nhiệm và nhiệm vụ được giao.
4. Nắm vững nguyên tắc đạo đức kinh doanh, quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực do ủy ban, tiểu ban phụ trách và có kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Điều 26. Thù lao của thành viên Ủy ban kiểm toán

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 27. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc HĐQT, có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 1 Điều 40 của Điều lệ Công ty.
2. Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán, kết quả giám sát, đánh giá các hoạt động tại Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 28. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều lệ hoặc quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

CHƯƠNG 5 - NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Người điều hành doanh nghiệp của Công ty là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc phát triển kinh doanh, Giám đốc tài chính, Giám đốc đầu tư, Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng, và các chức danh khác do HĐQT quyết định tùy từng thời điểm.

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT, và có các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp, Điều 36 của Điều lệ, và các quy chế nội bộ của Công ty.

Điều 29. Các tiêu chuẩn và thù lao của Người điều hành doanh nghiệp

1. Người điều hành doanh nghiệp phải đủ tiêu chuẩn theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán và các quy định khác.
2. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Người điều hành doanh nghiệp phải làm việc toàn thời gian tại Công ty.

4. Người điều hành doanh nghiệp phải tốt nghiệp đại học; có sức khỏe tốt, có kiến thức về chính trị, kinh tế, pháp luật; có trình độ chuyên môn phù hợp, có hiểu biết về ngành nghề kinh doanh của Công ty; và có năng lực lãnh đạo và quản lý doanh nghiệp.
5. Người điều hành doanh nghiệp không đồng thời là thành viên HĐQT, trừ trường hợp được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
6. Người điều hành doanh nghiệp không đồng thời là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nắm giữ trên năm phần trăm (5%) vốn điều lệ, thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Kiểm toán viên nội bộ/Kiểm soát viên, người điều hành doanh nghiệp của công ty khác hoạt động trong các ngành kinh doanh chính của SRF Group, trừ trường hợp được HĐQT của Công ty chấp thuận.
7. Người điều hành doanh nghiệp và người liên quan của Người điều hành doanh nghiệp không tiềm ẩn khả năng xung đột lợi ích với SRF Group.

Thù lao của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 30. Việc bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp

1. Việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:

a. HĐQT bổ nhiệm một (01) thành viên HĐQT hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng đối với Tổng giám đốc do HĐQT quyết định và phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm đồng thời được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

b. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động hoặc các hợp đồng/thỏa thuận khác ký kết với Công ty. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 29 Quy chế này, Tổng giám đốc không được kiêm giữ chức danh Tổng Giám đốc/Giám đốc của bất kỳ Công ty con hoặc Công ty liên kết nào, trừ trường hợp được HĐQT của Công ty chấp thuận.

2. Việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc Người điều hành doanh nghiệp khác:

   a. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của HĐQT, Công ty được tuyển dụng Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do HĐQT quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

   b. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Phó Tổng Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng hoặc những người điều hành khác do HĐQT quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

Điều 31. Ký hợp đồng với Người điều hành doanh nghiệp

Thẩm quyền ký kết và quyết định các điều khoản của hợp đồng được quy định tại Điểm u Khoản 3 Điều 28 và Điều 35 của Điều lệ Công ty. Một thành viên HĐQT được ủy quyền sẽ ký kết hợp đồng với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc Người điều hành doanh nghiệp khác.

HĐQT có thể xem xét đưa vào thêm các điều khoản và các điều kiện trong hợp đồng, phù hợp với các quy định của pháp luật, khi ký kết hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc Người điều hành doanh nghiệp khác.

Điều 32. Các trường hợp miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp

Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác có thể bị miễn nhiệm và bị chấm dứt hợp đồng trong những trường hợp sau:

1. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 29 và Điều 30 Quy chế này;
2. Có đơn xin nghỉ việc và được chấp thuận;
3. Các đối tượng không được tham gia quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp.
4. HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 33. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang trang thông tin điện tửcủa Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG 6 – NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN

Điều 34. Người đại diện vốn

1. HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc, cử tối thiểu hai (02) người và tối đa ba (03) người đại diện vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết, và xác định cụ thể phần vốn góp đại diện cho từng người đại diện vốn.
2. Người đại diện vốn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
   a. Tốt nghiệp đại học, có kiến thức về chính trị, kinh tế, pháp luật, quản trị kinh doanh; có trình độ chuyên môn phù hợp, có hiểu biết về các ngành kinh doanh chính của SRF Group, và nắm vững các nguyên tắc quản trị công ty;
   b. Không đồng thời là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nắm giữ trên năm phần trăm (5%) vốn điều lệ, thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, kiểm toán viên nội bộ/kiểm soát viên, Giám đốc hoặc người điều hành doanh nghiệp của các doanh nghiệp khác hoạt động trong các ngành kinh doanh chính của SRF Group; trừ trường hợp được HĐQT của Công ty chấp thuận; và
   c. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật, và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty.
3. Người đại diện vốn có các nghĩa vụ sau:
   a. Tham dự đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng thành viên tại các Công ty con;
   b. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Công ty;
   c. Chịu trách nhiệm trước Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này; và
   d. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và các quy định, quy chế nội bộ của Công ty.

CHƯƠNG 7 – QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 35. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT và Tổng giám đốc

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT và Tổng giám đốc được thực hiện theo thủ tục, trình tự triệu tập họp HĐQT được quy định tại Điều 22 Quy chế này.

Điều 36. Thông báo Nghị quyết của HĐQT cho Tổng giám đốc

Nghị quyết HĐQT (với các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Tổng giám đốc) sau khi được ban hành phải được gửi đến cho Tổng giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

Điều 37. Các trường hợp Tổng giám đốc đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT

Tổng giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp HĐQT trong các trường hợp sau:

+ Khi xét thấy các quyền của Tổng giám đốc theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công ty không được thực thi;
+ Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của những Người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với HĐQT nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khắc phục hậu quả.

Những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT:

a. Kiến nghị với HĐQT về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
b. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
c. Kiến nghị số lượng và Người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với Người điều hành doanh nghiệp để HĐQT quyết định;
d. Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
e. Xin ý kiến HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo phù hợp với định hướng kế hoạch tài chính năm (05) năm;
f. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
g. Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.

Điều 38. Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. Báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
3. Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý;
4. Báo cáo hằng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động;

5. Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung khác theo yêu cầu của HĐQT; các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền (nếu có);
6. Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của HĐQT.

Điều 39. Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc

Căn cứ vào báo cáo của Tổng giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định, HĐQT sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT với Tổng giám đốc.

Điều 40. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT

1. Tổng giám đốc báo cáo HĐQT các nội dung có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết HĐQT và các vấn đề ủy quyền của HĐQT đối với Tổng giám đốc, báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT.
2. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín và hoạt động của Công ty, Tổng giám đốc cần báo cáo ngay cho HĐQT. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để HĐQT được tiếp cận các thông tin, báo cáo trong thời gian nhanh nhất theo yêu cầu của HĐQT.

Điều 41. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên

HĐQT và Tổng giám đốc phối hợp trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

- Luôn vì lợi ích chung của Công ty.
- Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định của Công ty.
- Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch.
- Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn.

CHƯƠNG 8 – QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 42. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp khác

1. HĐQT có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác.
2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của Người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được HĐQT cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, v.v….
3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập/các kết quả đạt được, HĐQT tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên HĐQT.
4. HĐQT của Công ty thực hiện đánh giá như sau:
    a. Tự đánh giá các hoạt động dựa trên mục tiêu, kế hoạch hoạt động hàng năm; và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định nội bộ của Công ty;

b. Thực hiện việc đánh giá thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp khác của Công ty trong thời hạn không quá ba mươi (30) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính;

c. Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp của Công ty tự đánh giá bằng văn bản về hoạt động của mình trong năm tài chính theo quy định nội bộ của Công ty và gửi đến HĐQT của Công ty ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày tổ chức cuộc họp đánh giá; và

d. HĐQT tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc trong tiến trình đánh giá Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp của Công ty.

5. Kết quả đánh giá hàng năm được lưu giữ và là cơ sở để quyết định việc khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, điều chuyển, miễn nhiệm; quyết định thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp của công ty.

6. Việc đánh giá hoạt động của Người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những Người điều hành doanh nghiệp này, và nhận xét của Chủ tịch HĐQT và/hoặc cấp trên trực tiếp của họ.

Điều 43. Khen thưởng

HĐQT phê duyệt quy chế khen thưởng do Tổng giám đốc đề xuất. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 42 của Quy chế này.

Điều 44. Kỷ luật

1. HĐQT có trách nhiệm xây dựng hệ thống kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm, cách chức.

2. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, và Người điều hành doanh nghiệp khác không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trung thực, siêng năng, cẩn trọng sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.

3. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, và Người điều hành doanh nghiệp khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc quy định của Công ty thì tuỳ theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 9 - LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 45. Người phụ trách quản trị Công ty

1. Người phụ trách quản trị Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a. Có hiểu biết về pháp luật;

b. Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

2. Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Khoản 4 Điều 33 của Điều lệ Công ty.

Điều 46. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

1. HĐQT bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị Công ty có thể

kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 của Luật Doanh nghiệp và Điều 37 của Điều lệ Công ty.

2. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị Công ty tùy từng thời điểm.

Điều 47. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

1. HĐQT có thể miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.
2. Người phụ trách quản trị Công ty có thể bị miễn nhiệm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 48. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

CHƯƠNG 10 - SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 49. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

1. Việc bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG 11 - NGÀY HIỆU LỰC

Điều 50. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm 11 Chương 51 Điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần SEAREFICO nhất trí thông qua ngày 29 tháng 05 năm 2026, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của quy định này, và thay thế các Quy chế nội bộ về quản trị trước đó của Công ty.
2. Trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO CORPORATION

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

ENGLISH TRANSLATION

INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE
SEAREFICO CORPORATION

- *Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;*
- *Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;*
- *Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *Pursuant to Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP detailing a number of articles of the Law on Securities;*
- *Pursuant to the Charter of SEAREFICO Corporation; and*
- *Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 dated May 29th , 2026.*

TABLE OF CONTENTS

CHAPTER 1 – GENERAL PROVISIONS 5

Article 1. Scope of regulation 5

Article 2. Interpretation of terms and abbreviations 5

CHAPTER 2 – GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS AND REGULATIONS ON ORGANIZING THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 6

Article 3. Notice of finalization of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders 6

Article 4. Notice of convening the General Meeting of Shareholders 6

Article 5. Registration to attend the General Meeting of Shareholders and procedures for conducting the General Meeting of Shareholders 6

Article 6. Voting methods 7

Article 7. Election methods 8

Article 8. Vote counting methods 8

Article 9. Notification of vote counting results 9

Article 10. Objections to the decisions of the General Meeting of Shareholders 9

Article 11. Minutes of the General Meeting of Shareholders 9

Article 12. Adoption and disclosure of Resolutions of the General Meeting of Shareholders 9

Article 13. Adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders by written consent 10

Article 14. Procedures for collecting shareholders' written opinions 10

CHAPTER 3 – BOARD OF DIRECTORS AND MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS 10

Article 15. Criteria for Board of Directors members 10

Article 16. Methods for shareholders, groups of shareholders to nominate and run for the position of Board of Directors member in accordance with the law and the Company Charter 11

Article 17. Methods of electing Board of Directors members 11

Article 18. Cases of dismissal, removal, and supplementation of Board of Directors members 12

Article 19. Notice of election, dismissal, and removal of Board of Directors members 12

Article 20. Methods of introducing candidates for Board of Directors members 12

Article 21. Meetings of the Board of Directors 12

Article 22. Regulations on the sequence and procedures for organizing Board of Directors meetings 13

CHAPTER 4 – AUDIT COMMITTEE 13

Article 23. Audit Committee, criteria, and conditions for Audit Committee members 13

Article 24. Structure of committees and subcommittees under the Board of Directors 14

Article 25. Appointment of Audit Committee members 14

Article 25a. Requirements for Committee Chairpersons, Subcommittee Heads, and members of

committees and subcommittees 14
Article 26. Remuneration of Audit Committee members 14
Article 27. Rights and obligations of the Audit Committee 14
Article 28. Operations of the Audit Committee 14
CHAPTER 5 - ENTERPRISE EXECUTIVES 15
Article 29. Criteria and remuneration of Enterprise Executives 15
Article 30. Appointment of Enterprise Executives 15
Article 31. Signing contracts with Enterprise Executives 16
Article 32. Cases of dismissal of Enterprise Executives 16
Article 33. Notice of appointment and dismissal of Enterprise Executives 16
CHAPTER 6 – CAPITAL REPRESENTATIVES 16
Article 34. Capital Representatives 16
CHAPTER 7 – REGULATIONS ON COORDINATION BETWEEN THE BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR 17
Article 35. Procedures and sequences for convening, sending meeting invitations, recording minutes, and notifying meeting results between the Board of Directors and the General Director 17
Article 36. Notification of Resolutions of the Board of Directors to the General Director 17
Article 37. Cases where the General Director requests a Board of Directors meeting and matters requiring the Board of Directors' opinions 17
Article 38. Reports by the General Director to the Board of Directors on the implementation of assigned duties and powers 18
Article 39. Review of the implementation of Resolutions and other authorized matters of the Board of Directors towards the General Director 18
Article 40. Matters the General Director must report, provide information on, and methods of notification to the Board of Directors 18
Article 41. Coordination of control, operation, and supervision activities among members of the Board of Directors and the General Director according to specific assigned tasks 18
CHAPTER 8 – REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION REGARDING REWARDS AND DISCIPLINE FOR BOARD OF DIRECTORS MEMBERS, THE GENERAL DIRECTOR, AND OTHER ENTERPRISE EXECUTIVES 18
Article 42. Regulations on evaluating the performance of Board of Directors members, the General Director, and other Enterprise Executives 19
Article 43. Rewards 19
Article 44. Discipline 19
CHAPTER 9 - SELECTION, APPOINTMENT, AND DISMISSAL OF THE PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE 20
Article 45. Person in charge of corporate governance 20
Article 46. Appointment of the Person in charge of corporate governance 20

Article 47. Cases of dismissal of the Person in charge of corporate governance..... 20

Article 48. Notice of appointment and dismissal of the Person in charge of corporate governance . 20

CHAPTER 10 - AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE 20

Article 49. Amendment and supplementation of the Internal Regulations on corporate governance 20

CHAPTER 11 - EFFECTIVE DATE..... 21

Article 50. Effective Date 21

CHAPTER 1 – GENERAL PROVISIONS

Article 1. Scope of regulation

1. These Regulations are formulated in accordance with Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance, guiding corporate governance applicable to public companies.
2. These Regulations set forth provisions on the roles, rights, and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, and the General Director; the sequences and procedures for meetings of the General Meeting of Shareholders; nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors, the General Director, and other activities as prescribed in the Company Charter and other current laws.
3. These Regulations apply to members of the Board of Directors, the Audit Committee, committees and subcommittees under the Board of Directors, the General Director, Enterprise Executives, and related persons.

Article 2. Interpretation of terms and abbreviations

1. The following terms and abbreviations shall be understood as follows:
   a. **A related person** is an individual or organization defined in Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises, and Clause 46, Article 4 of the Law on Securities.
   b. **An independent member of the Board of Directors** (hereinafter referred to as an independent member) is a member defined in Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises.
   c. **The Company** is SEAREFICO Corporation.
   d. **HĐQT / BOD** is the Board of Directors.
   e. **Candidacy** means self-nomination.
   f. **UBKT / AC** is the Audit Committee.
   g. **VSDC** is the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.
   h. **A delegate** is a shareholder or a representative (an authorized individual or organization).
   i. **The Person in charge of corporate governance** is a person with responsibilities and authorities specified in Clause 4, Article 33 of the Company Charter and Article 281 of Decree No. 155/2020/ND-CP.
   j. **SRF Group** is the abbreviation for Searefico Group, which includes the Company, its subsidiaries, and associated companies.
   k. **Enterprise Executives** include the General Director, Deputy General Directors, Business Development Director, Chief Financial Officer, Chief Investment Officer, Human Resources Director, Chief Accountant, and other managerial positions decided by the BOD from time to time.
   l. **Enterprise Managers** include the Chairman of the BOD, BOD members, General Director, and other individuals holding managerial positions approved by the BOD from time to time.
   m. **A subsidiary** is a company of which the Company is the parent company according to Clause 1, Article 195 of the Law on Enterprises.
   n. **An affiliated company** is a company in which the Company directly or indirectly holds from twenty percent (20%) to less than fifty percent (50%) of its charter capital.

2. Terms not interpreted in these Regulations shall be understood in accordance with the Company Charter and current laws.
3. In these Regulations, references to one or more articles or legal documents shall include any amendments, supplements, or replacement documents from time to time.

CHAPTER 2 – GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS AND REGULATIONS ON ORGANIZING THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

The General Meeting of Shareholders is the highest decision-making body of the Company, having the rights and obligations prescribed by the Law on Enterprises and Article 15 of the Company Charter.

Article 3. Notice of finalization of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders

The notification of finalizing the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the Company Charter and securities laws applicable to listed companies.

Article 4. Notice of convening the General Meeting of Shareholders

1. The BOD convenes the General Meeting of Shareholders, or the meeting is convened under the circumstances specified in Article 14 of the Company Charter.
2. The preparation of the list of shareholders entitled to attend the meeting, notification of convening the General Meeting of Shareholders, and other tasks related to convening the meeting shall be conducted according to Article 18 of the Company Charter.
3. A shareholder or a group of shareholders specified in Clause 4, Article 12 of the Company Charter has the right to propose matters to be included in the agenda.
4. The proposal must meet the format and content requirements specified in Clause 4, Article 18 of the Company Charter and must be sent to the Company at least three (03) working days prior to the opening date of the meeting.
5. The convener has the right to reject the proposal specified in Clause 3 of this Article and must respond in writing stating the reasons at least two (02) working days prior to the opening date of the meeting if it falls under one of the cases specified in Clause 5, Article 18 of the Company Charter.

Article 5. Registration to attend the General Meeting of Shareholders and procedures for conducting the General Meeting of Shareholders

1. Methods of registering to attend the General Meeting of Shareholders before the opening date of the meeting:
   a. The method of registering to attend the meeting shall be clearly stated in the Notice of Invitation, including contact information for the Person in charge of corporate governance or the address to send the Meeting Registration Form back to the Company.
   b. Shareholders shall choose the method to register as stated in the notice, including the methods prescribed in Clause 2, Article 13 of the Company Charter.

      The Company must strive to apply modern information technology so that shareholders can best attend and express their opinions, including guiding shareholders to vote through online meetings, electronic voting, or other electronic methods in accordance with Article 144 of the Law on Enterprises and the Company Charter.

2. Regulations on authorization to attend the meeting

   Shareholders may attend the meeting in person or authorize one or several other individuals or organizations in writing to attend in accordance with Article 16 of the Company Charter.
3. The method of registration and verification of delegates' eligibility on the day of the meeting shall be conducted in accordance with Clauses 1, 2, and 3, Article 20 of the Company Charter.
4. The General Meeting of Shareholders shall be conducted under the conditions specified in Article 19 of the Company Charter.
5. In case of necessity, the BOD may decide to hold the General Meeting of Shareholders via an online conference or a combination of in-person and online conference. Meetings held via these methods will employ modern technology to allow shareholders to attend, express opinions at the General Meeting of Shareholders, and vote via electronic ballots or other electronic methods.

   The meeting invitation and related documents will be sent to all shareholders via secured methods in accordance with Article 14 of these Regulations.

   Shareholders, authorized representatives of shareholders, or authorized organizations/individuals will use an access account (including username, password, and other identifying elements) provided by the Company according to the Company's stipulated methods to attend the online meeting and cast electronic votes for all voting sessions of the Company. Shareholders bear full responsibility for the electronic voting results executed via their access accounts on the Company's online meeting system.

   The BOD shall issue Regulations on attending online General Meetings of Shareholders and electronic voting and notify shareholders along with the General Meeting of Shareholders documents.

Article 6. Voting methods

1. General Principles:
   - The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Voting shall be conducted by raising voting cards, direct paper ballots, electronic voting, or other electronic forms.
   - Delegates shall vote to Approve, Disapprove, or Abstain on an issue by raising the Voting Card high or selecting options on the Voting Ballot.
2. Forms of voting:
   a. Voting by voting card: When voting by raising the Voting Card, the front of the Voting Card must be raised high facing the Presidium. If a delegate does not raise the Voting Card in all three calls for Approve, Disapprove, or Abstain on an issue, it is considered as an Approve vote for that issue. If a delegate raises the Voting Card more than once (01) when voting Approve, Disapprove, or Abstain on an issue, the vote is considered invalid. Under the method of voting by raising Voting Cards, members of the Delegate Eligibility Checking Committee/Vote Counting Committee shall record the delegate code and corresponding voting shares of each shareholder who Approves, Disapproves, Abstains, or casts an Invalid vote.
   b. Voting by voting ballot: When voting by filling out the Voting Ballot, for each issue, the delegate selects one of the three pre-printed options: "Approve", "Disapprove", or "Abstain" by marking an "X" or "✓" in their chosen box. After completing all issues, delegates shall drop the ballots into the sealed ballot box according to the instructions of the Vote Counting Committee. The ballot must contain the signature and full name of the delegate.

Article 7. Election methods

1. General Principles
   - Conducted strictly in accordance with legal regulations and the Company Charter.
   - Members of the Vote Counting Committee must not be on the list of nominated or self-nominated candidates for the BOD.
2. Forms of election voting:
   a. Election via cumulative voting:
   - Accordingly, each delegate has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned or represented multiplied by the number of members to be elected;
   - A delegate has the right to pool all of their votes for one or several candidates or only cast a portion of their total votes for one or several candidates, while the remaining votes may not be cast for any candidate. The total number of votes cast for candidates by a delegate must not exceed the total number of votes possessed by that delegate;
   - If additional candidates arise on the day of the meeting, the delegate may contact the Vote Counting Committee to be issued a new election ballot and must return the old ballot (before dropping it into the ballot box);
   - In case of a mistaken selection, the delegate shall contact the Vote Counting Committee to receive a new ballot and must return the old ballot;
   - How to fill out the election ballot: Each delegate is provided with election ballots. Instructions for filling out the ballot are detailed as follows:
     + Delegates vote for a maximum number of candidates equal to the number of seats available;
     + If cumulatively casting all votes for one or more candidates, the delegate checks the "Cumulative vote" box for the respective candidate(s);
     + If distributing an unequal number of votes among multiple candidates, the delegate specifies the number of votes in the "Number of votes" box for the respective candidate(s).

     Note: If a delegate both checks the "Cumulative vote" box and writes a quantity in the "Number of votes" box, the result will be taken based on the number in the "Number of votes" box
   - Election principles:
     + Elected candidates are determined based on the number of votes received from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members is met.
     + If two (02) or more candidates receive an equal number of votes for the final member seat, a re-election will be held among the candidates with equal votes.
     + If the first round of voting does not yield the required number of elected members, subsequent voting rounds will be conducted until the required number of members is filled.

   b. Election by approval voting: Carried out in accordance with Point b, Clause 2, Article 6 of these Regulations.

Article 8. Vote counting methods

The vote counting method is conducted by collecting election ballots/cards/voting ballots for Approval of the Resolution, followed by collecting cards/voting ballots for Disapproval, and finally compiling the

total number of Approval, Disapproval, and Abstention votes.

For sensitive issues, and if requested by shareholders, the Company must appoint an independent organization to collect and count the votes.

Article 9. Notification of vote counting results

The Vote Counting Committee shall check, summarize, and report the results for each issue to the Chairperson. The results will be announced by the Chairperson or an authorized person immediately before the closing of the meeting.

Article 10. Objections to the decisions of the General Meeting of Shareholders

1. Shareholders who vote against a Resolution on reorganizing the Company or changing the rights and obligations of shareholders specified in the Company Charter have the right to demand the Company repurchase their shares. The demand must be made in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each class, the intended selling price, and the reason for demanding the repurchase. The demand must be sent to the Company within ten (10) days from the date the Resolution is passed.
2. The Company must repurchase shares at market price or a price calculated according to principles stipulated in the Company Charter within ninety (90) days from the date of receiving the request. If an agreement on the price cannot be reached, the parties may request an appraisal organization to value the shares. The Company shall introduce at least three (03) appraisal organizations for the shareholder to choose from, and that choice shall be the final decision.

Article 11. Minutes of the General Meeting of Shareholders

1. General Meeting of Shareholders meetings must be minuted and may be recorded or stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, may additionally be prepared in a foreign language, and contain principal contents as required by Article 158 of the Law on Enterprises.
2. Minutes prepared in Vietnamese and a foreign language have equal legal validity. In case of discrepancies between the Vietnamese and foreign language versions, the contents of the Vietnamese minutes shall prevail.
3. The General Meeting of Shareholders meeting minutes must be completed and approved before the closing of the meeting. The Chairperson and the secretary of the meeting, or another person signing the minutes, must bear joint responsibility for the truthfulness and accuracy of the minutes.
4. The General Meeting of Shareholders meeting minutes must be published on the Company's website within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting.
5. The General Meeting of Shareholders meeting minutes, the annex detailing the list of attending shareholders, the adopted Resolutions, and related documents attached to the meeting invitation must be retained at the Company's head office.

Article 12. Adoption and disclosure of Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders adopts resolutions within its authority by voting at the meeting or collecting written opinions.
2. Conditions for passing Resolutions of the General Meeting of Shareholders are carried out according to Article 21 of the Company Charter.

3. BOD members are elected via cumulative voting, in accordance with Clause 3, Article 21 of the Company Charter.
4. Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed by one hundred percent (100%) of the total voting shares are lawful and effective even if the procedures for convening the meeting and passing such Resolutions violate the Law on Enterprises and the Company Charter.
5. Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be published on the Company's website within twenty-four (24) hours or sent to all shareholders within fifteen (15) days from the end of the meeting.
6. Request to annul Resolutions of the General Meeting of Shareholders
   Shareholders or groups of shareholders defined in Clause 4, Article 12 of the Company Charter have the right to request a Court or Arbitration body to review and annul a Resolution of the General Meeting of Shareholders or a part thereof according to Article 24 of the Company Charter.

Article 13. Adoption of Resolutions of the General Meeting of Shareholders by written consent

The BOD has the right to collect shareholders' written opinions to adopt a decision when deemed necessary for the benefit of the Company. Decisions on matters stipulated in Clause 1, Article 22 of the Company Charter are permitted to be collected via written opinions.

Article 14. Procedures for collecting shareholders' written opinions

The sequence and procedures for collecting shareholders' written opinions to adopt resolutions shall be carried out according to Article 22 of the Company Charter.

CHAPTER 3 – BOARD OF DIRECTORS AND MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

The BOD is the management body of the Company, holding rights and obligations in accordance with the Law on Enterprises, Article 28 of the Company Charter, and the internal regulations of the Company. BOD members have rights and obligations in accordance with Vietnamese law, the Company Charter, and the internal regulations of the Company.

Article 15. Criteria for Board of Directors members

1. The number of Board of Directors members shall be five (05). The term of office of Board of Directors members shall be five (05) years and they may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors for no more than two (02) consecutive terms.
2. A BOD member must meet the following criteria and conditions:
   a. Possess full civil act capacity and does not belong to the category of individuals prohibited from enterprise management according to Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
   b. Hold a university degree, possessing sound knowledge in politics, economics, law, and society;
   c. Have an understanding of the Company's business lines; demonstrate leadership and enterprise management capabilities; and not necessarily be a shareholder of the Company;
   d. A BOD member may concurrently serve as a BOD member of another company;
   e. Must not concurrently hold the position of General Director or other executive titles in the Company, unless approved by the BOD;
   f. Must not simultaneously be a shareholder/authorized representative of a shareholder holding over five percent (5%) of the charter capital, a BOD member/Members' Council member, Company

President, internal auditor/ supervisor, Director, or Enterprise Executive of other enterprises operating in the core business lines of SRF Group, unless approved by the BOD of the Company;

3. The BOD member and their related persons must not have potential conflicts of interest with SRF Group. An independent BOD member must meet the following criteria and conditions:
   a. Not be a person currently working for the Company or its subsidiaries; and not be a person who has worked for the Company or its subsidiaries for at least three (03) consecutive years immediately prior;
   b. Not be a person currently receiving a salary or remuneration from the Company, excluding allowances entitled to a BOD member;
   c. Not be a person whose spouse, biological parents, adoptive parents, biological children, adoptive children, or siblings are major shareholders of the Company, or serve as an Enterprise Manager of the Company;
   d. Not directly or indirectly own one percent (1%) or more of the total voting shares of the Company;
   e. Not be a major shareholder, a representative of a major shareholder, or a related person of a major shareholder of the Company; and
   f. Not have served as a member of the BOD or Supervisory Board of the Company for at least five (05) consecutive years immediately prior, except when appointed continuously for two (02) terms.
4. The number and structure of BOD members shall be implemented in accordance with the Company Charter.
5. A BOD member of the Company must not concurrently serve as a BOD member for more than five (05) other companies.
6. The Chairman of the BOD must not concurrently serve as the General Director of the Company.
7. BOD members are entitled to receive remuneration and other benefits as stipulated in Article 29 of the Company Charter.

Article 16. Methods for shareholders, groups of shareholders to nominate and run for the position of Board of Directors member in accordance with the law and the Company Charter

1. A shareholder or group of shareholders holding from eight percent (8%) to less than fifteen percent (15%) of the total voting shares may nominate one (01) candidate; from fifteen percent (15%) to less than thirty-five percent (35%) may nominate up to two (02) candidates; from thirty-five percent (35%) or more may nominate up to three (03) candidates.
2. If the number of BOD candidates through nomination and candidacy is still insufficient, the incumbent BOD may nominate additional candidates or organize nominations via the mechanism stipulated in Clause 4, Article 20 of these Regulations. The procedure for the incumbent BOD to introduce candidates shall be executed according to Article 20 of these Regulations and must be clearly announced.

Article 17. Methods of electing Board of Directors members

1. The election of BOD members must be conducted via cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes equal to their total owned shares multiplied by the number of BOD members to be elected, and the shareholder may pool all or a portion of their total votes for one or several candidates. Elected BOD members are determined based on the number of votes received from highest

to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members stipulated in the Company Charter is met.

If two (02) or more candidates receive an equal number of votes for the final BOD seat, a re-election will be conducted among those tied candidates or a selection will be made based on election regulation criteria.

2. If the number of candidates is less than or equal to the number of BOD members to be elected, the election may be carried out via cumulative voting as above or via approval voting (approval, disapproval, abstention). The voting approval ratio under the approval voting method shall be implemented according to Clause 2, Article 21 of the Company Charter.
3. The Chairman of the BOD is elected by the BOD from among the BOD members.

Article 18. Cases of dismissal, removal, and supplementation of Board of Directors members

1. BOD members are dismissed or removed in cases specified in Clause 3, Article 27 of the Company Charter.
2. In the event a BOD member is dismissed or removed, the General Meeting of Shareholders is responsible for electing a supplementary BOD member at the nearest meeting.
3. The Chairman of the BOD may be dismissed, removed, or elected as a replacement according to Clause 4, Article 30 of the Company Charter.

Article 19. Notice of election, dismissal, and removal of Board of Directors members

Following a decision to elect, dismiss, or remove a BOD member, the Company is responsible for disclosing the information internally and to relevant authorities, on mass media, and on the Company's website in accordance with the sequences and regulations of current laws.

Article 20. Methods of introducing candidates for Board of Directors members

1. The BOD or other subjects specified in Clause 3, Article 21 of these Regulations shall convene a BOD meeting regarding the election of BOD members to disseminate election contents: quantity, criteria for candidates, methods of nomination, and candidacy according to Article 16 of these Regulations. The election will be held at the nearest General Meeting of Shareholders.
2. The Company shall issue a public notice regarding the election of BOD members, clearly stating the reason for election, quantity, criteria and conditions, election methods, procedures for candidacy and nomination, etc.
3. The BOD compiles a list of candidates from nominations and self-nominations and appraises information on each candidate to ensure they meet the criteria and conditions to be a BOD member.
4. If the number of BOD candidates via nomination and candidacy remains insufficient, the BOD shall prepare a candidate list based on the following criteria:
   + Quantity of candidates: the remaining shortfall after compiling the valid candidate list via nomination and candidacy under Clause 3 of this Article;
   + Candidates introduced by the BOD must be approved by a majority vote of incumbent BOD members;
   + Candidates introduced by the BOD must meet the minimum conditions and criteria set forth in Article 155 of the Law on Enterprises.

Article 21. Meetings of the Board of Directors

1. General regulations on BOD meetings

a. The BOD must hold a meeting at least once (01) per quarter following the sequence specified in the Company Charter and Article 22 of these Regulations. The organization of a BOD meeting, meeting agenda, and related documents shall be notified to BOD members in advance within the timeframes stipulated by law and the Company Charter.
b. BOD meeting minutes must be prepared in a detailed and clear manner; the meeting Chairperson and minute-taker must sign the minutes, except in cases specified in Clause 15, Article 31 of the Company Charter. BOD meeting minutes must be archived according to the law and the Company Charter.

2. Regulations on regular and extraordinary meetings
The Chairman of the BOD must convene regular and extraordinary BOD meetings according to Article 31 of the Company Charter.
3. The BOD may decide to establish subcommittees to oversee the Company's development policies, human resources, remuneration, internal audit, and risk management. Subcommittees under the BOD will be specified in the Company's internal regulations.

Article 22. Regulations on the sequence and procedures for organizing Board of Directors meetings

1. The sequence, procedures for convening a meeting, conditions for conducting a BOD meeting, voting methods, and methods of passing BOD resolutions are carried out according to Article 31 of the Company Charter.
2. Decisions passed during online conferences or hybrid in-person/online conferences are lawfully organized and conducted, becoming effective immediately upon the closing of the meeting, provided they are confirmed by the signatures of all attending BOD members in the minutes, using multiple copies of the same document if each copy contains the signature of at least one BOD member, the Chairperson, and the secretary. Persons signing the Meeting Minutes may use electronic signatures.
3. Recording BOD meeting minutes:
a. BOD meetings must be minuted and may be recorded or archived in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese and may additionally be in a foreign language, containing primary contents according to Article 158 of the Law on Enterprises;
b. BOD meeting minutes and materials used in the meeting must be archived at the Company's head office;
c. Minutes in Vietnamese and a foreign language have equal validity. In case of discrepancies between the Vietnamese and foreign language versions, the Vietnamese version shall prevail;
d. The Chairman of the BOD is responsible for sending Resolutions and BOD meeting minutes to the BOD members.
4. After issuing a BOD Resolution, the Company is responsible for disclosing the information internally and to relevant authorities, on mass media, and on the Company's website in accordance with the sequences and regulations of current laws.

CHAPTER 4 – AUDIT COMMITTEE

Article 23. Audit Committee, criteria, and conditions for Audit Committee members

1. The minimum number of Audit Committee members is hai (02).

2. Audit Committee members must meet the criteria and conditions set in Clause 2, Article 39 of the Company Charter.
3. The Chairperson of the Audit Committee must be an independent BOD member, and other members of the Audit Committee must be non-executive BOD members.
4. The Chairperson of the Audit Committee must hold a university degree or higher in one of the fields of economics, finance, accounting, auditing, law, or business administration, meeting the criteria and conditions prescribed by law and the Company's internal regulations.

Article 24. Structure of committees and subcommittees under the Board of Directors

The quantity and structure of members for each committee and subcommittee under the BOD are stipulated in Article 32 of the Company Charter and the operational regulations of each respective committee/subcommittee.

Article 25. Appointment of Audit Committee members

The appointment of the Chairperson of the Audit Committee and other members of the Audit Committee must be approved by the BOD at a BOD meeting.

Article 25a. Requirements for Committee Chairpersons, Subcommittee Heads, and members of committees and subcommittees

1. Committee Chairpersons and Subcommittee Heads must report to the BOD at least quarterly on all material issues related to the work of the committee or subcommittee.
2. Provide sufficient and timely data and information within their scope of responsibility to the BOD.
3. Take necessary legal measures to ensure the fulfillment of assigned responsibilities and duties.
4. Master business ethics principles, legal regulations related to the domains overseen by the committee/subcommittee and possess experience in the Company's fields of operation.

Article 26. Remuneration of Audit Committee members

The remuneration, operating expenses, and other benefits of the Audit Committee and each individual member must be reported at the Annual General Meeting of Shareholders.

Article 27. Rights and obligations of the Audit Committee

1. The Audit Committee is a specialized body under the BOD, holding rights and obligations as stipulated in Clause 1, Article 40 of the Company Charter.
2. The independent BOD member serving on the Audit Committee is responsible for reporting on the Audit Committee's activities, supervision results, and evaluations of Company operations at the Annual General Meeting of Shareholders.

Article 28. Operations of the Audit Committee

1. The Audit Committee must meet at least hai (02) times a year. Meeting minutes shall be detailed, clear, and fully archived. The minute-taker and attending Audit Committee members must sign the meeting minutes.
2. The Audit Committee adopts decisions by voting at a meeting, written consent, or other forms as prescribed in the Charter or Audit Committee operational regulations. Each Audit Committee member has one vote. Decisions of the Audit Committee are passed if approved by a majority of attending members; in case of a tie, the final decision belongs to the side with the opinion of the Chairperson of the Audit Committee.

CHAPTER 5 - ENTERPRISE EXECUTIVES

Enterprise Executives of the Company include the General Director, Deputy General Directors, Business Development Director, Chief Financial Officer, Chief Investment Officer, Human Resources Director, Chief Accountant, and other titles decided by the BOD from time to time.

The General Director manages the day-to-day business operations of the Company, operates under the supervision of the BOD, and holds rights and obligations prescribed in Article 162 of the Law on Enterprises, Article 36 of the Charter, and the internal regulations of the Company.

Article 29. Criteria and remuneration of Enterprise Executives

1. Enterprise Executives must meet the criteria prescribed by the Law on Enterprises, the Law on Accounting, and other regulations.
2. Enterprise Executives must act with due diligence to help the Company achieve its operational and organizational goals.
3. Enterprise Executives must work full-time at the Company.
4. Enterprise Executives must hold a university degree; have good health, possess knowledge of politics, economics, and law; have suitable professional qualifications, understand the Company's business lines; and possess leadership and enterprise management capabilities.
5. Enterprise Executives shall not concurrently serve as BOD members unless approved by the General Meeting of Shareholders.
6. Enterprise Executives shall not simultaneously be a shareholder/authorized representative of a shareholder holding over five percent (5%) of the charter capital, a BOD member/Members' Council member, Company President, Internal Auditor/Supervisor, or enterprise executive of another company operating in the core business lines of SRF Group, unless approved by the BOD of the Company.
7. Enterprise Executives and their related persons must not possess potential conflicts of interest with SRF Group.

The remuneration of executives is accounted for as a business expense of the Company in accordance with corporate income tax laws, presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

Article 30. Appointment of Enterprise Executives

1. Appointment of the General Director:
   a. The BOD shall appoint one (01) BOD member or hire another person as the General Director; and sign a contract specifying remuneration, salary, and other benefits. The remuneration, salary, benefits, and other terms in the contract for the General Director shall be decided by the BOD and must be reported at the Annual General Meeting of Shareholders, presented as a separate item in the annual Financial Statements, and disclosed in the Company's Annual Report.
   b. The term of office of the General Director shall not exceed five (05) years and they may be reappointed. The appointment may expire based on the provisions in the labor contract or other contracts/agreements signed with the Company. The General Director must not be a person prohibited by law from holding this position and must meet the criteria and conditions prescribed by law and the Company Charter.
   c. In addition to the criteria and conditions set out in Article 29 of these Regulations, the General

Director shall not concurrently hold the title of General Director/Director of any subsidiary or associated company, unless approved by the Company's BOD.

2. Appointment of Deputy General Directors, Chief Accountant, or other Enterprise Executives:
   a. Upon the recommendation of the General Director and with the approval of the BOD, the Company may employ Deputy General Directors, a Chief Accountant, or other executives in quantities and with criteria appropriate to the Company's structure and management regulations determined by the BOD. Enterprise Executives must act with due diligence to help the Company achieve its operational and organizational goals.
   b. The remuneration, salary, benefits, and other terms in the labor contracts for the Executive Deputy General Director, Chief Accountant, or other executives shall be decided by the BOD after consulting the General Director.

Article 31. Signing contracts with Enterprise Executives

The authority to sign and determine contract terms is specified in Point u, Clause 3, Article 28 and Article 35 of the Company Charter. An authorized BOD member shall sign contracts with the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, or other Enterprise Executives. The BOD may consider including additional terms and conditions in the contracts, compliant with legal regulations, when signing with the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, or other Enterprise Executives.

Article 32. Cases of dismissal of Enterprise Executives

The General Director and other Enterprise Executives may be dismissed and have their contracts terminated in the following cases:

1. No longer meeting the criteria and conditions specified in Articles 29 and 30 of these Regulations;
2. Submitting a resignation letter that is accepted;
3. Falling under categories prohibited from enterprise management according to Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises.
4. The BOD may dismiss the General Director when at least two-thirds (2/3) of the attending BOD members with voting rights approve and appoint a new replacement General Director.

Article 33. Notice of appointment and dismissal of Enterprise Executives

Following a decision to appoint or dismiss an Enterprise Executive, the Company is responsible for disclosing the information internally and to relevant authorities, on mass media, and on the Company's website in accordance with the sequences and regulations of current laws.

CHAPTER 6 – CAPITAL REPRESENTATIVES

Article 34. Capital Representatives

1. The BOD, after consulting the General Director, designates a minimum of two (02) and a maximum of three (03) capital representatives at subsidiaries and associated companies, specifically determining the capital portion represented by each representative.
2. Capital representatives must meet the following criteria and conditions:
   a. Hold a university degree, possess knowledge of politics, economics, law, and business administration;
   b. Have suitable professional qualifications, understand the core business lines of SRF Group, and master corporate governance principles;
   c. Not simultaneously be a shareholder/authorized representative of a shareholder holding over five

percent (5%) of the charter capital, a BOD member/Members' Council member, Company President, internal auditor/ supervisor, Director, or enterprise executive of other enterprises operating in the core business lines of SRF Group, unless approved by the Company's BOD; and

d. Other criteria and conditions prescribed by law, and the Company's internal regulations.

3. Capital representatives have the following obligations:
   a. Fully attend the General Meeting of Shareholders/ Members' Council meetings at subsidiaries;
   b. execute delegated rights and obligations honestly, carefully, and to the best of their abilities to protect the legitimate interests of the Company;
   c. bear responsibility to the Company for violations of duties specified in this Article;
   d. and other obligations under the law and the Company's internal regulations.

CHAPTER 7 – REGULATIONS ON COORDINATION BETWEEN THE BOARD OF DIRECTORS AND THE GENERAL DIRECTOR

Article 35. Procedures and sequences for convening, sending meeting invitations, recording minutes, and notifying meeting results between the Board of Directors and the General Director

The procedures and sequences for convening, sending meeting invitations, recording minutes, and notifying meeting results between the BOD and the General Director shall follow the sequences and procedures for convening a BOD meeting stipulated in Article 22 of these Regulations.

Article 36. Notification of Resolutions of the Board of Directors to the General Director

BOD Resolutions (containing content relating to the responsibilities, powers, and obligations of the General Director) upon issuance must be sent to the General Director at the same time and via the same methods as for BOD members.

Article 37. Cases where the General Director requests a Board of Directors meeting and matters requiring the Board of Directors' opinions

The General Director may request to convene a BOD meeting in the following cases:

+ When considering that the rights of the General Director as prescribed in Article 36 of the Company Charter are not being enforced;

+ Upon discovering any violation of the law or the Company Charter committed by other Enterprise Executives, after having submitted a written notice to the BOD but the violator has not ceased such violation or provided any remedial solutions.

Matters requiring the BOD's opinion:

a. Recommending to the BOD the organizational structure plans and internal management regulations of the Company;
b. Proposing measures to improve the Company's operations and management;
c. Recommending the quantity and Enterprise Executives the Company needs to recruit for the BOD to appoint or dismiss per internal regulations, and recommending remuneration, salaries, and other benefits for Enterprise Executives for BOD decision;
d. Consulting the BOD to decide on the number of employees, appointment, dismissal, salary levels, allowances, benefits, and other terms relating to their labor contracts;
e. Seeking BOD approval on the detailed business plan for the upcoming financial year in alignment

with the (05) year financial plan orientation;

f. Recommending dividend payment plans or methods to handle business losses;

g. Other contents when deemed to be in the interest of the Company.

Article 38. Reports by the General Director to the Board of Directors on the implementation of assigned duties and powers

1. Reporting on the execution status of Resolutions of the BOD and the General Meeting of Shareholders, as well as the Company's business and investment plans approved by the BOD and the General Meeting of Shareholders;
2. Quarterly and annually reporting and evaluating the financial situation and the production and business operations of the Company;
3. Reporting on improvements in organizational structure, policies, and management;
4. Reporting annually on the implementation of obligations toward the environment, the community, and employees;
5. Reporting on the execution status of other contents as requested by the BOD; and matters authorized by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders (if any);
6. Reporting on other issues as requested by the BOD.

Article 39. Review of the implementation of Resolutions and other authorized matters of the Board of Directors towards the General Director

Based on the General Director's report on the execution of assigned duties and powers as regulated, the BOD shall review the implementation results of Resolutions and other authorized matters of the BOD concerning the General Director.

Article 40. Matters the General Director must report, provide information on, and methods of notification to the Board of Directors

1. The General Director shall report to the BOD on matters related to the execution of BOD Resolutions and matters authorized by the BOD to the General Director, report on the Company's production and business status, and issues requiring directives from the BOD.
2. If identifying risks that could significantly impact the reputation and operations of the Company, the General Director must immediately report to the BOD. The General Director is responsible for facilitating optimal conditions for the BOD to access information and reports in the fastest time upon BOD request.

Article 41. Coordination of control, operation, and supervision activities among members of the Board of Directors and the General Director according to specific assigned tasks

The BOD and the General Director coordinate their work relations based on the following principles:

- Always serving the common interests of the Company.
- Strictly complying with relevant legal provisions, the Charter, and the Company's regulations.
- Adhering to principles of centralization, democracy, openness, and transparency.
- Coordinating duties with the highest sense of responsibility, honesty, and cooperation, while regularly and proactively working together to resolve obstacles and difficulties.

CHAPTER 8 – REGULATIONS ON ANNUAL EVALUATION REGARDING REWARDS AND

DISCIPLINE FOR BOARD OF DIRECTORS MEMBERS, THE GENERAL DIRECTOR, AND OTHER ENTERPRISE EXECUTIVES

Article 42. Regulations on evaluating the performance of Board of Directors members, the General Director, and other Enterprise Executives

1. The BOD is responsible for developing performance evaluation criteria for all subjects, including BOD members, the General Director, and other executives.
2. Performance evaluation criteria must balance the interests of Enterprise Executives with the long-term interests of the Company and shareholders. Financial and non-financial metrics used in evaluations shall be carefully considered and decided by the BOD from time to time. Among these, non-financial metrics may include: the interests of related parties, operational efficiency, achieved progress and improvements, etc.
3. Annually, based on assigned functions, duties, and established evaluation criteria/achieved results, the BOD shall conduct performance evaluations for BOD members.
4. The Company's BOD conducts the evaluation as follows:
   a. Self-evaluating activities based on annual goals and operational plans; and the regulations within the Company Charter and the Company's internal regulations;
   b. Conducting the evaluation of BOD members, the General Director, and other Enterprise Executives of the Company within thirty (30) days from the end of the financial year;
   c. Enterprise Managers and Enterprise Executives of the Company perform written self-evaluations on their performance during the financial year according to the Company's internal regulations and send them to the Company's BOD at least fifteen (15) days before the evaluation meeting; and
   d. The BOD consults the General Director during the evaluation process of the Company's Enterprise Managers and Enterprise Executives.
5. Annual evaluation results are archived and serve as a basis for decisions on rewards, discipline, appointment, transfer, and dismissal; and determining remuneration, salaries, bonuses, and other benefits for the Company's Enterprise Managers and Enterprise Executives.
6. Evaluating the performance of other Enterprise Executives is conducted in accordance with internal regulations or may rely on the self-evaluation forms of these Enterprise Executives, along with comments from the Chairman of the BOD and/or their direct superiors.

Article 43. Rewards

The BOD approves the reward regulations proposed by the General Director. Rewards are executed based on the performance evaluation results under Article 42 of these Regulations.

Article 44. Discipline

1. The BOD is responsible for building a disciplinary system based on the nature and severity of the violation. The highest disciplinary actions shall be removal or dismissal.
2. BOD members, the General Director, Enterprise Managers, and other Enterprise Executives who fail to fulfill their duties to the required standards of honesty, diligence, and care must bear personal responsibility for any damage they cause.
3. BOD members, the General Director, Enterprise Managers, and other Enterprise Executives who, while performing their duties, commit acts violating the law or Company regulations shall be subjected to

disciplinary action, administrative penalties, or criminal prosecution depending on the severity of the violation as prescribed by law and the Company Charter. In cases where damages are caused to the interests of the Company, shareholders, or other persons, compensation must be paid in accordance with the law.

CHAPTER 9 - SELECTION, APPOINTMENT, AND DISMISSAL OF THE PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE

Article 45. Person in charge of corporate governance

1. The Person in charge of corporate governance must meet the following criteria:
   a. Possess an understanding of the law;
   b. Must not concurrently work for an approved auditing firm currently auditing the Company's financial statements;
   c. Other criteria as required by law, the Company Charter, and BOD decisions.
2. The Person in charge of corporate governance has the rights and obligations specified in Clause 4, Article 33 of the Company Charter.

Article 46. Appointment of the Person in charge of corporate governance

1. The BOD shall appoint at least one (01) individual to serve as the Person in charge of corporate governance to effectively support corporate governance activities. The term of the Person in charge of corporate governance is decided by the BOD, up to a maximum of five (05) years. The Person in charge of corporate governance may concurrently serve as the Company Secretary according to Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises and Article 37 of the Company Charter.
2. The BOD may appoint an Assistant to the Person in charge of corporate governance from time to time.

Article 47. Cases of dismissal of the Person in charge of corporate governance

1. The BOD may dismiss the Person in charge of corporate governance when necessary but without contradicting current labor laws.
2. The Person in charge of corporate governance may be dismissed pursuant to a Resolution of the General Meeting of Shareholders.

Article 48. Notice of appointment and dismissal of the Person in charge of corporate governance

Following a decision to appoint or dismiss the Person in charge of corporate governance, the Company is responsible for disclosing the information internally and to relevant authorities, on mass media, and on the Company's website in accordance with the sequences and regulations of current laws.

CHAPTER 10 - AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION OF THE INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

Article 49. Amendment and supplementation of the Internal Regulations on corporate governance

1. Any supplements or amendments to these Regulations must be reviewed and decided by the Company's General Meeting of Shareholders.
2. In cases where relevant legal provisions concerning the Company's operations are not mentioned in these Regulations, or in cases where new legal provisions differ from the clauses herein, those legal provisions shall automatically apply and govern the Company's operations.

CHAPTER 11 - EFFECTIVE DATE

Article 50. Effective Date

1. These Regulations consist of 11 Chapters and 51 Articles, unanimously adopted by the General Meeting of Shareholders of SEAREFICO Corporation on May 29th , 2025, fully accepting the validity of this text in its entirety, and replacing the prior Internal Regulations on corporate governance of the Company.
2. Any extract of the Internal Regulations on corporate governance must bear the signature of the Chairman of the BOD.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

LE TAN PHUOC

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần SEAREFICO; và
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 001/NQ/SRF/ĐHĐCĐ/26 ngày 29 tháng 05 năm 2026.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG ---- 3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng ---- 3
Điều 2. Chữ viết tắt ---- 3
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị ---- 4
CHƯƠNG 2 – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ---- 4
Điều 4. Hội đồng quản trị và cơ cấu Hội đồng quản trị ---- 4
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị ---- 4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị ---- 4
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị ---- 4
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị ---- 5
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ---- 5
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ---- 5
CHƯƠNG 3 – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ---- 6
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ---- 6
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch 6
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường -- 6
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị ---- 6
CHƯƠNG 4 – CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ---- 7
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị ---- 7
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị ---- 8
Điều 17. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản ---- 8
CHƯƠNG 5 – BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH ---- 9
Điều 18. Trình báo cáo hằng năm ---- 9
Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị ---- 10
Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan ---- 10
CHƯƠNG 6 – MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ---- 10
Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị ---- 10
Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành ---- 10
Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán ---- 11
CHƯƠNG 7 – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH ---- 11
Điều 24. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế ---- 11
Điều 25. Hiệu lực thi hành ---- 11

CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT và các thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần SEAREFICO nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này và quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Công ty thì các quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Công ty được ưu tiên áp dụng.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho HĐQT, các thành viên HĐQT.

Điều 2. Chữ viết tắt

1. Những từ ngữ, chữ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

a. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại Khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán.

b. “Công ty” là Công ty Cổ phần SEAREFICO.

c. “Công ty con” là công ty mà Công ty là công ty mẹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 195 Luật Doanh nghiệp.

d. “Công ty liên kết” là công ty mà Công ty trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ của công ty đó.

e. “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông.

f. “HĐQT” là Hội đồng quản trị.

g. “HĐTV” là Hội đồng thành viên.

h. “Luật Chứng khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Chứng khoán (nếu có) tại từng thời điểm.

i. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Doanh nghiệp (nếu có) tại từng thời điểm.

j. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, và Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán.

k. “Người đại diện vốn” là người được HĐQT bổ nhiệm và ủy quyền bằng văn bản đại diện cho một phần hoặc toàn bộ số cổ phần/phần vốn góp của Công ty tại các công ty khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty tại các công ty này.

l. “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc phát triển kinh doanh, Giám đốc tài chính, Giám đốc đầu tư, Giám đốc nhân sự, Kế toán trưởng, và các chức danh khác do HĐQT của Công ty quyết định tùy từng thời điểm.

m. “Người quản lý doanh nghiệp” là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, và các cá nhân giữ chức danh quản lý khác do HĐQT Công ty phê duyệt tại từng thời điểm.

n. “Người phụ trách quản trị Công ty” là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại khoản 4 Điều 33 Điều lệ và Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

o. “SRF Group” là từ viết tắt của Searefico Group, bao gồm Công ty, các Công ty con, và Công ty liên kết.

2. Những từ ngữ không được giải thích trong Quy chế này thì được hiểu theo quy định tại Điều

lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó tùy từng thời điểm.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của HĐQT chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với sự phát triển của Công ty.
2. HĐQT giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

CHƯƠNG 2 – THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Hội đồng quản trị và cơ cấu Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có năm (05) người, trong đó có tối thiểu một (01) thành viên độc lập HĐQT.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên HĐQT độc lập không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.
3. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan, Điều lệ, và các quy chế nội bộ của Công ty.
2. Thành viên độc lập HĐQT phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.
3. Thành viên HĐQT có quyền được cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 159 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên HĐQT và thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, và Điều 15 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
2. Thành viên độc lập HĐQT phải thông báo với HĐQT về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quy chế này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. HĐQT phải thông báo trường hợp thành viên độc lập HĐQT không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất hoặc triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập HĐQT trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập HĐQT có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. HĐQT lựa chọn trong số các thành viên HĐQT để bầu Chủ tịch HĐQT. Chủ tịch HĐQT của Công ty không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của Công ty.
2. Chủ tịch HĐQT có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 30 của Điều lệ Công ty.

3. Chủ tịch HĐQT có quyền ủy quyền/phân quyền cho thành viên HĐQT hoặc Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số quyền và/hoặc nhiệm vụ của mình. Việc ủy quyền/giao quyền phải được lập thành văn bản và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.
4. Việc bầu Chủ tịch HĐQT trong trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch HĐQT không thể thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo Khoản 2 Điều 30 của Điều lệ Công ty, được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ Công ty.
5. Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ủy quyền/giao quyền/phân quyền, và phải báo cáo HĐQT về kết quả và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được ủy quyền/giao quyền/phân quyền.
6. Khi xét thấy cần thiết, HĐQT quyết định bổ nhiệm thư ký Công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty và Khoản 5 Điều 156 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. ĐHĐCĐ miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 27 của Điều lệ Công ty.
2. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ để bầu bổ sung thành viên HĐQT trong trường hợp sau đây:
   a. Số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3);
   b. Số lượng thành viên độc lập HĐQT giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; và
   c. Trừ trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này, ĐHĐCĐ bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ tám phần trăm (08%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. Cách thức đề cử và bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều 26 Điều lệ Công ty.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Khoản 3 Điều 21 của Điều lệ Công ty.
3. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 27 của Điều lệ Công ty.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên HĐQT, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố vì lợi ích cao nhất của Công ty.
2. Công ty công bố thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT theo quy định tại Điều 19 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Điều 26 của Điều lệ Công ty.

3. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG 3 – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người đại diện vốn được quy định cụ thể và chi tiết trong Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.
2. HĐQT có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 28 của Điều lệ Công ty.
3. HĐQT có quyền ủy quyền/giao quyền/phân quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện vốn, và Tổng giám đốc thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Việc ủy quyền/giao quyền/phân quyền phải được lập thành nghị quyết, quyết định và xác định rõ ràng, cụ thể nội dung ủy quyền.
4. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định theo quy định tại Điều 31 của Điều lệ, và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:
   a. Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, và người có liên quan của họ;
   b. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; hoặc
   c. Doanh nghiệp mà thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, và Người quản lý doanh nghiệp khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.
2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HĐQT về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HĐQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên HĐQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 14 của Điều lệ Công ty.
2. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc được quy định tại Điều 18 của Điều lệ Công ty.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

1. HĐQT có quyền thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, và quyết định chức năng, nhiệm vụ của các tiểu ban này.

2. Số lượng thành viên và việc thực thi quyết định của các tiểu ban trực thuộc HĐQT phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, và các quy chế nội bộ của Công ty.

CHƯƠNG 4 – CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. HĐQT phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường. Cuộc họp HĐQT được tiến hành tại trụ sở chính của Công ty hoặc tại địa điểm khác ở Việt Nam hoặc nước ngoài theo quyết định của HĐQT và được sự nhất trí của HĐQT.
2. Cuộc họp HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tiếp, hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến, hoặc hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau.
3. Trình tự, thủ tục triệu tập họp, và điều kiện tiến hành cuộc họp HĐQT được thực hiện theo Điều 31 của Điều lệ Công ty.
4. Thông báo mời họp HĐQT, tài liệu sử dụng tại cuộc họp, và phiếu biểu quyết của thành viên có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty. Thành viên HĐQT phải thông báo cho Người phụ trách quản trị Công ty trong vòng ba (03) ngày khi có bất kỳ sự thay đổi thông tin liên lạc nào.
5. Thông báo mời họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp HĐQT được xem là đã gửi cho thành viên HĐQT nếu đã được gửi bằng thư điện tử hoặc chuyển phát nhanh, tùy theo quyết định của Chủ tịch HĐQT. Người phụ trách quản trị Công ty chịu trách nhiệm xác nhận qua điện thoại hoặc thư điện tử với thành viên HĐQT về việc nhận tài liệu do HĐQT gửi.
6. Người phụ trách quản trị Công ty chịu trách nhiệm cập nhật chương trình, nội dung họp, và các tài liệu liên quan đến cuộc họp HĐQT (nếu có) trước khi cuộc họp bắt đầu.
7. Thành viên HĐQT phải thông báo về việc tham dự họp, không tham dự họp, ủy quyền tham dự họp, cách thức tham dự họp và biểu quyết cho Người phụ trách quản trị Công ty muộn nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày diễn ra cuộc họp HĐQT.
8. Cuộc họp HĐQT được tiến hành theo thể thức sau:
    a. Thư ký cuộc họp báo cáo về thành phần tham dự, số phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT đã gửi đến, số giấy ủy quyền của thành viên HĐQT;
    b. Chủ tọa cuộc họp chủ trì cuộc họp HĐQT khi đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều lệ Công ty và trình bày mục đích, chương trình, nội dung cuộc họp;
    c. Những người tham dự cuộc họp thảo luận và biểu quyết các vấn đề được đưa ra theo quy định tại Khoản 11 Điều 31 của Điều lệ Công ty;
    d. Thư ký cuộc họp đọc lại các nội dung chính đã được ghi chép trong Biên bản họp cho những người tham dự cuộc họp cùng nghe và ký tên vào Biên bản họp theo quy định tại Điều 16 của Quy chế này; và
    e. Chủ tọa cuộc họp có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình và nội dung cuộc họp đã được thông báo và phản ánh được mong muốn của đa số thành viên HĐQT dự họp.
9. Điều kiện để nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua được thực hiện theo Điều 31 của Điều lệ Công ty.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp.
2. Các quyết định được thông qua trong hội nghị trực tuyến hoặc hội nghị trực tiếp kết hợp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp pháp, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản họp của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này, bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên HĐQT, chủ tọa và thư ký. Những người ký tên có thể sử dụng chữ ký điện tử.
3. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Điều 17. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch HĐQT có quyền lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua Nghị quyết HĐQT khi xét thấy cần thiết.
2. Người phụ trách quản trị Công ty chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết HĐQT, và các tài liệu liên quan bằng thư điện tử hoặc chuyển phát nhanh đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau:
   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
   b. Mục đích lấy ý kiến;
   c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của thành viên HĐQT;
   d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
   e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
   f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; và
   g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT;
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên HĐQT.
5. Thành viên HĐQT có thể gửi phiếu lấy ý kiến về Công ty trong thời hạn được ghi tại phiếu biểu quyết theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; hoặc

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Chủ tịch HĐQT tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Tổng giám đốc. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số thành viên HĐQT với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách thành viên HĐQT tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; và

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Chủ tịch HĐQT, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết HĐQT phải được gửi đến các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, và các tiểu ban trực thuộc HĐQT trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thực hiện theo Khoản 13 Điều 31 của Điều lệ Công ty, và có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp HĐQT.

CHƯƠNG 5 – BÁO CÁO CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:

a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;

b. Báo cáo tài chính; và

c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty.

2. Báo cáo quy định tại các Khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất một (01) năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Việc đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại Điều 42 của Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
2. Thành viên HĐQT được nhận thù lao, thưởng, và lợi ích khác theo quy định tại Điều 29 của Điều lệ Công ty.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên HĐQT của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình theo quy định tại Điều 164 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.
2. Việc kê khai quy định tại Khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.
4. Trường hợp thành viên HĐQT không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên HĐQT này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của HĐQT được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

CHƯƠNG 6 – MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế này, và các quy chế nội bộ khác của Công ty.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành

1. HĐQT ban hành các nghị quyết/quyết định để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện.
2. HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát việc điều hành của Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ, và các quy chế nội bộ của Công ty, thông qua các email, văn bản, biên bản họp giữa các thành viên HĐQT với Ban điều hành.
3. HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp báo cáo, giải trình các vấn đề thuộc thẩm quyền khi xét thấy cần thiết. Tổng giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp phải gửi báo cáo, giải trình theo yêu cầu của HĐQT trong vòng năm (5) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, HĐQT có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

CHƯƠNG 7 – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế

1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do HĐQT quyết định sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của HĐQT chưa được đề cập tại Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của HĐQT.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần SEAREFICO bao gồm 7 Chương, 25 Điều có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 05 năm 2026, thay thế các quy chế hoạt động của HĐQT trước đó của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SEAREFICO
SEAREFICO
HOSE: SRF
M.S.D.N:0301825452

LÊ TẤN PHƯỚC

SEAREFICO CORPORATION

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

ENGLISH TRANSLATION

REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS

SEAREFICO CORPORATION

Pursuant to:

- The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;
- Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Decree No. 245/2025/ND-CP dated September 11, 2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance guiding corporate governance applicable to public companies under Decree No. 115/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- The Charter of SEAREFICO CORPORATION; and
- Pursuant to the General Meeting of Shareholders' Resolution No. 001/NQ/SRF/DHDCD/26 dated may 29th , 2026.

TABLE OF CONTENTS

CHAPTER 1 – GENERAL PROVISIONS 4
Article 1. Scope of regulation and subjects of application 4
Article 2. Abbreviations 4
Article 3. Operational principles of the Board of Directors 5
CHAPTER 2 – MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS 5
Article 4. The Board of Directors and the structure of the Board of Directors 5
Article 5. Rights and obligations of Board of Directors members 5
Article 6. Criteria and conditions for Board of Directors members 6
Article 7. Chairman of the Board of Directors 6
Article 8. Dismissal, removal, replacement, and addition of Board of Directors members 6
Article 9. Methods of electing, dismissing, and removing Board of Directors members 7
Article 10. Notification of election, dismissal, and removal of Board of Directors members 7
CHAPTER 3 – THE BOARD OF DIRECTORS 7
Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors 7
Article 12. Duties and powers of the Board of Directors in approving and signing transactional contracts 8
Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary General Meetings of Shareholders 8
Article 14. Subcommittees assisting the Board of Directors 9
CHAPTER 4 – MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS 9
Article 15. Meetings of the Board of Directors 9
Article 16. Minutes of the Board of Directors meetings 10
Article 17. Collecting written opinions of Board of Directors members 11
CHAPTER 5 – DISCLOSURE OF INTERESTS 12
Article 18. Submission of annual reports 12
Article 19. Remuneration, bonuses, and other benefits of Board of Directors members 12
Article 20. Disclosure of related interests 12
CHAPTER 6 – RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS 13
Article 21. Relationships among members of the Board of Directors 13
Article 22. Relationship with the Board of Management 13

Article 23. Relationship with the Audit Committee 14
CHAPTER 7 – IMPLEMENTATION PROVISIONS 14
Article 24. Amendment, supplementation, and replacement of the Regulations 14
Article 25. Effective date 14

CHAPTER 1 – GENERAL PROVISIONS

Article 1. Scope of regulation and subjects of application

1. Scope of regulation: These Regulations stipulate the organizational structure of personnel, operational principles, powers, and obligations of the BOD and BOD members of SEAREFICO Corporation in order to operate in accordance with the provisions of the Law on Enterprises, the Company Charter, and other relevant legal regulations. In the event of any discrepancy between these Regulations and the provisions of law and/or the Company Charter, the provisions of law and/or the Company Charter shall prevail.
2. Subjects of application: These Regulations apply to the BOD and BOD members.

Article 2. Abbreviations

1. The following terms and abbreviations are construed as follows:
   a. "Major shareholder" is a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities.
   b. "Company" is SEAREFICO Corporation
   c. "Subsidiary" is a company of which the Company is the parent company in accordance with Clause 1, Article 195 of the Law on Enterprises.
   d. "Associated company" is a company in which the Company directly or indirectly holds from twenty percent (20%) to less than fifty percent (50%) of its charter capital.
   e. "GMS" is the General Meeting of Shareholders.
   f. "BOD" is the Board of Directors.
   g. "Members' Council" is the Members' Council.
   h. "Law on Securities" means the Law on Securities No. 54/2019/QH14 adopted by the National Assembly on November 26, 2019, and the laws amending, supplementing, or replacing the Law on Securities (if any) from time to time.
   i. "Law on Enterprises" means the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on June 17, 2020, and the laws amending, supplementing, or replacing the Law on Enterprises (if any) from time to time.
   j. "Related person" refers to an individual or organization as defined in Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises, and Clause 46, Article 4 of the Law on Securities.
   k. "Capital Representative" is a person appointed and authorized in writing by the BOD to represent a part or all of the Company's shares/capital contribution in other companies to exercise the Company's rights and obligations in these companies.
   l. "Enterprise Executive" includes the General Director, Deputy General Directors, Business Development Director, Chief Financial Officer, Chief Investment Officer, Human Resources

Director, Chief Accountant, and other titles decided by the Company's BOD from time to time.

m. "Enterprise Manager" includes the Chairman of the BOD, BOD members, the General Director, and individuals holding other managerial positions approved by the Company's BOD from time to time.

n. "Person in charge of corporate governance" is the person with responsibilities and authorities specified in Clause 4, Article 33 of the Charter and Article 281 of Decree 155/2020/ND-CP.

o. "SRF Group" is the abbreviation for Searefico Group, comprising the Company, its Subsidiaries, and Associated companies.

2. Terms not explained in these Regulations shall be interpreted in accordance with the Company Charter and current legal regulations.
3. In these Regulations, references to one or several provisions or legal documents shall include amendments, supplements, or documents replacing such documents from time to time.

Article 3. Operational principles of the Board of Directors

1. The BOD operates on a collective principle. The members of the BOD are personally responsible for their respective tasks and jointly responsible to the GMS and the law for the BOD's resolutions and decisions regarding the Company's development.
2. The BOD assigns the responsibility to the General Director to organize the implementation of the BOD's resolutions and decisions.

CHAPTER 2 – MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Article 4. The Board of Directors and the structure of the Board of Directors

1. The Board of Directors shall consist of five (05) members, of which at least one (01) must be an independent member.
2. The term of office for a BOD member shall not exceed five (05) years, and members may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent BOD member for a maximum of two (02) consecutive terms.
3. If all BOD members' terms expire at the same time, those members shall continue to serve as BOD members until new members are elected as replacements and take over the tasks.

Article 5. Rights and obligations of Board of Directors members

1. BOD members have full rights and obligations as prescribed by the Law on Securities, the Law on Enterprises, relevant laws, the Charter, and the internal regulations of the Company.
2. Independent BOD members must prepare an evaluation report on the BOD's operations.
3. BOD members have the right to be provided with information as prescribed in Article 159 of the Law on Enterprises.

Article 6. Criteria and conditions for Board of Directors members

1. BOD members and independent BOD members must meet the criteria and conditions prescribed in Article 155 of the Law on Enterprises and Article 15 of the Internal Regulations on Corporate Governance.
2. An independent BOD member must notify the BOD if they no longer meet the criteria and conditions specified in Clause 1, Article 6 of these Regulations, and shall automatically cease to be an independent BOD member from the date of failing to meet the criteria and conditions. The BOD must notify the case of an independent BOD member no longer meeting the criteria and conditions at the nearest GMS meeting or convene a GMS meeting to elect a supplementary or replacement independent BOD member within six (06) months from the date of receiving the notice from the relevant independent BOD member.

Article 7. Chairman of the Board of Directors

1. The BOD shall select from among its members to elect the Chairman of the BOD.
2. The Chairman of the Company's BOD must not concurrently serve as the General Director of the Company.
3. The Chairman of the BOD has the rights and obligations prescribed in Clause 2, Article 30 of the Company Charter.
4. The Chairman of the BOD has the right to authorize/delegate a BOD member or the General Director to perform one or several of their rights and/or duties.
5. The authorization/delegation must be in writing and clearly and specifically define the authorized contents.
6. The election of the Chairman of the BOD in cases where the Chairman resigns, is removed, dismissed, lacks an authorized representative, or is unable to exercise their rights and obligations under Clause 2, Article 30 of the Company Charter, shall be conducted in accordance with Article 30 of the Company Charter.
7. The Chairman of the BOD is responsible to the BOD for the execution of authorized/delegated/assigned duties and powers, and must report to the BOD on the results and progress of executing such authorized/delegated/assigned duties and powers.
8. When deemed necessary, the BOD shall decide to appoint a Company Secretary.
9. The Company Secretary has the rights and obligations specified in Article 37 of the Company Charter and Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises.

Article 8. Dismissal, removal, replacement, and addition of Board of Directors members

1. The GMS dismisses or removes BOD members in accordance with Article 27 of the Company Charter.
2. The BOD must convene a GMS meeting to elect additional BOD members in the following cases:

a. The number of BOD members falls by more than one-third (1/3) compared to the number stipulated in the Company Charter. In this case, the BOD must convene a GMS meeting within sixty (60) days from the date the number of members drops by more than one-third (1/3);
b. The number of independent BOD members decreases, failing to guarantee the ratio required by law and the Company Charter; and
c. Except for the cases specified in Points a and b of this Clause, the GMS shall elect new members to replace the BOD members who were dismissed or removed at the nearest meeting.

Article 9. Methods of electing, dismissing, and removing Board of Directors members

1. A shareholder or a group of shareholders holding eight percent (08%) or more of the total ordinary shares has the right to nominate candidates to the BOD. The nomination and election of BOD members are conducted in accordance with Article 16 and Article 17 of the Internal Regulations on Corporate Governance and Article 26 of the Company Charter.
2. Voting to elect BOD members must be conducted via the cumulative voting method as prescribed in Clause 3, Article 21 of the Company Charter.
3. The dismissal and removal of BOD members shall be conducted in accordance with Clause 3, Article 27 of the Company Charter.

Article 10. Notification of election, dismissal, and removal of Board of Directors members

1. In cases where BOD candidates have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least ten (10) days prior to the opening date of the GMS meeting on the Company's website so that shareholders can research these candidates before voting; BOD candidates must make written commitments regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information in the best interests of the Company.
2. The Company shall disclose information relating to BOD candidates in accordance with Article 19 of the Internal Regulations on Corporate Governance and Article 26 of the Company Charter.
3. The notification of the results of the election, dismissal, and removal of BOD members shall be implemented in accordance with guiding regulations on information disclosure.

CHAPTER 3 – THE BOARD OF DIRECTORS

Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors

1. The BOD is the governing body of the Company, holding full authority in the name of the Company to decide and exercise the Company's rights and obligations, except for rights and obligations under the authority of the GMS, and the rights and obligations of the Chairman of the BOD, the General Director,

and the Capital Representative which are specifically detailed in the Charter and the Company's internal regulations.

2. The BOD has the rights and obligations as prescribed in Clause 3, Article 28 of the Company Charter.
3. The BOD has the right to authorize/delegate/assign the Chairman of the BOD, the Capital Representative, and the General Director to perform certain rights and obligations of the BOD. The authorization/delegation/assignment must be established as a resolution or decision and clearly and specifically define the authorized contents.
4. The BOD passes resolutions and decisions in accordance with Article 31 of the Charter and the Internal Regulations on Corporate Governance.

Article 12. Duties and powers of the Board of Directors in approving and signing transactional contracts

1. The BOD approves contracts and transactions with a value of less than thirty-five percent (35%) or transactions resulting in a total transaction value arising within twelve (12) months from the date of the first transaction of less than thirty-five percent (35%) of the total asset value recorded in the most recent financial statements between the Company and one of the following subjects:
   a. BOD members, the General Director, and their related persons;
   b. Shareholders, authorized representatives of shareholders holding over ten percent (10%) of the total ordinary share capital of the Company and their related persons; or
   c. Enterprises which BOD members, the General Director, and other Enterprise Managers of the Company must declare under Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.
2. The Company's representative signing the contract or transaction must notify the BOD members of the related subjects regarding that contract or transaction and attach the draft contract or the primary contents of the transaction. The BOD shall decide on approving the contract or transaction within fifteen (15) days from the date of receiving the notice;
3. BOD members with related interests in the parties to the contract or transaction have no voting rights.

Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary General Meetings of Shareholders

1. The BOD must convene an extraordinary GMS meeting in accordance with Clauses 3 and 4, Article 14 of the Company Charter.
2. The convener of the GMS meeting must perform the tasks stipulated in Article 18 of the Company Charter.

Article 14. Subcommittees assisting the Board of Directors

1. The BOD has the right to establish affiliated subcommittees to oversee development policies, human resources, remuneration, internal audits, and risk management, and to determine the functions and duties of these subcommittees.
2. The number of members and the execution of decisions by the BOD's affiliated subcommittees must comply with the provisions of law, the Company Charter, and the internal regulations of the Company.

CHAPTER 4 – MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Article 15. Meetings of the Board of Directors

1. The BOD must meet at least once (01) per quarter and may hold extraordinary meetings. BOD meetings are conducted at the Company's head office or at another location in Vietnam or abroad as decided by the BOD and with the BOD's unanimous consent.
2. BOD meetings may be held as in-person conferences, a combination of in-person and online conferencing, or online conferences among BOD members when all or some members are in different locations.
3. The order, procedures for convening, and conditions for conducting BOD meetings are implemented in accordance with Article 31 of the Company Charter.
4. The invitation to a BOD meeting, documents used at the meeting, and members' voting ballots may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means, or other methods stipulated by the Company Charter and ensure delivery to the contact address of each BOD member registered with the Company. BOD members must notify the Person in charge of corporate governance within three (03) days of any changes in contact information.
5. Meeting invitations and related documents for BOD meetings are deemed to have been sent to a BOD member if sent by email or express delivery, at the discretion of the Chairman of the BOD. The Person in charge of corporate governance is responsible for confirming via telephone or email with BOD members the receipt of documents sent by the BOD.
6. The Person in charge of corporate governance is responsible for updating the agenda, meeting contents, and related documents for the BOD meeting (if any) before the meeting begins.
7. BOD members must notify their attendance, non-attendance, authorization to attend, method of attendance, and voting to the Person in charge of corporate governance no later than two (02) working days before the BOD meeting date.
8. BOD meetings are conducted according to the following procedures:
   a. The meeting secretary reports on attendees, the number of voting ballots submitted by BOD members, and the number of proxy forms from BOD members;

b. The meeting chairperson presides over the BOD meeting when conditions are met in accordance with the Company Charter and presents the purpose, agenda, and contents of the meeting;
c. Attendees discuss and vote on the issues raised in accordance with Clause 11, Article 31 of the Company Charter;
d. The meeting secretary reads out the main contents recorded in the Meeting Minutes for the attendees to hear and sign the Meeting Minutes in accordance with Article 16 of these Regulations; and
e. The meeting chairperson has the right to implement necessary and reasonable measures to control the meeting in an orderly manner, adhering to the announced agenda and contents, and reflecting the wishes of the majority of attending BOD members.

9. Conditions for BOD resolutions and decisions to be passed are implemented according to Article 31 of the Company Charter.

Article 16. Minutes of the Board of Directors meetings

1. BOD meetings must be minuted and may be recorded, stored, and kept in other electronic formats. BOD meetings must be minuted in Vietnamese and may additionally be prepared in a foreign language, including primary contents as prescribed in Article 158 of the Law on Enterprises.
2. Decisions passed in an online conference or a combined in-person and online conference legally organized and conducted are effective immediately upon the conclusion of the meeting but must be confirmed by signatures in the meeting minutes of all BOD members attending the meeting, by using multiple copies of the same document provided each copy is signed by at least one (01) BOD member, the chairperson, and the secretary. The signatories may use electronic signatures.
3. BOD meeting minutes and documents used in the meeting must be retained at the Company's head office.
4. Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language have equal legal validity. In case of discrepancies in content between the Vietnamese and foreign language minutes, the content of the Vietnamese minutes shall apply.
5. If the chairperson or the minute taker refuses to sign the meeting minutes, but if all other BOD members attending agree to pass the minutes, sign them, and they contain all contents required under points a, b, c, d, đ, e, g, and h of Clause 1, Article 158 of the Law on Enterprises, then these minutes are valid. The meeting minutes shall clearly state the refusal of the chairperson or minute taker to sign the minutes. The persons signing the meeting minutes bear joint responsibility for the accuracy and truthfulness of the BOD meeting minutes' contents. The chairperson and the minute taker bear personal responsibility for any damages caused to the enterprise due to their refusal to sign the meeting minutes under the Law on Enterprises, the Company Charter, and relevant laws.

Article 17. Collecting written opinions of Board of Directors members

1. The Chairman of the BOD has the right to collect written opinions of BOD members to pass a BOD Resolution when deemed necessary.
2. The Person in charge of corporate governance prepares the opinion collection forms, draft BOD Resolution, and related documents via email or express delivery to the registered contact address of each BOD member at the Company.
3. The opinion collection form must include the following main contents:
   a. Name, head office address, enterprise identification number;
   b. Purpose of collecting opinions;
   c. Full name, contact address, nationality, legal document number of the BOD member;
   d. Issues requiring opinions for approval;
   e. Voting options including approve, disapprove, and abstain;
   f. The deadline by which the completed opinion collection form must be returned to the Company; and
   g. Full name and signature of the Chairman of the BOD;
4. The completed opinion collection form must be signed by the BOD member.
5. BOD members may return the opinion collection form to the Company within the deadline stated on the voting ballot in the following ways:
   a. By mail: The opinion collection form returned to the Company must be in a sealed envelope, and no one is authorized to open it before vote counting; or
   b. By fax or email: The opinion collection form returned to the Company via fax or email must be kept confidential until the time of vote counting.

   Opinion collection forms received by the Company after the deadline specified in the form, or opened in the case of mail, or disclosed before the vote counting time in the case of fax or email, are invalid. Unreturned opinion collection forms are considered as non-participating votes.
6. The Chairman of the BOD organizes the vote counting and prepares the vote counting minutes under the witness and supervision of the General Director. The vote counting minutes must include the following main contents:
   a. Name, head office address, enterprise identification number;
   b. Purpose and issues requiring opinions to pass the resolution;
   c. The number of BOD members and the total number of voting ballots participating, distinguishing between valid and invalid voting ballots and the method of sending the voting ballot, attached with an annex of the list of voting BOD members;
   d. Total number of votes to approve, disapprove, and abstain for each issue;
   e. Approved issues and corresponding approval voting ratios; and

f. Full names and signatures of the Chairman of the BOD, the vote counter, and the vote counting supervisor.

The Chairman of the BOD, the vote counter, and the vote counting supervisor must bear joint responsibility for the truthfulness and accuracy of the vote counting minutes; bear joint responsibility for damages arising from decisions passed due to untruthful or inaccurate vote counting.

7. The vote counting minutes and the BOD resolution must be sent to BOD members, the General Director, Enterprise Executives, and affiliated subcommittees of the BOD within fifteen (15) days from the end of vote counting.
8. The returned opinion collection forms, vote counting minutes, the full text of the approved Resolution, and related documents attached to the opinion collection form must be retained at the Company's head office.
9. Resolutions passed via collecting written opinions from BOD members are implemented according to Clause 13, Article 31 of the Company Charter, and have the same validity as Resolutions passed at a BOD meeting.

CHAPTER 5 – DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 18. Submission of annual reports

1. At the end of the financial year, the BOD must submit the following reports to the GMS:
   a. Report on the Company's business results;
   b. Financial statements; and
   c. Evaluation report on the Company's management and administration.
2. The reports prescribed in Clause 1 of this Article and the audit report must be retained at the Company's head office no later than ten (10) days before the opening date of the Annual GMS meeting. A shareholder continuously owning Company shares for at least one (01) year has the right, individually or with a lawyer, accountant, or certified auditor, to directly review the reports specified in this Article.

Article 19. Remuneration, bonuses, and other benefits of Board of Directors members

1. The evaluation of the operational effectiveness of BOD members is conducted in accordance with Article 42 of the Internal Regulations on Corporate Governance.
2. BOD members are entitled to receive remuneration, bonuses, and other benefits as stipulated in Article 29 of the Company Charter.

Article 20. Disclosure of related interests

1. BOD members of the Company must declare their related interests to the Company according to Article 164 of the Law on Enterprises, the Charter, and the internal regulations of the Company.

2. The declaration specified in Clause 1 of this Article must be completed within seven (07) working days from the date the related interest arises; any amendments or supplements must be notified to the Company within seven (07) working days from the date of the respective amendment or supplement.
3. A BOD member carrying out work in any form within the Company's scope of business, whether in their own name or on behalf of another person, must explain the nature and content of that work to the BOD and may only proceed if approved by the majority of the remaining BOD members; if executed without declaration or without the BOD's approval, all income derived from such activity shall belong to the Company.
4. If a BOD member does not know that they or a related person has an interest at the time the contract or transaction is signed with the Company, this BOD member must disclose the related interests at the first BOD meeting held after the member learns they have or will have an interest in the aforementioned transaction or contract.

CHAPTER 6 – RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Article 21. Relationships among members of the Board of Directors

1. The relationship among BOD members is a coordinative one; BOD members are responsible for informing each other about related issues during the processing of assigned tasks.
2. During the processing of tasks, the BOD member assigned principal responsibility must proactively coordinate handling if there are issues related to the domains overseen by other BOD members. If differing opinions persist among BOD members, the member with principal responsibility shall report to the Chairman of the BOD for consideration and decision within their authority, or organize a meeting, or collect opinions of BOD members as prescribed by law, the Company Charter, these Regulations, and other internal regulations of the Company.
3. In the event of a reassignment among BOD members, the BOD members must hand over tasks, records, and related documents. This handover must be made in writing and reported to the Chairman of the BOD regarding the handover.

Article 22. Relationship with the Board of Management

1. The BOD issues resolutions/decisions for the General Director and the executive apparatus to implement.
2. The BOD regularly inspects and supervises the administration by the General Director and Enterprise Executives in accordance with the Charter and internal regulations of the Company, through emails, documents, and meeting minutes between BOD members and the Board of Management.
3. The BOD has the right to request the General Director and Enterprise Executives to report and explain matters within their authority when deemed necessary. The General Director and Enterprise Executives

must submit reports and explanations as requested by the BOD within five (05) working days from the receipt of the request.

Article 23. Relationship with the Audit Committee

1. The relationship between the BOD and the Audit Committee is a coordinative one. The working relationship between the BOD and the Audit Committee follows principles of equality and independence, simultaneously involving close coordination and mutual support during the execution of tasks.
2. Upon receiving inspection records or synthesis reports from the Audit Committee, the BOD is responsible for studying and directing relevant departments to develop plans and implement timely corrections.

CHAPTER 7 – IMPLEMENTATION PROVISIONS

Article 24. Amendment, supplementation, and replacement of the Regulations

1. The amendment, supplementation, or replacement of these Regulations is decided by the BOD after being approved by the GMS.
2. In the event that legal regulations relating to the BOD's operations are not addressed in these Regulations, or in the event new legal regulations differ from the clauses in these Regulations, such legal regulations shall automatically apply and govern the BOD's operations.

Article 25. Effective date

The Regulations on the Operation of the Board of Directors of SEAREFICO Corporation, comprising 7 Chapters and 25 Articles, shall take effect from May 29th , 2026, replacing previous regulations on the operation of the BOD of the Company.

FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

LE TAN PHUOC